

TP. Hồ Chí Minh, ngày 25 tháng 4 năm 2024

**BIÊN BẢN**  
**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2024**  
**CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN HẠ TẦNG IDICO**

**I. Thông tin về Doanh nghiệp:**

- Tên doanh nghiệp: Công ty cổ phần Đầu tư phát triển hạ tầng IDICO
- Địa chỉ trụ sở chính: Km 1906+700, Quốc lộ 1A, Khu phố 5, Phường Bình Hưng Hòa B, Quận Bình Tân, TP. HCM
- Điện thoại: (84-8) 37503042 Fax: (84-8) 37502825
- Mã số doanh nghiệp: 0302095576
- Mã chứng khoán: HTI

**II. Thời gian, địa điểm:**

- Thời gian Đại hội: 8h30' ngày 25 tháng 4 năm 2024.
- Địa điểm: km 1906+700, Quốc lộ 1A, phường Bình Hưng Hòa B, Quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh.
- Hình thức họp: Trực tuyến và bỏ phiếu điện tử

**III. Thành phần tham dự:**

- Hội đồng quản trị;
- Ban kiểm soát;
- Ban Giám đốc;
- Các Cổ đông và Người đại diện theo ủy quyền của cổ đông Công ty (tại thời điểm chốt danh sách cổ đông ngày 25/3/2024).

**IV. Điều kiện tiến hành Đại hội:**

Trưởng ban Kiểm tra tư cách cổ đông Ông Nguyễn Trường Vũ báo cáo Đại hội kết quả kiểm tra tư cách cổ đông tham dự phiên họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 Công ty cổ phần Đầu tư phát triển hạ tầng IDICO khai mạc lúc 8h30', Đại hội đã đủ điều kiện tiến hành theo quy định của pháp luật hiện hành với cơ cấu cổ đông như sau:

Tổng số cổ đông mời tham dự theo hình thức trực tuyến: Toàn bộ cổ đông có tên trong danh sách cổ đông chốt ngày 25/3/2024, sở hữu: 24.949.200 cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty.

Tính đến thời điểm 8h30', số lượng đại biểu tham dự Đại hội theo hình thức trực tuyến gồm 13 cổ đông và đại diện cổ đông, sở hữu và đại diện sở hữu cho 15.932.860 cổ phần có quyền biểu quyết, chiếm tỷ lệ 63,86% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.

#### **V. Cơ cấu nhân sự Đoàn Chủ tịch và các Tổ giúp việc tại Đại hội:**

Cơ cấu nhân sự Đoàn Chủ tịch và các tổ giúp việc tại Đại hội đã được Đại hội đồng cổ đông giới thiệu và thông qua tại Đại hội với tỷ lệ biểu quyết, cụ thể như sau:

##### **1. Thông qua danh sách Đoàn Chủ tịch:**

- Ông Nguyễn Hồng Hải - Chủ tịch HĐQT - Chủ tọa Đại hội;
- Ông Lê Quốc Đạt - Thành viên HĐQT, Giám đốc;
- Ông Nguyễn Anh Dũng - Thành viên HĐQT.

Đại hội biểu quyết: 100% nhất trí thông qua nhân sự Đoàn Chủ tịch.

##### **2. Chủ tọa cử Ban Thư ký:**

- Ông Lương Minh Bình - Trưởng phòng Kế hoạch kỹ thuật - Trưởng ban;
- Bà Nguyễn Thị Loan - Chuyên viên phòng Tài chính kế toán- Thành viên.

##### **3. Thông qua danh sách Ban kiểm phiếu:**

- Ông Nguyễn Trường Vũ - Kế toán trưởng - Trưởng ban;
- Ông Ngô Minh Thạch - Trưởng phòng GSHK - Thành viên;
- Ông Lê Hữu Tạo - Phó phòng KHKT - Thành viên.

Đại hội biểu quyết 100% nhất trí thông qua nhân sự Ban kiểm phiếu.

#### **VI. Tóm tắt diễn biến cuộc họp và ý kiến phát biểu tại cuộc họp:**

1. Đại hội đồng cổ đông thống nhất thông qua Nội dung Chương trình Đại hội với tỷ lệ 93,46% cổ đông dự họp tán thành.

2. Quy chế làm việc của Đại hội đã được đại hội đồng cổ đông nhất trí thông qua với tỷ lệ 93,46% cổ đông dự họp tán thành.

3. Quy chế đề cử, ứng cử, bầu cử thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát đã được đại hội đồng cổ đông nhất trí thông qua với tỷ lệ 93,46% cổ đông dự họp tán thành.

4. Đại hội đã nghe Ông Lê Quốc Đạt - Giám đốc Công ty báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2023 và Kế hoạch sản xuất kinh doanh của Công ty năm 2024.

5. Đại hội đã nghe Ông Nguyễn Anh Dũng thay mặt Hội đồng quản trị trình bày Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2023.

6. Đại hội đã nghe Ông Nguyễn Văn Thọ - Trưởng Ban Kiểm soát trình bày Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2023.

**7. Đại hội đã nghe các Tờ trình:**

- Tờ trình Thông qua Báo cáo tài chính năm 2023;
- Tờ trình Kế hoạch sản xuất kinh doanh, đầu tư năm 2024;
- Tờ trình Phương án phân phối lợi nhuận năm 2023 và Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2024;
- Tờ trình tổng mức thù lao, tiền lương, thưởng của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2023 và kế hoạch năm 2024
- Tờ trình miễn nhiệm và bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2022-2027;
- Tờ trình Sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty;
- Tờ trình Sửa đổi, bổ sung Quy chế nội bộ về quản trị công ty;
- Tờ trình Sửa đổi, bổ sung Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị công ty;
- Tờ trình Chủ trương khảo sát, nghiên cứu, đầu tư một số dự án về hạ tầng giao thông và cụm khu công nghiệp;
- Tờ trình lựa chọn Công ty kiểm toán báo cáo tài chính năm 2024;

**8. Thảo luận tại Đại hội:** Cổ đông tham gia ý kiến đối với các nội dung được trình bày tại Đại hội. Ý kiến của cổ đông:

- Đại hội đồng cổ đông Công ty IDICO-IDI đã nhận được 09 ý kiến của 05 cổ đông cá nhân (Mã đại biểu HTI.000558, HTI.000128, HTI.000489, HTI.000189, HTI.000337). Các ý kiến tập trung vấn đề về mức cổ tức, thông tin về các dự án của Công ty đã và dự kiến đầu tư.

Đoàn Chủ tịch đã giải đáp cụ thể các ý kiến của các cổ đông.

**VII. Các vấn đề đã được thông qua tại Đại hội đồng cổ đông:**

Sau khi xem xét các nội dung tại Đại hội và thảo luận các vấn đề liên quan, trên cơ sở kết quả kiểm phiếu biểu quyết của Đại hội bằng hình thức trực tuyến và bỏ phiếu điện tử tán thành hoặc không tán thành hoặc không có ý kiến đối với các nội dung, Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 của Công ty IDICO-IDI đã nhất trí thông qua các nội dung, cụ thể sau:

Tại thời điểm bỏ phiếu, có 21 cổ đông tham gia, đại diện cho 16.343.410 cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty, chiếm tỷ lệ 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết; trong đó:

- Tổng số phiếu hợp lệ là 19 đại diện cho 16.335.210 cổ phần, chiếm tỷ lệ 99,95% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.

- Tổng số phiếu không hợp lệ là 0, đại diện cho 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.

**1. Thông qua Báo cáo kết quả thực hiện hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2023 và kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2024.**

### 1.1. Kết quả thực hiện sản xuất kinh doanh năm 2023:

ĐVT: triệu đồng

TT	Chỉ tiêu	Kế hoạch năm 2023	Thực hiện năm 2023	Tỷ lệ Thực hiện 2023/ Kế hoạch 2023
I	<b>Doanh thu</b>	<b>426.750</b>	<b>443.653</b>	<b>104%</b>
1	Thu phí giao thông	425.500	440.281	103%
2	Hoạt động khác	1.250	3.372	265%
II	<b>Lợi nhuận trước thuế</b>	<b>70.000</b>	<b>71.950</b>	<b>103%</b>
III	<b>Tỷ lệ chia cổ tức đề xuất</b>	<b>14-16%</b>	<b>16%</b>	<b>100%</b>
IV	<b>Tỷ suất lợi nhuận trước thuế/Doanh thu</b>	<b>16,4%</b>	<b>16,2%</b>	<b>99%</b>
V	<b>Giá trị đầu tư</b>	<b>14.194</b>	<b>12.575</b>	<b>89%</b>

### 1.2. Kế hoạch kinh doanh và đầu tư phát triển năm 2024

ĐVT: triệu đồng

TT	Chỉ tiêu	Thực hiện năm 2023	Kế hoạch năm 2024	Tỷ lệ Kế hoạch 2024/ Thực hiện 2023
I	<b>Doanh thu</b>	<b>443.653</b>	<b>456.916</b>	<b>103%</b>
1	Thu phí giao thông	440.281	440.281	100%
2	Hoạt động khác	3.372	16.635	493%
II	<b>Lợi nhuận trước thuế</b>	<b>71.950</b>	<b>75.000</b>	<b>104%</b>
III	<b>Tỷ lệ chia cổ tức</b>	<b>16%</b>	<b>14%-16%</b>	
IV	<b>Tỷ suất lợi nhuận trước thuế/Doanh thu</b>	<b>16,2%</b>	<b>16,4%</b>	<b>101%</b>
V	<b>Giá trị đầu tư</b>	<b>12.575</b>	<b>300.000</b>	<b>2.385%</b>

- Tổng số tờ phiếu tán thành: 18 phiếu, đại diện cho 16.335.110 cổ phần, chiếm 99,95% tính trên tổng số cổ phần biểu quyết dự họp.

- Tổng số tờ phiếu không tán thành 1 phiếu, đại diện cho 100 cổ phần, chiếm: 0,0006% Tính trên tổng số cổ phần biểu quyết dự họp.

- Tổng số tờ phiếu không có ý kiến: 0 phiếu, đại diện cho 0 cổ phần, chiếm: 0% Tính trên tổng số cổ phần biểu quyết dự họp.

### 2. Thông qua Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2023.

- Tổng số tờ phiếu tán thành: 18 phiếu, đại diện cho 16.335.110 cổ phần, chiếm 99,95% tính trên tổng số cổ phần biểu quyết dự họp.

- Tổng số tờ phiếu không tán thành 1 phiếu, đại diện cho 100 cổ phần, chiếm: 0,0006% Tính trên tổng số cổ phần biểu quyết dự họp.

- Tổng số tờ phiếu không có ý kiến: 0 phiếu, đại diện cho 0 cổ phần, chiếm: 0% Tính trên tổng số cổ phần biểu quyết dự họp.

### **3. Thông qua Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2023.**

- Tổng số tờ phiếu tán thành: 18 phiếu, đại diện cho 16.335.110 cổ phần, chiếm 99,95% tính trên tổng số cổ phần biểu quyết dự họp.

- Tổng số tờ phiếu không tán thành 1 phiếu, đại diện cho 100 cổ phần, chiếm: 0,0006% Tính trên tổng số cổ phần biểu quyết dự họp.

- Tổng số tờ phiếu không có ý kiến: 0 phiếu, đại diện cho 0 cổ phần, chiếm: 0% Tính trên tổng số cổ phần biểu quyết dự họp.

### **4. Thông qua các Tờ trình:**

#### **4.1. Thông qua Báo cáo tài chính năm 2023 được kiểm toán của Công ty TNHH Kiểm toán CPA Việt Nam.**

- Tổng số tờ phiếu tán thành: 18 phiếu, đại diện cho 16.335.110 cổ phần, chiếm 99,95% tính trên tổng số cổ phần biểu quyết dự họp.

- Tổng số tờ phiếu không tán thành 1 phiếu, đại diện cho 100 cổ phần, chiếm: 0,0006% Tính trên tổng số cổ phần biểu quyết dự họp.

- Tổng số tờ phiếu không có ý kiến: 0 phiếu, đại diện cho 0 cổ phần, chiếm: 0% Tính trên tổng số cổ phần biểu quyết dự họp.

#### **4.2. Thông qua Kế hoạch sản xuất kinh doanh, đầu tư năm 2024.**

- Tổng số tờ phiếu tán thành: 18 phiếu, đại diện cho 16.335.110 cổ phần, chiếm 99,95% tính trên tổng số cổ phần biểu quyết dự họp.

- Tổng số tờ phiếu không tán thành 1 phiếu, đại diện cho 100 cổ phần, chiếm: 0,0006% Tính trên tổng số cổ phần biểu quyết dự họp.

- Tổng số tờ phiếu không có ý kiến: 0 phiếu, đại diện cho 0 cổ phần, chiếm: 0% Tính trên tổng số cổ phần biểu quyết dự họp.

#### **4.3. Thông qua Phương án phân phối lợi nhuận năm 2023 và kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2024.**

- Tổng số tờ phiếu tán thành: 17 phiếu, đại diện cho 15.995.110 cổ phần, chiếm 97,87% Tính trên tổng số cổ phần biểu quyết dự họp.

- Tổng số tờ phiếu không tán thành 02 phiếu, đại diện cho 340.100 cổ phần, chiếm: 2,08% Tính trên tổng số cổ phần biểu quyết dự họp.

- Tổng số tờ phiếu không có ý kiến: 0 phiếu, đại diện cho 0 cổ phần, chiếm: 0% Tính trên tổng số cổ phần biểu quyết dự họp.

#### **4.4. Thông qua tổng mức thù lao, tiền lương, thưởng và các chi phí khác của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2023 và kế hoạch năm 2024.**



- Tổng số tờ phiếu tán thành: 18 phiếu, đại diện cho 16.335.110 cổ phần, chiếm 99,95% tính trên tổng số cổ phần biểu quyết dự họp.

- Tổng số tờ phiếu không tán thành 1 phiếu, đại diện cho 100 cổ phần, chiếm: 0,0006% Tính trên tổng số cổ phần biểu quyết dự họp.

- Tổng số tờ phiếu không có ý kiến: 0 phiếu, đại diện cho 0 cổ phần, chiếm: 0% Tính trên tổng số cổ phần biểu quyết dự họp.

#### **4.5. Thông qua Miễn nhiệm và bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2022-2027.**

- Tổng số tờ phiếu tán thành: 18 phiếu, đại diện cho 16.335.110 cổ phần, chiếm 99,95% tính trên tổng số cổ phần biểu quyết dự họp.

- Tổng số tờ phiếu không tán thành 1 phiếu, đại diện cho 100 cổ phần, chiếm: 0,0006% Tính trên tổng số cổ phần biểu quyết dự họp.

- Tổng số tờ phiếu không có ý kiến: 0 phiếu, đại diện cho 0 cổ phần, chiếm: 0% Tính trên tổng số cổ phần biểu quyết dự họp.

#### **4.6. Thông qua Sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty.**

- Tổng số tờ phiếu tán thành: 18 phiếu, đại diện cho 16.335.110 cổ phần, chiếm 99,95% tính trên tổng số cổ phần biểu quyết dự họp.

- Tổng số tờ phiếu không tán thành 1 phiếu, đại diện cho 100 cổ phần, chiếm: 0,0006% Tính trên tổng số cổ phần biểu quyết dự họp.

- Tổng số tờ phiếu không có ý kiến: 0 phiếu, đại diện cho 0 cổ phần, chiếm: 0% Tính trên tổng số cổ phần biểu quyết dự họp.

#### **4.7. Thông qua Sửa đổi, bổ sung Quy chế nội bộ về quản trị công ty.**

- Tổng số tờ phiếu tán thành: 18 phiếu, đại diện cho 16.335.110 cổ phần, chiếm 99,95% tính trên tổng số cổ phần biểu quyết dự họp.

- Tổng số tờ phiếu không tán thành 1 phiếu, đại diện cho 100 cổ phần, chiếm: 0,0006% Tính trên tổng số cổ phần biểu quyết dự họp.

- Tổng số tờ phiếu không có ý kiến: 0 phiếu, đại diện cho 0 cổ phần, chiếm: 0% Tính trên tổng số cổ phần biểu quyết dự họp.

#### **4.8. Thông qua Sửa đổi, bổ sung Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị công ty.**

- Tổng số tờ phiếu tán thành: 18 phiếu, đại diện cho 16.335.110 cổ phần, chiếm 99,95% tính trên tổng số cổ phần biểu quyết dự họp.

- Tổng số tờ phiếu không tán thành 1 phiếu, đại diện cho 100 cổ phần, chiếm: 0,0006% Tính trên tổng số cổ phần biểu quyết dự họp.

- Tổng số tờ phiếu không có ý kiến: 0 phiếu, đại diện cho 0 cổ phần, chiếm: 0% Tính trên tổng số cổ phần biểu quyết dự họp.

#### **4.9. Thông qua Chủ trương khảo sát, nghiên cứu, đầu tư một số dự án về hạ tầng giao thông và cụm khu công nghiệp.**

178  
Y  
S  
M  
D

- Tổng số tờ phiếu tán thành: 18 phiếu, đại diện cho 16.335.110 cổ phần, chiếm 99,95% tính trên tổng số cổ phần biểu quyết dự họp.

- Tổng số tờ phiếu không tán thành 1 phiếu, đại diện cho 100 cổ phần, chiếm: 0,0006% Tính trên tổng số cổ phần biểu quyết dự họp.

- Tổng số tờ phiếu không có ý kiến: 0 phiếu, đại diện cho 0 cổ phần, chiếm: 0% Tính trên tổng số cổ phần biểu quyết dự họp.

#### 4.10. Thông qua Lựa chọn Công ty kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2024.

- Tổng số tờ phiếu tán thành: 18 phiếu, đại diện cho 16.335.110 cổ phần, chiếm 99,95% tính trên tổng số cổ phần biểu quyết dự họp.

- Tổng số tờ phiếu không tán thành 1 phiếu, đại diện cho 100 cổ phần, chiếm: 0,0006% Tính trên tổng số cổ phần biểu quyết dự họp.

- Tổng số tờ phiếu không có ý kiến: 0 phiếu, đại diện cho 0 cổ phần, chiếm: 0% Tính trên tổng số cổ phần biểu quyết dự họp.

#### 5. Bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát Công ty nhiệm kỳ 2022-2027.

##### 5.1 Hội đồng quản trị gồm:

STT	Họ và tên	Số tờ phiếu bầu	Tỷ lệ (%) Số phiếu bầu/Tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội
1	Đỗ Chí Linh	18	99,95%

##### 5.2 Ban kiểm soát gồm:

STT	Họ và tên	Số tờ phiếu bầu	Tỷ lệ (%) Số phiếu bầu/Tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội
1	Nguyễn Thị Thanh Huyền	18	101,01%
2	Lê Thùy Trang	17	100,97%
3	Nguyễn Bình Minh	16	97,86%

6. Ban kiểm soát đã tiến hành họp phiên đầu tiên và thống nhất bầu Bà Nguyễn Thị Thanh Huyền làm Trưởng ban kiểm soát Công ty nhiệm kỳ 2022-2027

7. Đại hội đồng cổ đông giao cho Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Ban điều hành Công ty triển khai thực hiện các nội dung đã được Đại hội đồng cổ

đồng biểu quyết thông qua tại kỳ Đại hội này đảm bảo lợi ích của các cổ đông, doanh nghiệp và phù hợp với quy định của Pháp luật.

Trong quá trình triển khai thực hiện, các vấn đề thuộc thẩm quyền quyết định của Đại hội đồng cổ đông quy định trong Điều lệ nhưng chưa tới kỳ họp Đại hội đồng cổ đông thường niên thì Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định chủ trương và giao Ban điều hành tổ chức thực hiện. Hội đồng quản trị có trách nhiệm giám sát và báo cáo thực hiện ủy quyền này với Đại hội đồng cổ đông trong kỳ họp gần nhất.

8. Các nội dung trong phiên họp được lập thành Biên bản đọc công khai tại Đại hội và Đại hội đồng cổ đông biểu quyết nhất trí thông qua với số cổ phần tán thành 16.274.970 cổ phần, đạt 99,58% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các cổ đông tham dự và ủy quyền tại Đại hội.

Biên bản được lập thành 02 bản và Đại hội đồng cổ đông thông qua vào hồi 11 giờ 30 phút ngày 25 tháng 4 năm 2024 và được công bố toàn văn trên website của Công ty ([www.idico-idi.com.vn](http://www.idico-idi.com.vn)) để công bố đến toàn thể cổ đông theo đúng quy định của pháp luật.

#### ĐOÀN CHỦ TỊCH

Thành viên HĐQT



Nguyễn Anh Dũng

Thành viên HĐQT



Lê Quốc Đạt

Chủ tịch HĐQT



Nguyễn Hồng Hải

#### THƯ KÝ ĐẠI HỘI



Nguyễn Thị Loan



Lương Minh Bình

45.01.2024





Số: 01 /NQ-DHĐCĐ

TP. Hồ Chí Minh, ngày 25 tháng 4 năm 2024

**NGHỊ QUYẾT**  
**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2024**  
**CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN HẠ TẦNG IDICO**

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020;

Căn cứ Luật chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019;

Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần Đầu tư phát triển hạ tầng IDICO được Đại hội đồng cổ đông thành lập thông qua ngày 19/9/2007, sửa đổi, bổ sung lần 8 ngày 28/4/2022;

Căn cứ Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 của Công ty cổ phần Đầu tư phát triển hạ tầng IDICO được Đại hội biểu quyết nhất trí thông qua với tỷ lệ 99,58% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông và đại diện ủy quyền có mặt tham dự tại Đại hội.

**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2024**  
**CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN HẠ TẦNG IDICO**

**QUYẾT NGHỊ:**

Điều 1. Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua các nội dung được trình bày tại Đại hội gồm:

1. Thông qua Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2023 và kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2024:

*ĐVT: triệu đồng*

TT	Chỉ tiêu	Thực hiện năm 2023	Kế hoạch năm 2024
1	Doanh thu	443.653	456.916
2	Lợi nhuận trước thuế	71.950	75.000
3	Tỷ suất lợi nhuận/Doanh thu	16,2%	16,4%
4	Tỷ lệ chia cổ tức	16%	14-16%
5	Giá trị đầu tư	12.575	300.000

2. Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2023;

3. Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2023.

**Điều 2.** Đại hội thông qua các Tờ trình do Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát trình Đại hội, gồm:

1. Thông qua Báo cáo tài chính năm 2023;
2. Tờ trình Thông qua Kế hoạch sản xuất kinh doanh, đầu tư năm 2024;
3. Thông qua Phương án phân phối lợi nhuận năm 2023 và kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2024.

**\* Phân phối lợi nhuận năm 2023:**

- Lợi nhuận chưa phân phối năm trước chuyển sang: 11.015.475.887 đồng;
- Lợi nhuận sau thuế: 57.320.795.701 đồng;
- Trích Quỹ khen thưởng, phúc lợi (3%): 1.719.623.871 đồng;
- Chia cổ tức bằng tiền mặt (16%): 39.918.720.000 đồng;

**\* Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2024:**

- Lợi nhuận chưa phân phối năm trước chuyển sang: 26.697.927.717 đồng;
- Lợi nhuận sau thuế: 60.000.000.000 đồng;
- Trích lập Quỹ khen thưởng, phúc lợi: 3% lợi nhuận sau thuế năm 2024.
- Chia cổ tức bằng tiền: 14-16%.
- Trích Quỹ thưởng Hội đồng quản trị, Ban điều hành: 10% Lợi nhuận sau thuế vượt kế hoạch.

4. Thông qua Tổng thù lao, tiền lương, thưởng của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát Công ty năm 2023 và kế hoạch năm 2024.

4.1 Tổng mức chi thù lao, tiền lương, thưởng của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát Công ty năm 2023 là: **1.469.366.663 đồng**,

- Trong đó:
- Hội đồng quản trị: 605.999.995 đồng;
  - Ban kiểm soát: 863.366.668 đồng.

4.2 Kế hoạch Tổng mức chi thù lao, tiền lương, thưởng của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát Công ty năm 2024 là: **1.099.000.000 đồng**,

- Trong đó:
- Hội đồng quản trị: 606.000.000 đồng;
  - Ban kiểm soát: 493.000.000 đồng;

\* Mức thù lao, tiền lương, thưởng của từng thành viên do Hội đồng quản trị Công ty quyết định theo nguyên tắc nhất trí.

4.3 Thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát được thanh toán chi phí ăn, ở, đi lại và các chi phí hợp lý khác khi thực hiện nhiệm vụ được giao theo chi phí thực tế phát sinh.

5. Tổng nhất thông qua Miễn nhiệm và bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2022-2027.

5.1 Thông qua miễn nhiệm và bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị,  
- Miễn nhiệm chức danh thành viên Hội đồng quản trị IDICO-IDI đối với Ông Nguyễn Anh Dũng

- Thống nhất bầu Ông Đỗ Chí Linh là thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2022-2027;

5.2 Thông qua Miễn nhiệm và bầu bổ sung thành viên Ban kiểm soát:

- Miễn nhiệm chức danh thành viên Ban kiểm soát đối với Ông Nguyễn Văn Thọ, Ông Nguyễn Đăng Thanh; Bà Nguyễn Thị Minh Phương.

- Thống nhất bầu Bà Nguyễn Thị Thanh Huyền là thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2022-2027;

- Thống nhất bầu Ông Nguyễn Bình Minh là thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2022-2027;

- Thống nhất bầu Bà Lê Thùy Trang là thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2022-2027;

6. Thống nhất Sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty;

7. Thống nhất Sửa đổi, bổ sung Quy chế nội bộ về quản trị Công ty;

8. Thống nhất Sửa đổi, bổ sung Quy chế hoạt động của HĐQT Công ty;

9. Thống nhất Chấp thuận chủ trương khảo sát, nghiên cứu, đầu tư một số dự án về hạ tầng giao thông và cụm công nghiệp;

10. Thống nhất thông qua lựa chọn Công ty kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2024 như sau:

10.1 Danh sách các đơn vị kiểm toán:

- Công ty TNHH Kiểm toán CPA VIETNAM (Mã số DN: 0101917917)
- Công ty TNHH PWC (Việt Nam) (Mã số DN: 0100157406)
- Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam (Mã số DN: 0300811802)
- Công ty TNHH KPMG (Mã số DN: 0100112042)
- Công ty TNHH kiểm toán Deloitte Việt Nam (Mã số DN: 0100112500)
- Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C (Mã số DN: 0300449815)

10.2 Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty quyết định lựa chọn Công ty kiểm toán theo danh sách trên thực hiện việc kiểm toán và giao Giám đốc Công ty ký hợp đồng với công ty kiểm toán được lựa chọn.

### **Điều 3. Điều khoản thi hành**

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 của Công ty IDICO-IDI giao Hội đồng quản trị triển khai, giám sát Ban điều hành trong việc thực hiện các nội dung được Đại hội biểu quyết thông qua tại kỳ Đại hội này nhằm đảm bảo lợi ích của các cổ đông, doanh nghiệp và phù hợp với quy định của Pháp luật. Trong quá trình triển khai thực hiện các vấn đề thuộc thẩm quyền quyết định của





Đại hội đồng cổ đông quy định trong Điều lệ nhưng chưa tới kỳ họp Đại hội đồng cổ đông thường niên thì Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định chủ trương và giao Ban điều hành tổ chức thực hiện. Hội đồng quản trị có trách nhiệm giám sát và báo cáo thực hiện ủy quyền này với Đại hội đồng cổ đông trong kỳ họp gần nhất.

Nghị quyết này gồm 04 trang, được lập và thông qua tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 của Công ty cổ phần Đầu tư phát triển hạ tầng IDICO ngày 25/4/2024 với 16.274.970 cổ phần biểu quyết tán thành chiếm tỷ lệ 99,58% tổng số 16.343.410 cổ phần tham gia biểu quyết và được đăng tải trên website: [www.idico-idi.com.vn](http://www.idico-idi.com.vn) để các cổ đông và Nhà đầu tư tìm hiểu thông tin.

Nơi nhận:

- Các cổ đông (Website Công ty);
- UBCK NN;
- HOSE;
- HDQT;
- BKS;
- Lưu: VP TH.

TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG  
CHỦ TOẠ ĐẠI HỘI



Nguyễn Hồng Hải



Số: 11/TB-HĐQT

Tp. HCM, ngày 04 tháng 4 năm 2024

**THÔNG BÁO MỜI HỌP TRỰC TUYẾN  
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2024**

Kính gửi: Quý cổ đông Công ty cổ phần Đầu tư phát triển hạ tầng IDICO

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Đầu tư phát triển hạ tầng IDICO trân trọng kính mời Quý cổ đông tham dự cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 bằng hình thức trực tuyến, như sau:

1. Thời gian: 8h00, Thứ Năm ngày 25 tháng 4 năm 2024

2. Địa điểm: Văn phòng Công ty, Km 1906+700, QL1A, KP5, Phường Bình Hưng Hòa B, Quận Bình Tân, TP. HCM.

3. Nội dung Đại hội:

Các nội dung thuộc thẩm quyền Đại hội đồng cổ đông, chi tiết tại Website [www.idico-idi.com.vn](http://www.idico-idi.com.vn) và xem tại Website: <https://ezgsm.fpts.com.vn/>.

4. Điều kiện tham dự: Tất cả các cổ đông sở hữu cổ phần của Công ty cổ phần Đầu tư phát triển hạ tầng IDICO theo danh sách cổ đông chốt ngày 25/3/2024 hoặc những người được ủy quyền tham dự họp lệ.

5. Ủy quyền tham dự Đại hội: Nếu Quý cổ đông ủy quyền cho người khác tham dự Đại hội, Quý cổ đông vui lòng đăng ký Ủy quyền dự Đại hội tại website: <https://ezgsm.fpts.com.vn/> và gửi Giấy ủy quyền (theo mẫu từ hệ thống hoặc theo quy định của Luật Dân sự) đã ký về địa chỉ dưới đây trước ngày 23/4/2024.

6. Biểu quyết, Bầu cử: Quý cổ đông thực hiện quyền biểu quyết, bầu cử thông qua hệ thống Đại hội đồng cổ đông trực tuyến tại website: <https://ezgsm.fpts.com.vn/> (Thời gian bỏ phiếu điện tử quy định cụ thể tại Quy chế làm việc).

7. Liên hệ hỗ trợ:

Người liên hệ	Địa chỉ	Email/ Điện thoại
Văn phòng tổng hợp Công ty cổ phần Đầu tư phát triển hạ tầng IDICO	Km 1906+700, QL1A, Khu phố 5, Phường Bình Hưng Hòa B, Quận Bình Tân, TP. HCM	Điện thoại: 028.3750.3042

Thông tin đăng nhập hệ thống Đại hội cổ đông trực tuyến tại website: <https://ezgsm.fpts.com.vn>

Tên đăng nhập : Sẽ được cấp trong Thư mời họp.

Mật khẩu : Sẽ được cấp trong Thư mời họp.

Trân trọng/.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Website;
- Lưu: VP

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH



Nguyễn Hồng Hải

Số: 12/TB-HĐQT

TP. HCM, ngày 04 tháng 04 năm 2024

### THÔNG BÁO

Về ứng cử, đề cử nhân sự để bầu, bổ sung Thành viên Hội đồng quản trị,  
Ban kiểm soát Công ty cổ phần Đầu tư phát triển hạ tầng IDICO  
(nhiệm kỳ 2022-2027)

Kính gửi: Quý cổ đông Công ty cổ phần Đầu tư phát triển hạ tầng IDICO

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020;
- Căn cứ Thông báo số 11/TB-HĐQT ngày 04/04/2024 về việc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024;
- Để đảm bảo cơ cấu tổ chức Công ty cổ phần Đầu tư phát triển hạ tầng IDICO theo quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ,

Công ty cổ phần Đầu tư phát triển hạ tầng IDICO xin Thông báo đến Quý cổ đông Công ty về việc ứng cử, đề cử nhân sự để bầu, bổ sung Thành viên Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2022-2027 tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024, như sau:

**1. Số Thành viên Hội đồng quản trị được bầu, bổ sung:**

01 Thành viên Hội đồng quản trị.

**2. Số Thành viên Ban kiểm soát được bầu:**

03 Thành viên Ban kiểm soát.

**3. Tiêu chuẩn Thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và điều kiện đề cử, ứng cử; Hồ sơ ứng cử, đề cử Thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát:**

Thực hiện theo Quy chế bầu cử, đề cử, ứng cử Thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát Công ty cổ phần Đầu tư phát triển hạ tầng IDICO nhiệm kỳ 2022-2027, gửi kèm Tài liệu Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024.

**4. Nhận hồ sơ:**

Hồ sơ đề cử/ứng cử được nộp trực tiếp hoặc gửi bằng thư bảo đảm về Trụ sở chính của Công ty, để trong phong bì dán kín và bên ngoài bì thư ghi rõ là: Hồ sơ ứng cử/đề cử Thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát.

**- Địa chỉ nhận hồ sơ:**

Công ty cổ phần Đầu tư phát triển hạ tầng IDICO - Km 1906+700, Quốc lộ 1A, Khu phố 5, phường Bình Hưng Hòa B, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh.  
Điện thoại: (028) 37503042.

**- Thời hạn chốt hồ sơ:**

Để thông báo thông tin ứng cử viên đến các cổ đông theo quy định, đồng thời để giúp cho Công ty kịp thời lập danh sách ứng cử viên, triển khai các công tác chuẩn bị bầu cử, Công ty đề nghị Quý cổ đông gửi hồ sơ đề cử/ứng cử trước 16h30 ngày 15/04/2024.

**- Lập danh sách bầu cử trình Đại hội đồng cổ đông:**

+ Trường hợp cổ đông không ứng cử/ đề cử đủ số lượng hoặc/và ứng cử viên không đảm bảo tiêu chuẩn và điều kiện theo quy định, Hội đồng quản trị đương nhiệm sẽ đề cử thêm ứng cử viên theo thẩm quyền quy định tại Điều lệ Công ty.

+ Chỉ những hồ sơ đề cử /ứng cử đáp ứng đủ điều kiện, tiêu chuẩn Thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát mới được đưa vào danh sách ứng cử viên công bố tại phiên họp Đại hội đồng cổ đông.

Công ty cổ phần Đầu tư phát triển hạ tầng IDICO xin chân thành cảm ơn sự hợp tác, ủng hộ của Quý cổ đông.

Trân trọng,

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- HĐQT;
- BKS;
- Lưu: VP.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**  
**CHỦ TỊCH**



Nguyễn Hồng Hải





TP. Hồ Chí Minh, ngày 04 tháng 04 năm 2024

**CHƯƠNG TRÌNH**  
**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2024**

Thời gian	Nội dung
08h00' - 08h30'	Cổ đông đăng nhập tham dự trực tuyến
	Khai mạc Đại hội
08h30' - 09h00'	1. Tuyên bố lý do. 2. Báo cáo kiểm tra tư cách cổ đông tham dự Đại hội. 3. Thông qua nhân sự Đoàn Chủ tịch và Ban Kiểm phiếu. 4. Thông qua Chương trình Đại hội. 5. Thông qua Quy chế làm việc tại Đại hội. 6. Thông qua Quy chế đề cử, ứng cử, bầu cử thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát
	Nội dung chương trình Đại hội
09h00' - 09h30'	Thông qua các báo cáo: - Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh, đầu tư năm 2023 và kế hoạch kinh doanh, đầu tư năm 2024 - Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị - Báo cáo hoạt động của Ban Kiểm soát
09h30' - 10h00'	Thông qua các Tờ trình: - Tờ trình thông qua Báo cáo tài chính năm 2023 (đã được kiểm toán). - Tờ trình thông qua Kế hoạch sản xuất kinh doanh, đầu tư năm 2024; - Tờ trình thông qua Phương án phân phối lợi nhuận năm 2023 và kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2024. - Tờ trình thông qua tổng mức thù lao, tiền lương, thưởng HĐQT, BKS năm 2023 và kế hoạch năm 2024. - Tờ trình miễn nhiệm và bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát; - Tờ trình Sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty; - Tờ trình Sửa đổi, bổ sung Quy chế nội bộ về quản trị công ty; - Tờ trình Sửa đổi, bổ sung Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị; - Tờ trình Chấp thuận chủ trương khảo sát, nghiên cứu, đầu tư một số dự án về hạ tầng giao thông và cụm khu công nghiệp; - Tờ trình Lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2024. Các nội dung phát sinh khác (nếu có).
10h00' - 10h20'	Thảo luận và biểu quyết thông qua các nội dung tại Đại hội
10h20' - 10h35'	Hướng dẫn thủ tục bầu cử và tiến hành bầu cử thành viên HĐQT, BKS
10h35' - 10h50'	Giải lao
10h50' - 11h00'	Công bố kết quả biểu quyết và bầu cử
11h00' - 11h10'	Thông qua Biên bản và Nghị quyết Đại hội
11h15'	Bế mạc Đại hội

*Tp. HCM, ngày 04 tháng 04 năm 2024*

**QUY CHẾ LÀM VIỆC  
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2024  
CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN HẠ TẦNG IDICO**

**Căn cứ:**

- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020; Luật sửa đổi, bổ sung số 03/2022/QH15 ngày 11 tháng 01 năm 2022;
- Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019;
- Nghị định 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020;
- Điều lệ Công ty cổ phần Đầu tư phát triển hạ tầng IDICO được Đại hội đồng cổ đông thành lập thông qua ngày 19/09/2007, (Sửa đổi, bổ sung lần 8 ngày 28/4/2022);

Nhằm đảm bảo Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 của Công ty cổ phần Đầu tư phát triển hạ tầng IDICO (Công ty) diễn ra thành công tốt đẹp, Hội đồng quản trị xây dựng quy chế, nguyên tắc làm việc, ứng xử, biểu quyết trong Đại hội như sau:

**Điều 1. Mục đích:**

- Đảm bảo trình tự, nguyên tắc ứng xử, biểu quyết tại Đại hội đồng cổ đông của Công ty cổ phần Đầu tư phát triển hạ tầng IDICO diễn ra đúng quy định và thành công tốt đẹp.
- Các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thể hiện ý chí thống nhất của Đại hội đồng cổ đông, đáp ứng nguyện vọng quyền lợi của cổ đông và đúng pháp luật.

**Điều 2. Đối tượng và phạm vi**

- **Đối tượng áp dụng:** Tất cả các cổ đông, người đại diện (người được ủy quyền) của cổ đông đang sở hữu cổ phiếu Công ty cổ phần Đầu tư phát triển hạ tầng IDICO và khách mời tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên của Công ty cổ phần Đầu tư phát triển hạ tầng IDICO đều phải chấp hành, tuân thủ các quy định tại Quy chế này, Điều lệ Công ty và quy định hiện hành của pháp luật.
- **Phạm vi áp dụng:** Quy chế này được sử dụng cho việc tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 của Công ty cổ phần Đầu tư phát triển hạ tầng IDICO vào ngày 25/04/2024.

**Điều 3. Giải thích thuật ngữ/từ viết tắt**

- Công ty : Công ty cổ phần Đầu tư phát triển hạ tầng IDICO



- HĐQT : Hội đồng quản trị
- BKS : Ban Kiểm soát
- BTC : Ban tổ chức Đại hội
- ĐHĐCĐ : Đại hội đồng cổ đông
- Đại biểu : Cổ đông, người đại diện (*người được ủy quyền*)
- Hệ thống livestream cuộc họp ĐHĐCĐ : Hệ thống phát sóng video cuộc họp ĐHĐCĐ trực tiếp trên website [www.ezgsn.fpts.com](http://www.ezgsn.fpts.com) và [www.youtube.com](http://www.youtube.com)

#### **Điều 4. Điều kiện tiến hành Đại hội đồng cổ đông**

- Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện trên 50% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.

- Trường hợp không có đủ số lượng đại biểu cần thiết trong vòng ba mươi (30) phút kể từ thời điểm xác định khai mạc đại hội, người triệu tập họp huỷ cuộc họp thì thông báo mời họp lần thứ hai phải được gửi trong thời hạn ba mươi (30) ngày kể từ ngày dự định tổ chức họp ĐHĐCĐ lần thứ nhất. Cuộc họp ĐHĐCĐ triệu tập lần hai chỉ được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện ít nhất 33% cổ phần có quyền biểu quyết.

- Trường hợp đại hội lần thứ hai không được tiến hành do không có đủ số đại biểu cần thiết trong vòng ba mươi (30) phút kể từ thời điểm ấn định khai mạc đại hội, cuộc họp ĐHĐCĐ lần thứ ba có thể được triệu tập trong vòng hai mươi (20) ngày kể từ ngày dự định tiến hành đại hội lần hai. Trong trường hợp này, đại hội được tiến hành không phụ thuộc vào tổng số phiếu có quyền biểu quyết tất cả các vấn đề dự kiến được phê chuẩn tại cuộc họp ĐHĐCĐ lần thứ nhất.

- Lưu ý: Tỷ lệ cổ đông dự họp ĐHĐCĐ theo hình thức trực tuyến được xác định khi đại biểu đã thực hiện “Xác nhận tham dự ĐHĐCĐ trực tuyến” tại hệ thống bỏ phiếu điện tử theo quy định tại Điều 5 Quy chế này.

#### **Điều 5. Đại biểu tham gia Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024**

- Tất cả cổ đông của Công ty theo danh sách chốt ngày 25/03/2024 đều có quyền tham dự hoặc ủy quyền cho đại diện của mình tham dự ĐHĐCĐ trực tuyến thông qua Hệ thống bỏ phiếu điện tử. Trường hợp có nhiều hơn một người đại diện được ủy quyền theo quy định của pháp luật được cử tham dự thì phải xác định cụ thể số cổ phần và số phiếu bầu của mỗi người đại diện.

- Khi tham dự trực tuyến, đại biểu lưu ý:

+ Yêu cầu kỹ thuật: Cổ đông cần có thiết bị điện tử kết nối internet (ví dụ máy vi tính, máy tính bảng, điện thoại di động, thiết bị điện tử khác có kết nối internet).

+ Cách thức thực hiện: Đại biểu truy cập đường dẫn, đăng nhập theo các thông tin được cung cấp trong Thông báo mời họp để tham dự ĐHĐCĐ trực tuyến và thực hiện bỏ phiếu điện tử.

+ Đại biểu phải chịu trách nhiệm và không được quyền khiếu nại khi Đại biểu thoát khỏi Hệ thống vì bất kỳ lý do gì hoặc để người khác sử dụng Tài khoản đăng nhập của mình truy cập vào Hệ thống trong suốt thời gian diễn ra Đại hội.

+ Bảo mật Tài khoản đăng nhập để đảm bảo chỉ có Đại biểu mới có quyền thực hiện việc tham gia thảo luận, đóng góp ý kiến, bỏ phiếu điện tử trên Hệ thống.

+ Trường hợp cổ đông ủy quyền tham dự Đại hội trực tuyến, bỏ phiếu điện tử cho cá nhân/tổ chức khác thì tuân thủ các nội dung như đã nêu tại Thông báo mời họp. Công ty được miễn trừ mọi trách nhiệm liên quan đến việc gian dối, giả mạo, sai lệch thông tin Giấy ủy quyền, cổ đông và người được ủy quyền chịu trách nhiệm đối với việc ủy quyền và kết quả bỏ phiếu điện tử theo Tài khoản đăng nhập đã được cấp/thông báo. Mọi kết quả bỏ phiếu điện tử của Đại biểu được xem là ý chí, quyết định cuối cùng của Đại biểu.

- Cách thức ghi nhận Đại biểu tham dự Đại hội đồng cổ đông trực tuyến: Đại biểu được hệ thống bỏ phiếu điện tử ghi nhận là tham dự Đại hội đồng cổ đông trực tuyến khi Đại biểu thực hiện truy cập vào hệ thống bằng các thông tin truy cập đã được cung cấp trong thông báo mời họp và đã thực hiện "xác nhận tham dự ĐHĐCĐ trực tuyến" tại hệ thống bỏ phiếu điện tử.

- Thời gian bắt đầu mở cổng xác nhận tham dự: 10h00, ngày 23/04/2024.

#### **Điều 6. Khách mời tại Đại hội**

- Là các chức danh quản lý của Công ty, khách mời, thành viên trong BTC Đại hội không phải là cổ đông Công ty nhưng được mời tham dự Đại hội.

- Khách mời không tham gia phát biểu tại Đại hội (trừ trường hợp được Chủ tọa Đại hội mời, hoặc có đăng ký trước với Ban Tổ chức Đại hội và được Chủ tọa Đại hội đồng ý).

#### **Điều 7. Chủ tọa và Đoàn chủ tịch Đại hội**

- Chủ tịch Hội đồng quản trị làm Chủ tọa Đại hội.

- Đoàn Chủ tịch bao gồm 01 Chủ tọa và 02 thành viên. Chủ tịch Hội đồng quản trị làm Chủ tọa cuộc họp Đại hội đồng cổ đông hoặc ủy quyền cho Thành viên HĐQT khác làm Chủ tọa Đại hội. Cụ thể như sau:

<b>TT</b>	<b>Tên thành viên</b>	<b>Chức vụ</b>
1	Ông Nguyễn Hồng Hải	Chủ tịch HĐQT - Chủ tọa
2	Ông Lê Quốc Đạt	Thành viên HĐQT - Thành viên
3	Ông Nguyễn Anh Dũng	Thành viên HĐQT - Thành viên

- Trường hợp Chủ tịch vắng mặt hoặc tạm thời mất khả năng làm việc thì các thành viên Hội đồng quản trị còn lại bầu một người trong số họ làm Chủ tọa Đại hội theo nguyên tắc đa số. Trường hợp không bầu được người làm chủ tọa, Trường Ban Kiểm soát điều khiển để Đại hội đồng cổ đông bầu chủ tọa cuộc họp trong số những người dự họp và người có phiếu bầu cao nhất sẽ làm Chủ tọa cuộc họp.

- Trong các trường hợp khác, người ký tên triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông sẽ điều khiển để Đại hội đồng cổ đông bầu Chủ tọa cuộc họp và người có phiếu bầu cao nhất được cử làm Chủ tọa cuộc họp.

- Nhiệm vụ của Đoàn Chủ tịch:

+ Điều khiển Đại hội theo đúng nội dung chương trình nghị sự, các thể lệ quy chế đã được Đại hội thông qua.

+ Phân công, giới thiệu đại diện thành viên HĐQT, BKS Công ty trình bày các báo cáo tại Đại hội;

+ Giới thiệu thành phần Ban kiểm phiếu để Đại hội biểu quyết;

+ Hướng dẫn Đại hội thảo luận, lấy ý kiến biểu quyết các vấn đề nằm trong nội dung chương trình nghị sự của Đại hội và các vấn đề có liên quan trong suốt quá trình Đại hội;

+ Trả lời và ghi nhận những vấn đề thuộc nội dung chương trình đã được Đại hội thông qua;

+ Giải quyết các vấn đề nảy sinh trong suốt quá trình Đại hội;

+ Phê chuẩn, ban hành các văn bản, kết quả, biên bản, nghị quyết của Đại hội sau khi kết thúc Đại hội;

+ Chủ tọa làm việc theo nguyên tắc tập trung dân chủ và quyết định theo đa số.

#### **Điều 8. Ban kiểm tra tư cách đại biểu**

- Ban kiểm tra tư cách đại biểu của Đại hội bao gồm 01 Trưởng ban và các thành viên (nếu thấy cần thiết), chịu trách nhiệm trước Đoàn Chủ tịch, ĐHĐCĐ về nhiệm vụ của mình. Ban kiểm tra tư cách đại biểu do Hội đồng quản trị quyết định, cụ thể như sau:

<b>TT</b>	<b>Tên thành viên</b>	<b>Ghi chú</b>
1	Ông Nguyễn Trường Vũ	Trưởng ban
2	Ông Phạm Ngọc Linh	Thành viên
3	Bà Đỗ Thanh Hà	Thành viên

- Nhiệm vụ:

+ Nhận giấy tờ của cổ đông (nếu phát sinh), đối chiếu kiểm tra tính hợp lệ của cổ đông tham dự trực tuyến.

+ Báo cáo trước ĐHĐCĐ về kết quả kiểm tra tư cách cổ đông trước khi ĐHĐCĐ chính thức tiến hành.

+ Phối hợp với Ban kiểm phiếu để hướng dẫn, hỗ trợ và giám sát biểu quyết.

**Điều 9. Ban Thư ký Đại hội:**

Ban Thư ký của Đại hội do Chủ tọa chỉ định bao gồm 01 Trưởng ban và các thành viên, chịu trách nhiệm trước Đoàn Chủ tịch, ĐHĐCĐ về nhiệm vụ của mình và dưới sự điều hành của Đoàn Chủ tịch, cụ thể như sau:

<b>TT</b>	<b>Tên thành viên</b>	<b>Ghi chú</b>
1	Ông Lương Minh Bình	Trưởng ban
2	Bà Nguyễn Thị Loan	Thành viên

- Nhiệm vụ:

+ Tiếp nhận, rà soát phiếu đăng ký phát biểu ý kiến của các cổ đông, chuyển Đoàn Chủ tịch quyết định;

+ Ghi chép Biên bản họp ĐHĐCĐ một cách đầy đủ, trung thực toàn bộ nội dung diễn biến Đại hội và những vấn đề đã được các cổ đông thông qua hoặc còn lưu ý tại Đại hội.

+ Hỗ trợ Chủ tọa công bố dự thảo Biên bản họp Đại hội và các Nghị quyết về các vấn đề đã được thông qua tại Đại hội.

**Điều 10. Ban kiểm phiếu**

- Ban kiểm phiếu do Chủ tọa giới thiệu và được Đại hội bầu bao gồm 01 Trưởng Ban và các thành viên.

- Ban kiểm phiếu bao gồm:

<b>TT</b>	<b>Tên thành viên</b>	<b>Ghi chú</b>
1	Ông Nguyễn Trường Vũ	Trưởng ban
2	Ông Ngô Minh Thạch	Thành viên
3	Ông Lê Hữu Tạo	Thành viên

- Nhiệm vụ:

+ Ban kiểm phiếu phải tổng hợp, kiểm tra kết quả của Biên bản kiểm phiếu xuất từ hệ thống và chịu trách nhiệm trước Đoàn Chủ tịch, ĐHĐCĐ khi thực hiện nhiệm vụ của mình.

+ Xác định chính xác kết quả biểu quyết về từng vấn đề xin biểu quyết tại Đại hội.

+ Nhanh chóng thông báo kết quả biểu quyết cho Ban Thư ký.

+ Xem xét và báo cáo Đại hội những trường hợp vi phạm thể lệ biểu quyết hoặc đơn thư khiếu nại về kết quả biểu quyết.

## **Điều 11. Thảo luận tại Đại hội**

### **1. Nguyên tắc:**

- Việc thảo luận chỉ được thực hiện trong thời gian quy định và thuộc phạm vi các vấn đề trình bày trong chương trình nội dung ĐHĐCĐ;

- Chỉ có Đại biểu mới được tham gia thảo luận;

- Đại biểu có ý kiến đăng ký nội dung thảo luận theo hình thức quy định như sau:

+ Đại biểu có thể đặt câu hỏi tại mục Thảo luận trong giao diện tham dự đại hội trực tuyến tại đường link: [www.ezgsm.fpts.com.vn](http://www.ezgsm.fpts.com.vn) hoặc gửi email (chỉ chấp nhận email gửi do đại biểu đã đăng ký) về địa chỉ: [idi@idico-idi.com.vn](mailto:idi@idico-idi.com.vn) (trước giờ thảo luận).

+ Ban Thư ký sẽ sắp xếp các nội dung câu hỏi của Đại biểu và chuyển lên cho Đoàn Chủ tịch.

### **2. Giải đáp ý kiến của các Đại biểu:**

- Trên cơ sở Phiếu đặt câu hỏi của Đại biểu, chủ tọa hoặc thành viên do chủ tọa chỉ định sẽ giải đáp ý kiến Đại biểu;

- Trường hợp do giới hạn về thời gian tổ chức, các câu hỏi chưa được trả lời trực tiếp tại Đại hội sẽ được Công ty trả lời sau thông qua email hoặc trực tiếp bằng văn bản.

## **Điều 12. Biểu quyết tại Đại hội**

### **1. Nguyên tắc:**

Tất cả các vấn đề trong chương trình và nội dung họp của Đại hội đều phải được ĐHĐCĐ thảo luận và biểu quyết công khai. Đại biểu có thể bỏ phiếu bằng cách bỏ phiếu điện tử tại đường link: [www.ezgsm.fpts.com.vn](http://www.ezgsm.fpts.com.vn)

### **2. Bỏ phiếu điện tử:**

- *Cách thức bỏ phiếu biểu quyết:*

+ Đại biểu chọn lựa một trong ba phương án biểu quyết Tán thành, Không tán thành hoặc Không có ý kiến với mỗi vấn đề được đưa ra biểu quyết tại Đại hội đã được cài đặt tại hệ thống bỏ phiếu điện tử.



+ Sau đó, Đại biểu tiến hành xác nhận biểu quyết để hệ thống bỏ phiếu điện tử ghi nhận kết quả.

**- Cách thức bỏ phiếu bầu cử (quy định cụ thể tại quy chế bầu cử)**

**- Một số quy định khác khi thực hiện bỏ phiếu điện tử:**

+ Trường hợp Đại biểu không thực hiện hết các vấn đề biểu quyết, bầu cử theo nội dung chương trình Đại hội thì các vấn đề chưa được biểu quyết, bầu cử được xem như Đại biểu không tiến hành bỏ phiếu biểu quyết vấn đề đó.

+ Trường hợp phát sinh các vấn đề ngoài chương trình Đại hội đã gửi, Đại biểu có thể biểu quyết bổ sung. Nếu Đại biểu không thực hiện biểu quyết, bầu cử với những vấn đề phát sinh thì xem như Đại biểu không tiến hành bỏ phiếu biểu quyết, bầu cử vấn đề phát sinh đó.

+ Đại biểu có thể thay đổi kết quả biểu quyết, bầu cử (nhưng không thể hủy kết quả biểu quyết); bao gồm cả kết quả biểu quyết, bầu cử bổ sung những vấn đề phát sinh ngoài chương trình Đại hội. Hệ thống trực tuyến chỉ ghi nhận kiểm phiếu đối với kết quả biểu quyết, bầu cử cuối cùng tại thời điểm kết thúc bỏ phiếu điện tử của từng đợt kiểm phiếu được quy định trong Quy chế làm việc của đại hội.

**Thời gian bỏ phiếu điện tử được quy định cụ thể như sau:**

+ Các nội dung biểu quyết lần thứ 01 (bao gồm thông qua thành phần Đoàn Chủ tịch đại hội và Ban kiểm phiếu; Chương trình Đại hội; Quy chế làm việc tại Đại hội, Quy chế bầu cử thành viên Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát), Đại biểu thực hiện biểu quyết từ 10h00 ngày 23/4/2024 đến trước khi Đại hội thông qua các nội dung biểu quyết 01.

+ Các nội dung biểu quyết lần thứ 02 (gồm các Báo cáo và Tờ trình tại Đại hội); Đại biểu thực hiện biểu quyết từ 10h00 ngày 23/4/2024 đến trước khi Đại hội thông qua các nội dung biểu quyết 02.

+ Nội dung bầu cử bổ sung thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát: Đại biểu thực hiện bầu cử từ 10h00 ngày 23/4/2024 đến trước khi Đại hội thông qua nội dung bầu cử.

+ Các nội dung biểu quyết lần thứ 03 (Thông qua Biên bản và Nghị quyết đại hội): Đại biểu thực hiện biểu quyết từ 10h00 ngày 23/4/2024 đến trước khi Đại hội thông qua các nội dung biểu quyết 03.

+ Đại biểu có thể truy cập hệ thống bỏ phiếu điện tử và thực hiện bỏ phiếu 24 giờ trong ngày kể từ 10h00 ngày 23/4/2024 cho đến khi Ban Tổ chức thông báo hết thời gian biểu quyết theo từng nội dung tại ngày diễn ra Đại hội, trừ trường hợp bảo trì hệ thống hoặc lý do khác nằm ngoài tầm kiểm soát của Công ty. Kết thúc thời gian bỏ phiếu, hệ thống không ghi nhận thêm kết quả bỏ phiếu điện tử từ Đại biểu.

1876  
TƯ  
ÁN  
- (M)  
40  
0  
ĐỐC

### **3. Thể lệ biểu quyết:**

Cứ 01 (một) cổ phần tương đương với một quyền biểu quyết. Mỗi đại biểu tham dự đại diện cho một hoặc nhiều quyền biểu quyết.

- Tại ngày chốt danh sách cổ đông (ngày 25/03/2024) tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty là: 24.949.200 cổ phần tương đương với 24.949.200 quyền biểu quyết.

- Đối với hình thức biểu quyết tại cuộc họp ĐHĐCĐ trực tuyến, quyết định sẽ được thông qua khi có trên 50% trở lên tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội. Riêng một số trường hợp vấn đề biểu quyết được quy định tại Khoản 2 Điều 20 Điều lệ Công ty thì phải có sự đồng ý ít nhất 65% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

- Lưu ý:

+ Cổ đông/đại diện ủy quyền có lợi ích liên quan không có quyền biểu quyết đối với các hợp đồng và giao dịch có giá trị từ 35% tổng giá trị tài sản Công ty ghi trong báo cáo tài chính gần nhất; các hợp đồng hoặc giao dịch này chỉ được chấp thuận khi có số cổ đông/ đại diện ủy quyền chiếm từ 65% tổng số phiếu biểu quyết còn lại tán thành (theo Khoản 4, Điều 167, Luật Doanh nghiệp 2020).

+ Cổ đông/ đại diện ủy quyền cổ đông sở hữu từ 51% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết trở lên hoặc người có liên quan của cổ đông đó không có quyền biểu quyết đối với các hợp đồng và giao dịch có giá trị lớn hơn 10% (tổng giá trị tài sản Công ty ghi trong báo cáo tài chính gần nhất) với cổ đông đó (theo Điểm b, Khoản 3 và Khoản 4, Điều 167 Luật Doanh nghiệp 2020).

### **4. Ghi nhận kết quả biểu quyết, bầu cử**

Ban kiểm phiếu sẽ kiểm tra, tổng hợp và báo cáo Đoàn Chủ tịch kết quả kiểm phiếu của từng vấn đề theo nội dung Chương trình Đại hội. Kết quả kiểm phiếu sẽ được Ban kiểm phiếu công bố ngay trước khi bế mạc cuộc họp.

#### **Điều 14. Bầu cử Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát**

Việc bầu cử thành viên HĐQT, thành viên BKS phải được thực hiện theo Quy chế bầu cử thành viên HĐQT, Thành viên BKS và được Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua tại đại hội.

#### **Điều 15. Biên bản, Nghị Quyết họp Đại hội đồng cổ đông**

Tất cả các nội dung tại Đại hội đồng cổ đông phải được Ban thư ký Đại hội ghi vào Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông. Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông phải được đọc và thông qua trước khi bế mạc Đại hội.

#### **Điều 16. Thi hành Quy chế**

Quy chế tổ chức này được đọc công khai trước Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 và có hiệu lực thi hành ngay khi Đại hội đồng cổ đông của Công ty cổ phần Đầu tư phát triển hạ tầng IDICO biểu quyết thông qua.

Cổ đông, đại diện theo ủy quyền và khách mời vi phạm Quy chế này thì tùy theo mức độ cụ thể Đoàn Chủ tịch sẽ xem xét và có hình thức xử lý theo Điều lệ Công ty và Luật Doanh nghiệp.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
ĐẠI TỊCH



Nguyễn Hồng Hải





TP. HCM, ngày 04 tháng 04 năm 2024

**QUY CHẾ  
BẦU CỬ, ĐỀ CỬ, ỨNG CỬ  
THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, BAN KIỂM SOÁT  
Nhiệm kỳ 2022-2027**

- Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019;
- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020;
- Căn cứ Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;
- Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần Đầu tư phát triển hạ tầng IDICO được Đại hội đồng cổ đông thành lập ngày 19/9/2007 thông qua (sửa đổi, bổ sung lần 8 ngày 28/4/2022);

Để đảm bảo nguyên tắc, thể lệ bầu cử theo luật định, Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 thông qua Quy chế bầu cử như sau:

**1. Đối tượng và phạm vi áp dụng:**

Quy chế này hướng dẫn các điều kiện và thủ tục bầu cử bổ sung thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT) và thành viên Ban kiểm soát (BKS) tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 của Công ty cổ phần Đầu tư phát triển hạ tầng IDICO.

Cổ đông sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết hoặc đại diện theo ủy quyền của cổ đông sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết theo danh sách cổ đông Công ty chốt ngày 25/3/2024, tham dự tại Đại hội.

**2. Số lượng, cơ cấu thành viên và Tiêu chuẩn đề cử, ứng cử HĐQT:**

**2.1. Số lượng và cơ cấu thành viên Hội đồng quản trị:**

- Số lượng thành viên Hội đồng quản trị cần bầu: 01 người;

**2.2. Nguyên tắc đề cử, ứng cử:**

- Cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu từ 10% tổng số cổ phần phổ thông trở lên có quyền đề cử ứng cử viên Hội đồng quản trị theo quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ công ty. Các cổ đông nắm giữ cổ phần phổ thông có quyền góp số quyền biểu quyết để đề cử các ứng viên Hội đồng quản trị. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 10% đến dưới 20% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử một (01) ứng viên; từ 20% đến dưới 30% được đề cử tối đa hai (02) ứng viên; từ 30% đến dưới 40% được đề cử tối đa ba (03) ứng viên; từ 40%



đến dưới 50% được đề cử tối đa bốn (04) ứng viên; từ 50% trở lên được đề cử đủ số lượng ứng viên.

- Trường hợp số lượng ứng cử viên Hội đồng quản trị thông qua đề cử và ứng cử vẫn không đủ số lượng cần thiết theo quy định tại khoản 5 Điều 115 Luật Doanh nghiệp, Hội đồng quản trị đương nhiệm giới thiệu thêm ứng cử viên hoặc tổ chức đề cử theo quy định tại Điều lệ công ty, Quy chế nội bộ về quản trị công ty và Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị. Việc Hội đồng quản trị đương nhiệm giới thiệu thêm ứng cử viên phải được công bố rõ ràng trước khi Đại hội đồng cổ đông biểu quyết bầu thành viên Hội đồng quản trị theo quy định của pháp luật.

- Thành viên Hội đồng quản trị phải đáp ứng các tiêu chuẩn và điều kiện theo quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 155 Luật Doanh nghiệp, Điều 275 Nghị định số 155/2020/NĐ-CP và Khoản 4 Điều 25 Điều lệ Công ty.

### **2.3. Tiêu chuẩn ứng cử viên:**

#### **2.3.1/ Tiêu chuẩn ứng viên thành viên Hội đồng quản trị:**

a) Không thuộc đối tượng quy định tại khoản 2 Điều 17 của Luật Doanh nghiệp;

b) Có trình độ chuyên môn, kinh nghiệm trong quản trị kinh doanh hoặc trong lĩnh vực, ngành, nghề kinh doanh của công ty và không nhất thiết phải là cổ đông của công ty, trừ trường hợp Điều lệ công ty có quy định khác;

c) Thành viên Hội đồng quản trị công ty có thể đồng thời là thành viên Hội đồng quản trị của công ty khác;

#### **2.3.2/ Tiêu chuẩn ứng viên thành viên độc lập Hội đồng quản trị:**

a) Không phải là người đang làm việc cho công ty, công ty mẹ hoặc công ty con của công ty; không phải là người đã từng làm việc cho công ty, công ty mẹ hoặc công ty con của công ty ít nhất trong 03 năm liền trước đó;

b) Không phải là người đang hưởng lương, thù lao từ công ty, trừ các khoản phụ cấp mà thành viên Hội đồng quản trị được hưởng theo quy định;

c) Không phải là người có vợ hoặc chồng, bố đẻ, bố nuôi, mẹ đẻ, mẹ nuôi, con đẻ, con nuôi, anh ruột, chị ruột, em ruột là cổ đông lớn của công ty; là người quản lý của công ty hoặc công ty con của công ty;

d) Không phải là người trực tiếp hoặc gián tiếp sở hữu ít nhất 01% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của công ty;

đ) Không phải là người đã từng làm thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát của công ty ít nhất trong 05 năm liền trước đó, trừ trường hợp được bổ nhiệm liên tục 02 nhiệm kỳ.

### **3. Số lượng, cơ cấu thành viên và Tiêu chuẩn đề cử, ứng cử BKS:**

#### **3.1. Số lượng và cơ cấu thành viên Ban kiểm soát:**

- Số lượng thành viên Ban kiểm soát cần bầu: 03 người.



### **3.2. Nguyên tắc đề cử, ứng cử:**

- Cổ đông nắm giữ cổ phần có quyền biểu quyết có quyền gộp số quyền biểu quyết của từng người lại với nhau để đề cử các Kiểm soát viên. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 10% đến dưới 30% số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử một (01) Kiểm soát viên; từ 30% đến dưới 50% được đề cử tối đa hai (02) Kiểm soát viên; từ 50% trở lên được đề cử đủ số lượng Kiểm soát viên.

- Trường hợp số lượng ứng cử viên Ban kiểm soát thông qua đề cử và ứng cử không đủ số lượng cần thiết, theo quy định tại khoản 5 Điều 115 Luật Doanh nghiệp, Ban kiểm soát đương nhiệm có thể đề cử thêm ứng viên hoặc tổ chức đề cử tương tự theo quy định tại Điều lệ công ty, Quy chế nội bộ về quản trị công ty và Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị. Việc Ban kiểm soát đương nhiệm giới thiệu thêm ứng cử viên phải được công bố rõ ràng trước khi Đại hội đồng cổ đông biểu quyết bầu thành viên Ban kiểm soát theo quy định của pháp luật.

- Thành viên Ban kiểm soát phải đáp ứng các tiêu chuẩn và điều kiện theo quy định tại khoản 1 Điều 169 Luật Doanh nghiệp 59/2020/QH14, Điều 286 Nghị định số 155/2020/NĐ-CP và Khoản 2 Điều 36 Điều lệ Công ty.

### **2.3. Tiêu chuẩn ứng cử viên:**

- Không thuộc đối tượng theo quy định tại khoản 2 Điều 17 của Luật Doanh nghiệp;

- Được đào tạo một trong các chuyên ngành về kinh tế, tài chính, kế toán, kiểm toán, luật, quản trị kinh doanh hoặc chuyên ngành phù hợp với hoạt động kinh doanh của Công ty;

- Không phải là người có quan hệ gia đình của thành viên Hội đồng quản trị, Giám đốc và người quản lý khác;

- Không phải là người quản lý Công ty; không nhất thiết phải là cổ đông hoặc người lao động của Công ty;

- Không phải là người làm việc trong bộ phận kế toán, tài chính của Công ty;

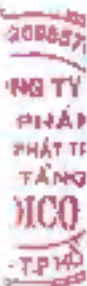
- Không phải là người là thành viên hay nhân viên của công ty kiểm toán độc lập thực hiện kiểm toán các báo cáo tài chính của Công ty trong 03 năm liền trước đó.

### **3. Công tác bầu cử:**

#### **3.1/ Nguyên tắc bầu cử:**

- Thực hiện đúng theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty.

- Quyền bầu cử được tính theo số cổ phần sở hữu, đại diện sở hữu. Kết quả bầu cử được tính trên số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp.



- Mỗi lần bầu cử, một đại biểu cổ đông chỉ được sử dụng một phiếu bầu tương ứng với số cổ phần sở hữu, đại diện sở hữu.

- Ban kiểm phiếu do Chủ tọa đề cử và được Đại hội thông qua. Thành viên Ban kiểm phiếu không được có tên trong danh sách đề cử và ứng cử vào Ban kiểm soát.

### 3.2/ Phương thức bầu cử:

- Việc bầu cử thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát thực hiện bỏ phiếu điện tử theo phương thức bầu dồn phiếu quy định tại khoản 3 Điều 148 Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14.

- Mỗi cổ đông có tổng số phiếu bầu bằng tổng số cổ phần sở hữu (bao gồm sở hữu và ủy quyền) nhân với số thành viên được bầu của HĐQT, BKS.

- Đại biểu tham dự có quyền dồn hết hoặc một phần tổng số phiếu bầu của mình cho một hoặc một số ứng cử viên.

- Đại biểu tham dự trực tuyến truy cập vào hệ thống bỏ phiếu điện tử và tiến hành việc bầu cử của mình (*lưu ý Đại biểu thực hiện bỏ phiếu trong thời gian bỏ phiếu điện tử được quy định cụ thể ở khoản 2 điều 12 Quy chế làm việc*)

- Trong trường hợp có sự lựa chọn nhầm lẫn: Đại biểu tham dự truy cập vào hệ thống bỏ phiếu điện tử và thực hiện lại việc bầu cử của mình (*lưu ý Đại biểu thực hiện bỏ phiếu trong thời gian bỏ phiếu điện tử được quy định cụ thể ở khoản 2 điều 12 Quy chế làm việc*).

### 3.3/ Hình thức phiếu bầu cử (phiếu bầu) là Phiếu bầu cử trực tuyến

Trong trường hợp, cổ đông thực hiện bầu ghi số: Phiếu bầu không hợp lệ là phiếu có tổng số phiếu bầu cho các ứng cử viên lớn hơn tổng số phiếu được phép bầu được tính tại thời gian kiểm phiếu bầu cử.

### 3.4/ Thực hiện bầu cử và xác định kết quả

#### a. Bỏ phiếu và Kiểm phiếu

- Cách ghi Phiếu bầu cử:

• Đại biểu bầu số ứng viên tối đa bằng số thành viên cần bầu.

• Nếu bầu dồn toàn bộ số phiếu cho một hoặc chia đều toàn bộ số phiếu cho các ứng viên, đại biểu đánh dấu vào ô “Bầu dồn đều phiếu” của các ứng viên tương ứng.

• Nếu bầu số phiếu không đều nhau cho từng ứng viên, đại biểu ghi rõ số phiếu bầu vào ô “Số phiếu bầu” của các ứng viên tương ứng.

- Trong trường hợp có sự sai sót, cổ đông có thể thay đổi kết quả bầu cử (nhưng không thể hủy kết quả bầu cử); bao gồm cả kết quả bầu cử bổ sung những vấn đề phát sinh ngoài chương trình Đại hội. Hệ thống trực tuyến chỉ ghi nhận kiểm phiếu đối với kết quả bầu cử cuối cùng tại thời điểm kết thúc bỏ phiếu điện tử của từng đợt kiểm phiếu được quy định trong quy chế làm việc của đại hội.

- Sau khi việc bỏ phiếu kết thúc, hệ thống sẽ tự ghi nhận kết quả kiểm phiếu.

- Ban kiểm phiếu có trách nhiệm lập biên bản kiểm phiếu, công bố kết quả và cùng với Chủ tọa giải quyết các thắc mắc, khiếu nại của cổ đông (nếu có).

- Đối với những vấn đề nhạy cảm và nếu cổ đông có yêu cầu, Công ty phải chỉ định tổ chức độc lập thực hiện việc thu thập và kiểm phiếu.

#### **b. Nguyên tắc trúng cử thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát:**

Người trúng cử thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát được xác định theo số phiếu bầu tính từ cao xuống thấp, bắt đầu từ ứng cử viên có số phiếu bầu cao nhất cho đến khi đủ số thành viên theo quy định tại Điều lệ Công ty.

Trường hợp có từ hai (02) ứng viên trở lên đạt cùng số phiếu bầu như nhau cho thành viên cuối cùng của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát thì sẽ tiến hành bầu lại trong số các ứng viên có số phiếu ngang nhau hoặc lựa chọn theo tiêu chí quy định tại Quy chế bầu cử hoặc Điều lệ Công ty.

Nếu kết quả bầu cử lần một không đủ số lượng cần bầu thì sẽ được tiến hành bầu cử cho đến khi bầu đủ số lượng thành viên cần bầu.

#### **c. Lập và công bố Biên bản kiểm phiếu:**

Sau khi kiểm phiếu, Ban kiểm phiếu phải lập biên bản kiểm phiếu. Nội dung biên bản kiểm phiếu bao gồm: Tổng số cổ đông tham gia dự họp, tổng số cổ đông tham gia bỏ phiếu, tỷ lệ số phiếu của cổ đông tham gia bỏ phiếu so với tổng số phiếu của cổ đông tham gia dự họp (theo phương thức bầu dồn phiếu), số và tỉ lệ phiếu hợp lệ, phiếu không hợp lệ, phiếu trắng; số và tỉ lệ quyền biểu quyết cho từng ứng cử viên vào Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát.

Toàn văn Biên bản kiểm phiếu phải được công bố trước Đại hội.

#### **4. Hồ sơ đề cử, ứng cử:**

Quý cổ đông có thể download các mẫu tài liệu trên website [www.idico-idi.com.vn](http://www.idico-idi.com.vn) mục **Quan hệ cổ đông**

Hồ sơ đề cử, ứng cử vào Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát gồm:

- Đơn xin đề cử hoặc ứng cử tham gia Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát (theo mẫu);

- Sơ yếu lý lịch ứng cử viên tự khai (theo mẫu);

- Bản sao công chứng các giấy tờ: CMND, Hộ chiếu, thẻ căn cước.

- Bản sao công chứng các bằng cấp chứng nhận về trình độ văn hóa và trình độ chuyên môn (nếu có);

- Giấy tờ xác nhận tỷ lệ sở hữu của cổ đông/nhóm cổ đông thỏa mãn điều kiện về đề cử, ứng cử.

Ứng viên phải chịu trách nhiệm trước pháp luật, trước Đại hội cổ đông về tính chính xác, trung thực về nội dung trong hồ sơ của mình.





### 5. Lựa chọn các ứng cử viên:

Dựa trên các Đơn đề cử, ứng cử của các cổ đông, nhóm cổ đông và các hồ sơ kèm theo của các ứng cử viên, Hội đồng quản trị Công ty sẽ lập danh sách các ứng cử viên đáp ứng đủ điều kiện quy định để bầu cử vào Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2022-2027.

### 6. Thời hạn và địa chỉ gửi Hồ sơ đề cử, ứng cử :

Để tạo điều kiện cho công tác tổ chức Đại hội, Quý cổ đông hoặc nhóm cổ đông đủ điều kiện nêu trên tham gia ứng cử, đề cử thành viên Ban kiểm soát vui lòng gửi Hồ sơ ứng cử, đề cử về Văn phòng Công ty trước 16h30' ngày 15/4/2024 (tính theo đầu bưu điện).

Địa chỉ gửi hồ sơ về như sau:

**CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN HẠ TẦNG IDICO**

Địa chỉ: Km 1906+700, Quốc lộ 1, Phường Bình Hưng Hòa B, Quận Bình Tân, TPHCM

Điện thoại: (84-8) 37503042 Fax: (84-8)37502825.

### 7. Hiệu lực thi hành:

Quy chế đề cử, ứng cử, bầu cử thành viên Hội đồng quản trị và thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2022-2027 có hiệu lực ngay sau khi Đại hội đồng cổ đông thường niên 2024 thông qua và hết hiệu lực sau khi Đại hội đồng cổ đông thường niên 2024 kết thúc.

Trên đây là Quy chế đề cử, ứng cử, bầu cử thành viên Hội đồng quản trị và thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2022-2027 tại Đại hội đồng cổ đông thường niên 2024.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua.

Trân trọng./.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

**CHỦ TỊCH**



The stamp is circular with a red border. Inside the border, the text reads: "M.Đ.Đ.Đ. (0002000) C.T.C.P.", "CÔNG TY", "CỔ PHẦN", "ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN", "HẠ TẦNG", and "IDICO". A signature is written across the stamp.

**Nguyễn Hồng Hải**



## BÁO CÁO

### **Kết quả thực hiện sản xuất kinh doanh năm 2023 và kế hoạch sản xuất kinh doanh, đầu tư năm 2024**

Kính gửi: **Đại hội đồng cổ đông**

Thực hiện theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023, Công ty cổ phần Đầu tư phát triển hạ tầng IDICO xin báo cáo kết quả thực hiện sản xuất kinh doanh năm 2023, phương hướng nhiệm vụ sản xuất kinh doanh năm 2024 như sau:

#### **A. TỔNG KẾT HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2023**

##### **1. Đặc điểm tình hình.**

Năm 2023, kinh tế thế giới tiếp tục gặp nhiều khó khăn, thách thức. Cạnh tranh chiến lược giữa các nước lớn ngày càng gay gắt, toàn diện hơn, gia tăng căng thẳng địa chính trị; xung đột Nga – U-crai-na diễn biến phức tạp, giao tranh ở khu vực Trung đông đã tác động tiêu cực tới quá trình phục hồi kinh tế thế giới sau dịch Covid-19. Thiên tai, hạn hán, bão lũ, biến đổi khí hậu gây hậu quả nghiêm trọng; nguy cơ về an ninh năng lượng, an ninh lương thực, an ninh mạng gia tăng... Lạm phát tuy đã hạ nhiệt nhưng vẫn neo ở mức cao, nhiều nền kinh tế lớn duy trì chính sách tiền tệ thắt chặt, lãi suất cao; thương mại, tiêu dùng và đầu tư toàn cầu tiếp tục suy giảm; hàng rào bảo hộ, phòng vệ thương mại gia tăng... ảnh hưởng đến hoạt động xuất, nhập khẩu của khu vực và thế giới. Nhiều quốc gia, trong đó có các đối tác thương mại lớn của nước ta tăng trưởng chậm lại, nợ công tăng cao, tiềm ẩn nhiều rủi ro, tổng cầu thế giới suy giảm, tác động trực tiếp tới các quốc gia có độ mở kinh tế lớn, trong đó có Việt Nam.

Ở trong nước nhờ những chính sách thúc đẩy phát triển và kiểm chế lạm phát của Chính phủ, đặc biệt là chính sách thúc đẩy giải ngân vốn đầu tư công giúp kinh tế vĩ mô ổn định, tổng sản phẩm trong nước (GDP) năm 2023 tăng 5,05% so với năm trước, các doanh nghiệp thành lập mới và tái gia nhập thị trường tăng 4,5% so với năm 2022, xuất siêu ước đạt 28 tỷ đô, mức cao kỷ lục trong lịch sử, gấp 2,3 lần năm 2022.

Để phù hợp với tình hình kinh tế cũng như các chính sách mới của Chính phủ, Hội đồng quản trị, Ban điều hành Công ty đã có nhiều chỉ đạo, phát huy thế mạnh, khắc phục điểm yếu cùng nhau hoàn thành kế hoạch sản xuất kinh doanh mà Đại hội đồng cổ đông đã thông qua năm 2023 và có một số định hướng cho năm 2024, các năm tiếp theo.

## **2. Thuận lợi và khó khăn.**

### **2.1. Thuận lợi:**

- Các chính sách phát triển kinh tế của Chính phủ đã đạt kết quả, thúc đẩy phát triển của cả nền kinh tế

- Việc khởi công và hoàn thành các tuyến đường lân cận, đặc biệt là các tuyến cao tốc giúp cho việc lưu thông hàng hóa, vận tải hành khách bằng đường bộ giữa các vùng trở nên thuận tiện giúp cho lĩnh vực kinh doanh chính của Công ty là thu phí đường bộ được duy trì ổn định.

- Việc hoàn thành, đưa vào sử dụng hệ thống thu phí tự động không dừng (giai đoạn 3) và các chính sách của Nhà nước trong việc thúc đẩy người dân sử dụng phương thức thu phí đường bộ không dừng góp phần kéo giảm ùn tắc giao thông, thuận lợi cho lưu thông hàng hóa, kiểm soát lưu lượng xe của Công ty cũng như các doanh nghiệp vận tải.

- Sự phối hợp, liên kết chặt chẽ giữa Công ty với các cổ đông và sự hỗ trợ kịp thời của các ban ngành địa phương cũng là một lợi thế.

- Công ty IDICO-IDÍ có đội ngũ lãnh đạo bản lĩnh, nhiệt tình, có kinh nghiệm quản lý, đội ngũ nhân viên có chuyên môn, kỹ thuật và công nhân lành nghề, có sự đoàn kết nhất trí cao... tạo thành sức mạnh tập thể luôn đồng hành cùng nhau trong khó khăn, trở ngại giúp cho việc tổ chức triển khai hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh;

- Do được xem xét, tính toán, dự báo lưu lượng, doanh thu thu phí và thực hiện các bước đầu tư hợp lý, cân trọng nên tất cả các giai đoạn của dự án đầu tư đều đạt hiệu quả, đem lại nguồn thu nhập và lợi nhuận ổn định cho các Cổ đông, đóng góp một phần vào nguồn thu cho ngân sách nhà nước. Đây cũng là điều kiện thuận lợi để các tổ chức tài chính, tín dụng tài trợ vốn cho đơn vị trong quá trình triển khai nhiệm vụ và kế hoạch sản xuất kinh doanh cho các năm tiếp theo.

### **2.2. Khó khăn**

- Mặc dù đã được Hội đồng nhân dân thành phố thông qua chủ trương đầu tư công đối với dự án Xây dựng mới cầu Tân Kỳ Tân Quý, dự án đã được Sở Giao thông vận tải phê duyệt. Đã xác định được nguồn vốn thanh toán và Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng các công trình giao thông đã cân đối vốn để thanh toán cho Công ty IDICO-IDÍ trong năm 2023; tuy nhiên việc chưa có cơ chế, quy định pháp luật hiện hành về việc thanh toán chi phí lãi vay và lợi nhuận cho nhà đầu tư từ lúc ngừng dự án theo ý kiến chỉ đạo của cơ quan nhà nước có thẩm quyền đến thời điểm nhà đầu tư nhận được khoản thanh toán, khiến cho Sở, Ngành, Nhóm công tác liên ngành gặp khó khăn trong quá trình thẩm định, xem xét hồ sơ và phải lấy ý kiến của Bộ chuyên ngành dẫn đến công tác thu hồi vốn gặp nhiều khó khăn, kéo dài thời gian.

- Mặc dù Công ty đã lắp đặt và đưa vào sử dụng 25/25 làn thu phí tự động nhưng tỷ lệ xe dán thẻ Etag đủ điều kiện sử dụng hệ thống thu phí tự động chỉ dừng lại ở 85-86%/tổng lưu lượng xe qua trạm và tỷ lệ xe bị lỗi thẻ (thẻ bán, hư,

không đọc được..) vẫn còn cao (chiếm hơn 3%) và đang có xu hướng gia tăng do đó phải bố trí tăng cường lực lượng điều tiết và đảm bảo an toàn giao thông tại Trạm thu phí.

- Chi phí duy tu, sửa chữa bảo dưỡng tuyến Quốc lộ 1 đoạn An Sương – An Lạc ngày càng tăng do các hạng mục đã đưa vào sử dụng gần 20 năm, ngoài ra dự án cũng đã đến thời kỳ sửa chữa vừa và sửa chữa lớn tạo áp lực bố trí vốn cho công tác duy tu, sửa chữa.

- Cơ chế, chính sách cho việc đầu tư dự án mới gặp nhiều khó khăn, việc đầu tư theo hình thức điều chỉnh Hợp đồng BOT đang thực hiện để kéo dài thời gian thu phí chưa có cơ chế áp dụng.

- Các yêu cầu cấp bách trong công tác thu phí không dừng nhưng thiếu đồng bộ của Cơ quan quản lý nhà nước, nhất là đối với việc cập nhật, hoàn chỉnh hệ thống thu phí tự động không dừng khiến Công ty gặp nhiều khó khăn, nhất là công tác quyết toán dự án với Cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

### 3. Tình hình thực hiện sản xuất kinh doanh năm 2023:

#### 3.1. Kết quả thực hiện các chỉ tiêu đạt được

*ĐVT: triệu đồng*

TT	Chỉ tiêu	Kế hoạch năm 2023	Thực hiện năm 2023	Tỷ lệ Thực hiện 2023/ Kế hoạch 2023
I	Doanh thu	426.750	443.653	104%
1	Thu phí giao thông	425.500	440.281	103%
2	Hoạt động khác	1.250	3.372	265%
II	Lợi nhuận trước thuế	70.000	71.950	103%
III	Tỷ lệ chia cổ tức đề xuất	14-16%	16%	
IV	Tỷ suất lợi nhuận trước thuế/Doanh thu	16,4%	16,22%	99%
V	Giá trị đầu tư	14.194	12.575	89%

#### 3.2. Hoạt động các lĩnh vực chính:

##### 3.2.1. Lĩnh vực thu phí đường bộ:

Năm 2023, Công ty tiếp tục tập trung siết chặt công tác quản lý và liên kết đối soát với hệ thống back-end của hệ thống thu phí không dừng, đảm bảo tính minh bạch trong công tác thu phí đường bộ và thuận tiện cho các phương tiện khi lưu thông qua Trạm thu phí.

Kịp thời thực hiện các thủ tục thay đổi thuế suất thuế GTGT từ 8% lên 10% (áp dụng từ ngày 01/01/2023 đến 30/6/2023) và khi thuế suất thuế GTGT giảm từ 10% xuống 8% (từ ngày 01/07/2023 theo Nghị định số 44/2023/NĐ-CP ngày 30/06/2023 của Chính phủ).

Tăng cường, chấn chỉnh xử lý tình trạng các xe không đủ điều kiện thu phí ETC đi vào làn dành riêng cho xe ETC, nhờ đó giảm tỷ lệ phải điều tiết giao thông cho xe đi sai làn đi vào làn thu phí phù hợp, giúp giảm chi phí quản lý và các chi phí khác liên quan. Tỷ lệ xe ETC đủ điều kiện qua Trạm duy trì tỷ lệ 86%, lượng xe bị lỗi thẻ Etag từ 5% giảm xuống còn 3,1%.

Nhờ những tác động tích cực của nền kinh tế và hiệu quả của dự án lắp đặt hệ thống thu phí tự động, doanh thu thu phí năm 2023 đạt 440 tỷ đồng, bằng 103% kế hoạch năm.

### 3.2.2. Lĩnh vực đầu tư và duy tu sửa chữa:

#### 3.2.2.1. Công tác đầu tư các dự án.

##### a) Công trình Xây dựng mới cầu Tân Kỳ Tân Quý.

###### • Về chuyển đổi hình thức đầu tư của dự án:

Trong năm 2023, Công ty đã tích cực liên hệ, làm việc với các Sở, Ban, Đơn vị liên quan đẩy nhanh các thủ tục để chuyển đổi hình thức đầu tư dự án từ hình thức hợp đồng BOT sang đầu tư công. Do đây là trường hợp đầu tiên, chưa có tiền lệ nên phải xin ý kiến của nhiều Bộ, Ngành. Hiện nay thủ tục chuyển đổi đã hoàn thành, Ủy ban nhân dân thành phố đã ký thỏa thuận chấm dứt phụ lục hợp đồng trước thời hạn số 5513/TTCDHĐ ngày 07/11/2023.

###### • Giá trị đã thực hiện.

- Dự án khởi công ngày 02/3/2018 và đã tạm dừng thi công từ tháng 12/2018 (do thay đổi hình thức đầu tư, chuyển từ đầu tư theo hình thức đối tác công tư sang đầu tư công).

###### - Giá trị thực hiện:

Tổng chi phí đã thực hiện đầu tư bao gồm chi phí lãi vay và lợi nhuận Nhà đầu tư tính đến 31/12/2023 dự kiến là 230,181 tỷ đồng, trong đó:

+ Chi phí đã thực hiện chưa bao gồm lãi vay: 133,788 tỷ đồng.

+ Chi phí lãi vay trong thời gian xây dựng: 13,584 tỷ đồng.

- Chi phí lãi vay trong thời gian chờ thanh toán từ 01/01/2020 đến 31/12/2023: 66,583 tỷ đồng.

• Chi phí lợi nhuận Nhà đầu tư tính từ 01/01/2020 đến 31/12/2023: 16,225 tỷ đồng.

• Về kế hoạch thanh toán: Theo thỏa thuận chấm dứt Phụ lục Hợp đồng số 5513/TTCDHĐ ngày 07/11/2023 đã ký thì kế hoạch thanh toán như sau:

- Đợt 1: Thanh toán năm 2023 ngay sau khi Thỏa thuận chấm dứt trước thời hạn Phụ lục Hợp đồng được ký kết:

+ Thanh toán 95% chi phí đã thực hiện tạm tính là:  $95\% \times 133,788 = 127,098$  tỷ đồng.

+ Thanh toán 95% chi phí lãi vay trong thời gian xây dựng tính đến ngày 14 tháng 12 năm 2019 tạm tính là:  $95\% \times 13,584$  tỷ đồng = 12,905 tỷ đồng.



+ Tổng cộng số tiền thanh toán đợt 1 (làm tròn) tạm tính là: 140 tỷ đồng.

- Đợt 2: Thanh toán 80% giá trị lợi nhuận ước tính và chi phí lãi vay tính đến ngày Bên B nhận được khoản thanh toán chấm dứt Phụ lục Hợp đồng sau khi có ý kiến chấp thuận của cơ quan có thẩm quyền theo báo cáo của Nhóm Công tác liên ngành.

- Đợt 3: Thanh toán phần giá trị khối lượng và phần giá trị các chi phí tài chính còn lại trên cơ sở giá trị quyết toán dự án hoàn thành được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

Giá trị thanh toán từng đợt nêu trên sẽ được Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng các công trình giao thông xác nhận theo quy định, chuyển hồ sơ để Kho bạc nhà nước thành phố kiểm soát thanh toán theo quy định.

• Về tình hình thanh toán.

- Đợt 1: Tổng số tiền được thanh toán: 138.306.548.503 đồng, trong đó:

+ Giá trị tạm giữ của cơ quan quản lý thuế: 1.006.345.040 đồng.

+ Giá trị thực nhận: 137.300.203.463 đồng.

- Đợt 2:

Lợi nhuận ước tính của Nhà đầu tư và chi phí lãi phải đến ngày Nhà đầu tư nhận được khoản thanh toán không thuộc thành phần chi phí của Tổng mức đầu tư và chưa có quy định cụ thể, tiền lệ thanh toán chi phí này. Do đó ngày 19/10/2023, Ủy ban nhân dân thành phố đã có Văn bản số 5183/UBND-DA giao Sở Tài chính khẩn trương chủ trì, phối hợp với Sở Giao thông vận tải và các Đơn vị liên quan trao đổi nghiệp vụ với Bộ Tài chính để hướng dẫn thanh toán đợt 2.

Hiện nay Sở Tài chính đang phối hợp với Sở Giao thông vận tải cùng các Sở, ngành liên quan để thống nhất nội dung trao đổi với Bộ Tài chính xin hướng dẫn làm cơ sở tham mưu cho Ủy ban nhân dân thành phố về thanh toán đợt 2. Dự kiến hoàn thành trong Quý II/2024. Giá trị thanh toán Đợt 2 dự kiến:

+ Số tiền thanh toán đợt 2 dự kiến tối đa là:  $80\% \times (66,583 + 16,225)$  tỷ đồng = 66,247 tỷ đồng.

- Đợt 3: Thanh toán phần giá trị khối lượng và phần giá trị các chi phí tài chính còn lại trên cơ sở giá trị quyết toán dự án hoàn thành được cấp có thẩm quyền phê duyệt

+ Thời hạn thanh toán dự kiến: Quý I/2026 (khi dự án cầu Tân Kỳ Tân Quý được đầu tư bằng vốn ngân sách quyết toán hoàn thành).

• Về điều kiện thanh toán.

- Giá trị thanh toán từng đợt nêu trên sẽ được Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng các công trình giao thông xác nhận theo quy định, chuyển hồ sơ để Kho bạc nhà nước thành phố kiểm soát thanh toán theo quy định

- Bên B cam kết hoàn trả ngân sách thành phố khoản tiền chênh lệch giữa giá trị đã được Thành phố thanh toán và giá trị quyết toán của cơ quan có thẩm

quyền hoặc kết luận của cơ quan thanh, kiểm tra trong vòng 03 ngày làm việc kể từ khi nhận được văn bản yêu cầu của cơ quan có thẩm quyền.

Trường hợp lỗi của Bên B do chậm bổ sung hồ sơ cần thiết theo yêu cầu của cấp thẩm quyền để làm cơ sở pháp lý thanh toán thì sẽ không được tính chi phí lãi vay và lợi nhuận nhà đầu tư trong thời gian chờ thanh toán sau thời điểm ngày 31 tháng 12 năm 2023.

b) Dự án Đầu tư hoàn chỉnh hệ thống thu phí dịch vụ sử dụng đường bộ điện tử tự động không dừng (ETC) tại Trạm thu phí An Suong – An Lạc (lắp đặt ETC cho 04 làn còn lại của Trạm).

Dự án được khởi công và hoàn thành trong năm 2022, năm 2023 Công ty chủ yếu thực hiện các thủ tục quyết toán hoàn thành dự án với Ủy ban nhân dân thành phố. Sau nhiều lần liên hệ làm việc với các Sở, ngành; Ủy ban nhân dân thành phố có ý kiến về Đơn vị kiểm toán công trình, Công ty đã phối hợp với Công ty TNHH kiểm toán CPA Việt Nam thực hiện công tác kiểm toán giá trị quyết toán công trình. Ngày 06/12/2023, Công ty đã có Tờ trình số 282/CT-KHKT trình Sở Tài chính thẩm tra trình Ủy ban nhân dân thành phố phê duyệt quyết toán công trình. Hiện nay, Sở Tài chính đang xem xét thẩm tra hồ sơ báo cáo quyết toán hoàn thành trước khi trình Ủy ban nhân dân thành phố phê duyệt dự án.

c) Dự án đường trên cao tuyến số 5.

- Chủ trương đầu tư: Ủy ban nhân dân thành phố đã chấp thuận chủ trương đầu tư tại Văn bản số 2124/UBND-DA ngày 25/6/2021 và giao Công ty IDICO-IDI nghiên cứu lập đề xuất dự án theo hình thức đối tác công tư (PPP).

- Tiến độ thực hiện thủ tục đầu tư: Sau khi hoàn chỉnh hồ sơ theo kết luận cuộc họp với các Đơn vị liên quan ngày 15/12/2021, ngày 22/3/2022 Công ty đã có Tờ trình số 72/TTr-CT trình Sở Kế hoạch và đầu tư thẩm định báo cáo nghiên cứu tiền khả thi của dự án. Dự án có Tổng mức đầu tư khoảng 15.482 tỷ đồng với cơ cấu nguồn vốn gồm vốn Nhà nước 48%, vốn tư nhân 52%. Do dự án có sử dụng nguồn vốn Nhà nước nên hiện nay, Sở Kế hoạch và đầu tư đang lấy ý kiến của các Sở, Ngành, Đơn vị liên quan về các nội dung của dự án. Tuy nhiên kế hoạch vốn trung hạn 2020-2025 của Thành phố chưa có nguồn để bố trí vốn cho dự án nên đến nay Sở Kế hoạch và đầu tư chưa có thông báo kết quả thẩm định.

d) Về nghiên cứu đầu tư các dự án nút giao trên tuyến theo hình thức BOT: Ngày 24/6/2023, Quốc hội đã thông qua Nghị quyết số 98/2023/QH15 (thay thế nghị quyết số 54/2017/QH14) về thí điểm một số cơ chế, chính sách đặc thù phát triển thành phố Hồ Chí Minh. Ngày 03/8/2023, Công ty đã có Văn bản số 168/CT-KHKT gửi Ủy ban nhân dân thành phố Hồ Chí Minh đề xuất đầu tư các công trình nhằm nâng cao chất lượng khai thác tuyến Quốc lộ 1 đoạn An Suong – An Lạc. Ngày 16/8/2023, Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố đã có Văn bản số 8710/VP-DA giao Sở Kế hoạch và Đầu tư phối hợp với các Sở ngành, đơn vị liên quan xem xét đề xuất của Công ty. Ngày 30/8/2023, Sở Kế hoạch và đầu tư đã có Văn bản số 11264/SKHĐT-PPP gửi Ủy ban nhân dân thành phố, trong đó kiến nghị Ủy ban nhân dân thành phố giao Sở Giao thông vận tải chủ trì, phối hợp với

các Cơ quan liên quan hoàn chỉnh tờ trình Danh mục dự án đầu tư xây dựng nâng cấp, mở rộng, hiện đại hóa công trình đường bộ hiện hữu áp dụng loại Hợp đồng BOT theo cơ chế, chính sách đặc thù của Nghị quyết 98/2023/QH15 ngày 24/6/2023 của Quốc hội, trong đó có xem xét các công trình nút giao theo đề nghị của Công ty IDICO-IDI.

#### 3.2.2.2. Công tác duy tu bảo dưỡng.

- Trên cơ sở kế hoạch tổ chức thực hiện duy tu, sửa chữa thường xuyên các hạng mục trên tuyến Quốc lộ 1 đoạn An Suông – An Lạc năm 2023 được Hội đồng quản trị Công ty phê duyệt, Công ty đã lập kế hoạch thực hiện chi tiết cho từng hạng mục công việc, giao Xí nghiệp xây dựng IDICO-IDI các công việc có tính thường xuyên, liên tục. Đối với các công tác khác, thương thảo, giao đơn vị chuyên ngành thực hiện. Tuyến Quốc lộ 1 đoạn An Suông – An Lạc được đưa vào khai thác sử dụng đã lâu (gần 20 năm) nên các nhiều hạng mục đã có dấu hiệu hư hỏng theo thời gian dẫn đến tăng chi phí duy tu, sửa chữa. Tuy nhiên Công ty luôn sắp xếp, cân đối nguồn vốn phục vụ duy tu sửa chữa đảm bảo an toàn khai thác tuyến đường và phù hợp với phương án tài chính đã ký kết trong các Phụ lục hợp đồng BOT.

Về công tác quyết toán hoàn thành hạng mục duy tu, sửa chữa bảo dưỡng thường xuyên năm 2022: Trên cơ sở Tờ trình số 116/CT-KHKT ngày 30/5/2023, Hội đồng quản trị Công ty đã phê duyệt giá trị quyết toán hoàn thành hạng mục duy tu, sửa chữa thường xuyên năm 2022 tại Quyết định số 215/QĐ-HĐQT ngày 22/9/2023.

- Kế hoạch duy tu, sửa chữa thường xuyên năm 2024: Nhằm chủ động trong công tác duy tu, sửa chữa thường xuyên năm 2024, từ đầu tháng 10/2023, Công ty phối hợp với các Đơn vị tư vấn khảo sát, lên phương án, dự toán chi phí sửa chữa thường xuyên các hạng mục trên tuyến Quốc lộ 1 đoạn An Suông – An Lạc năm 2024. Ngày 15/12/2023, Hội đồng quản trị đã có Quyết định số 300/QĐ-HĐQT phê duyệt kinh phí và kế hoạch tổ chức thực hiện. Trên cơ sở dự toán chi phí và kế hoạch được phê duyệt, Công ty lập kế hoạch thực hiện chi tiết, đảm bảo tiết kiệm, tuân thủ các quy định hiện hành về an toàn giao thông đường bộ, không vượt tổng dự toán được duyệt.

- Công tác sửa chữa vừa thời kỳ I năm 2024: Năm 2024 đến hạn sửa chữa vừa của Thời kỳ I dự án BOT Cải tạo nâng cấp Quốc lộ 1 đoạn An Suông – An Lạc (04 năm/lần, năm gần nhất 2020 đã thực hiện sửa chữa vừa). Để đảm bảo tuân thủ quy định trong Hợp đồng BOT đã ký, duy trì tuổi thọ công trình, Công ty đã phối hợp với Đơn vị tư vấn lập hồ sơ phương án, dự toán sửa chữa vừa thời kỳ I năm 2024 trình Sở Giao thông vận tải xem xét. Sau khi Sở Giao thông vận tải có ý kiến tại Văn bản số 15970/SGTVT-KT ngày 27/12/2023, Công ty đã có Tờ trình và Hội đồng quản trị đã phê duyệt phương án, dự toán chi phí và kế hoạch tổ chức thực hiện hạng mục sửa chữa vừa thời kỳ I năm 2024 tại Quyết định số 19/QĐ-HĐQT ngày 24/01/2024. Hiện nay, Công ty đã thực hiện các thủ tục lựa chọn nhà thầu trước khi trình Hội đồng quản trị phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu, đảm bảo hoàn thành thi công trong Quý 2/2024.

### **3.3. Hoạt động khác :**

#### **3.3.1. Công tác tài chính:**

Trong năm 2023, Công ty luôn đảm bảo tài chính cho các lĩnh vực hoạt động sản xuất kinh doanh. Căn đối dòng tiền, sử dụng có hiệu quả dòng tiền thu vào từ hoạt động thu phí giao thông đảm bảo kế hoạch trả lãi vay và nợ gốc ngân hàng, đồng thời tăng doanh thu tài chính cho Công ty.

Kịp thời thực hiện các thủ tục cần thiết cho việc thay đổi mức thu phí tại Trạm An Suong An Lạc khi thuế suất thuế GTGT giảm từ 10% xuống 8% ngay từ ngày 01/07/2023 theo Nghị định số 44/2023/NĐ-CP ngày 30/06/2023 của Chính phủ.

Hoàn thành chi trả cổ tức đợt 1+ đợt 2 năm 2022 với tổng tỷ lệ 18% theo Nghị quyết Hội đồng quản trị và Nghị Quyết đại hội đồng cổ đông.

Hoàn chỉnh giải trình với Đoàn thanh tra thuế niên độ 2017, 2019, 2020, 2021. Cục thuế cũng có kết quả thanh tra số 142/KL-TT ngày 14/4/2023.

#### **3.3.2. Công tác tổ chức lao động:**

Công ty đã thực hiện tái cơ cấu sắp xếp và định biên lao động Công ty. Tổng số lao động trong Công ty hiện nay là 169 người, trong đó:

- Trên đại học : 03 người
- Đại học : 42 người
- Cao đẳng, Trung cấp : 15 người
- Công nhân kỹ thuật, Lái xe : 106 người
- Lao động phổ thông : 03 người

Nhìn chung, nhân sự Công ty có chất lượng tốt, có kinh nghiệm và trình độ chuyên môn đáp ứng yêu cầu công việc. Các nhân sự đa số đều làm việc cùng nhau lâu năm, thấu hiểu và hỗ trợ nhau trong quá trình làm việc. Số lượng nhân sự như trên đáp ứng được nhu cầu công việc hiện tại của Công ty. Tuy nhiên khi triển khai thực hiện các dự án, số lượng nhân sự trên sẽ không đủ. Tùy tình hình thực tế, Công ty sẽ có điều chỉnh cho phù hợp.

#### **3.3.3. Công tác khác:**

- Luôn duy trì mối quan hệ với các tổ chức chính trị, xã hội trong doanh nghiệp nhằm tập trung sức mạnh đoàn kết, phát huy trí tuệ tập thể.

- Tham gia tốt phong trào an ninh trật tự, phòng cháy chữa cháy, vệ sinh khuôn viên Công ty, nơi làm việc.

- Thường xuyên thực hiện công tác tuyên truyền các chính sách, pháp luật của Nhà nước và lối sống văn minh lịch sự cho mọi thành viên của Công ty và người dân khu vực.

- Luôn quan tâm và cải thiện đời sống vật chất, tinh thần cho cán bộ, nhân viên trong đơn vị;



- Thắt chặt quan hệ hợp tác với các đối tác và chính quyền địa phương.

## B. KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2024

Căn cứ vào tình hình kinh tế, xã hội hiện nay, kết quả đạt được trong các năm qua và dự báo tình hình kinh tế, xã hội Công ty đã xây dựng kế hoạch phát triển trong năm 2024 như sau:

### 1. Kế hoạch kinh doanh và đầu tư phát triển năm 2024

*DVT: triệu đồng*

TT	Chỉ tiêu	Thực hiện năm 2023	Kế hoạch năm 2024	Tỷ lệ Kế hoạch 2024/ Thực hiện 2023
I	Doanh thu	443.653	456.916	103%
1	Thu phí giao thông	440.281	440.281	100%
2	Hoạt động khác	3.372	16.635	493%
II	Lợi nhuận trước thuế	71.950	75.000	104%
III	Tỷ lệ chia cổ tức	16%	14%-16%	
IV	Tỷ suất lợi nhuận trước thuế/Doanh thu	16,22%	16,41%	101%
V	Giá trị đầu tư	12.575	300.000	2.385%

### 2. Các giải pháp thực hiện.

#### 2.1. Lĩnh vực thu phí đường bộ.

Tiếp tục kiện toàn bộ máy thu phí theo hướng tinh gọn, hiệu quả và chuyên nghiệp. Tăng cường đào tạo lực lượng thu phí về trình độ chuyên môn, tác phong, cung cách làm việc đáp ứng yêu cầu ngày càng cao.

Quản lý công tác thu phí chặt chẽ, hiệu quả, chú trọng công tác hậu kiểm, nhất là công tác đối soát với đơn vị cung cấp hệ thống backend (VETC) xử lý kịp thời các vướng mắc của trạm thu phí. Đồng thời, kiểm tra, phối hợp với VETC hạn chế đến mức thấp nhất các lỗi không đọc được thẻ Etag trên xe thu phí tự động (ETC).

Tăng cường, chấn chỉnh xử lý tình trạng các xe không đủ điều kiện thu phí ETC đi vào làn đánh riêng cho xe ETC, từ đó giảm tỷ lệ phải điều tiết giao thông cho xe đi sai làn đi vào làn thu phí phù hợp, giúp giảm chi phí quản lý và các chi phí khác liên quan.

Kiểm tra, duy tu, bảo trì thường xuyên thiết bị của hệ thống thu phí, đảm bảo hệ thống luôn hoạt động ổn định, không làm gián đoạn công tác thu phí.

#### 2.2. Lĩnh vực đầu tư, xây lắp và duy tu sửa chữa.

##### 2.2.1. Công tác đầu tư các dự án.

a) Dự án Xây dựng mới cầu Tân Kỳ Tân Quý: Trong quý I năm 2024, Công ty sẽ phối hợp, làm việc với các Sở ngành, Ủy ban nhân dân thành phố Hồ Chí Minh báo cáo Bộ Tài chính để được hướng dẫn trước khi thực hiện thanh toán đợt

2 (80% giá trị lợi nhuận ước tính và chi phí lãi vay đến ngày Công ty IDICO-IDI nhận được khoản thanh toán chấm dứt Hợp đồng). Dự kiến Công ty sẽ được thanh toán đợt 2 trong quý 2 năm 2024.

b) Dự án Đầu tư hoàn chỉnh hệ thống thu phí dịch vụ sử dụng đường bộ điện tử tự động không dừng (ETC) tại Trạm thu phí An Suông – An Lạc (lắp đặt ETC cho 04 làn còn lại của Trạm): Hiện nay, Công ty đang phối hợp với Sở Tài chính giải trình các vấn đề liên quan đến quyết toán dự án, dự kiến sẽ hoàn thành thẩm tra và trình Ủy ban nhân dân thành phố Hồ Chí Minh phê duyệt quyết toán trong quý 2 năm 2024.

c) Dự án Đầu tư Cụm công nghiệp Mỹ Phước – Huyện Tân Phước, tỉnh Tiền Giang: Công ty sẽ có Tờ trình trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 chấp thuận cho nghiên cứu, lập và đầu tư dự án. Sau khi được chấp thuận, Công ty sẽ tiến hành thực hiện đánh giá hiệu quả và thực hiện thủ tục chuẩn bị đầu tư. Dự kiến tham gia đấu giá đất trong quý 3 năm 2024

### 2.2.2. Công tác Xây lắp.

- Công ty đang chuẩn bị hồ sơ năng lực thi công xây lắp, dự kiến quý 2 năm 2024, tham gia chào giá Công trình Cầu trên đường D4-Km1+070.31 thuộc Khu công nghiệp Phú Mỹ II mở rộng của Tổng công ty. Giá trị dự kiến khoảng 20 tỷ đồng.

- Ngoài ra Công ty sẽ tham gia đấu thầu công tác xây lắp phần khối lượng còn lại của Công trình Cầu Tân Kỳ Tân Quý trong quý 2 năm 2024. Khi được lựa chọn trúng thầu, Công ty sẽ tận dụng tối đa lực lượng duy tu bảo dưỡng hiện tại để thực hiện công việc xây lắp, đồng thời quản lý các chi phí thi công một cách chặt chẽ nhằm đảm bảo hiệu quả hoạt động xây lắp có lợi nhuận. Giá trị gói thầu dự kiến khoảng 60 tỷ đồng.

### 2.2.3. Công tác Duy tu sửa chữa.

- Duy tu, sửa chữa thường xuyên năm 2024: Thực hiện duy tu, sửa chữa thường xuyên các hạng mục trên tuyến theo kế hoạch đã được Hội đồng quản trị phê duyệt.

+ Hoàn chỉnh hồ sơ báo cáo kinh tế kỹ thuật trình Sở Giao thông vận tải có ý kiến hạng mục Giám ngập Quốc lộ 1 đoạn từ Trạm biến áp Phú Lâm đến cầu An Lập (phải tuyến hướng An Suông đi An Lạc). Trên cơ sở ý kiến của Sở Giao thông vận tải, trình Hội đồng quản trị phê duyệt báo cáo kinh tế kỹ thuật làm cơ sở triển khai thi công. Dự kiến hoàn thành đưa vào sử dụng trong Quý 3/2024.

+ Ngoài ra, trong Quý 2/2024, Công ty sẽ tập hợp hồ sơ phối hợp với Đơn vị kiểm toán, kiểm toán toàn bộ chi phí duy tu, sửa chữa thường xuyên đã thực hiện năm 2023 và trình Hội đồng quản trị Công ty phê duyệt quyết toán.

- Sửa chữa vừa thời kỳ I năm 2024: Hoàn thành thủ tục lựa chọn nhà thầu, triển khai thi công. Dự kiến hoàn thành thi công sửa chữa trong Quý 2/2024, quyết toán hạng mục trong Quý 3/2024.

### 2.3. Công tác tài chính.

Dự kiến cuối quý 2 năm 2024 sẽ chi trả cổ tức năm 2023 bằng tiền cho cổ đông (mức chi trả theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên 2024, dự kiến 16%).

Thực hiện các thủ tục cần thiết cho việc thay đổi mức thu phí tại Trạm An Suong An Lạc khi thuế suất thuế GTGT có khả năng tăng lại mức 10% từ ngày 01/07/2024 khi Nghị định số 94/2023/NĐ-CP ngày 28/12/2023 của Chính phủ hết hiệu lực.

Dự kiến trong quý 3 năm 2024, Công ty sẽ tiến hành đấu giá Dự án Đầu tư Cụm công nghiệp Mỹ Phước – Huyện Tân Phước, tỉnh Tiền Giang với giá trị khoảng 300 tỷ đồng. Do đó, nguồn tiền chưa sử dụng tại Công ty tạm thời gửi ngân hàng với kỳ hạn 6 tháng để tích lũy thực hiện mục đích này.

Sau khi Ủy ban nhân dân thành phố phê duyệt quyết toán hoàn thành hạng mục Đầu tư hoàn chỉnh hệ thống thu phí dịch vụ sử dụng đường bộ điện tử tự động không dừng (ETC) tại Trạm thu phí An Suong – An Lạc, Công ty sẽ chủ động làm việc với Nhóm công tác liên ngành cập nhật lại các chỉ tiêu tài chính và xác định tổng thời gian thu phí của dự án BOT An Suong – An Lạc. Công ty sẽ tiến hành đàm phán với Cơ quan nhà nước có thẩm quyền theo hướng có lợi nhất cho Công ty, tối ưu nhất hiệu quả cho cổ đông.

Trên đây là Báo cáo tổng kết hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2023, phương hướng, nhiệm vụ sản xuất kinh doanh năm 2024.

Rất mong nhận được các ý kiến đóng góp của Đại hội đồng cổ đông

Xin trân trọng cảm ơn!

**GIÁM ĐỐC**



**Lê Quốc Đạt**

TP. HCM, ngày 04 tháng 04 năm 2024

## BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2023

Kính gửi: **Đại hội đồng cổ đông**

### I. HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2023

Hội đồng quản trị (HDQT) Công ty gồm 05 thành viên trong đó có 01 thành viên độc lập Hội đồng quản trị và 02 thành viên kiêm nhiệm trong Ban điều hành, cụ thể như sau:

- Ông Nguyễn Hồng Hải - Chủ tịch Hội đồng quản trị;
- Ông Lê Quốc Đạt - Thành viên - Giám đốc Công ty;
- Ông Khương Quốc Bình - Thành viên - Phó giám đốc Công ty
- Ông Nguyễn Anh Dũng - Thành viên;
- Ông Nguyễn Ngọc Khánh - Thành viên độc lập;

Hội đồng quản trị Công ty hoạt động theo chế độ tập thể trên nguyên tắc tập trung dân chủ, mỗi thành viên được phân công nhiệm vụ và chức trách cụ thể. Tập thể Hội đồng quản trị Công ty thể hiện sự đoàn kết nhất trí cao, những vấn đề thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị đều được đưa ra thảo luận tập thể và thể hiện tại Biên bản các kỳ họp hoặc Phiếu lấy ý kiến bằng văn bản.

Thực hiện theo chương trình sắp xếp nhân sự của Tổng công ty IDICO (Cổ đông lớn của Công ty), ngày 01/04/2024, ông Nguyễn Anh Dũng đã có Đơn từ nhiệm thành viên Hội đồng quản trị Công ty kể từ ngày Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 chấp thuận.

#### 1. Tổng kết các cuộc họp của HDQT và các quyết định của HDQT:

Năm 2023, Hội đồng quản trị Công ty duy trì họp thường kỳ mỗi quý một lần, tổ chức họp bất thường hoặc phiếu lấy ý kiến theo triệu tập của Chủ tịch HDQT khi cần thiết, đảm bảo chương trình, số lượng thành viên dự họp và biểu quyết theo luật định, chi tiết như sau:

TT	Nội dung	Kết quả	Ghi chú
1	Số lần họp HDQT	04 lần	
2	Số lần lấy ý kiến HDQT bằng văn bản	12 lần	
3	Số lượng Nghị quyết/Quyết định ban hành	07 Nghị quyết và 10 Quyết định	





## **2. Việc quản lý, chỉ đạo thực hiện mục tiêu, chỉ tiêu kế hoạch năm 2023 theo Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên 2023.**

Trong năm 2023, Hội đồng quản trị đã thực hiện các phiên họp định kỳ và đột xuất để giải quyết các vấn đề thuộc thẩm quyền. Các cuộc họp được tổ chức và tuân thủ đúng quy định Điều lệ Công ty. Các cuộc họp của Hội đồng quản trị mời mở rộng Ban kiểm soát, Kế toán trưởng tham dự để trình bày, phân tích, giải trình rõ và các ý kiến, quan điểm nêu ra trong cuộc họp đều được xem xét, thảo luận kỹ lưỡng, khách quan. Các Nghị quyết, Quyết định, văn bản chỉ đạo của Hội đồng quản trị ban hành kịp thời, tạo điều kiện cho Ban điều hành triển khai thực hiện.

Hội đồng quản trị ghi nhận và đánh giá cao kết quả thực hiện của Ban điều hành và tập thể người lao động toàn Công ty.

### **2.1/ Công tác sản xuất kinh doanh**

+ Các chỉ tiêu doanh thu, lợi nhuận, tỷ suất lợi nhuận trên vốn sở hữu và lãi cơ bản trên cổ phiếu đều hoàn thành kế hoạch năm 2023. Tổng doanh thu và thu nhập khác năm 2023 đạt 443.653 triệu đồng, tăng 3,96% so với kế hoạch, lợi nhuận trước thuế đạt 71.950 triệu đồng vượt 2,79 % so với kế hoạch, tăng 3,92% so với cùng kỳ năm trước, lợi nhuận sau thuế đạt 57.321 triệu đồng đạt 102,36 % so với kế hoạch năm, tăng 3,69% so với cùng kỳ năm trước.

+ Hội đồng quản trị thống nhất trình Đại hội đồng cổ đông mức chi trả cổ tức năm 2023 bằng tiền với tỷ lệ 16%.

+ Chỉ đạo Công ty phối hợp với các Đơn vị liên quan bàn giao dự án Dự án Xây dựng cầu mới Tân Kỳ Tân Quý và thực hiện các thủ tục thanh toán phần chi phí đã thực hiện cho Công ty.

+ Chỉ đạo công tác lập hồ sơ quyết toán dự án Đầu tư hoàn chỉnh hệ thống thu phí dịch vụ sử dụng đường bộ điện tử tự động không dừng (ETC) tại Trạm thu phí An Suông - An Lạc trình Sở Tài chính thẩm tra làm cơ sở trình Ủy ban nhân dân thành phố phê duyệt quyết toán. Sau khi Ủy ban nhân dân thành phố phê duyệt quyết toán, cùng với Nhóm công tác liên ngành cập nhật lại các chỉ tiêu tài chính và xác định tổng thời gian thu phí của dự án BOT An Suông - An Lạc.

+ Chỉ đạo nghiên cứu, đầu tư các dự án mới để mở rộng hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty trong tương lai.

+ Chỉ đạo thực hiện công duy tu sửa chữa dự án tuân thủ quy trình bảo trì công trình, đảm bảo đúng quy định, an toàn, tiết kiệm chi phí và duy trì tuổi thọ của công trình.

### **2.2/ Công tác tổ chức, cán bộ**

+ Tiếp tục chỉ đạo tái cơ cấu sắp xếp và định biên lao động Công ty nhằm tiết kiệm chi phí, nâng cao năng suất lao động và đảm bảo hoạt động sản xuất kinh doanh.

+ Thống nhất Kế hoạch sắp xếp, bố trí nhân sự của Trạm Thu phí năm 2024 theo Báo cáo đề xuất của Công ty.

+ Bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, miễn nhiệm một số chức danh quản lý.

+ Chỉ đạo Bộ phận kiểm toán nội bộ hoạt động đáp ứng yêu cầu quản lý.

### **2.3/ Công tác tài chính**

+ Chỉ đạo công tác lập, phê duyệt kế hoạch tài chính trên cơ sở kế hoạch sản xuất kinh doanh đã được Đại hội đồng cổ thường niên năm 2023 thông qua. Thường xuyên giám sát Ban điều hành trong việc thực hiện kế hoạch tài chính. Do đó, tình hình tài chính của Công ty luôn được đảm bảo.

+ Tập trung chỉ đạo công tác thu hồi giá trị đã đầu tư của công trình Cầu Tân Kỳ Tân Quý, làm việc với Ngân hàng để trả khoản vay đầu tư cho công trình này trước hạn.

+ Đầu năm 2023, mặt bằng lãi suất ngân hàng tăng cao, với đặc thù ngành nghề đầu tư có tỷ trọng vốn vay khá cao nên Công ty sẽ chịu nhiều tác động bởi lãi suất tăng. Do vậy, Công ty đã chủ động thực hiện các biện pháp nhằm hạn chế sự ảnh hưởng, cũng như chuẩn bị nguồn lực để thích ứng. Hội đồng quản trị đã chỉ đạo, trực tiếp làm việc với ngân hàng tài trợ vốn cho các dự án để giảm lãi suất vay.

+ Chỉ đạo thực hiện các thủ tục cần thiết khi Chính phủ ban hành các quy định thay đổi mức thuế suất thuế giá trị gia tăng.

+ Phê duyệt hạn mức vay ngắn hạn để bổ sung vốn lưu động và phát hành các chứng thư bảo lãnh khi cần.

+ Trong năm 2023, Công ty đã thực hiện chi trả 18% cổ tức năm 2022 bằng tiền theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 thông qua.

## **3. Hoạt động giám sát của Hội đồng quản trị**

### **3.1/ Về hình thức giám sát**

- Việc giám sát được thực hiện thông qua các báo cáo bằng văn bản của Ban điều hành tại các phiên họp Hội đồng quản trị định kỳ hàng quý và các yêu cầu cụ thể khác của Hội đồng quản trị. Ngoài báo cáo của Ban điều hành, khi cần Hội đồng quản trị mời những bộ phận nghiệp vụ có liên quan để trao đổi, làm rõ nội dung trong báo cáo.

- Trên cơ sở kế hoạch sản xuất kinh doanh hàng năm được Đại hội đồng cổ đông thông qua, Ban điều hành xây dựng kế hoạch hàng quý để nâng cao hiệu quả điều hành và kịp thời có giải pháp xử lý khi có những chỉ tiêu không đạt kế hoạch tháng/quý.

### **3.2/ Về kết quả giám sát đối với Giám đốc và Ban điều hành:**

#### **a/ Về việc điều hành thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh**

+ nỗ lực, cố gắng thực hiện hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch được Đại hội đồng cổ đông thường niên 2023 thông qua.

0204  
ONG  
T. PH  
THU  
T. Á  
DHC  
T.P

- + Chủ động thực hiện các thủ tục, các vướng mắc trong công tác Đầu tư.
- + Đảm bảo việc làm và quyền lợi cho người lao động.
- + Luôn có ý thức tìm kiếm thêm công việc, gia tăng quy mô, hiệu quả sản xuất kinh doanh.

**b/ Về việc tuân thủ quy chế nội bộ, Điều lệ Công ty**

- + Tuân thủ quy định về trình tự, thủ tục đầu tư xây dựng cơ bản.
- + Thực hiện đúng các Quy chế, Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng quản trị và các quy định của Điều lệ Công ty.

**c/ Về việc quản lý tài chính**

- + Chủ động, nỗ lực thực hiện các giải pháp tài chính để tối ưu hiệu quả sản xuất kinh doanh.

+ Các khoản chi phí được Ban điều hành kiểm soát tốt, không để xảy ra thiệt hại cho Công ty.

+ Báo cáo tài chính không có ý kiến kiểm toán ngoại trừ.

+ Thực hiện tốt việc công bố thông tin,

+ Thực hiện chi trả cổ tức đúng quy định.

**d/ Thù lao, chi phí và các lợi ích khác của Hội đồng quản trị**

Năm 2023, chi thù lao, chi phí hoạt động và các lợi ích khác của Hội đồng quản trị và từng thành viên Hội đồng quản trị với tổng số tiền 605.999.995 đồng, chi tiết như sau:

TT	Họ và tên	Chức vụ	Số tiền (VNĐ)
1	Nguyễn Hồng Hải	Chủ tịch HĐQT	162.444.444
2	Lê Quốc Đạt	Thành viên HĐQT	127.555.555
3	Khuông Quốc Bình	Thành viên HĐQT	105.333.332
4	Nguyễn Anh Dũng	Thành viên HĐQT	105.333.332
5	Nguyễn Ngọc Khánh	Thành viên độc lập HĐQT	105.333.332
<b>Cộng</b>			<b>605.999.995</b>

**4. Kết quả đánh giá của Thành viên độc lập Hội đồng quản trị về hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty năm 2023:**

Trong năm 2023, thành viên độc lập Hội đồng quản trị đã thực hiện đúng chức trách, nhiệm vụ được Đại hội đồng cổ đông giao phó; Tham gia đầy đủ các cuộc họp và tham gia ý kiến, biểu quyết độc lập về các vấn đề cần sự quyết định



của Hội đồng quản trị; Tham gia giám sát, chỉ đạo hoạt động theo phân công công việc của Hội đồng quản trị. Đánh giá về hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty năm 2023, thành viên độc lập Hội đồng quản trị nhận thấy:

- Hội đồng quản trị làm việc với tinh thần trách nhiệm cao và minh bạch trong công tác quản trị, tuân thủ đầy đủ các quy định đối với công ty đại chúng.

- Trong năm 2023, Hội đồng quản trị đã tiến hành các cuộc họp định kỳ và các cuộc họp mở rộng theo đúng quy định của Điều lệ. Các nội dung cuộc họp được các thành viên Hội đồng quản trị thảo luận, đánh giá đầy đủ và cẩn thận để đưa ra những quyết định, giải pháp tốt nhất cho Công ty. Biên bản các cuộc họp được lập đầy đủ, chi tiết và rõ ràng có chữ ký của tất cả các thành viên Hội đồng quản trị dự họp.

- Các vấn đề liên quan đến kế hoạch sản xuất kinh doanh, hoạt động của doanh nghiệp và xây dựng hệ thống quản lý đã được Hội đồng quản trị thường xuyên xem xét và đánh giá trong các cuộc họp định kỳ.

- Các quyết định của Hội đồng quản trị tại các cuộc họp phù hợp với các quy định của pháp luật hiện hành; phù hợp với Điều lệ, Quy chế quản trị Công ty và Nghị quyết đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua.

- Các quyết định của Hội đồng quản trị tại các cuộc họp mang tính dân chủ và hài hòa lợi ích với các cổ đông, không bảo vệ lợi ích riêng của bất cứ ai.

- Hội đồng quản trị đã thực hiện tốt việc giám sát công tác quản lý, điều hành của Ban Giám đốc. Các thành viên Hội đồng quản trị giữ chức danh Giám đốc và Phó giám đốc đã thường xuyên tham dự các cuộc họp định kỳ và bất thường của Ban Giám đốc; kịp thời báo cáo Hội đồng quản trị những kết quả đạt được cũng như những khó khăn vướng mắc, qua đó giúp Hội đồng quản trị nắm rõ tình hình hoạt động của Công ty và đồng hành cùng với toàn thể Công ty thực hiện hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch đã được Đại hội đồng cổ đông giao.

- Tất cả thành viên Hội đồng quản trị có tinh thần trách nhiệm cao, thực hiện đúng vai trò của mình, đã đề xuất nhiều giải pháp và đưa ra các ý kiến đúng đắn, kịp thời phù hợp với tình hình thực tế của Công ty, tuân thủ quy định pháp luật. Hội đồng quản trị cũng đã thực hiện tốt chức năng định hướng phát triển của Công ty, thông qua việc hoạch định, kiểm soát và điều chỉnh các quyết định chiến lược. Các kiến nghị, đề xuất của Ban Giám đốc đều được các thành viên Hội đồng quản trị phân tích, phản biện từ đó giúp Hội đồng quản trị đưa ra quyết định tốt nhất nhằm tối ưu lợi ích cho Công ty.

\* **Đánh giá chung:** Năm 2023, Công ty đã duy trì sự phát triển khá, Hội đồng quản trị đã chỉ đạo Ban điều hành Công ty hoàn thành vượt 3,96% chỉ tiêu doanh thu và 2,36% lợi nhuận kế hoạch Đại hội đồng cổ đông đã giao.

5. Báo cáo về các giao dịch giữa Công ty, Công ty con, Công ty do Công ty nắm quyền kiểm soát trên 50% trở lên vốn Điều lệ với thành viên HĐQT và những người có liên quan của thành viên đó; giao dịch giữa Công ty với Công ty trong đó thành viên HĐQT là thành viên sáng lập hoặc là người quản lý



doanh nghiệp trong thời gian 03 năm gần nhất trước thời điểm giao dịch.

Các giao dịch giữa Công ty, Công ty con, Công ty do Công ty nắm quyền kiểm soát trên 50% trở lên vốn Điều lệ với thành viên Hội đồng quản trị và những người có liên quan của thành viên đó: **Không có.**

Các giao dịch giữa Công ty với Công ty trong đó thành viên Hội đồng quản trị là thành viên sáng lập hoặc là người quản lý doanh nghiệp trong thời gian 03 năm gần nhất trước thời điểm giao dịch như sau:

TT No.	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với công ty	Số Nghị quyết/ Quyết định của ĐHCĐ/ HĐQT thông qua (nếu có, nêu rõ ngày ban hành)	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch	Ghi chú
1	Công ty CP tư vấn đầu tư IDICO	Cùng Công ty mẹ	0304843611 Ngày cấp 13/10/2006 Nơi cấp Số Kế hoạch và Đầu tư TP.HCM	Số 100 Nguyễn Gia Trí, P.25, Q. Bình Thạnh, Tp.HCM	2023	Số 320/QĐ-HĐQT ngày 28/12/2023	Tư vấn giám sát thi công  Giá trị: 1.386.104.543 đồng	

## II. KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2024

### 1. Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2024

Hội đồng quản trị thống nhất trình Đại hội đồng cổ đông thường niên kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2024 với một số chỉ tiêu cụ thể như sau:

- + Tổng doanh thu: 456.916 triệu đồng;
- + Lợi nhuận trước thuế: 75.000 triệu đồng;
- + Lợi nhuận sau thuế: 60.000 triệu đồng;
- + Chia cổ tức: 14%-16%.

### 2. Mục tiêu và nhiệm vụ trọng tâm của HĐQT trong năm 2024

#### 2.1 Mục tiêu

- Đảm bảo hoạt động thu phí an toàn, hiệu quả.
- Hoàn thành mức chia cổ tức cho các cổ đông.
- Thu hồi vốn đợt 2 dự án Cầu Tân Kỳ Tân Quý, đàm phán điều chỉnh hợp đồng BOT và xác định lại tổng thời gian thu phí của dự án.
- Nghiên cứu, mở rộng hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

## 2.2 Nhiệm vụ trọng tâm

- Quản lý, chỉ đạo, phối hợp cùng Ban điều hành hoàn thành các mục tiêu, chỉ tiêu được Đại hội đồng cổ đông thường niên 2024 thông qua.

- Phối hợp với các đơn vị liên quan thực hiện các thủ tục thanh toán đợt 2 dự án Cầu Tân Kỳ Tân Quý cho Công ty.

- Phối hợp với Tổ công tác liên ngành của thành phố để chuẩn bị hồ sơ, thủ tục tiến hành các phiên đàm phán, ký kết lại Phụ lục hợp đồng BOT tổng thể của dự án.

- Khảo sát, nghiên cứu đầu tư một số dự án về hạ tầng giao thông, cụm công nghiệp.

- Tiếp tục định biên lại nhân sự phù hợp với hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

## 2.3 Thù lao, chi phí và các lợi ích khác của Hội đồng quản trị

Trong năm 2024, dự kiến chi Thù lao, chi phí hoạt động và các lợi ích khác của Hội đồng quản trị và từng thành viên Hội đồng quản trị trong năm 2024 với tổng số tiền là: 606.000.000 đồng (tương đương năm 2023).

Trên đây là Báo cáo đánh giá của Hội đồng quản trị về công tác quản lý, điều hành Công ty năm 2023, kế hoạch hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2024. Hội đồng quản trị Công ty rất mong tiếp tục nhận được sự quan tâm hỗ trợ, chia sẻ của Quý vị Cổ đông, sự ủng hộ hợp tác của các đối tác và của các nhà đầu tư.

Thay mặt Hội đồng quản trị, kính chúc Quý vị cổ đông sức khỏe, thành đạt.

Chúc Đại hội thành công tốt đẹp.

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VP/TH.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH



Nguyễn Hồng Hải

TP. HCM, ngày 04 tháng 04 năm 2024

## **BÁO CÁO** **HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT NĂM 2023**

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông

Thực hiện chức năng, nhiệm vụ của Ban kiểm soát được quy định tại Luật Doanh nghiệp, Điều lệ Công ty, Quy chế hoạt động của Ban Kiểm soát và các quy định hiện hành. Ban kiểm soát xin báo cáo với Quý cổ đông kết quả kiểm soát năm 2023 gồm các nội dung cơ bản sau:

### **A. Tình hình hoạt động của Ban kiểm soát**

Ban kiểm soát có 3 thành viên. Hoạt động của Ban kiểm soát năm 2023 được thực hiện trên nguyên tắc, độc lập, khách quan, minh bạch, tuân thủ quy định của Luật doanh nghiệp, Điều lệ Công ty và các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông. Giám sát nhưng không cản trở hoạt động của HĐQT, Ban điều hành và bộ phận quản lý của công ty.

Trong năm 2023, Ban kiểm soát họp thường kỳ 04 cuộc để đánh giá kết quả và lập kế hoạch hoạt động của Ban kiểm soát hàng quý và năm, thẩm tra Báo cáo tài chính quý, báo cáo tài chính soát xét bán niên và báo cáo tài chính kiểm toán năm. Ban kiểm soát thường xuyên tham dự các cuộc họp của Hội đồng quản trị. Ngoài ra, Ban kiểm soát cũng tổ chức các cuộc thảo luận để thống nhất một số nội dung hoạt động của Ban kiểm soát, các vấn đề phát sinh cũng như trao đổi công tác chuyên môn, với sự tham gia của đầy đủ các thành viên Ban kiểm soát.

Ngày 05 tháng 03 năm 2024, Ông Nguyễn Đăng Thanh vì lý do cá nhân đã có Đơn xin từ nhiệm thành viên Ban kiểm soát sau khi trình Đại hội đồng cổ đông năm 2024 chấp thuận.

Thực hiện theo chương trình sắp xếp nhân sự của Tổng công ty IDICO (Cổ đông lớn của Công ty), ông Nguyễn Văn Thọ và bà Nguyễn Thị Minh Phương đã có Đơn từ nhiệm thành viên Ban kiểm soát Công ty kể từ ngày Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 chấp thuận.

Năm 2023, Ban kiểm soát đã kiểm tra, giám sát tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty với các nội dung:

+ Giám sát việc triển khai và kết quả thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 đã được đại hội thông qua.

+ Giám sát hoạt động của Hội đồng quản trị, Ban điều hành. Xem xét tính phù hợp của các Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng quản trị.

+ Giám sát tình hình tài chính, cân đối vốn và quản lý dòng tiền; hiệu quả hoạt động và khả năng thanh toán nợ; tình hình sử dụng, quản lý và bảo toàn vốn; tình hình thực hiện kế hoạch kinh doanh hàng quý, hàng năm.

+ Kiểm tra chứng từ, sổ sách kế toán và tài liệu khác có liên quan đến hoạt động của Công ty về tính hợp pháp, hợp lý, hợp lệ; Kiểm soát sự tuân thủ các chế độ, chính sách của Nhà nước hiện hành.

+ Thẩm định báo cáo tài chính bán niên và báo cáo tài chính năm trên cơ sở báo cáo tài chính do đơn vị cung cấp và kết quả kiểm toán bởi Công ty TNHH kiểm toán CPA Việt Nam.

**B. Kết quả Giám sát tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh và tài chính Công ty**

### **I. Công tác quản lý và điều hành**

#### **1. Tình hình hoạt động của Hội đồng quản trị công ty:**

Hội đồng quản trị có 5 thành viên được Đại hội đồng cổ đông bổ nhiệm với nhiệm kỳ 5 năm. Các thành viên HĐQT có tinh thần trách nhiệm trong công việc và đưa ra các quyết định kịp thời tạo điều kiện thuận lợi cho ban điều hành hoạt động đạt hiệu quả. Các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, Quyết định của Hội đồng quản trị đều được các thành viên Hội đồng quản trị thực hiện đảm bảo vai trò định hướng và tuân thủ chủ trương và quy định của Công ty.

Trong năm 2023, Hội đồng quản trị đã bám sát Nghị quyết số 01/NQ-DHCD ngày 26/04/2023 đã được Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua để chỉ đạo ban điều hành Công ty triển khai thực hiện hoàn thành kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2023.

Hội đồng quản trị đã duy trì và tổ chức các cuộc họp định kỳ theo quy định, các cuộc họp đều do Chủ tịch Hội đồng quản trị chủ trì. Các thành viên Hội đồng quản trị tham gia đầy đủ phát huy được kinh nghiệm, năng lực của từng thành viên Hội đồng quản trị. Các cuộc họp đều được ghi nhận vào biên bản và ban hành Nghị quyết để triển khai thực hiện.

#### **2. Công tác điều hành của Ban điều hành:**

Ban điều hành đã triển khai và thực hiện theo đúng các Nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị, Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông. Sử dụng và phát huy hiệu quả các nguồn lực về vốn, tài sản và nhân lực; Tổ chức thực hiện tốt các hoạt động của công ty đạt được hiệu quả, thực hiện đầy đủ nghĩa vụ với ngân sách Nhà nước và các chế độ chính sách với người lao động.

Giám đốc đã cụ thể hóa các mục tiêu và có biện pháp triển khai kế hoạch kinh doanh luôn coi trọng công tác quản trị doanh nghiệp, quản lý tài chính.... Thường xuyên rà soát tình hình thực hiện kế hoạch kinh doanh kịp thời tháo gỡ các vướng mắc trong quá trình thực hiện theo đúng định hướng Hội đồng quản trị đề ra.



Ban hành quy định phân công, phân cấp phối hợp công tác trong ban điều hành, tổ chức hội ý sản xuất, duy trì các cuộc họp giao ban công tác sản xuất kinh doanh hàng tháng, quý để triển khai nhiệm vụ kế hoạch, chỉ đạo các Phòng, Ban nghiệp vụ, các đơn vị trực thuộc thực hiện đúng và kịp thời các Nghị quyết của Hội đồng quản trị và Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông phê duyệt.

### **3. Sự phối hợp hoạt động giữa Ban kiểm soát với Hội đồng quản trị, Ban điều hành và cổ đông.**

Trong năm 2023, Ban kiểm soát đã phối hợp với Hội đồng quản trị, Ban điều hành thông qua các việc thuộc phạm vi quyền hạn, trách nhiệm của Ban kiểm soát.

Hội đồng quản trị và Ban điều hành đã tạo điều kiện thuận lợi cho Ban Kiểm soát hoạt động theo đúng chức năng, nhiệm vụ quyền hạn đã được Luật doanh nghiệp, Điều lệ tổ Công ty quy định.

Việc kiểm soát thường kỳ của Ban kiểm soát trong năm không làm trở ngại hoạt động quản lý của Hội đồng quản trị và ban điều hành.

Đối với cổ đông, Ban kiểm soát luôn giữ mối liên hệ với các cổ đông, sẵn sàng thực hiện nhiệm vụ khi có yêu cầu của cổ đông. Trong năm 2023, không có nhóm cổ đông nào có văn bản yêu cầu Ban kiểm soát kiểm tra đột xuất theo sự việc yêu cầu của cổ đông.

### **4. Báo cáo đánh giá về các giao dịch giữa Công ty, Công ty con, Công ty do Công ty nắm quyền kiểm soát trên 50% trở lên vốn Điều lệ với thành viên HĐQT và những người có liên quan của thành viên đó; giao dịch giữa Công ty với Công ty trong đó thành viên HĐQT là thành viên sáng lập hoặc là người quản lý doanh nghiệp trong thời gian 03 năm gần nhất trước thời điểm giao dịch.**

*Các giao dịch giữa Công ty, Công ty con, Công ty do Công ty nắm quyền kiểm soát trên 50% trở lên vốn Điều lệ với thành viên Hội đồng quản trị và những người có liên quan của thành viên đó: Không phát sinh.*

*Các giao dịch giữa Công ty với Công ty trong đó thành viên Hội đồng quản trị là thành viên sáng lập hoặc là người quản lý doanh nghiệp trong thời gian 03 năm gần nhất trước thời điểm giao dịch: Được Công ty thực hiện theo đúng quy định, cụ thể giao dịch như sau:*

TT No	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với công ty	Số Nghị quyết/ Quyết định của ĐHĐCĐ/ HĐQT  thông qua (nếu có, nếu rõ ngày ban hành)	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch	Ghi chú
1	Công ty CP tư vấn đầu tư IDICO	Cùng Công ty mẹ	0304843611 Ngày cấp 13/10/2006 Nơi cấp Sở Kế hoạch và Đầu tư TP.HCM	Số 100 Nguyễn Già Trờ, P.25, Q. Bình Thạnh, Tp.HCM	2023	Số 320/QĐ- HĐQT ngày 28/12/2022	Tư vấn giám sát thi công  Giá trị: 1.386.104.543 đồng	

## II. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh :

### 1. Hoạt động sản xuất kinh doanh:

So với kế hoạch đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 26/04/2023 thì các chỉ tiêu, doanh thu, lợi nhuận sau thuế, tỷ suất lợi nhuận trên vốn chủ sở hữu (ROE) và lãi cơ bản trên 1 cổ phiếu (EPS) đều hoàn thành kế hoạch. So với cùng kỳ năm trước tất cả các chỉ tiêu đều đạt và vượt mức.

Cụ thể tổng doanh thu và thu nhập khác năm 2023 đạt 443.653 triệu đồng tăng 4% so với kế hoạch năm, tăng 4,6% so với cùng kỳ năm trước, lợi nhuận trước thuế đạt 71.950 triệu đồng, tăng 3,9% so với cùng kỳ năm trước và tăng 2,8% so với kế hoạch năm.

Báo cáo và phân tích kết quả kinh doanh trong từng lĩnh vực hoạt động của doanh nghiệp như sau:

#### 1.1 - Hoạt động thu phí sử dụng đường bộ :

Năm 2023, hoạt động thu phí giao thông hoàn vốn cho dự án BOT An Suong - An Lạc vẫn phát huy hiệu quả và là hoạt động kinh doanh chính. Việc quản lý công tác thu phí tại trạm thu phí An Suong - An Lạc được thực hiện chặt chẽ, hiệu quả. Doanh thu hoạt động thu phí đạt 440.281 triệu đồng, chiếm tỷ trọng 99,24% trong tổng doanh thu và thu nhập khác, tăng 3,4% so với kế hoạch năm, tăng 4,5% so với cùng kỳ năm trước. Lợi nhuận từ hoạt động thu phí đạt 68.702 triệu đồng, chiếm tỷ trọng 95,5% trong tổng lợi nhuận trước thuế.

#### 1.2 - Hoạt động đầu tư tài chính :

Doanh thu hoạt động tài chính (lãi tiền gửi có kỳ hạn) năm 2023 đạt 2.924 triệu đồng chiếm tỷ trọng 0,66% trong tổng doanh thu và thu nhập khác, đạt 313,2% so với cùng kỳ năm trước. Lợi nhuận từ hoạt động tài chính đạt 2.924 triệu đồng, chiếm tỷ trọng 4,1% trong tổng lợi nhuận trước thuế.

### **1.3 - Hoạt động thi công xây lắp, hoạt động khác :**

Trong năm 2023 công tác xây lắp Công ty chủ yếu tập trung thực hiện công tác duy tu bảo dưỡng tuyến Quốc lộ 1 đoạn An Suong – An Lạc; duy tu sửa chữa mặt đường bê tông nhựa, cống rãnh thoát nước, trồng và chăm sóc cây xanh, sơn đường, sơn đại phần cách theo quy trình bảo trì công trình được thông qua, Hợp đồng BOT và các phụ lục hợp đồng đã ký giữa Công ty và cơ quan nhà nước có thẩm quyền, đảm bảo an toàn, tiết kiệm chi phí và duy trì tuổi thọ của công trình.

Doanh thu từ hoạt động xây lắp và thu nhập khác đạt 383 triệu đồng chiếm tỷ trọng 0,09% trong tổng doanh thu và thu nhập khác. Lợi nhuận từ hoạt động xây lắp và thu nhập khác đạt 259 triệu đồng, chiếm tỷ trọng 0,4% trong tổng lợi nhuận trước thuế.

### **1.4 - Hoạt động cho thuê văn phòng :**

Đây là hoạt động mới phát sinh trong năm 2023, Doanh thu hoạt động cho thuê văn phòng là 66 triệu đồng, chiếm tỷ trọng 0,01% trong tổng doanh thu và thu nhập khác.

### **1.5 - Công tác huy động và sử dụng vốn vay:**

Tình hình huy động và sử dụng vốn vay năm 2023 đáp ứng nhu cầu đầu tư, mở rộng hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp.

Trong năm 2023, công ty đã hoàn thành tốt việc trả nợ gốc và lãi vay đúng kỳ hạn theo các hợp đồng tín dụng, không để xảy ra tình trạng phải gia hạn, quá hạn.

### **1.6 - Hoạt động đầu tư các dự án:**

Trong năm công ty đã tích cực làm việc với các Sở, ban Ngành hoàn thiện các hồ sơ liên quan đến công tác quyết toán dự án BOT Cải tạo nâng cấp Quốc lộ 1 đoạn An Suong – An Lạc, thu hồi vốn đã đầu tư của dự án dự án cầu Tân Kỳ Tân Quý và Tập trung nghiên cứu các dự án đầu tư xây dựng cơ bản, cụ thể là các dự án khả thi phù hợp với năng lực kỹ thuật, năng lực tài chính và đem lại hiệu quả.

## **2. Một số chỉ tiêu tài chính chủ yếu năm 2023:**

- Vốn điều lệ : 249.492.000.000 đồng, trong đó:
- + Tổng Công ty IDICO: 143,46 tỷ đồng chiếm 57,5%
- + Cổ đông khác: 106,03 tỷ đồng chiếm 42,5%

- Giá trị tài sản doanh nghiệp theo báo cáo tài chính đã được kiểm toán:

*DVT: đồng*

TÀI SẢN	31/12/2023	01/01/2023
<b>A. TÀI SẢN NGẮN HẠN</b>	<b>140.319.183.484</b>	<b>48.654.098.492</b>
Tiền và các khoản tương đương tiền	45.390.607.914	38.142.736.788
Đầu tư tài chính ngắn hạn	80.000.000.000	
Các khoản phải thu ngắn hạn	14.858.435.038	10.412.012.746
Hàng tồn kho	70.140.532	99.348.958
<b>B. TÀI SẢN DÀI HẠN</b>	<b>1.252.317.087.871</b>	<b>1.461.232.677.666</b>
Các khoản phải thu dài hạn		9.570.048
Tài sản cố định	1.175.905.150.008	1.273.623.581.729
Tài sản dở dang dài hạn	45.382.999.831	166.947.986.005
Tài sản dài hạn khác	31.028.938.032	20.651.539.884
<b>TỔNG CỘNG TÀI SẢN</b>	<b>1.392.636.271.355</b>	<b>1.509.886.776.158</b>

NGUỒN VỐN	31/12/2023	01/01/2023
<b>A. NỢ PHẢI TRẢ</b>	<b>910.221.541.568</b>	<b>1.063.175.016.609</b>
Nợ ngắn hạn	67.534.800.214	189.087.617.625
Nợ dài hạn	842.686.741.354	874.087.398.984
<b>B. VỐN CHỦ SỞ HỮU</b>	<b>482.414.729.787</b>	<b>446.711.759.549</b>
Vốn đầu tư của chủ sở hữu	249.492.000.000	249.492.000.000
Quỹ đầu tư phát triển	164.586.458.199	164.586.458.199
Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	68.336.271.588	32.633.301.350
- LNST chưa phân phối lũy kế đến cuối kỳ trước	11.015.475.887	2.300.319.253
- LNST chưa phân phối kỳ này	57.320.795.701	30.332.982.097
<b>TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN</b>	<b>1.392.636.271.355</b>	<b>1.509.886.776.158</b>



**\* Kết quả sản xuất kinh doanh:**

	NĂM 2023	NĂM 2022
<b>Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ</b>	<b>440.346.839.733</b>	<b>423.245.486.933</b>
Giá vốn hàng bán	250.826.288.914	233.882.974.135
<b>Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ</b>	<b>189.520.550.819</b>	<b>189.362.512.798</b>
Doanh thu hoạt động tài chính	2.923.600.636	707.604.193
Chi phí tài chính	77.278.422.391	77.831.256.437
Chi phí bán hàng	36.840.042.146	36.933.009.670
Chi phí quản lý doanh nghiệp	6.633.884.122	6.406.990.401
<b>Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh</b>	<b>71.691.802.796</b>	<b>68.898.860.483</b>
Thu nhập khác	382.844.558	350.767.137
Chi phí khác	124.297.896	13.400.000
Lợi nhuận khác	258.546.662	337.367.137
<b>Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế</b>	<b>71.950.349.458</b>	<b>69.236.227.620</b>
Chi phí thuế TNDN hiện hành	25.006.951.905	24.909.913.369
Chi phí thuế TNDN hoãn lại	(10.377.398.148)	(10.955.867.846)
<b>Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp</b>	<b>57.320.795.701</b>	<b>55.282.182.097</b>
Lãi cơ bản trên cổ phiếu	2.298	2.149

Qua kết quả Báo cáo tài chính năm 2023 do công ty lập, báo cáo đã được kiểm toán và các hồ sơ có liên quan, Ban Kiểm soát thống nhất với số liệu báo cáo tài chính năm 2023.

Báo cáo tài chính năm 2023 đã phản ánh trung thực và hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu tình tài chính của Công ty tại thời điểm 31/12/2023, kết quả hoạt động kinh doanh và lưu chuyển tiền tệ phù hợp với các chuẩn mực kế toán Việt nam, Chế độ kế toán doanh nghiệp hiện hành.

### **3. Công tác Tài chính - Kế toán**

Công ty thực hiện chế độ kế toán doanh nghiệp được quy định tại Thông tư số 200/2014/TT/BTC ngày 22 tháng 12 năm 2014 của Bộ Tài chính về hướng dẫn áp dụng chế độ kế toán cho doanh nghiệp và các văn bản sửa đổi, bổ sung.

+ Sổ sách, chứng từ kế toán: Sổ sách đầy đủ, ghi chép rõ ràng, số liệu báo cáo tài chính phản ánh trung thực.

+ Công tác hạch toán kế toán: Thực hiện đúng các quy định và các chuẩn mực kế toán hiện hành.

#### 4. Chế độ báo cáo:

Công ty đã chấp hành tốt Quy định về chế độ Báo cáo tài chính, báo cáo quản trị, báo cáo thường niên, báo cáo về giao dịch cổ phiếu của cổ đông nội bộ, báo cáo Đại hội, ... được công bố kịp thời, đầy đủ trên website Công ty, tạo điều kiện cung cấp thông tin chính thống cho cổ đông và nhà đầu tư.

#### 5. Thù lao, chi phí và các lợi ích khác của Ban Kiểm soát năm 2023 :

Tiền lương, thù lao, chi phí hoạt động và các lợi ích khác của Ban kiểm soát năm 2023: 863.366.668 đồng (báo cáo theo Điều 290 Nghị định 155/2020/NĐ-CP và khoản 3 Điều 172 Luật Doanh nghiệp).

TT	Họ và tên	Chức vụ	Tổng cộng
	<b>Ban kiểm soát</b>		<b>863.366.668</b>
1	Nguyễn Văn Thọ	Trưởng BKS	720.922.222
2	Nguyễn Đăng Thanh	Thành viên BKS	71.222.223
3	Nguyễn Thị Minh Phương	Thành viên BKS	71.222.223

Trong năm 2024, dự kiến chi Tiền lương, Thù lao, chi phí hoạt động và các lợi ích khác của Ban Kiểm soát và từng thành viên với tổng số tiền là: 493.000.000 đồng (Giảm so với năm 2023, do theo chương trình sắp xếp nhân sự của Tổng công ty IDICO, dự kiến sau Đại hội đồng cổ đông thường niên 2024, Trưởng ban kiểm soát Công ty sẽ hoạt động kiêm nhiệm)

#### III. Ban kiểm soát có một số kiến nghị:

Qua xem xét kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh và tình hình tài chính năm 2023, Ban kiểm soát Công ty có một số kiến nghị như sau:

- Tích cực tìm biện pháp tốt nhất để chủ động về tài chính, cân đối nguồn tiền đảm bảo trả nợ gốc và lãi vay theo Hợp đồng tài trợ vốn của các dự án đã và đang đầu tư, đồng thời phục vụ các hoạt động kinh doanh khác của Công ty.

- Tính toán, đánh giá hiệu quả của các dự án đang và chuẩn bị đầu tư, xây dựng, cụ thể là các dự án khả thi phù hợp với năng lực kỹ thuật, năng lực tài chính và đem lại hiệu quả.

- Thường xuyên rà soát đối chiếu kỹ các khoản nợ nhất là nợ phải thu, theo dõi phân loại công nợ phải thu, phải trả trong hạn và quá hạn từ đó có biện pháp thúc đẩy thu hồi.

- Tăng cường công tác kiểm tra, kiểm soát, thực hành tiết kiệm và quản lý chặt chẽ công tác thu phí, công tác duy tu bảo dưỡng dự án An Suong - An Lạc.

- Tích cực hơn trong công tác thu hồi chi phí đợt 2 của dự án đầu tư Cầu Tân Kỳ - Tân Quý.

- Tiếp tục làm việc với tổ công tác liên ngành của thành phố rà soát, cập nhật lại các chỉ tiêu tiến hành đàm phán hợp đồng điều chỉnh và phụ lục hợp đồng BOT xác định lại thời gian thu phí của dự án khi quyết toán xong hạng mục đầu tư hoàn chỉnh hệ thống thu phí dịch vụ sử dụng đường bộ điện tử tự động không dừng tại Trạm thu phí An Suong - An Lạc.

### C. Phương hướng nhiệm vụ của Ban kiểm soát năm 2024.

Tập trung kiểm tra, giám sát hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty và các Đơn vị phụ thuộc với các nội dung sau:

- Công tác chấp hành Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông và nghị quyết Hội đồng quản trị; công tác hoàn thiện và chấp hành hệ thống kiểm soát nội bộ.
- Thẩm định báo cáo tài chính năm đã được kiểm toán, báo cáo tài chính quý, báo cáo tài chính 6 tháng đã được soát xét. Xem xét sổ kế toán và các tài liệu khác liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty. Kiểm tra giám sát việc trích lập các quỹ, các hợp đồng và giao dịch với người có liên quan.
- Kiểm tra, giám sát công tác tuyển dụng, sử dụng lao động, bổ nhiệm cán bộ; việc thực hiện chế độ chính sách đối với người lao động.
- Tham gia các cuộc họp Hội đồng quản trị, các buổi giao ban của Công ty.
- Thực hiện các nhiệm vụ khác theo Quy chế hoạt động Ban kiểm soát Công ty.

Trên đây là nội dung báo cáo tình hình hoạt động năm 2023 và kế hoạch hoạt động năm 2024 của Ban kiểm soát. Ban kiểm soát xin báo cáo trước Đại hội và kính trình Đại hội đồng Cổ đông thường niên thông qua.

Kính chúc quý vị Đại biểu, quý vị Cổ đông sức khỏe, chúc Đại hội thành công tốt đẹp.

Xin trân trọng cảm ơn!

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT;
- BKS;
- Lưu: VP





Số: 01/TT-HĐQT

TP. HCM, ngày 04 tháng 04 năm 2024

### TỜ TRÌNH

Về việc Thông qua Báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2023

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Điều lệ Công ty được Đại hội đồng cổ đông thành lập ngày 19/9/2007 thông qua (sửa đổi, bổ sung lần 8 ngày 28/4/2022);

Căn cứ Báo cáo tài chính năm 2023 đã được Công ty TNHH kiểm toán CPA VIETNAM kiểm toán;

Hội đồng quản trị trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 thông qua Báo cáo tài chính năm 2023 đã được kiểm toán với chỉ tiêu chính:

- Tổng tài sản: 1.392.636.271.355 đồng.

Bao gồm:

+ Tài sản ngắn hạn: 140.319.183.484 đồng.

+ Tài sản dài hạn: 1.252.317.087.871 đồng.

- Tổng nguồn vốn: 1.392.636.271.355 đồng.

Bao gồm:

+ Nợ phải trả: 910.221.541.568 đồng.

+ Vốn chủ sở hữu: 482.414.729.787 đồng.

- Tổng doanh thu và thu nhập khác: 443.653.284.927 đồng.

- Lợi nhuận trước thuế: 71.950.349.458 đồng.

- Lãi cơ bản trên cổ phiếu: 2.298 đồng/cổ phiếu.

(Kèm Báo cáo tài chính năm 2023 đã được kiểm toán).

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua.

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- Như trên;

- Lưu: VP.





**CPAVIETNAM**

Qualified Services  
with Global  
Understanding and Vision



Local Expertise  
International Presence

**CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN HẠ TẦNG IDICO**

**BÁO CÁO TÀI CHÍNH ĐÃ ĐƯỢC KIỂM TOÁN**

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2023

**CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN HẠ TẦNG IDICO**

Km 1906-700, Quốc lộ 1A, khe phố 5, phường Bình Hưng Hòa B, quận Bình Tân, TP Hồ Chí Minh.

**MỤC LỤC**

<b><u>NỘI DUNG</u></b>	<b>Trang</b>
BÁO CÁO CỦA BAN GIÁM ĐỐC	2 - 3
BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP	4 - 5
BÁO CÁO TÀI CHÍNH ĐÃ ĐƯỢC KIỂM TOÁN	
Bảng cân đối kế toán	6 - 7
Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh	8
Báo cáo lưu chuyển tiền tệ	9
Bản Thuyết minh Báo cáo tài chính	10 - 32

# CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN Hạ TẦNG IDICO

Km 1906+730, Quốc lộ 1A, khu phố 5, phường Bình Hưng Hòa B, quận Bình Tân, TP. Hồ Chí Minh

## BÁO CÁO CỦA BAN GIÁM ĐỐC

Ban Giám đốc Công ty Cổ phần Đầu tư phát triển Hạ tầng IDICO trình bày Báo cáo này cùng với Bản cáo tặc chình đã được kiểm toán của năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2023.

### CÔNG TY

Công ty Cổ phần Cổ phần Đầu tư Phát triển Hạ tầng IDICO (sau đây gọi tắt là "Công ty được chuyển đổi từ Công ty TNHH BỐT An Strong - An Lạc, Công ty hoạt động theo Giấy đăng ký kinh doanh số 4103068732 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 12/12/2007, đăng ký thay đổi lần thứ 6 ngày 07/8/2020. Mã số doanh nghiệp được thay đổi thành 0302095576.

Tên Công ty viết bằng tiếng nước ngoài là: IDICO INFRASTRUCTURE DEVELOPMENT INVESTMENT JOINT STOCK COMPANY

Tên Công ty viết tắt là: IDICO - IDI.JSC

Vốn điều lệ của Công ty theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 0302095576 thay đổi lần thứ 06 ngày 07/8/2020 là: 249.492.000.000 VNĐ) (Bảng chữ: Hai trăm bốn mươi chín tỷ, bốn trăm chín mươi hai triệu đồng)

Cổ phiếu của Công ty đang được niêm yết trên sàn HOSE với mã chứng khoán ITI.

Tại sở chính của Công ty được đặt tại: Km 1906+730, Quốc lộ 1A, khu phố 5, phường Bình Hưng Hòa B, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh

### HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, BAN KIỂM SOÁT VÀ BAN GIÁM ĐỐC

Các thành viên của Hội đồng Quản trị, Ban Kiểm soát và Ban Giám đốc đã điều hành Công ty trong suốt năm và đến ngày lập Báo cáo này gồm:

#### Hội đồng Quản trị

Ông Nguyễn Hồng Hải	Chủ tịch
Ông Lê Quốc Đạt	Thành viên
Ông Nguyễn Anh Dũng	Thành viên
Ông Trương Quốc Bình	Thành viên
Ông Nguyễn Ngọc Khánh	Thành viên độc lập

#### Ban Kiểm soát

Ông Nguyễn Văn Thọ	Trưởng ban
Ông Nguyễn Đăng Thanh	Thành viên
Bà Nguyễn Thị Minh Phương	Thành viên

#### Ban Giám đốc

Ông Lê Quốc Đạt	Giám đốc
Ông Bùi Văn Dũng	Phó Giám đốc
Ông Trương Quốc Bình	Phó Giám đốc
Ông Đoàn Văn Hùng	Phó Giám đốc

**BÁO CÁO CỦA BAN GIÁM ĐỐC (TIẾP THEO)**

**CÁC SỰ KIỆN SAU NGÀY KẾT THÚC NĂM TÀI CHÍNH**

Theo nhận định của Ban Giám đốc, xét trên những khía cạnh trọng yếu, không có sự kiện bất thường nào xảy ra sau ngày khóa sổ kế toán làm ảnh hưởng đến tình hình tài chính và hoạt động của Công ty cần thiết phải điều chỉnh hoặc trình bày trên Báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2023.

**KIỂM TOÁN VIÊN**

Báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2023 được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán CPA VIETNAM - Thành viên Hãng Kiểm toán Quốc tế INPACT.

**TRÁCH NHIỆM CỦA BAN GIÁM ĐỐC**

Ban Giám đốc Công ty có trách nhiệm lập Báo cáo tài chính phản ánh một cách trung thực và hợp lý tình hình tài chính của Công ty tại ngày 31/12/2023 cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với Chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam hiện hành và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính. Trong việc lập Báo cáo tài chính này, Ban Giám đốc được yêu cầu phải:

- Lựa chọn các chính sách kế toán thích hợp và áp dụng các chính sách đó một cách nhất quán;
- Đưa ra các phán đoán và ước tính một cách hợp lý và thận trọng;
- Nêu rõ các chuẩn mực kế toán áp dụng có được tuân thủ hay không, tất cả các sai lệch trọng yếu so với các chuẩn mực này được trình bày và giải thích trong Báo cáo tài chính;
- Thiết kế, thực hiện và duy trì hệ thống kiểm soát nội bộ liên quan tới việc lập và trình bày hợp lý các Báo cáo tài chính để Báo cáo tài chính không bị sai sót trọng yếu kể cả do gian lận hoặc bị lỗi;
- Lập Báo cáo tài chính trên cơ sở hoạt động liên tục trừ trường hợp không thể giả định rằng Công ty sẽ tiếp tục hoạt động kinh doanh.

Ban Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm đảm bảo rằng số sách kế toán được ghi chép một cách phù hợp để phản ánh một cách hợp lý tình hình tài chính của Công ty ở bất kỳ thời điểm nào và đảm bảo rằng Báo cáo tài chính tuân thủ các Chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam hiện hành và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính. Ban Giám đốc cũng chịu trách nhiệm đảm bảo an toàn cho tài sản của Công ty và vì vậy thực hiện các biện pháp thích hợp để ngăn chặn và phát hiện các hành vi gian lận và sai phạm khác.

Ban Giám đốc xác nhận rằng Công ty đã tuân thủ các yêu cầu nêu trên trong việc lập Báo cáo tài chính.

Thay mặt và đại diện cho Ban Giám đốc, 



Lê Quốc Đạt

Giám đốc

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 11 tháng 3 năm 2024



**BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP**

**Kính gửi:**                    **Các Chủ đông**  
**Hội đồng Quản trị, Ban Kiểm soát và Ban Giám đốc**  
**Công ty Cổ phần Đầu tư Phát triển Hạ tầng IDICO**

Chúng tôi thực hiện công việc kiểm toán Báo cáo tài chính kèm theo của Công ty Cổ phần Đầu tư Phát triển Hạ tầng IDICO được lập ngày 11/3/2024, từ trang 06 đến trang 32, bao gồm Bảng Cân đối kế toán tại ngày 31/12/2023, Báo cáo Kết quả hoạt động kinh doanh, Báo cáo Lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày và Bản Thuyết minh Báo cáo tài chính.

**Trách nhiệm của Ban Giám đốc**

Ban Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm về việc lập và trình bày trung thực và hợp lý Báo cáo tài chính của Công ty theo Chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam hiện hành và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính và chịu trách nhiệm về hệ thống kiểm soát nội bộ mà Ban Giám đốc Công ty xác định là cần thiết để đảm bảo cho việc lập và trình bày Báo cáo tài chính không có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn.

**Trách nhiệm của Kiểm toán viên**

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về Báo cáo tài chính dựa trên kết quả của cuộc kiểm toán. Chúng tôi đã tiến hành kiểm toán theo các Chuẩn mực kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp, lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu Báo cáo tài chính của Công ty có còn sai sót trọng yếu hay không.

Công việc kiểm toán bao gồm thực hiện các thủ tục nhằm thu thập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu và thuyết minh trên Báo cáo tài chính. Các thủ tục kiểm toán được lựa chọn dựa trên xét đoán của kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong Báo cáo tài chính do gian lận hoặc nhầm lẫn. Khi thực hiện đánh giá các rủi ro này, kiểm toán viên đã xem xét kiểm soát nội bộ của Công ty liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính trung thực, hợp lý nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về hiệu quả của kiểm soát nội bộ của Công ty. Công việc kiểm toán cũng bao gồm đánh giá tính thích hợp của các chính sách kế toán được áp dụng và tính hợp lý của các ước tính kế toán của Ban Giám đốc cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể Báo cáo tài chính.

Chúng tôi tin tưởng rằng các bằng chứng kiểm toán mà chúng tôi đã thu thập được là đầy đủ và thích hợp làm cơ sở cho ý kiến kiểm toán của chúng tôi.

**Ý kiến của Kiểm toán viên**

Theo ý kiến của chúng tôi, Báo cáo tài chính kèm theo đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính của Công ty tại ngày 31/12/2023 cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với Chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính.



**Nguyễn Thị Mai Hoa**  
**Phó Tổng Giám đốc**

Số Giấy CN ĐKHN kiểm toán: 2326-2023-137-1

Giấy Ủy quyền số: 08/2024/UQ-CPA VIETNAM ngày 02/01/2024 của Chủ tịch HĐQT, Tổng Giám đốc

Thay mặt và đại diện

**CÔNG TY TNHH KIỂM TOÁN CPA VIETNAM**

Thành viên Hãng Kiểm toán Quốc tế INPACT

Hà Nội, ngày 11 tháng 3 năm 2024

**Đào Tuấn Anh**

**Kiểm toán viên**

Số Giấy CN ĐKHN kiểm toán: 5445-2021-137-1

**CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ  
PHÁT TRIỂN VÀ TẮNG IDICO**

Km 19961700, Quốc lộ 1A, Khu phố 5,  
phường Bình Hưng Hòa B, Quận Bình Tân, TP. HCM

Mẫu số B 01 - DN

Ban hành theo Thông tư số 200/20-4/CT-TC

Ngày 22/12/2014 của Bộ Tài chính

**BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN**  
Tại ngày 31 tháng 12 năm 2023

TÀI SẢN	M/S	TM	31/12/2023	01/01/2023
			VND	VND
<b>A - TÀI SẢN NGẮN HẠN</b> (100 = 110+120+130+140+150)	<b>100</b>		<b>140.319.183.484</b>	<b>48.654.098.492</b>
<b>I- Tiền và các khoản tương đương tiền</b>	<b>110</b>	<b>5.1</b>	<b>45.390.607.914</b>	<b>38.142.736.788</b>
1. Tiền	111		5.185.048.668	3.934.600.108
2. Các khoản tương đương tiền	112		40.205.559.246	34.208.136.680
<b>II- Đầu tư tài chính ngắn hạn</b>	<b>120</b>		<b>80.000.000.000</b>	-
t. Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn	121	5.2	80.000.000.000	-
<b>III- Các khoản phải thu ngắn hạn</b>	<b>130</b>		<b>14.858.435.038</b>	<b>10.412.012.746</b>
1. Phải thu ngắn hạn của khách hàng	131	5.3	14.394.237.320	8.535.915.293
2. Trả trước cho người bán ngắn hạn	132		1.132.976.410	857.459.391
3. Phải thu ngắn hạn khác	136	5.4	754.457.577	1.018.638.062
7 Dự phòng các khoản phải thu khó đòi	137	5.5	(1.423.236.269)	-
<b>IV- Hàng tồn kho</b>	<b>140</b>	<b>5.6</b>	<b>70.140.532</b>	<b>99.348.958</b>
1. Hàng tồn kho	141		70.140.532	99.348.958
<b>V- Tài sản ngắn hạn khác</b>	<b>150</b>		-	-
<b>B - TÀI SẢN DÀI HẠN</b> (200 = 210+220+230+240+250+260)	<b>200</b>		<b>1.252.317.087.871</b>	<b>1.461.232.677.666</b>
<b>I Các khoản phải thu dài hạn</b>	<b>210</b>		-	<b>9.570.048</b>
t. Phải thu dài hạn khác	216	5.7	-	9.570.048
<b>II Tài sản cố định</b>	<b>220</b>		<b>1.175.905.150.008</b>	<b>1.273.623.581.729</b>
1. Tài sản cố định hữu hình	221	5.7	1.175.905.150.008	1.273.623.581.729
- Nguyên giá	222		2.536.209.978.281	2.536.294.978.281
- Giá trị hao mòn lũy kế	223		(1.360.304.828.273)	(1.283.171.396.552)
2. Tài sản cố định vô hình	227	5.8	-	-
- Nguyên giá	228		915.724.800	915.724.800
- Giá trị hao mòn lũy kế	229		(915.724.800)	(915.724.800)
<b>III, Bất động sản đầu tư</b>	<b>230</b>		-	-
<b>IV, Tài sản dở dang dài hạn</b>	<b>240</b>		<b>45.382.999.831</b>	<b>166.947.986.005</b>
1. Chi phí xây dựng cơ bản dở dang	242	5.9	45.382.999.831	166.947.986.005
<b>V, Đầu tư tài chính dài hạn</b>	<b>250</b>		-	-
<b>VI Tài sản dài hạn khác</b>	<b>260</b>		<b>31.028.938.032</b>	<b>20.651.539.884</b>
1. Tài sản thuê lại chấp hoàn lại	262	5.10	31.028.938.032	20.651.539.884
<b>TỔNG CỘNG TÀI SẢN(270 = 100+200)</b>	<b>270</b>		<b>1.392.636.271.355</b>	<b>1.509.886.776.158</b>

**BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN (TIẾP THEO)**  
Tại ngày 31 tháng 12 năm 2023

NGUỒN VỐN	MS	TM	31/12/2023	01/01/2023
			VND	VND
<b>C- NỢ PHẢI TRẢ</b> (300 = 310+330)	<b>300</b>		<b>910.221.541.568</b>	<b>1.063.175.016.609</b>
<b>I- Nợ ngắn hạn</b>	<b>310</b>		<b>67.534.800.214</b>	<b>189.087.617.625</b>
1. Phải trả người bán ngắn hạn	311	5.11	2.834.219.942	6.145.067.059
2. Người mua trả tiền trước ngắn hạn	312		9.160.000	5.386.000
3. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	313	5.12	15.367.756.578	16.073.997.999
4. Phải trả người lao động	314		1.595.712.419	1.688.051.307
5. Chi phí phải trả ngắn hạn	315		255.434.000	255.434.000
6. Phải trả ngắn hạn khác	319	5.13	1.499.310.752	26.707.158.805
7. Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn	320	5.15	-	135.805.985.323
8. Dự phòng phải trả ngắn hạn	321	5.14	45.073.245.770	1.785.597.400
9. Quỹ khen thưởng phúc lợi	322		899.960.753	620.939.732
<b>II- Nợ dài hạn</b>	<b>330</b>		<b>842.686.741.354</b>	<b>874.087.398.984</b>
1. Vay và nợ thuê tài chính dài hạn	338	5.15	587.180.216.383	627.180.216.383
2. Dự phòng phải trả dài hạn	342	5.14	255.506.524.971	246.907.182.601
<b>D- VỐN CHỦ SỞ HỮU</b> (400 = 410+430)	<b>400</b>		<b>482.414.729.787</b>	<b>446.711.759.549</b>
<b>I- Vốn chủ sở hữu</b>	<b>410</b>	<b>5.16</b>	<b>482.414.729.787</b>	<b>446.711.759.549</b>
1. Vốn góp của chủ sở hữu	411		249.492.000.000	249.492.000.000
- Cổ phiếu phổ thông có quyền biểu quyết	411a		249.492.000.000	249.492.000.000
1. Quỹ đầu tư phát triển	41R		164.586.458.199	164.586.458.199
2. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	421		68.336.271.588	32.633.301.350
- LNST chưa PP lấy kể đến cuối kỳ trước	421a		11.015.475.887	2.300.319.253
- LNST chưa phân phối kỳ này	421b		57.320.795.701	30.332.982.097
II- Nguồn kinh phí và quỹ khác	430		-	-
<b>TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN</b> (440 = 300+400)	<b>440</b>		<b>1.392.636.271.355</b>	<b>1.509.886.776.158</b>

Người lập biểu



Nguyễn Thị Loan

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 11 tháng 3 năm 2024

Kế toán trưởng



Nguyễn Trường Vũ

Giám đốc



Lê Quốc Đạt



**BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH**

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2023

CHỈ TIÊU	MS	TM	Năm 2023	Năm 2022
			VND	VND
1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	01	6.1	440.346.839.733	423.245.486.933
2. Các khoản giảm trừ doanh thu	02		-	-
3. Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ (10 = 01-02)	10	6.1	440.346.839.733	423.245.486.933
4. Giá vốn hàng bán	11	6.2	250.826.288.914	233.882.974.135
5. Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ (20 = 10-11)	20		189.520.550.819	189.362.512.798
6. Doanh thu hoạt động tài chính	21	6.3	2.923.600.636	707.604.193
7. Chi phí tài chính	22	6.4	77.278.422.391	77.831.256.437
<i>Trong đó: Chi phí lãi vay</i>	23		77.278.422.391	77.831.256.437
8. Chi phí bán hàng	25	6.5	36.840.042.146	36.933.009.670
9. Chi phí quản lý doanh nghiệp	26	6.6	6.633.884.122	6.406.990.401
10. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh (30 = 20+(21-22)-(25+26))	30		71.691.802.796	68.898.860.483
11. Thu nhập khác	31	6.7	382.844.558	350.767.137
12. Chi phí khác	32	6.7	124.297.896	13.400.000
13. Lợi nhuận khác (40 = 31-32)	40		258.546.662	337.367.137
14. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế (50 = 30+40)	50		71.950.349.458	69.236.227.620
15. Chi phí thuế TNDN hiện hành	51	6.9	25.006.951.905	24.909.913.369
16. Chi phí thuế TNDN hoãn lại	52	6.9	(10.377.398.148)	(10.955.867.846)
17. Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp (60 = 50-51-52)	60		57.320.795.701	55.282.182.097
18. Lãi cơ bản trên cổ phiếu	70	6.10	2.298	2.149

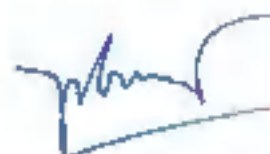
Người lập biểu



Nguyễn Thị Loan

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 11 tháng 3 năm 2024

Kế toán trưởng



Nguyễn Trường Vũ



Quản đốc

**BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ**  
(Theo phương pháp gián tiếp)  
Cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2023

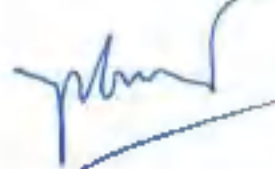
CHỈ TIÊU	MS	TM	Năm 2023	Năm 2022
			VND	VND
<b>I. Lưu chuyển tiền từ hoạt động kinh doanh</b>				
1. Lợi nhuận trước thuế	01		71.950.349.458	69.236.227.620
2. Điều chỉnh cho các khoản:				
- Khấu hao tài sản cố định và BSEDT	02		97.700.818.818	90.967.927.545
- Các khoản dự phòng	03		53.310.227.009	54.779.339.228
- Lãi, lỗ từ hoạt động đầu tư	05		(3.179.186.386)	(813.912.193)
- Chi phí lãi vay	06		77.278.422.391	77.831.256.437
3. Lợi nhuận từ HĐKD trước thay đổi vốn lưu động	08		297.060.631.290	292.000.838.637
- Tăng, giảm các khoản phải thu	09		(5.860.088.513)	(1.000.747.196)
- Tăng, giảm hàng tồn kho	10		29.208.426	2.257.289.510
- Tăng, giảm các khoản phải trả (không kể lãi vay phải trả, thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp)	11		(5.618.284.011)	(10.856.778.632)
- Tiền lãi vay đã trả	14		(77.278.422.391)	(77.831.256.437)
- Thuế thu nhập doanh nghiệp đã nộp	15		(25.373.018.922)	(11.847.017.508)
- Tiền chi khác cho hoạt động kinh doanh	17		(1.379.444.442)	(3.005.650.000)
<b>Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động kinh doanh</b>	<b>20</b>		<b>181.580.581.437</b>	<b>189.716.678.374</b>
<b>II. Lưu chuyển tiền từ hoạt động đầu tư</b>				
1. Tiền chi để mua sắm, xây dựng TSCĐ và các TSDH khác	21		(13.887.034.917)	(14.060.029.340)
2. Tiền thu từ thanh lý, nhượng bán TSCĐ và các TSDH khác	22		137.600.803.463	106.308.000
3. Tiền chi cho vay, mua công cụ nợ của đơn vị khác	23		(78.915.463.020)	-
3. Tiền thu lãi cho vay, cổ tức và lợi nhuận được chia	27		1.839.063.656	707.604.193
<b>Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động đầu tư</b>	<b>30</b>		<b>46.637.369.182</b>	<b>(13.246.117.347)</b>
<b>III. Lưu chuyển tiền từ hoạt động tài chính</b>				
2. Tiền chi trả nợ gốc vay	34		(175.805.985.323)	(113.377.000.000)
3. Cổ tức, lợi nhuận đã trả cho chủ sở hữu	36		(45.164.094.170)	(44.909.040.270)
<b>Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động tài chính</b>	<b>40</b>		<b>(220.970.079.493)</b>	<b>(158.286.040.270)</b>
<b>Lưu chuyển tiền thuần trong kỳ (50 = 20+30+40)</b>	<b>50</b>		<b>7.247.871.126</b>	<b>18.184.520.757</b>
Tiền và tương đương tiền đầu kỳ	60		38.142.736.788	19.958.216.031
Tiền và tương đương tiền cuối kỳ (70 = 50+60+61)	70	S.1	45.390.607.914	38.142.736.788

Người lập biểu



Nguyễn Thị Loan

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 11 tháng 3 năm 2024  
Kế toán trưởng



Nguyễn Trường Vũ



Lê Quốc Đạt

**CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ  
PHÁT TRIỂN Hạ TẦNG IDICO**  
Km 1906+700, Quốc lộ 1A, Khu phố 5,  
phường Bình Hưng Hòa B, Quận Bình Tân, TP. HCM

Mẫu số B 09 - DN  
Ban hành theo Thông tư số 200/2014/TT-BTC  
Ngày 22/12/2014 của Bộ Tài chính

## **BẢN THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH**

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2023

### **1. ĐẶC ĐIỂM HOẠT ĐỘNG CỦA DOANH NGHIỆP**

#### **1.1 Hình thức sở hữu vốn**

Công ty Cổ phần Đầu tư Phát triển Hạ tầng IDICO được chuyển đổi từ Công ty TNHH BOT An Suong - An Lạc, Công ty hoạt động theo Giấy đăng ký kinh doanh số 4103008232 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 12/12/2007, đăng ký thay đổi lần thứ 6 ngày 01/8/2020. Mã số doanh nghiệp được thay đổi thành 0302095576.

Tên Công ty viết bằng tiếng nước ngoài là: IDICO INFRASTRUCTURE DEVELOPMENT INVESTMENT JOINT STOCK COMPANY

Tên Công ty viết tắt là: IDICO - IDI. JSC

Vốn điều lệ của Công ty theo Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 0302095576 thay đổi lần thứ 6 ngày 01/8/2020 là 249.492.000.000 VNĐ (*Đãay chữ: Hai trăm bốn mươi chín tỷ, bốn trăm chín mươi hai triệu đồng*)

Cổ phiếu của Công ty đang được niêm yết trên sàn HOSE với mã chứng khoán HTI.

Trụ sở chính của Công ty tại Km 1906+700, Quốc lộ 1A, Khu phố 5, phường Bình Hưng Hòa B, Quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh

Tổng số lao động của Công ty tại ngày 31/12/2023 là 168 người (tại ngày 31/12/2022 là 190 người).

#### **1.2 Lĩnh vực kinh doanh**

Lĩnh vực kinh doanh chính của Công ty là Đầu tư các dự án BOT giao thông và Xây dựng công trình

#### **1.3 Ngành nghề kinh doanh**

Ngành nghề kinh doanh theo đăng ký kinh doanh: Xây dựng công trình dân dụng, giao thông, thủy lợi; Xây dựng công trình đường sắt và đường bộ; Xây dựng công trình công ích; Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác; Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, lò sưởi và điều hòa không khí; Đầu tư xây dựng, kinh doanh hạ tầng kỹ thuật khu đô thị, khu công nghiệp, khu kinh tế; Kinh doanh bất động sản; Sản xuất, lắp đặt, mua bán thiết bị ngành giao thông (không sản xuất tại tự sở); Xây dựng nha các loại; Thu gom rác không độc hại.

Hoạt động chính của Công ty trong năm: Thu phí sử dụng đường bộ theo Hợp đồng BOT số 1599/HĐ/GTVT/TKHĐT ngày 27/11/2003, Phụ lục hợp đồng số 3979/2011/PL.HĐ-B.O.T ngày 01/9/2011 có thời gian thu phí hoàn vốn 192 tháng (từ tháng 2/2017 đến hết tháng 1 năm 2033) (*Giá trị đoạn 2*) và Phụ lục Hợp đồng số 23969/2014/PL.HĐ-B.O.T ngày 22/9/2014 có thời gian thu phí hoàn vốn 217 tháng tính từ thời điểm bắt đầu điều chỉnh giá về thu phí của Dự án BOT từ ngày 01/01/2015 đến ngày 31/01/2033 (*Giá trị đoạn 3*), thi công xây lắp công trình dân dụng, giao thông và đầu tư các dự án hạ tầng giao thông.

#### **1.4 Chu kỳ sản xuất, kinh doanh thông thường**

Chu kỳ sản xuất kinh doanh thông thường của Công ty là 12 tháng.

#### **1.5 Cấu trúc doanh nghiệp**

Công ty có đơn vị trực thuộc tính đến ngày 31/12/2023 là:

<u>Tên</u>	<u>Địa chỉ</u>
Chi nhánh Công ty Cổ phần Đầu tư Phát triển Hạ tầng IDICO - Xi nghiệp Xây dựng IDICO - IDI	560A Quốc lộ 1A, Khu phố 6 - phường Bình Hưng Hòa B - Quận Bình Tân - TP. Hồ Chí Minh

## **BẢN THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH (TIẾP THEO)**

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2023

### **1.6 Tuyên bố về khả năng so sánh thông tin trên Báo cáo tài chính**

Công ty áp dụng nhất quán các chính sách kế toán theo Chế độ kế toán doanh nghiệp ban hành kèm theo Thông tư số 200/2014/TT-BTC ngày 22/12/2014 và Thông tư số 53/2016/TT-BTC ngày 21/3/2016 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 200/2014/TT- BTC ngày 22/12/2014 do Bộ Tài chính ban hành, do đó, thông tin và số liệu trình bày trên Báo cáo tài chính là có thể so sánh được.

## **2. KỶ KẾ TOÁN NĂM, ĐƠN VỊ TIỀN TỆ SỬ DỤNG TRONG KẾ TOÁN**

### **2.1 Kỳ kế toán năm**

Kỳ kế toán năm của Công ty theo năm dương lịch, bắt đầu từ ngày 01/01 và kết thúc vào ngày 31/12 hàng năm.

### **2.2 Đơn vị tiền tệ sử dụng trong kế toán**

Báo cáo tài chính kèm theo được trình bày bằng Đồng Việt Nam (VND).

## **3. CHUẨN MỤC VÀ CHẾ ĐỘ KẾ TOÁN ÁP DỤNG**

### **3.1 Chế độ kế toán áp dụng**

Công ty áp dụng Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam được ban hành kèm theo Thông tư số 200/2014/TT-BTC ngày 22/12/2014 của Bộ Tài chính và Thông tư số 53/2016/TT-BTC ngày 21/3/2016 của Bộ Tài chính về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 200/2014/TT-BTC.

### **3.2 Tuyên bố về việc tuân thủ Chuẩn mực kế toán và Chế độ kế toán**

Ban Giám đốc Công ty đảm bảo đã tuân thủ đầy đủ các Chuẩn mực kế toán Việt Nam và Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam đã được ban hành và có hiệu lực liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính này.

## **4. CÁC CHÍNH SÁCH KẾ TOÁN ÁP DỤNG**

Sau đây là các chính sách kế toán chủ yếu được Công ty áp dụng trong việc lập Báo cáo tài chính:

### **Cơ sở lập Báo cáo tài chính**

Báo cáo tài chính kèm theo được trình bày bằng Đồng Việt Nam (VND), theo nguyên tắc giá gốc và phù hợp với các Chuẩn mực kế toán Việt Nam. Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam hiện hành và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính

Báo cáo tài chính kèm theo không nhằm phản ánh tình hình tài chính, kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ giữa theo các nguyên tắc và thông lệ kế toán được chấp nhận chung tại các nước khác ngoài Việt Nam.

### **Nguyên tắc ghi nhận tiền và các khoản tương đương tiền**

Tiền Bao gồm Tiền mặt, Tiền gửi ngân hàng.

Các khoản tương đương tiền là các khoản đầu tư ngắn hạn có thời hạn thu hồi hoặc đáo hạn không quá 3 tháng kể từ ngày mua, dễ dàng chuyển đổi thành một lượng tiền xác định cũng như không có nhiều rủi ro trong việc chuyển đổi thành tiền.



## **BẢN THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH (TIẾP THEO)**

Chuẩn tài chính kết thúc ngày 31/12/2023

### **4 CÁC CHỈ TIÊU SÁCH KẾ TOÁN ÁP DỤNG (TIẾP THEO)**

#### **Các khoản đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn**

Các khoản đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn bao gồm các khoản đầu tư mà Công ty có ý định và khả năng giữ đến ngày đáo hạn. Các khoản đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn bao gồm: các khoản tiền gửi ngân hàng có kỳ hạn gốc trên 3 tháng, các khoản cho vay nắm giữ đến ngày đáo hạn với mục đích thu lãi bằng kỳ.

Các khoản đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn được ghi nhận bắt đầu từ ngày mua và được xác định giá trị ban đầu theo giá mua và các chi phí liên quan đến giao dịch mua các khoản đầu tư. Thu nhập lãi từ các khoản đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn sau ngày mua được ghi nhận trên Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh trên cơ sở dự thu. Lãi được hưởng trước khi Công ty nắm giữ được ghi giảm trừ vào giá gốc tại thời điểm mua.

Các khoản đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn được xác định theo giá gốc trừ đi dự phòng phải thu khó đòi.

Dự phòng phải thu khó đòi của các khoản đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn được trích lập theo các quy định kế toán hiện hành.

#### **Nguyên tắc kế toán nợ phải thu**

Nợ phải thu là số tiền có thể thu hồi của khách hàng hoặc các đối tượng khác. Nợ phải thu được trình bày theo giá trị ghi sổ trừ đi các khoản dự phòng phải thu khó đòi.

Dự phòng nợ phải thu khó đòi được dựa trên giá và xem xét lập cho những khoản nợ phải thu đã quá hạn thanh toán và gặp khó khăn trong việc thu hồi, hoặc các khoản nợ phải thu mà người nợ khó có khả năng thanh toán do bị thanh lý, phá sản hay các khó khăn tương tự.

#### **Nguyên tắc kế toán hàng tồn kho**

Hàng tồn kho được xác định trên cơ sở giá gốc, trong trường hợp giá gốc hàng tồn kho cao hơn giá trị thuần có thể thực hiện được thì phải tính theo giá trị thuần có thể thực hiện được. Giá gốc hàng tồn kho bao gồm chi phí nguyên vật liệu trực tiếp, chi phí lao động trực tiếp và chi phí sản xuất chung, nếu có, để có được hàng tồn kho ở địa điểm và trạng thái hiện tại. Giá trị thuần có thể thực hiện được được xác định bằng giá bán ước tính trừ các chi phí để hoàn thành công chi phí tiếp thị, bán hàng và phân phối phát sinh.

Hàng tồn kho được hạch toán theo phương pháp kê khai thường xuyên. Giá xuất hàng tồn kho được tính theo phương pháp bình quân gia quyền.

Dự phòng giảm giá hàng tồn kho của Công ty được trích lập khi có những bằng chứng tin cậy về sự suy giảm của giá trị thuần có thể thực hiện được so với giá gốc của hàng tồn kho.

#### **Nguyên tắc kế toán và khấu hao Tài sản cố định hữu hình**

Tài sản cố định hữu hình được trình bày theo nguyên giá trừ giá trị hao mòn lũy kế

Nguyên giá tài sản cố định hữu hình bao gồm giá mua và toàn bộ các chi phí khác liên quan trực tiếp đến việc đưa tài sản vào trạng thái sẵn sàng sử dụng.

Tài sản cố định hữu hình được khấu hao theo phương pháp đường thẳng dựa trên thời gian hữu dụng ước tính của tài sản, cụ thể như sau:

	<u>Số năm</u>
Nhà cửa, vật kiến trúc	12 - 20
Máy móc, thiết bị	06 - 10
Phương tiện vận tải	06 - 08
Thiết bị, dụng cụ quản lý	04

**BẢN THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH (TIẾP THEO)**

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2023

**4 CÁC CHÍNH SÁCH KẾ TOÁN ÁP DỤNG (TIẾP THEO)**

**Nguyên tắc kế toán và khấu hao Tài sản cố định hữu hình (Tiếp theo)**

Đối với tài sản cố định hình thành từ Dự án đầu tư B.O.T An Suong - An Lạc được khấu hao trong thời gian kể từ khi công trình, hạng mục công trình đưa vào thu phí tới hết thời gian thu phí. Do đặc thù hoạt động, Công ty được trích khấu hao tài sản hình thành từ dự án B.O.T An Suong - An Lạc theo phương pháp phân bổ chi phí khấu hao tương ứng với doanh thu hàng năm, phù hợp với thời gian khai thác thu phí hoàn vốn của dự án và được thực hiện bắt đầu từ năm 2009 theo Công văn 390/HTC-TCSN ngày 08/01/2010 của Bộ Tài chính đến tháng 01/2017. Các hạng mục bỏ sang của Dự án đầu tư B.O.T An Suong - An Lạc là Cầu vượt Hương lộ 2 và Cầu vượt Tỉnh lộ 10 - Tỉnh lộ 10B cũng được khấu hao theo Phương pháp phân bổ chi phí khấu hao tương ứng với doanh thu hàng năm theo tỷ lệ được quy định trong Phụ lục Hợp đồng B.O.T.

Khi tài sản cố định được bán hay thanh lý, nguyên giá và khấu hao lũy kế được xóa sổ và bất kỳ khoản lãi, lỗ nào phát sinh do việc thanh lý đều được tính vào thu nhập khác hay chi phí khác trong năm.

**Nguyên tắc kế toán và khấu hao Tài sản cố định vô hình**

Tài sản cố định vô hình của Công ty là phần mềm quản lý thu phí được thể hiện theo nguyên giá tức là giá trị mua mới lũy kế.

Nguyên giá tài sản cố định vô hình là toàn bộ các chi phí mà Công ty phải bỏ ra để có được tài sản cố định vô hình tính đến thời điểm đưa tài sản đó vào trạng thái sẵn sàng sử dụng.

Tài sản cố định vô hình là phần mềm quản lý thu phí, quản lý doanh nghiệp được ghi nhận cơ sở giá gốc, khấu hao theo phương pháp đường thẳng với thời gian là 7 năm.

**Nguyên tắc kế toán Chi phí xây dựng cơ bản dở dang**

Các tài sản đang trong quá trình xây dựng phục vụ mục đích sản xuất, cho thuê, quản trị hoặc cho bất kỳ mục đích nào khác được ghi nhận theo giá gốc. Chi phí này bao gồm chi phí dịch vụ và chi phí lãi vay có liên quan phù hợp với chính sách kế toán của Công ty. Việc tính khấu hao của các tài sản này được áp dụng giống như với các tài sản khác, bắt đầu từ khi tài sản ở vào trạng thái sẵn sàng sử dụng.

**Tài sản thuế Thu nhập doanh nghiệp hoãn lại**

Tài sản thuế thu nhập hoãn lại là thuế thu nhập doanh nghiệp sẽ được hoãn lại trong tương lai tính trên các khoản chênh lệch tạm thời được khấu trừ.

Tài sản thuế thu nhập hoãn lại được ghi nhận khi chắc chắn trong tương lai sẽ có lợi nhuận tính thuế để sử dụng những chênh lệch tạm thời giữa thuế và kế toán. Giá trị ghi sổ của tài sản thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại được xem xét lại vào ngày kết thúc năm tài chính và sẽ được ghi giảm đến mức đảm bảo chắc chắn có đủ lợi nhuận tính thuế cho phép lợi ích của một phần hoặc toàn bộ tài sản thuế thu nhập hoãn lại được sử dụng.

Tài sản thuế thu nhập hoãn lại được xác định theo thuế suất dự tính sẽ áp dụng cho năm mà tài sản được thu hồi dựa trên các mức thuế suất có hiệu lực tại ngày kết thúc năm tài chính.

## **BẢN THUYẾT MINH BẢO CÁO TÀI CHÍNH (TIẾP THEO)**

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2023

### **4 CÁC CHÍNH SÁCH KẾ TOÁN ÁP DỤNG (TIẾP THEO)**

#### **Nguyên tắc kế toán Nợ phải trả**

Các khoản nợ phải trả được theo dõi chi tiết theo kỳ hạn phải trả, đối tượng phải trả và các yếu tố khác theo nhu cầu quản lý của Công ty.

Các khoản nợ phải trả bao gồm phải trả người bán, phải trả nợ vay và các khoản phải trả khác là các khoản nợ phải trả được xác định gần như chắc chắn về giá trị và thời gian và được ghi nhận không thấp hơn nghĩa vụ phải thanh toán, được phân loại như sau:

- Phải trả người bán: Gồm các khoản phải trả mang tính chất thương mại phát sinh từ giao dịch mua hàng hóa, dịch vụ, tài sản giữa Công ty và người bán (là đơn vị độc lập với Công ty)
- Phải trả khác gồm các khoản phải trả không mang tính thương mại, không liên quan đến giao dịch mua bán, cung cấp hàng hóa dịch vụ.

#### **Nguyên tắc ghi nhận vay**

Bao gồm các khoản tiền vay, không bao gồm các khoản vay dưới hình thức phát hành trái phiếu hoặc cổ phiếu ưu đãi có điều khoản bất kỳ nào phát hành phải mua lại tại một thời điểm nhất định trong tương lai.

Công ty theo dõi các khoản vay chi tiết theo từng đối tượng nợ và phân loại ngắn hạn và dài hạn theo thời gian trả nợ

Chi phí liên quan trực tiếp đến khoản vay được ghi nhận vào chi phí tài chính, ngoại trừ các chi phí phát sinh từ khoản vay riêng cho mục đích đầu tư, xây dựng hoặc sản xuất tài sản dở dang thì được vốn hóa theo Chuẩn mực kế toán Chi phí đi vay.

#### **Nguyên tắc ghi nhận và vốn hóa các khoản chi phí đi vay**

Chi phí đi vay liên quan trực tiếp đến việc mua, đầu tư xây dựng hoặc sản xuất những tài sản cần một thời gian tương đối dài để hoàn thành đưa vào sử dụng hoặc kinh doanh được vốn hóa vào nguyên giá tài sản cho đến khi tài sản đó được đưa vào sử dụng hoặc kinh doanh.

Tất cả các chi phí tài vay khác được ghi nhận vào Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh khi phát sinh.

#### **Nguyên tắc ghi nhận chi phí phải trả**

Các khoản chi phí thực tế chưa chi nhưng được trích trước vào chi phí sản xuất, kinh doanh trong kỳ để đảm bảo khi chi phí phát sinh thực tế không gây đột biến cho chi phí sản xuất kinh doanh trên cơ sở đảm bảo nguyên tắc phù hợp giữa doanh thu và chi phí.

#### **Nguyên tắc và phương pháp ghi nhận các khoản dự phòng phải trả**

Các khoản dự phòng được ghi nhận khi Công ty có nghĩa vụ nợ hiện tại do kết quả từ một sự kiện đã xảy ra và Công ty có khả năng phải thanh toán nghĩa vụ này. Các khoản dự phòng được xác định trên cơ sở ước tính của Ban Giám đốc về các khoản chi phí cần thiết để thanh toán nghĩa vụ nợ này tại ngày kết thúc năm tài chính

## **BẢN THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH (TIẾP THEO)**

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2023

### **4 CÁC CHÍNH SÁCH KẾ TOÁN ÁP DỤNG (TIẾP THEO)**

#### **Nguyên tắc ghi nhận vốn chủ sở hữu**

Vốn đầu tư của chủ sở hữu được ghi nhận theo số vốn thực góp của các chủ sở hữu.

Lợi nhuận chưa phân phối xác định trên cơ sở kết quả kinh doanh sau thuế thu nhập doanh nghiệp và việc phân phối lợi nhuận hoặc xử lý lỗ của Công ty

Cổ tức phải trả cho các cổ đông được ghi nhận là khoản phải trả trên Bảng cân đối kế toán của Công ty sau khi có thông báo chia cổ tức của Hội đồng quản trị Công ty và Thông báo ngày chốt quyền nhận cổ tức của Trung tâm lưu ký chứng khoán.

#### **Nguyên tắc và phương pháp ghi nhận doanh thu**

##### **Doanh thu cung cấp dịch vụ**

Doanh thu của giao dịch về cung cấp dịch vụ được ghi nhận khi kết quả của giao dịch đó được xác định một cách đáng tin cậy. Trường hợp giao dịch về cung cấp dịch vụ liên quan đến nhiều kỳ thì doanh thu được ghi nhận trong kỳ theo kết quả phần công việc đã hoàn thành tại ngày của Bảng cân đối kế toán của kỳ đó. Kết quả của giao dịch cung cấp dịch vụ được xác định khi thỏa mãn tất cả bốn (4) điều kiện sau:

- Doanh thu được xác định tương đối chắc chắn;
- Có khả năng thu được lợi ích kinh tế từ giao dịch cung cấp dịch vụ đó;
- Xác định được phần công việc đã hoàn thành tại ngày của Bảng cân đối kế toán; và
- Xác định được chi phí phát sinh cho giao dịch và chi phí để hoàn thành giao dịch cung cấp dịch vụ đó.

Doanh từ hoạt động thu phí sử dụng đường bộ được ghi nhận khi hoàn thành dịch vụ thu phí (thu tiền từ khách hàng).

##### **Doanh thu từ tiền lãi và thu nhập khác:**

Đối với tiền lãi và thu nhập khác: Doanh thu được ghi nhận khi Công ty có khả năng thu được lợi ích kinh tế từ hoạt động trên và được xác định tương đối chắc chắn.

##### **Nguyên tắc kế toán giá vốn hàng bán**

Giá vốn cung cấp dịch vụ là tổng chi phí phát sinh của dịch vụ trong năm theo nguyên tắc phù hợp với doanh thu.

##### **Nguyên tắc và phương pháp ghi nhận chi phí tài chính**

Chi phí tài chính phản ánh những khoản chi phí phát sinh trong kỳ chủ yếu bao gồm chi phí đi vay vốn.



## **BẢN THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH (TIẾP THEO)**

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2023

### **4 CÁC CHÍNH SÁCH KẾ TOÁN ÁP DỤNG (TIẾP THEO)**

**Nguyên tắc và phương pháp ghi nhận chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành, chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại**

Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp (hoặc thu nhập thuế thu nhập doanh nghiệp): Là tổng chi phí thuế thu nhập hiện hành và chi phí thuế thu nhập hoãn lại (hoặc thu nhập thuế thu nhập hiện hành và thu nhập thuế thu nhập hoãn lại) khi xác định lợi nhuận hoặc lỗ trong năm.

- Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành: Là số thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp tính trên thu nhập chịu thuế trong kỳ và thuế suất thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành. Thuế thu nhập hiện hành được tính dựa trên thu nhập chịu thuế và thuế suất áp dụng trong kỳ tính thuế. Khoản thu nhập chịu thuế chênh lệch so với lợi nhuận kế toán là do điều chỉnh các khoản chênh lệch giữa lợi nhuận kế toán và thu nhập chịu thuế theo chính sách thuế hiện hành.
- Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại: Là số thuế thu nhập doanh nghiệp sẽ phải nộp trong tương lai phát sinh từ việc ghi nhận thuế thu nhập hoãn lại phải trả trong kỳ; hoàn nhập tài sản thuế thu nhập hoãn lại đã được ghi nhận từ các năm trước; không ghi nhận tài sản thuế thu nhập hoãn lại hoặc thuế thu nhập hoãn lại phải trả phát sinh từ các giao dịch được ghi nhận trực tiếp vào vốn chủ sở hữu.

Công ty có nghĩa vụ nộp thuế thu nhập doanh nghiệp với thuế suất 20% trên thu nhập chịu thuế.

Việc xác định thuế thu nhập của Công ty căn cứ vào các quy định hiện hành về thuế. Tuy nhiên, những quy định này thay đổi theo từng thời kỳ và việc xác định sau cùng về thuế thu nhập doanh nghiệp tùy thuộc vào kết quả kiểm tra của cơ quan thuế có thẩm quyền.

#### **Lãi cơ bản trên cổ phiếu**

Lãi cơ bản trên cổ phiếu đối với các cổ phiếu phổ thông được tính bằng cách chia lợi nhuận hoặc lỗ thuộc về cổ đông sở hữu cổ phiếu phổ thông cho số lượng bình quân gia quyền cổ phiếu phổ thông lưu hành trong năm.

#### **Các bên liên quan**

Các bên được coi là liên quan nếu một bên có khả năng kiểm soát hoặc có ảnh hưởng đáng kể đến với bên kia trong việc ra quyết định các chính sách tài chính và hoạt động. Các bên cũng được xem là bên liên quan nếu công ty chịu sự kiểm soát chung hay chịu ảnh hưởng đáng kể chung.

Trong việc xem xét mối quan hệ của các bên liên quan, bản chất của mối quan hệ được chú trọng nhiều hơn hình thức pháp lý.

#### **Báo cáo bộ phận**

Bộ phận là thành phần có thể phân biệt được của Công ty tham gia vào việc cung cấp sản phẩm hoặc dịch vụ có liên quan (bộ phận theo lĩnh vực kinh doanh), hoặc vào việc cung cấp sản phẩm hoặc dịch vụ trong phạm vi một môi trường kinh tế cụ thể (bộ phận theo khu vực địa lý) mà bộ phận này có rủi ro và lợi ích kinh tế khác với các bộ phận kinh doanh khác. Ban Giám đốc cho rằng Công ty hoạt động chủ yếu lĩnh vực kinh doanh là thu cước đường bộ và hoạt động theo khu vực địa lý duy nhất là Việt Nam. Do đó, Công ty không có nghĩa vụ phải trình bày báo cáo bộ phận theo lĩnh vực kinh doanh và theo khu vực địa lý của chuẩn mực kế toán Việt Nam số 28 - Báo cáo bộ phận.

**CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ  
PHÁT TRIỂN HẠ TẦNG IDICO**  
Km 1906+700, Quốc lộ 1A, Khu phố 5,  
phường Bình Hưng Hòa B, Quận Bình Tân, TP. HCM

Mẫu số B 09 - DN  
Ban hành theo Thông tư số 200/2014/TT- BTC  
Ngày 22/12/2014 của Bộ Tài chính

**BẢN THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH (TIẾP THEO)**

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2023

**5. THÔNG TIN BỔ SUNG CHO CHỈ TIÊU TRÌNH BÀY TRONG BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN**

**5.1 Tiền và các khoản tương đương tiền**

	31/12/2023	01/01/2023
	VND	VND
Tiền mặt	345.234.071	1.256.095.697
Tiền gửi ngân hàng	4.839.814.597	2.678.504.501
Các khoản tương đương tiền (i)	40.205.559.246	34.208.136.680
<b>Tổng</b>	<b>45.390.607.914</b>	<b>38.142.736.788</b>

(i) Khoản tiền gửi có kỳ hạn không quá 03 tháng với lãi suất từ 3,5%/năm đến 4,4%/năm tại các Ngân hàng Thương mại Cổ phần

**5.2 Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn**

	31/12/2023	01/01/2023
	VND	VND
Ngân hàng TMCP Xuất nhập khẩu Việt Nam - Chi nhánh Đồng Nai (i)	80.000.000.000	-
<b>Tổng</b>	<b>80.000.000.000</b>	<b>-</b>

(i) Khoản tiền gửi có kỳ hạn trên 03 tháng với lãi suất từ 4,7%/năm đến 4,9%/năm tại Ngân hàng TMCP Xuất nhập khẩu Việt Nam – Chi nhánh Đồng Nai.

**5.3 Phải thu của khách hàng**

	31/12/2023	01/01/2023
	VND	VND
Công ty TNHH TM DV và xây dựng Thiên Vũ	4.856.467.024	4.956.467.024
Công ty TNHH Thu phí tự động VETC	805.242.000	2.126.212.000
Công ty TNHH Đầu tư phát triển đô thị Ngọc Viễn Đông	1.421.236.269	1.421.236.269
Ban quản lý Dự án đầu tư xây dựng các công trình giao Phối thu khách hàng khác	7.279.292.027	-
	30.000.000	30.000.000
<b>Tổng</b>	<b>14.394.237.320</b>	<b>8.535.915.293</b>

**CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN HẠ TẦNG IDICO**

Km : 906+700, Quốc lộ 1A, Khu phố 5,

phường Bình Hưng Hòa B, Quận Bình Tân, TP. HCM

Mẫu số B 09 - DN

Ban hành theo Thông tư số 200/2014/TT-BTC

Ngày 23/12/2014 của Bộ Tài chính

**BẢN THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH (TIẾP THEO)**

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2023

**3.4 Phải thu khác**

	31/12/2023 (VND)		01/01/2023 (VND)	
	Giá trị ghi số	Dự phòng	Giá trị ghi số	Dự phòng
a) Ngân hàng	754.457.577	-	1.018.638.062	-
Tiền gửi	164.691.569	-	289.558.580	-
Ký cược ký quỹ	149.766.008	-	149.756.008	-
Bồi thường giải phóng mặt bằng Tái Ký Tân Quý	390.000.000	-	390.000.000	-
Phải thu khác	50.000.000	-	189.213.474	-
b) Đối hạn	-	-	9.570.048	-
Ký cược, ký quỹ	-	-	9.570.048	-
<b>Tổng</b>	<b>754.457.577</b>	<b>-</b>	<b>1.028.208.110</b>	<b>-</b>

*Trong đó: Số dư phải thu khác với bên liên quan  
(Chi tiết tại thuyết minh 7.2)*

*50.000.000*

**CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN DA TÀNG IDICO**  
Km 1906-700, Quốc lộ 1A, Khu phố 5,  
phường Bình Hưng Hòa B, Quận Bình Tân, TP. HCM

Mẫu số B 09 - DN  
Ban hành theo Thông tư số 200/2014-TT-BTC  
Ngày 22/12/2014 của Bộ Tài chính

**BẢN THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH (TIẾP THEO)**

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2025

**5.5 Nợ xấu**

31/12/2023 (VND)		01/01/2023 (VND)	
Giá gốc	Giá trị có thể thu hồi	Giá gốc	Giá trị có thể thu hồi
1.423.236.269	-	-	-
<b>Tổng</b>	-	-	-

Công ty TNHH Đầu tư phát triển đô thị Ngọc Viên Đông

**Tổng**

**Trong đó:**

Quá hạn 1-6 tháng	Quá hạn 6 - 1 năm	Quá hạn 1-3 năm	Quá hạn trên 3 năm
-	-	-	1.423.236.269

Công ty TNHH Đầu tư phát triển đô thị Ngọc Viên Đông

**5.6 Hàng tồn kho**

31/12/2023 (VND)		01/01/2023 (VND)	
Giá gốc	Dự phòng	Giá gốc	Dự phòng
38.765.316	-	66.297.958	-
31.375.216	-	33.051.000	-
<b>Tổng</b>	-	<b>99.348.958</b>	-

Nguyên liệu, vật liệu

Công cụ, dụng cụ

**Tổng**



**CÔNG TY CỔ PHẦN ĐÀO TẠO PHÁT TRIỂN HẠ TẦNG IDICO**

Km 1906+700, Quốc lộ 1A, Khu phố 5,

phường Bình Hưng Hòa B, Quận Bình Tân, TP. HCM

Mẫu số B 09 - DN

Ban hành theo Thông tư số 203/2014/TT-BTC

Ngày 22/12/2014 của Bộ Tài chính

**BẢN THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH (TIẾP THEO)**

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2023

**S.7 Tăng, giảm tài sản cố định hữu hình**

	Nhà cửa vật kiến trúc	Máy móc thiết bị	Phương tiện vận tải	Thiết bị dụng cụ quản lý	Tổng
<b>NGUYỄN GIÀ</b>					
Số dư tại ngày 01/01/2023	2.525.067.059.360	17.951.281.124	11.017.319.998	2.759.517.799	2.556.794.978.281
Tăng trong năm	-	-	-	-	-
Giảm trong năm	-	-	(585.000.000)	-	(585.000.000)
Thanh lý như hàng bán	-	-	(585.000.000)	-	(585.000.000)
Số dư tại ngày 31/12/2023	2.525.067.059.360	17.951.281.124	10.432.319.998	2.759.517.799	2.556.209.978.281
<b>GIÁ TRỊ HẠO MÓN LŨY KẾ</b>					
Số dư tại ngày 01/01/2023	1.260.575.914.614	12.017.620.636	8.764.047.050	1.813.814.252	1.283.171.396.552
Tăng trong năm	95.778.660.136	960.690.444	719.989.045	241.479.193	97.790.818.818
Khấu hao trong năm	95.778.660.136	960.690.444	719.989.045	241.479.193	97.790.818.818
Giảm trong năm	-	-	(567.387.097)	-	(567.387.097)
Thanh lý như hàng bán	-	-	(567.387.097)	-	(567.387.097)
Số dư tại ngày 31/12/2023	1.356.354.574.750	12.978.311.080	8.916.649.998	2.055.293.445	1.380.304.828.273
<b>GIÁ TRỊ CÒN LẠI</b>					
Tại ngày ngày 01/01/2023	1.264.491.144.746	5.933.660.488	2.253.072.948	945.703.547	1.273.623.581.729
Tại ngày ngày 31/12/2023	1.168.712.486.610	4.972.970.044	1.515.471.000	704.224.354	1.175.905.150.008

Nguyễn: giá của TSCĐ bao gồm các TSCĐ đã khấu hao hết nhưng vẫn còn sử dụng với giá trị tại ngày 31/12/2023 là 798.067.469.514 VND (tại ngày 31/12/2022: 797.473.982.059 VND)

**BẢN THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH (TIẾP THEO)**  
Cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2023

**5.8 Tăng, giảm tài sản cố định vô hình**

*Đơn vị tính: VND*

	Phần mềm máy tính	Tổng
<b>NGUYÊN GIÁ</b>		
Số dư tại ngày 01/01/2023	915.724.800	915.724.800
Tăng trong năm	-	-
Giảm trong năm	-	-
Số dư tại ngày 31/12/2023	<u>915.724.800</u>	<u>915.724.800</u>
<b>GIÁ TRỊ HẠO MÒN LŨY KẾ</b>		
Số dư tại ngày 01/01/2023	915.724.800	915.724.800
Tăng trong năm	-	-
Giảm trong năm	-	-
Số dư tại ngày 31/12/2023	<u>915.724.800</u>	<u>915.724.800</u>
<b>GIÁ TRỊ CÒN LẠI</b>		
Tại ngày 01/01/2023	-	-
Tại ngày 31/12/2023	-	-

Nguyên giá của tài sản cố định vô hình là phần mềm máy tính đã khấu hao hết nhưng vẫn còn sử dụng với giá trị tại ngày 31/12/2023 là 915.724.800 VND (tại ngày 31/12/2022 là: 915.724.800 VND).

**5.9 Chi phí xây dựng cơ bản dở dang**

	31/12/2023 VND	01/01/2023 VND
Dự án cầu Tân Kỳ Tân Quý, TP.HCM (i)	34.096.120.971	158.378.916.254
Công trình Đầu tư hoàn chỉnh hệ thống thu phí tự động không dừng (ETC)	11.286.878.860	8.569.969.751
<b>Tổng</b>	<u>45.382.999.831</u>	<u>166.947.986.005</u>

(i) Ngày 07/11/2023, Công ty và Cơ quan Nhà nước có thẩm quyền đã ký kết Thỏa thuận chậm dời trước thời hạn Phụ lục hợp đồng BOT dự án xây dựng bổ sung cầu Tân Kỳ Tân Quý. Theo đó, trong năm 2023, Công ty được thanh toán đợt III (Chi phí đã thực hiện và chi phí lãi vay trong thời gian xây dựng) với giá trị 134.109.884.488 đồng (chưa bao gồm VAT).

**5.10 Tài sản thuế thu nhập hoãn lại**

	31/12/2023 VND	01/01/2023 VND
Tài sản thuế thu nhập hoãn lại liên quan đến kế toán chênh lệch tạm thời được khấu trừ - Triệt dự phòng chi phí sửa chữa vừa và sửa chữa lớn	31.028.938.032	20.651.539.884
<b>Tổng</b>	<u>31.028.938.032</u>	<u>20.651.539.884</u>

**CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN HẠ TẦNG IDICO**  
 KĐT 1906+700, Quốc lộ 1A, Khu phố 5,  
 phường Bình Hưng Hòa B, quận Bình Tân, TP.HCM

Mẫu số B 09 - DN  
 Ban hành theo Thông tư số 200/2014/TT-BTC  
 Ngày 22/12/2014 của Bộ Tài chính

**BẢN THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH (TIẾP THEO)**

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2023

**5.11 Phải trả người bán**

Công ty Cổ phần Đầu tư Công nghệ Thiên Ân  
 Công ty Cổ phần Công nghệ Biên học Miền Nam  
 Công ty Cổ phần Tư vấn Thiết kế công trình Quy đạo  
 Công ty TNHH Thu phí tự động VETC  
 Công ty Cổ phần công nghệ Tiên Phong  
 Các đối tượng khác

Tổng

*Trong đó: Số dư phải trả người bán với bên liên quan  
 (Chỉ tính tại thuyết minh 7.2)*

**5.12 Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước**

Phải nộp  
 Thuế GTGT  
 Thuế thu nhập doanh nghiệp  
 Thuế thu nhập cá nhân  
 Các khoản phí, lệ phí và các khoản phải nộp khác

31/12/2023 (VNĐ)		01/01/2023 (VNĐ)	
Giá trị ghi sổ	Số có khả năng trả nợ	Giá trị ghi sổ	Số có khả năng trả nợ
-	-	1.635.420.589	1.635.420.589
645.208.653	-	860.827.066	860.827.066
602.956.900	645.208.653	645.208.653	645.208.653
584.962.560	602.956.900	516.189.083	516.189.083
1.001.091.829	584.962.560	584.962.560	584.962.560
2.834.219.942	1.001.091.829	1.902.459.108	1.902.459.108
	2.834.219.942	6.145.067.059	6.145.067.059
		207.557.255	207.557.255

Đơn vị tính: VNĐ

01/01/2023		31/12/2023	
Số phải nộp trong năm	Số đã nộp trong năm	Số phải nộp trong năm	Số đã nộp trong năm
16.073.997.999	67.612.074.021	68.518.315.442	15.367.756.578
1.193.217.748	41.861.475.781	41.992.957.694	1.061.735.835
14.573.168.339	23.006.951.905	25.433.240.482	14.146.879.762
307.611.912	939.646.335	1.088.117.266	159.140.981
	4.000.000	4.000.000	-



**BẢN THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH (TIẾP THEO)**

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2023

**5.13 Các khoản phải trả ngắn hạn khác**

	31/12/2023 VNĐ	01/01/2023 VNĐ
Nhận ký quỹ, ký cược ngắn hạn	627.515.700	627.515.700
Cổ tức phải trả TCT IDICO - CTCP	-	14.345.790.000
Cổ tức phải trả America LLC	-	2.285.100.000
Cổ tức phải trả các cổ đông khác	735.845.130	9.309.690.300
Các khoản phải trả, phải nộp khác	135.948.922	139.052.805
<i>Phân bổ các quỹ chi công của Công ty</i>	<i>14.674.955</i>	<i>63.627.734</i>
<i>Phân bổ phải nộp khác</i>	<i>121.273.967</i>	<i>73.435.981</i>
<b>Tổng</b>	<b>1.499.310.752</b>	<b>26.707.158.805</b>
<i>Số dư phải trả ngắn hạn khác với các bên liên quan (Chi tiết tại thuyết minh 7.2)</i>	<i>-</i>	<i>14.345.790.000</i>

**5.14 Dự phòng phải trả**

	31/12/2023 VNĐ	01/01/2023 VNĐ
a) Ngắn hạn	45.073.245.770	1.785.597.400
Chi phí sửa chữa vừa và sửa chữa lớn các hạng mục (i)	45.073.245.770	1.785.597.400
b) Dài hạn	255.506.524.971	246.907.182.601
Chi phí sửa chữa vừa và sửa chữa lớn các hạng mục (i)	255.506.524.971	246.907.182.601
<b>Tổng</b>	<b>300.579.770.741</b>	<b>248.692.780.001</b>

(i) Đây là khoản dự phòng phải trả căn cứ vào các phụ lục Hợp đồng BOT thuộc các hạng mục trên tuyến Quốc lộ 1A đoạn An Suông - An Lạc theo Phương án tài chính về việc dự phòng chi phí sửa chữa vừa và sửa chữa lớn.



**CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN HẠ LẠNG IDICO**  
 Km. 906+700, Quốc lộ 1A, Khu phố 5,  
 phường Bình Hưng Hòa B, quận Bình Tân, TP.HCM

Mẫu số 09 - LN  
 Ban hành theo Thông tư số 20/2014/TT-BTC  
 Ngày 22/12/2014 của Bộ Tài chính

**BẢN THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH (TIẾP THEO)**

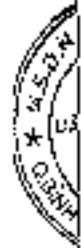
Cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2023

**3.15 Vay và nợ thuê tài chính**

Đơn vị tính: VND

	Tại ngày 31/12/2023		Tại ngày 01/01/2023			
	Giá trị	Số có khả năng trả nợ	Tăng	Giảm	Giá trị	Số có khả năng trả nợ
Vay dài hạn đến hạn trả						
Ngân hàng TMCP Xuất nhập khẩu Việt Nam - Chi nhánh Đồng Nai	-	-	40.000.000,000	175.935.985,323	135.905.985,323	135.905.985,323
- Hợp đồng tín dụng 1801-LAV-201402320 (i)	-	-	-	8.952.000,000	8.952.000,000	8.952.000,000
- Kế hoạch vay số 1301-LDS-201700141 (ii)	-	-	40.000.000,000	86.983.985,323	46.983.985,323	40.000.000,000
- Kế hoạch vay số 1301-LAV-201320257 (iii)	-	-	-	86.983.985,323	86.983.985,323	86.983.985,323
Vay dài hạn	587.180.216,383	587.180.216,383	-	40.000.000,000	627.180.216,383	627.180.216,383
Ngân hàng TMCP Xuất nhập khẩu Việt Nam - Chi nhánh Đồng Nai	587.180.216,383	587.180.216,383	-	40.000.000,000	627.180.216,383	627.180.216,383
- Hợp đồng tín dụng 1901-LAV-201402320 (i)	225.498.797,625	225.498.797,625	-	-	225.498.797,625	225.498.797,625
- Kế hoạch vay số 1801-LDS-201700141 (ii)	361.681.418,758	361.681.418,758	-	40.000.000,000	401.681.418,758	421.681.418,758
<b>Tổng</b>	<b>587.180.216,383</b>	<b>587.180.216,383</b>	<b>40.000.000,000</b>	<b>215.905.985,323</b>	<b>767.986.201,706</b>	<b>762.986.201,706</b>

(i) Vay dài hạn theo Hợp đồng tín dụng số 1801-LAV-201402320 ngày 23/09/2014. Số tiền vay theo hợp đồng 220.446.000.000 đồng. Mục đích vay để đầu tư bổ sung công trình xây dựng kết cấu thép tại *Quốc lộ 1/Hưng Lộ 2 (giao đoạn 3) thuộc dự án BOT cải tạo tổng cấp Quốc lộ 1, đoạn An Suông - An Lạc, Thời hạn cho vay là 174 tháng kể từ ngày giải ngân khoản vay đầu tiên. Thời gian ân hạn 09 tháng kể từ ngày giải ngân khoản vay đầu tiên. Lãi suất danh áp dụng 11% cho 12 tháng đầu, sau đó lãi suất cho vay bằng lãi tiền gửi tiết kiệm kỳ hạn 12 tháng, trả lãi cuối kỳ do Eximbank công bố có hiệu lực kể từ ngày giải ngân cộng 5%/năm. Khoản vay này được đảm bảo bằng toàn bộ Quyền sử dụng công trình thuộc dự án Quốc lộ 1 đoạn An Suông - An Lạc (Km 1901-Km 1915) địa phận Thành phố Hồ Chí Minh và các quyền lợi ích khác phát sinh theo Hợp đồng đầu chính B.O.T số 3599/IB/GTVT/KHĐT ngày 27/11/2002; Phụ lục Hợp đồng số 3979/2014/PLHD-B.O.T ngày 01/09/2011 và Phụ lục Hợp đồng 2 số 23962/PLHD-B.O.T ngày 22/09/2014.*



CHỖ CHỮ KÝ VÀ CHỮ ĐÓNG

**BẢN THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH (TIẾP THEO)**

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2023

**5.15 Vay và nợ thuê tài chính (Tiếp theo)**

(ii) Vay dài hạn theo Hợp đồng tín dụng số 1801-LAV-201700141 ngày 15/02/2017 tại Ngân hàng TMCP Xuất Nhập khẩu Việt Nam - Chi nhánh Đồng Nai. Số tiền vay: 309.856.000.000 đồng. Mục đích vay: "Đề đầu tư cho dự án Đầu tư Công trình Xây dựng hồ sung núi giầu khác mức tại gian lộ Quốc lộ 1- đường Lê Trọng Tấn - đường Nguyễn Thị Tú (thuộc dự án BOT Cải tạo quốc lộ 1, đoạn An Suông - An Lạc)". Thời hạn giải ngân: đối đa đến ngày 15/05/2020, thời gian ân hạn 39 tháng kể từ ngày giải ngân, thời hạn cho vay 180 tháng. Lãi suất cho vay tính lãi gửi ngân 9,1% trong thời gian thi công, sau thời gian thi công lãi suất cho vay bằng lãi suất công bố có hiệu lực tại thời điểm giải ngân + 3,3% /năm. Tài sản đảm bảo: "Toàn bộ quyền thu phí giao thông trên toàn bộ tuyến Quốc lộ 1 đoạn An Suông - An Lạc (Km 1901-1915) dự phân Tp. Hồ Chí Minh và các quyền, lợi ích khác phát sinh khác theo hợp đồng B.O.T.

(iii) Vay dài hạn theo Hợp đồng tín dụng số 1801-LAV-201800257 ngày 14/03/2018 tại Ngân hàng TMCP Xuất Nhập khẩu Việt Nam - Chi nhánh Đồng Nai. Số tiền vay: 350.460.000.000 đồng. Mục đích vay: "Đầu tư xây dựng hồ sung núi Tân Kỳ Tân Quý thuộc dự án BOT Cải tạo nâng cấp Quốc lộ 1A đoạn An Suông - An Lạc". Thời hạn giải ngân: đối đa đến ngày 15/05/2022, thời gian ân hạn 51 tháng kể từ ngày giải ngân, thời hạn cho vay 132 tháng. Lãi suất cho vay áp dụng cho từng lần giải ngân bằng lãi suất tiền gửi tiết kiệm VND kỳ hạn 12 tháng, trả lãi cuối kỳ do Eximbank công bố có hiệu lực tại thời điểm giải ngân cộng biên độ 3,5%/năm. Tài sản đảm bảo: "Toàn bộ quyền thu phí giao thông trên toàn bộ tuyến Quốc lộ 1 đoạn An Suông - An Lạc (Km 1901-1915) dự phân TP Hồ Chí Minh và các quyền, lợi ích khác phát sinh khác theo hợp đồng B.O.T.

**5.16 Vốn chủ sở hữu**

**a) Bảng đối chiếu biến động của vốn chủ sở hữu**

	<i>Đơn vị tính: VND</i>			
	Vốn đầu tư của chủ sở hữu	Quỹ đầu tư phát triển	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	Tổng
Số dư tại ngày 01/01/2022	249.492.000.000	164.586.458.199	48.294.453.727	462.372.911.926
Tăng trong năm	-	-	55.282.182.097	55.282.182.097
Lấn trong năm trước	-	-	55.282.182.097	55.282.182.097
Giảm trong năm	-	-	(70.943.331.474)	(70.943.331.474)
Trích lập quỹ khác thường phúc lợi	-	-	(1.085.570.474)	(1.085.570.474)
Chia cổ tức năm 2021	-	-	(44.508.560.000)	(44.508.560.000)
Tạm ứng cổ tức năm 2022 (i)	-	-	(24.949.200.000)	(24.949.200.000)
<b>Số dư tại ngày 31/12/2022</b>	<b>249.492.000.000</b>	<b>164.586.458.199</b>	<b>32.633.301.350</b>	<b>446.711.759.549</b>
Số dư tại ngày 01/01/2023	249.492.000.000	164.586.458.199	32.633.301.350	446.711.759.549
Tăng trong năm	-	-	57.320.795.701	57.320.795.701
Lãi trong năm nay	-	-	57.320.795.701	57.320.795.701
Giảm trong năm	-	-	(21.617.825.463)	(21.617.825.463)
Trích lập quỹ khác thường phúc lợi (ii)	-	-	(1.658.465.463)	(1.658.465.463)
Chia cổ tức năm 2022 (ii)	-	-	(19.959.360.000)	(19.959.360.000)
<b>Số dư tại ngày 31/12/2023</b>	<b>249.492.000.000</b>	<b>164.586.458.199</b>	<b>68.336.271.588</b>	<b>482.414.729.787</b>

**BẢN THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH (TIẾP THEO)**

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2023

**5.16. Vốn chủ sở hữu (Tiếp theo)**

(i) Công ty đã tạm ứng cổ tức 2022 với tỷ lệ 10% vốn điều lệ theo Nghị quyết số 44/NQ-HĐQT ngày 28/9/2022 của Hội đồng Quản trị với giá trị tương ứng là 24.949.200.000 VND, ngày đăng ký cuối cùng là 16/12/2022, thời gian chi trả ứng kể từ ngày 16/01/2023 theo Thông báo số 1822/TB-SCĐCK/FCM ngày 05/10/2022.

(ii) Trong năm, Công ty đã thực hiện phân phối lợi nhuận 2022 theo Nghị quyết số 01/NQ-HĐQL ngày 26/4/2023 của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 như sau:

- Trích quỹ khen thưởng, phúc lợi 3% trên lợi nhuận sau thuế năm 2022 với số tiền là 1.658.465.463 VND.

- Chia cổ tức năm 2022 bằng tiền 38% trên vốn điều lệ với số tiền là 44.908.560.000 VND (đã tạm ứng 10% năm 2022 với số tiền 24.949.200.000 VND). Theo nghị quyết số 12/NQ-HĐQT ngày 12/5/2023 của Hội đồng quản trị Công ty về việc chi trả cổ tức bằng tiền năm 2022 (đợt 2) với tỷ lệ 8% còn lại với số tiền 19.959.360.000 VND, ngày chốt đăng ký cuối cùng là ngày 05/6/2023 và ngày thực hiện chi trả là ngày 22/6/2023.

**b. Chi tiết vốn chủ sở hữu**

Đầu tư	Tại ngày 31/12/2023			Tại ngày 01/01/2023		
	Tỷ lệ	Số cổ phiếu	Giá trị cổ phần tính theo mệnh giá (VND)	Tỷ lệ	Số cổ phiếu	Giá trị cổ phần tính theo mệnh giá (VND)
Tổng Công ty DIC0 - CTCP	57,50%	14.345.790	143.457.900.000	57,50%	14.345.790	143.457.900.000
Vốn góp của cổ đồng khác	42,50%	10.603.410	106.034.100.000	42,50%	10.603.410	106.034.100.000
<b>Tổng</b>	<b>100%</b>	<b>24.949.200</b>	<b>249.492.000.000</b>	<b>100%</b>	<b>24.949.200</b>	<b>249.492.000.000</b>

**c. Các giao dịch về vốn với chủ sở hữu và phân phối cổ tức, chia lợi nhuận**

	Năm 2023 VND	Năm 2022 VND
Vốn đầu tư của chủ sở hữu		
Vốn góp tại đầu năm	249.492.000.000	249.492.000.000
Vốn góp tăng trong năm	-	-
Vốn góp giảm trong năm	-	-
Vốn góp tại cuối năm	249.492.000.000	249.492.000.000
Cổ tức, lợi nhuận đã chia	19.959.360.000	69.857.760.000

**d. Cổ phiếu**

	31/12/2023 Cổ phiếu	01/01/2023 Cổ phiếu
Số lượng cổ phiếu đang lưu hành	24.949.200	24.949.200
Cổ phiếu phổ thông	24.949.200	24.949.200
Mệnh giá cổ phiếu đang lưu hành (VNĐ/CP)	10.000	10.000

**BẢN THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH (TIẾP THEO)**

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2023

**5.16 Vốn chủ sở hữu (Tiếp theo)**

**e. Các quỹ của doanh nghiệp**

	31/12/2023 VND	01/01/2023 VND
Quỹ đầu tư phát triển	164.586.458.199	164.586.458.199
<b>Tổng</b>	<b>164.586.458.199</b>	<b>164.586.458.199</b>

**5.17 Các khoản mục ngoài Bảng Cân đối kế toán**

	31/12/2023 VND	01/01/2023 VND
<b>Nợ khó đòi đã xử lý</b>		
Trương Bà Tông	325.977.668	325.977.668
Ngô Văn Quang	116.574.900	116.574.900
Lê Hùng Cường	70.000.000	70.000.000
Lê Thị Thoa	60.000.000	60.000.000
Công ty TNHH TVĐTXD Năng lượng Thái Bình Dương	30.000.000	30.000.000
Phạm Thị Một	29.591.360	29.591.360
Trịnh Thị Hân	27.269.760	27.269.760
Các đối tượng khác	85.014.473	85.014.473
<b>Tổng</b>	<b>744.428.161</b>	<b>744.428.161</b>

Công ty đã xử lý khoản nợ dự phòng phải thu khó đòi theo Báo cáo cáo tổng hợp và xử lý kết quả kiểm kê theo quyết định của Chủ tịch Hội đồng kiểm kê.

**6. THÔNG TIN BỔ SUNG CHO CHỈ TIÊU TRÌNH BÀY TRÊN BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH**

**6.1 Doanh thu thuần bán hàng và cung cấp dịch vụ**

	Năm 2023 VND	Năm 2022 VND
Doanh thu thu cước đường bộ	440.280.839.733	421.233.794.319
Doanh thu hoạt động xây lắp	-	2.011.692.614
Doanh thu cung cấp dịch vụ	66.000.000	-
<b>Tổng</b>	<b>440.346.839.733</b>	<b>423.245.486.933</b>

**6.2 Giá vốn hàng bán**

	Năm 2023 VND	Năm 2022 VND
Giá vốn thu cước đường bộ	250.826.288.914	231.993.827.600
Giá vốn hoạt động xây lắp	-	1.889.146.535
<b>Tổng</b>	<b>250.826.288.914</b>	<b>233.882.974.135</b>



**BẢN TÍNH MÌNH BÁO CÁO TÀI CHÍNH (TIẾP THEO)**

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2023

**6.3 Doanh thu hoạt động tài chính**

	Năm 2023 VND	Năm 2022 VND
Lãi tiền gửi, tiền cho vay	2.923.600.636	707.604.193
<b>Tổng</b>	<b>2.923.600.636</b>	<b>707.604.193</b>

**6.4 Chi phí tài chính**

	Năm 2023 VND	Năm 2022 VND
Lãi tiền vay	77.278.422.391	77.831.256.437
<b>Tổng</b>	<b>77.278.422.391</b>	<b>77.831.256.437</b>

**6.5 Chi phí bán hàng**

	Năm 2023 VND	Năm 2022 VND
Chi phí nhân viên	26.490.023.655	25.910.714.138
Chi phí nguyên vật liệu, bao bì	377.311.963	1.078.492.967
Chi phí dùng cơ, đồ dùng	-	91.720.017
Chi phí khấu hao TSCĐ	487.034.284	1.400.798.561
Chi phí dịch vụ mua ngoài	9.161.983.281	7.958.200.498
Chi phí bằng tiền khác	343.688.965	493.083.489
<b>Tổng</b>	<b>36.840.042.146</b>	<b>36.933.009.670</b>

**6.6 Chi phí quản lý doanh nghiệp**

	Năm 2023 VND	Năm 2022 VND
Chi phí nhân viên quản lý	754.216.144	1.182.777.845
Chi phí vật liệu quản lý	123.472.681	164.162.486
Chi phí đồ dùng văn phòng	24.081.818	94.588.889
Chi phí khấu hao TSCĐ	411.856.538	412.749.456
Thuế phí và lệ phí	190.860.063	252.696.617
Chi phí dự phòng	1.423.236.269	-
Chi phí dịch vụ mua ngoài	1.514.352.285	1.754.620.584
Chi phí bằng tiền khác	2.191.808.302	2.545.394.494
<b>Tổng</b>	<b>6.633.884.122</b>	<b>6.406.990.401</b>

**BẢN THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH (TIẾP THEO)**

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2023

**6.7 Lợi nhuận khác**

	Năm 2023 VND	Năm 2022 VND
Thu nhập khác		
Thu thanh lý Tài sản cố định	255.585.750	106.308.000
Các khoản khác	127.258.868	214.459.137
<b>Tổng</b>	<b>382.844.558</b>	<b>350.767.137</b>
Chi phí khác		
Các khoản bị phạt	111.311.532	-
Các khoản khác	12.986.364	13.400.000
<b>Tổng</b>	<b>124.297.896</b>	<b>13.400.000</b>
<b>Lợi nhuận khác thuần</b>	<b>258.546.662</b>	<b>337.367.137</b>

**6.8 Chi phí sản xuất kinh doanh theo yếu tố**

	Năm 2023 VND	Năm 2022 VND
Chi phí nguyên liệu, vật liệu	7.437.217.634	8.151.945.259
Chi phí nhân công	49.154.519.829	48.808.492.737
Chi phí khấu hao tài sản cố định	97.700.818.818	90.967.927.545
Chi phí dịch vụ mua ngoài	81.125.974.791	65.601.900.435
Chi phí khác bằng tiền	58.881.684.110	63.689.708.230
<b>Tổng</b>	<b>294.300.215.182</b>	<b>277.222.974.206</b>

**6.9 Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành**

	Năm 2023 VND	Năm 2022 VND
1. Lợi nhuận kế toán trước thuế	71.950.349.458	69.236.227.620
Điều chỉnh tăng lợi nhuận trước thuế:	52.783.102.270	55.313.339.222
Tiền trước chi phí duy tu sửa chữa (e)	51.836.990.740	54.779.339.228
Chi phí không được trừ	896.311.530	533.999.994
<b>2. Thu nhập tính thuế</b>	<b>124.733.651.728</b>	<b>124.549.566.842</b>
2.1 Thu nhập từ hoạt động khác	66.000.000	122.546.079
- Thuế suất	20%	20%
- Thuế TNDN phải nộp	13.200.000	24.509.216
2.2 Thu nhập hoạt động thu phí	124.667.651.728	124.427.020.763
Thuế suất	20%	20%
Thuế TNDN phải nộp	24.933.530.345	24.885.404.153
<b>3. Chi phí thuế TNDN hiện hành trong năm</b>	<b>24.946.730.345</b>	<b>24.909.913.369</b>
4. Thuế TNDN theo QĐ 835/QĐ CT ngày 14/04/2023	60.221.560	-
<b>5. Chi phí thuế TNDN hiện hành</b>	<b>25.006.951.905</b>	<b>24.909.913.369</b>

**BẢN THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH (TIẾP THEO)**

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2023

**6.10 Lãi cơ bản trên cổ phiếu**

	Năm 2023 VND	Năm 2022 VND (Trình bày lại)
Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	57.320.795.701	55.282.182.097
Số trích Quỹ khen thưởng phúc lợi (i)	-	(1.658.463.463)
Lợi nhuận phân bổ cho cổ đông sở hữu cổ phiếu phổ thông	57.320.795.701	53.623.718.634
Cổ phiếu phổ thông đang lưu hành bình quân (cổ phiếu)	24.949.200	24.949.200
Lãi cơ bản trên cổ phiếu (VND/CP) (ii)	2.298	2.149

(i) Tại ngày Báo cáo, Công ty chưa xác định được một cách đáng tin cậy số lợi nhuận cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2023 có thể được phân bổ vào Quỹ khen thưởng, phúc lợi, thưởng ban quản lý điều hành. Nếu Công ty trích Quỹ khen thưởng, phúc lợi, thưởng ban quản lý điều hành cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2023, lợi nhuận thuần thuộc về cổ đông và lãi cơ bản trên cổ phiếu sẽ giảm đi.

(ii) Công ty xác định lại số trích quỹ khen thưởng, phúc lợi cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2022 theo tỷ lệ phân phối lợi nhuận năm 2022 của Công ty đã được phê duyệt tại các Nghị quyết số 01/NQ-ĐHIDICO ngày 26/4/2023. Theo đó, lãi cơ bản trên cổ phiếu cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2022 được trình bày lại như sau:

	Cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2022		
	Số đã báo cáo VND	Số trình bày lại VND	Chênh lệch
Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	55.282.182.097	55.282.182.097	
Số trích Quỹ khen thưởng phúc lợi	-	(1.658.463.463)	(1.658.463.463)
Lợi nhuận phân bổ cho cổ đông sở hữu cổ phiếu phổ thông	55.282.182.097	53.623.718.634	(1.658.463.463)
Cổ phiếu phổ thông đang lưu hành bình quân trung năm	24.949.200	24.949.200	-
Lãi cơ bản trên cổ phiếu (VND/CP)	2.216	2.149	(66)

**7. THÔNG TIN KHÁC**

**7.1 Danh sách các bên liên quan**

Bên liên quan	Mối quan hệ	Tên viết tắt
Tổng Công ty IDICO - CTCP	Công ty mẹ	IDICO
Công ty Cổ phần Đầu tư xây dựng Long An IDICO	Đơn vị cùng IDICO	IDICO - LIDICO
Công ty Cổ phần Tư vấn đầu tư IDICO	Cùng Công ty mẹ	IDICO - INCON

Các thành viên Hội đồng Quản trị, Ban Kiểm soát, Ban Giám đốc, người quản lý khác và các cá nhân thân cận trong gia đình của các thành viên này

Ảnh hưởng đáng kể

**BẢN THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH (TIẾP THEO)**

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2023

**7.2 Giao dịch và số dư với các bên liên quan**

**a) Thủ lao Hội đồng Quản trị**

Họ và tên	Chức danh	Năm 2023 VND	Năm 2022 VND
Ông Nguyễn Hồng Hải	Chủ tịch HĐQT	162.444.444	105.000.001
Lê Quốc Đạt	Thành viên HĐQT	127.555.555	70.999.999
Ông Khương Quốc Bình	Thành viên HĐQT	105.333.332	70.999.999
Ông Nguyễn Anh Dũng	Thành viên HĐQT	105.333.332	70.999.999
Ông Nguyễn Ngọc Khánh	Thành viên DL HĐQT	105.333.332	40.888.888
Ông Trần Quốc Tuấn	Nguyên TV DL HĐQT		30.111.111
<b>Tổng</b>		<b>605.999.995</b>	<b>388.999.997</b>

**b) Thủ lao Ban Kiểm soát**

Họ và tên	Chức danh	Năm 2023 VND	Năm 2022 VND
Ông Nguyễn Văn Thọ	Trưởng BKS - Người CBTT	720.922.222	633.998.714
Ông Nguyễn Đăng Khoa	Thành viên BKS	71.222.221	53.999.999
Bà Nguyễn Thị Minh Phương	Thành viên BKS	71.222.223	53.999.999
<b>Tổng</b>		<b>863.366.668</b>	<b>743.998.712</b>

**c) Thủ nhóm Ban Giám đốc và người quản lý khác**

Họ và tên	Chức danh	Năm 2023 VND	Năm 2022 VND
Ông Lê Quốc Đạt	Giám đốc	800.000.000	783.755.426
Ông Bùi Văn Đến	Phó Giám đốc	716.444.444	647.199.026
Ông Khương Quốc Bình	Phó Giám đốc	677.000.000	648.998.714
Ông Đoàn Văn Hùng	Phó Giám đốc	694.222.222	637.005.979
Ông Nguyễn Trường Vũ	Kế toán trưởng	684.444.444	614.595.215
Bà Trần Thị Hà	Người phụ trách quản trị Công ty	48.777.777	36.999.999
<b>Tổng</b>		<b>3.615.888.887</b>	<b>3.369.254.359</b>



**BẢN THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH (TIẾP THEO)**

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2023

**7.2 Giao dịch và số dư với các bên liên quan (Tiếp theo)**

**f) Giao dịch với các bên liên quan**

Bên liên quan	Tính chất giao dịch	Năm 2023	Năm 2022
		VND	VND
<b>Giao dịch mua</b>			
IDICO - INCON	Giảm sát thi công	1.386.104.543	-
Cổ tức đã chia		11.476.632.000	40.168.212.000
IDICO	Cổ tức đã chia	11.476.632.000	40.168.212.000

**g) Số dư phải trả các bên liên quan**

Bên liên quan	31/12/2023	01/01/2023
	VND	VND
<b>Phải thu khác ngắn hạn</b>		
IDICO - LINCO	50.000.000	-
Phải trả cho người bán		
IDICO - INCON	-	207.537.255
Phải trả ngắn hạn khác		
IDICO	-	14.345.790.000

**7.3. Thông tin so sánh**

Thông tin so sánh là số liệu trên Báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2022 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán CPA VIỆT NAM - Thành viên Hãng Kiểm toán Quốc tế INPACT.

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 11 tháng 3 năm 2024

Người lập biểu



Nguyễn Thị Loan

Kế toán trưởng



Nguyễn Trường Vũ

Giám đốc



Lê Quốc Đạt

Số: 02/TT- HĐQT

TP. HCM, ngày 04 tháng 04 năm 2024

## TỜ TRÌNH

Thông qua kế hoạch sản xuất kinh doanh, đầu tư năm 2024

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông

Căn cứ kết quả sản xuất kinh doanh và đầu tư năm 2023, Hội đồng quản trị Công ty kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 xem xét, thông qua kế hoạch sản xuất kinh doanh, đầu tư năm 2024:

### 1./ Kế hoạch kinh doanh và đầu tư phát triển năm 2024

DVT: triệu đồng

TT	Chỉ tiêu	Thực hiện năm 2023	Kế hoạch năm 2024	Tỷ lệ Kế hoạch 2024/ Thực hiện 2023
I	Doanh thu	443.653	456.916	103%
1	Thu phí giao thông	440.281	440.300	100%
2	Hoạt động khác	3.372	16.616	493%
II	Lợi nhuận trước thuế	71.950	75.000	104%
III	Tỷ lệ chia cổ tức	16%	14-16%	
IV	Tỷ suất lợi nhuận trước thuế/Doanh thu	16,22%	16,41%	101%
V	Giá trị đầu tư	12.575	300.000	2.385%

### 2./ Nhiệm vụ trọng tâm.

- Quản lý công tác thu phí chặt chẽ, hiệu quả, chú trọng công tác hậu kiểm, nhất là công tác đối soát với đơn vị cung cấp hệ thống backend (VETC) xử lý kịp thời các vướng mắc của trạm thu phí, hạn chế đến mức thấp nhất các lỗi không đọc được thẻ Etag trên xe thu phí tự động (ETC).

- Kiểm tra, duy tu, bảo trì thường xuyên thiết bị của hệ thống thu phí, đảm bảo hệ thống luôn hoạt động ổn định, không làm gián đoạn công tác thu phí.

- Dự án Xây dựng mới cầu Tân Kỳ Tân Quý: Làm việc với các Sở, Ngành liên quan, thực hiện thanh toán đợt 2.

- Dự án Đầu tư hoàn chỉnh hệ thống thu phí dịch vụ sử dụng đường bộ điện tử tự động không dừng (ETC) tại Trạm thu phí An Sương – An Lạc (lắp đặt ETC cho 04 làn còn lại của Trạm): Quyết toán dự án, cập nhật số liệu vào phương án

tài chính, làm việc với Nhóm công tác liên ngành cập nhật lại các chỉ tiêu tài chính và xác định tổng thời gian thu phí của dự án BOT An Suong – An Lạc.

- Duy tu, sửa chữa thường xuyên năm 2024: Thực hiện duy tu, sửa chữa thường xuyên các hạng mục trên tuyến theo kế hoạch đã được Hội đồng quản trị phê duyệt.

- Sửa chữa vừa thời kỳ I năm 2024: Triển khai thi công sửa chữa trong quý 2/2024, quyết toán hạng mục trong quý 3/2024.

- Khảo sát, nghiên cứu cơ hội đầu tư Dự án Cụm công nghiệp Mỹ Phước, huyện Tân Phước, tỉnh Tiền Giang.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua.

*Nơi nhận:*

- Như trên;
- BKS;
- Lưu: VP.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH



Nguyễn Hồng Hải

Số: 03/TT-HĐQT

TP. HCM, ngày 04 tháng 04 năm 2024

**TỜ TRÌNH**

Về việc Thông qua Phương án phân phối lợi nhuận năm 2023  
và kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2024

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020;

Căn cứ Điều lệ Công ty đã được Đại hội đồng cổ đông thành lập ngày 19/9/2007 thông qua (sửa đổi, bổ sung lần 8 ngày 28/4/2022);

Căn cứ Báo cáo tài chính năm 2023 đã được Công ty TNHH kiểm toán CPA VIETNAM kiểm toán;

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2023 và kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2024 như sau:

**1. Phương án phân phối lợi nhuận năm 2023:**

ĐVT: đồng.

TT	Chỉ tiêu	Kế hoạch ĐHCĐ 2023 thông qua		Phương án thực hiện trình ĐHCĐ 2024	
		Tỷ lệ	Số tiền	Tỷ lệ	Số tiền
1	Lợi nhuận chưa phân phối năm trước chuyển sang		11.015.475.887		11.015.475.887
2	Lợi nhuận sau thuế năm 2023		56.000.000.000		57.320.795.701
3	Trích Quỹ khen thưởng, phúc lợi (*)	3%	1.680.000.000	3%	1.719.623.871
4	Chia cổ tức bằng tiền (**)		14%-16%	16%	39.918.720.000
5	Lợi nhuận chưa phân phối chuyển sang năm sau				26.697.927.717

(\*) Trong đó: Quỹ khen thưởng 2%, Quỹ phúc lợi 1%.

(\*\*) Thời gian chi trả cổ tức: Quý 2 năm 2024.

Hội đồng quản trị Công ty trình Đại hội đồng cổ đông mức chi trả cổ tức phù hợp với Hợp đồng, phụ lục hợp đồng BOT, đồng thời dành nguồn lực để



Công ty tiếp tục đầu tư các dự án mới, mang lại hiệu quả lâu dài cho cổ đông trong tương lai.

**2. Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2024:**

- Lợi nhuận chưa phân phối năm trước chuyển sang: 26.697.927.717 đồng.

- Lợi nhuận sau thuế: 60.000.000.000 đồng.

- Trích lập Quỹ khen thưởng phúc lợi: 3% lợi nhuận sau thuế năm 2024.

- Chia cổ tức bằng tiền: 14-16%.

- Trích quỹ thưởng Hội đồng quản trị, Ban điều hành: 10% Lợi nhuận sau thuế vượt kế hoạch.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua.

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT;
- BKS;
- Lưu: VP.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**



**Nguyễn Hồng Hải**

Số: 04/TT-HĐQT

TP. HCM, ngày 04 tháng 04 năm 2024

### TỜ TRÌNH

Về việc Thông qua tổng mức thù lao, tiền lương, thưởng của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát Công ty năm 2023 và kế hoạch 2024

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17 tháng 06 năm 2020;

Căn cứ Điều lệ Công ty đã được Đại hội đồng cổ đông thành lập thông qua ngày 19/9/2007 (sửa đổi, bổ sung lần 8 ngày 28/4/2022);

Căn cứ kết quả sản xuất kinh doanh năm 2023 và kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2024 của Công ty cổ phần Đầu tư phát triển hạ tầng IDICO;

**HDQT trình Đại hội đồng cổ đông thông qua tổng mức thù lao, tiền lương, thưởng của HDQT, BKS Công ty, cụ thể như sau:**

1. Tổng mức chi thù lao, tiền lương, thưởng của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2023 là: **1.469.366.663 đồng**:

Trong đó: - Hội đồng quản trị: 605.999.995 đồng;

- Ban kiểm soát: 863.366.668 đồng.

2. Kế hoạch Tổng mức chi thù lao, tiền lương, thưởng của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát Công ty năm 2024 là: **1.099.000.000 đồng**,

Trong đó: - Hội đồng quản trị: 606.000.000 đồng;

- Ban kiểm soát: 493.000.000 đồng (giảm so với năm 2023, do theo chương trình sắp xếp nhân sự của Tổng công ty IDICO, dự kiến sau Đại hội đồng cổ đông thường niên 2024, Trưởng Ban kiểm soát Công ty sẽ hoạt động kiêm nhiệm)

\* Mức thù lao, tiền lương, thưởng của từng thành viên do Hội đồng quản trị Công ty quyết định theo nguyên tắc nhất trí.

3. Thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát được thanh toán chi phí ăn, ở, đi lại và các chi phí hợp lý khác khi thực hiện nhiệm vụ được giao theo chi phí thực tế phát sinh.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua.

Trân trọng /.

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT;
- BKS;
- Lưu: VP.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH



Nguyễn Hồng Hải

Số: 05/TT- HĐQT

TP. HCM, ngày 04 tháng 04 năm 2024

## TỜ TRÌNH

Về việc miễn nhiệm và bầu bổ sung thành viên  
Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát (nhiệm kỳ 2022-2027)

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019;
- Căn cứ Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán; Thông tư số 116/2020/TT-BTC ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn về quản trị công ty áp dụng đối với công ty đại chúng tại Nghị định 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;
- Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần Đầu tư phát triển hạ tầng IDICO (IDICO-IDI) được Đại hội đồng cổ đông thành lập thông qua ngày 19/9/2007 (sửa đổi, bổ sung lần 8 ngày 28/4/2022);
- Căn cứ Đơn từ nhiệm của ông Nguyễn Anh Dũng về việc xin thôi không tham gia thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2022-2027, theo chương trình sắp xếp nhân sự của Tổng công ty IDICO.
- Căn cứ Đơn từ nhiệm ông Nguyễn Văn Thọ và bà Nguyễn Thị Minh Phương xin thôi không tham gia thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2022-2027 theo chương trình sắp xếp nhân sự của Tổng công ty IDICO.
- Căn cứ Đơn từ nhiệm của ông Nguyễn Đăng Thanh về việc xin thôi không tham gia thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2022-2027, lý do cá nhân.

Để đảm bảo cơ cấu tổ chức hoạt động của thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2022-2027, Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Đầu tư phát triển hạ tầng IDICO kính trình Đại hội đồng cổ đông năm 2024 thông qua:

1. Miễn nhiệm thành viên Hội đồng quản trị IDICO-IDI và bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2022-2027

- Miễn nhiệm chức danh thành viên Hội đồng quản trị đối với ông Nguyễn Anh Dũng

- Bầu bổ sung 01 thành viên Hội đồng quản trị IDICO-IDI nhiệm kỳ 2022-2027.

2. Miễn nhiệm thành viên Ban kiểm soát IDICO-IDI và bầu bổ sung thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2022-2027

- Miễn nhiệm 03 thành viên Ban kiểm soát gồm ông Nguyễn Văn Thọ, bà Nguyễn Thị Minh Phương và ông Nguyễn Đăng Thanh.

- Bầu bổ sung 03 thành viên Ban Kiểm soát IDICO-IDI nhiệm kỳ 2022-2027.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua.

Trân trọng.

*Nơi nhận:*

- Như trên;
- HĐQT;
- BKS;
- Lưu: VP.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**



The stamp is circular and red. It contains the following text: 'H.S.Đ.H : 0309000576 - C.T.C.H' at the top, 'CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ PHÁT HẠ TĂNG' in the middle, and 'IDICO' in large letters at the bottom. Below the stamp, the name 'Nguyễn Hồng Hải' is printed.

**Nguyễn Hồng Hải**



Ảnh 3x4

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc



**SƠ YẾU LÝ LỊCH**

**CỦA ỨNG VIÊN THAM GIA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN HẠ TẦNG IDICO  
NHIỆM KỲ 2022-2027**

1. Họ tên: .....
2. Giới tính (Nam/Nữ): .....
3. Số CMND/Thẻ CCCD/ Hộ chiếu: ..... Ngày cấp: ..... tại:.....
4. Ngày, tháng, năm sinh: .....
5. Nơi sinh:.....
6. Dân tộc: .....
7. Địa chỉ thường trú: .....
8. Địa chỉ liên lạc: .....
9. Điện thoại:.....
10. Trình độ học vấn: ..... Chuyên ngành:.....
11. Quá trình công tác (nêu tóm tắt thời gian nơi công tác, chức vụ):

Tháng năm	Quá trình công tác, nghề nghiệp và chức vụ đã qua (làm gì, ở đâu)

12. Chức vụ công tác hiện nay tại Công ty: .....
- Chức vụ hiện đang nắm giữ ở các tổ chức khác: .....
13. Hành vi vi phạm pháp luật (nếu có): .....
14. Các khoản nợ với Công ty (nếu có): .....
15. Các lợi ích liên quan đến Công ty (nếu có): .....



16. Số lượng cổ phần sở hữu tính đến thời điểm chốt danh sách cổ đông ngày 25/3/2024 để thực hiện quyền tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên 2024: ..... cổ phần, tương ứng với: .....% vốn điều lệ của Công ty cổ phần Đầu tư phát triển hạ tầng IDICO.

17. Những người liên quan có nắm giữ cổ phiếu của Công ty (nếu có): .....

Tên cá nhân/tổ chức: .....

Mối quan hệ: .....

Nắm giữ: ..... cổ phần, chiếm ..... % vốn điều lệ

Tôi xin cam đoan những lời khai trên là hoàn toàn đúng sự thật, nếu có sai tôi xin hoàn toàn chịu trách nhiệm và cam kết thực hiện nhiệm vụ một cách trung thực nếu được bầu làm thành viên Hội đồng quản trị/Ban kiểm soát.

....., ngày..... tháng ..... năm 2024

**Xác nhận**  
của địa phương/Cơ quan công tác

**Người khai**  
(Ký và ghi họ, tên)



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**ĐƠN ĐỀ CỬ  
THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN HẠ TẦNG IDICO  
NHIỆM KỲ 2022-2027  
(Áp dụng cho cổ đông)**

**Kính gửi: Công ty cổ phần Đầu tư phát triển hạ tầng IDICO**

Họ tên cổ đông:.....

Ngày, tháng, năm sinh: ..... Nơi sinh:.....

Địa chỉ thường trú: .....

Địa chỉ liên lạc: .....

Điện thoại:.....Email:.....

Số CMND/Hộ chiếu: .....Ngày cấp: ..... Tại:.....

Trình độ học vấn: ..... Chuyên ngành:.....

Số cổ phần sở hữu liên tục ít nhất sáu (06) tháng cho đến thời điểm hiện tại là .....  
cổ phần, tương ứng với: .....% vốn điều lệ của Công ty.

Tôi xin đề cử vào vị trí thành viên Hội đồng quản trị Công ty IDICO-IDI  
nhiệm kỳ 2022-2027;

Tôi xin cam đoan mình có đủ điều kiện để ứng cử vào vị trí Hội đồng quản  
trị theo quy định hiện hành;

Tôi cam kết chịu trách nhiệm về tính chính xác trung thực của nội dung văn  
bản và hồ sơ kèm theo đồng thời cam kết tuân thủ đầy đủ theo quy định của Điều lệ  
Công ty và Quy chế bầu Hội đồng quản trị tại Đại hội đồng cổ đông thường niên  
năm 2024 của Công ty cổ phần Đầu tư phát triển hạ tầng IDICO.

Xin trân trọng cảm ơn!

..... ngày.....tháng..... năm 2024

**CỔ ĐÔNG ĐỀ CỬ**

(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu [nếu là tổ chức])

Hồ sơ kèm theo:

- 1. Sơ yếu lý lịch cá nhân viên tự khai
- 2. Hộ khẩu thường trú/  
Giấy đăng ký tạm trú hoặc giấy tờ tương đương
- 3. Bản sao hợp lệ Chứng minh thư nhân dân/  
hộ chiếu và các bằng cấp chứng nhận trình độ học vấn của ứng viên

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**



....., ngày.....tháng..... năm 2024

**ĐƠN ĐỀ CỬ  
THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN HẠ TẦNG IDICO (IDICO-IDT)  
NHIỆM KỲ 2022-2027**

Kính gửi: Công ty cổ phần Đầu tư phát triển hạ tầng IDICO

Tôi/Chúng tôi là cổ đông/nhóm cổ đông Công ty cổ phần Đầu tư phát triển hạ tầng IDICO gồm:

ST T	Họ và tên	Số CMND/ ĐKKD	Số CP sở hữu trong thời hạn 6 tháng liên tục	Tỷ lệ % vốn điều lệ	Chữ ký

Tôi/ chúng tôi trân trọng đề cử:

Ông/Bà:.....

Ngày, tháng, năm sinh: ..... Nơi sinh: .....

Địa chỉ thường trú: .....

Số CMND/Hộ chiếu: ..... Ngày cấp: ..... Tại:.....

Trình độ học vấn: ..... Chuyên ngành:.....

Tôi/Chúng tôi cam đoan Ông/ Bà..... có đủ điều kiện được đề cử vào vị trí thành viên Hội đồng quản trị Công ty IDICO-IDI nhiệm kỳ 2022-2027 theo quy định hiện hành.

Đồng thời chúng tôi thống nhất cử: (trong trường hợp nhóm cổ đông đề cử) Ông (Bà): ..... CMND/CCCD số: ..... Ngày cấp: ..... Nơi cấp:.....

Địa chỉ thường trú: .....

làm đại diện nhóm để thực hiện các thủ tục đề cử theo đúng Quy định về việc tham gia đề cử, ứng cử vị trí thành viên Hội đồng quản trị Công ty IDICO-IDI nhiệm kỳ 2022-2027.

Tôi/Chúng tôi cam kết chịu trách nhiệm về tính chính xác trung thực của nội dung văn bản và hồ sơ kèm theo đồng thời cam kết tuân thủ đầy đủ theo quy định hiện hành tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 của Công ty IDICO-IDI.

Xin trân trọng cảm ơn!

**ĐẠI DIỆN NHÓM CỔ ĐÔNG ĐỀ CỬ**  
(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu [nếu là tổ chức])

**Hồ sơ kèm theo:**

1. Sơ yếu lý lịch do người được đề cử tự khai
2. Hộ khẩu thường trú/ Giấy đăng ký tạm trú hoặc giấy tờ tương đương
3. Giấy ủy quyền hợp lệ (nếu cổ đông ủy quyền cho người khác đề cử)
4. Bản sao lập lại CMND/ Hộ chiếu và các bằng cấp chứng nhận trình độ học vấn của ứng viên.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc



..... ngày.....tháng..... năm 2024

**ĐƠN ỨNG CỬ**

**THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

**CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN HẠ TẦNG IDICO (IDICO-IDI)  
NHIỆM KỶ 2022-2027**

**Kính gửi: Công ty cổ phần Đầu tư phát triển hạ tầng IDICO**

Họ tên cổ đông : .....

Ngày, tháng, năm sinh: ..... Nơi sinh: .....

Địa chỉ thường trú: .....

Địa chỉ liên lạc: .....

Điện thoại:..... Email:.....

Số CMND/Hộ chiếu: ..... Ngày cấp: ..... Tại:.....

Trình độ học vấn: ..... Chuyên ngành:.....

Số cổ phần sở hữu liên tục ít nhất sáu tháng cho đến thời điểm hiện tại là ..... cổ phần, tương ứng với: .....% vốn điều lệ của Công ty.

Tôi xin tự ứng cử vào vị trí thành viên Hội đồng quản trị Công ty IDICO-IDI nhiệm kỳ 2022-2027;

Tôi xin cam đoan mình có đủ điều kiện để ứng cử vào vị trí Hội đồng quản trị theo quy định hiện hành;

Tôi cam kết chịu trách nhiệm về tính chính xác trung thực của nội dung văn bản và hồ sơ kèm theo đồng thời cam kết tuân thủ đầy đủ theo quy định của Điều lệ Công ty và Quy chế bầu thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 của Công ty cổ phần Đầu tư phát triển hạ tầng IDICO.

Xin trân trọng cảm ơn!

**NGƯỜI ỨNG CỬ**

(Ký, ghi rõ họ tên)

**Hồ sơ kèm theo:**

1. Sơ yếu lý lịch do ứng viên tự khai

2. Hộ khẩu thường trú

Giấy đăng ký tạm trú hoặc giấy tờ tương đương

3. Bản sao hợp lệ Chứng minh thư nhân dân

lộ chiếu và các bằng cấp chứng nhận trình độ học vấn của ứng viên





**ỨNG VIÊN CỔ ĐÔNG/NHÓM CỔ ĐÔNG ĐỀ CỬ THAM GIA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, BAN KIỂM SOÁT  
CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN HẠ TẦNG IDICO, NHIỆM KỲ 2022-2027**

ST T	Thông tin ứng viên được đề cử								
	Tên cổ đông	Số cổ phần nắm giữ /UQ	Họ và tên	Năm sinh		Quê quán	Trình độ		Chức vụ/ Đơn vị công tác
				Nam	Nữ		Văn hóa	Chuyên môn nghiệp vụ	
	<b>Thành viên Hội đồng quản trị</b>								
1			Đỗ Chi Linh	1982		Thanh Hóa	12/12	Cử nhân Kế toán- Kiểm toán	Phó Giám đốc Ban Tài chính kế toán Tổng công ty IDICO-CTCP
	<b>Thành viên Ban kiểm soát</b>								
1			Nguyễn Thị Thanh Huyền		1984	Nghệ An	12/12	Thạc sỹ Tài chính Ngân hàng	Trưởng phòng Kiểm toán nội bộ Tổng công ty IDICO -CTCP
2			Nguyễn Bình Minh	1992		Quảng Trị	12/12	Cử nhân kinh doanh chuyên ngành Kế toán	Chuyên viên Phòng Tài chính kế hoạch thuộc Ban Tài chính kế toán Tổng công ty IDICO-CTCP
3			Lê Thúy Trang		1993	Bạc Liêu	12/12	Thạc sỹ Luật Kinh tế	Phó phòng Pháp chế thuộc Ban pháp chế Tổng công ty IDICO-CTCP

**TỔNG CÔNG TY IDICO**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 367/ICT-BHCNS

TP. Hồ Chí Minh, ngày 10 tháng 4 năm 2024

V/v Thay đổi nhân sự tham gia HĐQT, BKS  
nhiệm kỳ 2022-2027

**Kính gửi: - Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Đầu tư phát triển hạ tầng IDICO;  
- Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Đầu tư phát triển hạ tầng IDICO.**

Tên cổ đông: Tổng công ty IDICO - CTCP (IDICO)

Địa chỉ: Số 151A Nguyễn Đình Chiểu, Phường Võ Thị Sáu, Quận 3, TP.HCM.

Mã số doanh nghiệp: 0302177966 - Đăng ký lần đầu ngày 30/6/2010, thay đổi lần 7  
ngày 11/8/2022 tại Phòng đăng ký Kinh doanh - Sở Kế hoạch đầu tư TP. Hồ Chí Minh.

Hiện đang sở hữu: 14.345.790 cổ phần, tương ứng với tổng mệnh giá  
143.457.900.000 đồng của Công ty cổ phần Đầu tư phát triển hạ tầng IDICO, chiếm tỷ lệ  
57,50% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty cổ phần Đầu tư phát triển hạ  
tầng IDICO (IDICO-IDI).

Tổng công ty IDICO - CTCP đề nghị Đại hội đồng cổ đông IDICO-IDI,  
Hội đồng quản trị IDICO-IDI về việc thay đổi nhân sự tham gia Hội đồng quản  
trị, Ban kiểm soát Công ty nhiệm kỳ 2022-2027 như sau:

**1. Thay đổi nhân sự tham gia Hội đồng quản trị**

- Thôi giới thiệu tham gia bầu vào Thành viên Hội đồng quản trị IDICO - IDI  
nhiệm kỳ 2022-2027 đối với Ông Nguyễn Anh Dũng.

- Giới thiệu Ông Đỗ Chí Linh - Cử nhân Kế Toán Kiểm toán - Phó Ban Tài  
chính kế toán IDICO, tham gia bầu vào Hội đồng quản trị IDICO - IDI nhiệm kỳ  
2022-2027.

**2. Thay đổi nhân sự tham gia Ban Kiểm soát**

- Thôi giới thiệu tham gia bầu vào Ban Kiểm soát IDICO - IDI nhiệm kỳ 2022-2027  
đối với Ông Nguyễn Văn Thọ, Ông Nguyễn Đăng Thanh, Bà Nguyễn Thị Minh Phương.

- Giới thiệu Bà Nguyễn Thị Thanh Huyền - Thạc sỹ Tài chính Ngân hàng -  
Trưởng Phòng Kiểm toán nội bộ IDICO, tham gia bầu vào Ban Kiểm soát và giới  
thiệu bầu giữ chức Trưởng Ban Kiểm soát IDICO - IDI nhiệm kỳ 2022-2027.

- Giới thiệu Ông Nguyễn Bình Minh - Cử nhân Kế toán - Chuyên viên Phòng  
Tài chính kế hoạch thuộc Ban Tài chính kế toán IDICO tham gia bầu vào Ban Kiểm  
soát IDICO - IDI nhiệm kỳ 2022-2027.

- Giới thiệu Bà Lê Thùy Trang - Thạc sỹ Luật Kinh tế - Phó phòng Pháp chế  
thuộc Ban Pháp chế IDICO tham gia bầu vào Ban Kiểm soát IDICO - IDI nhiệm kỳ  
2022-2027.

Rất mong nhận được sự hợp tác của IDICO - IDI.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: HC, NS.



**Đặng Chính Trung**

**IDICO** TỔNG CÔNG TY IDICO - CTCP

Tầng 32 - Tòa nhà Pearl Plaza - 561A Điện Biên Phủ, Phường 25, Quận Bình Thạnh, TP. HCM  
ĐT: (+84) 28 3843 8883 - 28 3935 1901 Fax: (+84) 28 3911 2705  
www.idico.com.vn | [headoffice@idico.com.vn](mailto:headoffice@idico.com.vn)



**SƠ YẾU LÝ LỊCH**  
**CỦA ỨNG VIÊN THAM GIA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**  
**CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN HẠ TẦNG IDICO**  
**NHIỆM KỲ 2022-2027**

- Họ và tên: **ĐỖ CHÍ LINH**
- Giới tính: Nam
- Ngày, tháng, năm, sinh: 1982
- Nơi sinh: Đồng Nai Quốc tịch: Việt Nam
- Dân tộc: Kinh Quê quán: Thanh Hóa
- CCCD số: Ngày cấp: , Nơi cấp:
- Hộ khẩu thường trú:
- Nơi ở hiện nay:
- Số điện thoại liên lạc:
- Trình độ văn hóa: 12/12
- Trình độ chuyên môn: Cử nhân Kế Toán - Kiểm toán
- Quá trình công tác:

<b>Thời gian</b> <i>(từ tháng/năm đến tháng/năm)</i>	<b>Chức vụ, đơn vị công tác</b>
9/2005 - 6/2006	Trợ lý kiểm toán Công ty TNHH AACC Việt Nam
7/2006 - 12/2018	Từ Chuyên viên đến Chủ nhiệm cao cấp Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam
1/2019 - 2/2024	Chủ nhiệm cao cấp Công ty Cổ phần Tư vấn EY Việt Nam
3/2024 - nay	Phó Giám đốc Ban TCKT Tổng Công ty IDICO - CTCP

- Quá trình công tác hiện nay tại Công ty: Không
- Chức vụ hiện đang nắm giữ ở các tổ chức khác: Phó Giám đốc Ban TCKT Tổng Công ty IDICO - CTCP
- Hành vi vi phạm pháp luật (nếu có): Không
- Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích Công ty: Không

17. Các khoản nợ đối với Công ty (nếu có): Không
18. Các lợi ích liên quan đến Công ty (nếu có): Không
19. Số cổ phần nắm giữ: 0 cổ phần, chiếm 0% vốn điều lệ, trong đó
- + Đại diện sở hữu: 0 cổ phần, chiếm 0% vốn điều lệ.
  - + Cá nhân sở hữu: 0 cổ phần, chiếm 0% vốn điều lệ.
20. Những người liên quan có nắm giữ cổ phiếu của Công ty (nếu có): Không.

Tôi cam đoan những lời khai trên đây là hoàn toàn đúng sự thật, nếu sai tôi hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật và cam kết thực hiện nhiệm vụ một cách trung thực nếu được bầu làm thành viên Ban kiểm soát.

TP. Hồ Chí Minh ngày 10 tháng 4 năm 2024

**XÁC NHẬN CỦA  
ĐỊA PHƯƠNG/CƠ QUAN CÔNG TÁC**  
TL TÔNG GIAM ĐỐC



**Người khai**  
(Ký và ghi rõ họ tên)

**Đỗ Chí Linh**





**SƠ YẾU LÝ LỊCH  
CỦA ỨNG VIÊN THAM GIA BAN KIỂM SOÁT  
CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN HẠ TẦNG IDICO  
NHIỆM KỲ 2022-2027**

- Họ và tên: **NGUYỄN THỊ THANH HUYỀN**
- Giới tính: Nữ
- Ngày, tháng, năm, sinh: 1984
- Nơi sinh: Bình Dương Quốc tịch: Việt Nam
- Dân tộc: Kinh Quê quán: Nghệ An
- CCCD số: Ngày cấp: , Nơi cấp:
- Hộ khẩu thường trú:
- Nơi ở hiện nay:
- Số điện thoại liên lạc:
- Trình độ văn hóa: 12/12
- Trình độ chuyên môn: Thạc sỹ Tài chính ngân hàng
- Quá trình công tác:

<b>Thời gian</b> <i>(từ tháng/năm đến tháng/năm)</i>	<b>Chức vụ, đơn vị công tác</b>
Tháng 8/2006 - Tháng 12/2009	Trưởng nhóm kiểm toán & tư vấn, Công Ty TNHH Kiểm toán BDO - BDO Việt Nam
Tháng 01/2010 - Tháng 11/2016	Trưởng nhóm kiểm toán nguồn vốn & BCTC, Ngân hàng TMCP Phương Đông
Tháng 12/2016 - Tháng 11/2020	Thành viên Ban kiểm soát, Ngân hàng The Siam Commercial Bank
Tháng 11/2020 - Tháng 07/2023	Trưởng Ban Kiểm toán nội bộ và Pháp chế, Công ty TNHH TNI King Coffee
Tháng 7/2023 - Nay	Trưởng phòng Kiểm toán nội bộ Tổng công ty IDICO - CTCP

- Quá trình công tác hiện nay tại Công ty: Không
- Chức vụ hiện đang nắm giữ ở các tổ chức khác: Trưởng phòng Kiểm toán nội bộ Tổng công ty IDICO - CTCP.
- Hành vi vi phạm pháp luật (nếu có): Không
- Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích Công ty: Không



17. Các khoản nợ đối với Công ty (nếu có): Không
18. Các lợi ích liên quan đến Công ty (nếu có): Không
19. Số cổ phần nắm giữ: 0 cổ phần, chiếm 0% vốn điều lệ, trong đó
- + Đại diện sở hữu: 0 cổ phần, chiếm 0% vốn điều lệ.
  - + Cá nhân sở hữu: 0 cổ phần, chiếm 0% vốn điều lệ.
20. Những người liên quan có nắm giữ cổ phiếu của Công ty (nếu có): Không.

Tôi cam đoan những lời khai trên đây là hoàn toàn đúng sự thật, nếu sai tôi hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật và cam kết thực hiện nhiệm vụ một cách trung thực nếu được bầu làm thành viên Ban kiểm soát.

TP. Hồ Chí Minh ngày tháng 4 năm 2024

**XÁC NHẬN CỦA  
ĐỊA PHƯƠNG/CƠ QUAN CÔNG TÁC**  
TỔNG GIÁM ĐỐC



GIÁM ĐỐC BAN HCNS

*Nguyễn Quốc Việt*

**Người khai**  
(Ký và ghi rõ họ tên)

**Nguyễn Thị Thanh Huyền**



**SƠ YẾU LÝ LỊCH**  
**CỦA ỨNG VIÊN THAM GIA BAN KIỂM SOÁT**  
**CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN HẠ TẦNG IDICO**  
**NHIỆM KỲ 2022-2027**

1. Họ và tên: **LÊ THÙY TRANG**
2. Giới tính: Nữ
3. Ngày, tháng, năm, sinh: 1993
4. Nơi sinh: Bạc Liêu Quốc tịch: Việt Nam
5. Dân tộc: Kinh Quê quán: Bạc Liêu
6. CCCD số: , Ngày cấp: , Nơi cấp: Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội
7. Hộ khẩu thường trú: .
8. Nơi ở hiện nay:
9. Số điện thoại liên lạc:
10. Trình độ văn hóa: 12/12
11. Trình độ chuyên môn: Thạc sỹ Luật Kinh tế
12. Quá trình công tác:

<b>Thời gian</b> <i>(từ tháng/năm đến tháng/năm)</i>	<b>Chức vụ, đơn vị công tác</b>
10/2015-10/2020	Tư vấn pháp lý cao cấp - Chi nhánh CSP Legal LLC tại Tp. Hồ Chí Minh
10/2020 – 9/2021	Quản lý pháp lý - Công ty cổ phần đầu tư và phát triển bất động sản An Gia
9/2021 – 12/2022	Quản lý pháp lý - Công ty cổ phần Tập đoàn Vạn Thịnh Phát
1/2023 – 12/2023	Luật sư cao cấp - Công ty Luật TNHH Dentons Luật Việt
1/2024 đến nay	Phó Phòng Pháp chế thuộc Ban Pháp chế Tổng công ty IDICO - CTCP

13. Quá trình công tác hiện nay tại Công ty: Không
14. Chức vụ hiện đang nắm giữ ở các tổ chức khác: Phó Phòng Pháp chế của Tổng công ty IDICO - CTCP

15. Hành vi vi phạm pháp luật (nếu có): Không
16. Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích Công ty: Không
17. Các khoản nợ đối với Công ty (nếu có): Không
18. Các lợi ích liên quan đến Công ty (nếu có): Không
19. Số cổ phần nắm giữ: 0 cổ phần, chiếm 0% vốn điều lệ, trong đó
- + Đại diện sở hữu: 0 cổ phần, chiếm 0 vốn điều lệ.
  - + Cá nhân sở hữu: 0 cổ phần, chiếm 0 % vốn điều lệ.
20. Những người liên quan có nắm giữ cổ phiếu của Công ty (nếu có): Không.

Tôi cam đoan những lời khai trên đây là hoàn toàn đúng sự thật, nếu sai tôi hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật và cam kết thực hiện nhiệm vụ một cách trung thực nếu được bầu làm thành viên Ban kiểm soát.

TP. Hồ Chí Minh ngày tháng 4 năm 2024

**XÁC NHẬN CỦA  
ĐỊA PHƯƠNG/CƠ QUAN CÔNG TÁC**



**CHỦ ĐỐC BAN KCS**  
*Nguyễn Quốc Việt*

**Người khai**  
(Ký và ghi rõ họ tên)



**Lê Thùy Trang**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc**



**SƠ YẾU LÝ LỊCH**  
**CỦA ỨNG VIÊN THAM GIA BAN KIỂM SOÁT**  
**CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN HẠ TẦNG IDICO**  
**NHIỆM KỲ 2022-2027**

1. Họ và tên: **NGUYỄN BÌNH MINH**
2. Giới tính: Nam
3. Ngày, tháng, năm, sinh: 1992
4. Nơi sinh: Hà Nội Quốc tịch: Việt Nam
5. Dân tộc: Kinh Quê quán: Triệu Thành, Triệu Phong, Quảng Trị
6. CCCD số: Ngày cấp: Nơi cấp:
7. Hộ khẩu thường trú:
8. Nơi ở hiện nay:
9. Số điện thoại liên lạc:
10. Trình độ văn hóa: 12/12
11. Trình độ chuyên môn: Cử Nhân Kinh doanh - Chuyên ngành Kế toán
12. Quá trình công tác:

<b>Thời gian</b> <i>(từ tháng/năm đến tháng/năm)</i>	<b>Chức vụ, đơn vị công tác</b>
2013 - 2021	Chuyên viên - Công ty Cổ phần phân phối Khí thấp áp Dầu khí Việt Nam
03/2022 - 10/2022	Chuyên viên - CT Group
11/2022 - hiện tại	Chuyên viên Phòng Tài chính kế hoạch thuộc Ban Tài chính kế toán Tổng Công ty IDICO - CTCP

13. Quá trình công tác hiện nay tại Công ty: Không
14. Chức vụ hiện đang nắm giữ ở các tổ chức khác: Không
15. Hành vi vi phạm pháp luật (nếu có): Không
16. Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích Công ty: Không
17. Các khoản nợ đối với Công ty (nếu có): Không
18. Các lợi ích liên quan đến Công ty (nếu có): Không

19. Số cổ phần nắm giữ: 0 cổ phần, chiếm 0% vốn điều lệ, trong đó

+ Đại diện sở hữu: 0 cổ phần, chiếm 0% vốn điều lệ.

+ Cá nhân sở hữu: 0 cổ phần, chiếm 0% vốn điều lệ.

20. Những người liên quan có nắm giữ cổ phiếu của Công ty (nếu có): Không.

Tôi cam đoan những lời khai trên đây là hoàn toàn đúng sự thật, nếu sai tôi hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật và cam kết thực hiện nhiệm vụ một cách trung thực nếu được bầu làm thành viên Ban kiểm soát.

TP. Hồ Chí Minh ngày tháng 4 năm 2024

**XÁC NHẬN CỦA  
ĐỊA PHƯƠNG/CƠ QUAN CÔNG TÁC**



**CHAM ĐỐC BAN HCNS**

*Nguyễn Quốc Việt*

**Người khai**  
(Ký và ghi rõ họ tên)

A blue handwritten signature in cursive script, which appears to be "Minh".

**Nguyễn Bình Minh**



Số: 06/TT-HĐQT

TP. HCM, ngày 04 tháng 4 năm 2024

**TỜ TRÌNH**  
**Về việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty**

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020;  
Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019;  
Căn cứ Điều lệ Công ty đã được Đại hội đồng cổ đông thành lập ngày 19/9/2007 thông qua (sửa đổi, bổ sung lần 8 ngày 28/4/2022);

Căn cứ yêu cầu tổ chức hoạt động của Công ty;

Trên cơ sở các quy định của pháp luật hiện hành và tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh, vận hành của Công ty;

Nhằm mục tiêu hoàn thiện Điều lệ để đảm bảo quyền lợi của các cổ đông, Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông dự thảo Điều lệ sửa đổi và Bảng so sánh các nội dung sửa đổi chính trong Điều lệ sửa đổi được nêu cụ thể tại "Phụ lục những nội dung sửa đổi, bổ sung Điều lệ của Công ty cổ phần Đầu tư phát triển hạ tầng IDICO" đính kèm.

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông các nội dung liên quan đến việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ của Công ty như sau:

1. Thông qua dự thảo Điều lệ sửa đổi của Công ty, Điều lệ sửa đổi này sẽ có hiệu lực kể từ ngày được Đại hội đồng cổ đông thông qua và thay thế Điều lệ hiện hành.

2. Giao Chủ tịch Hội đồng quản trị và Giám đốc - người đại diện theo pháp luật của Công ty thực hiện các thủ tục và ký ban hành Điều lệ sửa đổi đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua theo quy định pháp luật.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua.

Trân trọng/.

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT;
- BKS;
- Lưu: VP.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



Nguyễn Hồng Hải



**PHỤ LỤC**  
**NHỮNG NỘI DUNG SỬA ĐỔI, BỔ SUNG ĐIỀU LỆ**  
**CÔNG TY IDICO-IDI**

Những nội dung được sửa đổi, bổ sung tại Điều lệ của Công ty cổ phần Đầu tư phát triển hạ tầng IDICO ("IDICO-IDI" hoặc "Công ty"), gồm:

1.1 Những nội dung sửa đổi, bổ sung căn cứ theo quy định pháp luật, bao gồm: Luật Doanh nghiệp 2020 ("LDN"), Luật Chứng khoán 2019 ("LCK"), Nghị định 155/2020/NĐ-CP, Thông tư 116/2020/TT-BTC. Cụ thể là các điều khoản sau:

Điều, khoản	Tên điều, khoản	Nội dung quy định tại Điều lệ cũ	Nội dung sửa đổi, bổ sung tại Điều lệ mới
Điều 1 Khoản 1 Điểm i	Giải thích thuật ngữ	Người có liên quan là cá nhân, tổ chức được quy định tại khoản 46 Điều 4 Luật Chứng khoán;	Người có liên quan là tổ chức, cá nhân có quan hệ trực tiếp hoặc gián tiếp với IDICO - IDI trong các trường hợp được quy định cụ thể tại Khoản 23 Điều 4 Luật Doanh nghiệp; và các tổ chức, cá nhân có quan hệ với nhau theo các trường hợp được quy định cụ thể tại khoản 46 Điều 4 Luật Chứng khoán;
Điều 3 Khoản 1	Người đại diện theo pháp luật của Công ty	Công ty có 01 Người đại diện theo pháp luật là Giám đốc.	IDICO - IDI có 01 người đại diện theo pháp luật giữ chức vụ Giám đốc.
Điều 3 Khoản 2 Điểm b			<p>b. Nghĩa vụ của Người đại diện theo pháp luật:</p> <p>(i) Thực hiện các quyền và nghĩa vụ được giao một cách trung thực, cẩn trọng, tốt nhất nhằm bảo đảm lợi ích hợp pháp của IDICO - IDI;</p> <p>(ii) Trung thành với lợi ích của doanh nghiệp; không sử dụng thông tin, bí quyết, cơ hội kinh doanh của IDICO - IDI, không lạm dụng địa vị, chức vụ và sử dụng tài sản của IDICO - IDI để tư lợi hoặc phục vụ lợi ích của tổ chức, cá nhân khác;</p> <p>(iii) Thông báo kịp thời, đầy đủ, chính xác cho IDICO - IDI về doanh nghiệp mà mình và/hoặc người có liên quan của mình làm chủ hoặc có cổ phần, phần vốn góp chi phối theo quy định của Luật Doanh nghiệp.</p> <p>(iv) Chịu trách nhiệm cá nhân đối với những thiệt hại cho doanh nghiệp do vi phạm nghĩa vụ quy định tại các Tiết (i), (ii) và (iii) Điểm (b) Khoản 2 Điều này;</p> <p>(v) Các nghĩa vụ khác quy định của pháp luật, Điều lệ này và Hợp đồng lao động (nếu có).</p>

Điều, khoản	Tên điều, khoản	Nội dung quy định tại Điều lệ cũ	Nội dung sửa đổi, bổ sung tại Điều lệ mới
Điều 4 Khoản 1	Mục tiêu hoạt động của IDICO - IDI		<p>1. Mục tiêu hoạt động của IDICO - IDI là:</p> <p>a. Kinh doanh có lãi, bảo toàn và phát triển vốn của các cổ đông; hoàn thành các nhiệm vụ theo nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông;</p> <p>b. Phát triển IDICO - IDI có trình độ công nghệ, quản lý và chuyên môn hoá cao; gắn kết chặt chẽ giữa sản xuất kinh doanh với khoa học công nghệ;</p> <p>c. Nâng cao chất lượng quản lý và hiệu quả đầu tư, mở rộng liên doanh, liên kết, nâng cao uy tín và khả năng cạnh tranh trên thị trường trong nước và quốc tế;</p> <p>d. Nâng cao đời sống người lao động, phát huy truyền thống văn hóa doanh nghiệp;</p> <p>Duy trì sự hợp tác và phát triển bền vững của nhóm Công ty mẹ - Công ty con</p> <p>Trong quá trình hoạt động, IDICO - IDI có thể điều chỉnh các ngành nghề kinh doanh tùy theo nhu cầu hoạt động và phù hợp quy định của pháp luật. Các điều chỉnh về ngành nghề kinh doanh (nếu phát sinh) sẽ được công bố thông tin trên trang thông tin điện tử (website) của IDICO - IDI theo quy định của pháp luật và sẽ được cập nhật vào Điều lệ trong lần sửa đổi, bổ sung gần nhất.</p>
Điều 4 Khoản 2	Mục tiêu hoạt động của IDICO - IDI	<p>2. Mục tiêu hoạt động của Công ty:</p> <p>a) Tối đa hóa giá trị doanh nghiệp và lợi ích của cổ đông;</p> <p>b) Phát triển thương hiệu và văn hoá doanh nghiệp;</p> <p>c) Đóng góp cho Ngân sách Nhà nước;</p> <p>d) Nâng cao thu nhập và môi trường làm việc cho người lao động.</p>	



Điều, khoản	Tên điều, khoản	Nội dung quy định tại Điều lệ cũ	Nội dung sửa đổi, bổ sung tại Điều lệ mới
Điều 7 Khoản 2	Chứng nhận cổ phiếu	Cổ phiếu là loại chứng khoán xác nhận quyền và lợi ích hợp pháp của người sở hữu đối với một phần vốn cổ phần của tổ chức phát hành. Cổ phiếu phải có đầy đủ các nội dung theo quy định tại khoản 1 Điều 121 Luật Doanh nghiệp.	<p>2. Cổ phiếu là loại chứng khoán do IDICO - IDI phát hành xác nhận quyền và lợi ích hợp pháp của người sở hữu đối với một phần vốn cổ phần IDICO - IDI. Cổ phiếu phải có các nội dung chủ yếu sau đây:</p> <p>a. Tên, mã số doanh nghiệp, địa chỉ trụ sở chính của IDICO - IDI;</p> <p>b. Số lượng cổ phần và loại cổ phần;</p> <p>c. Mệnh giá mỗi cổ phần và tổng mệnh giá số cổ phần ghi trên cổ phiếu;</p> <p>d. Họ, tên, địa chỉ liên lạc, quốc tịch, số giấy tờ pháp lý của cá nhân đối với cổ đông là cá nhân; tên, mã số doanh nghiệp hoặc số giấy tờ pháp lý của tổ chức, địa chỉ trụ sở chính đối với cổ đông là tổ chức;</p> <p>e. Chữ ký của người đại diện theo pháp luật và dấu của IDICO - IDI;</p> <p>l. Số đăng ký tại sở đăng ký cổ đông của IDICO - IDI và ngày phát hành cổ phiếu;</p>
Điều 7, Khoản 3	Chứng nhận cổ phiếu	Trong thời hạn 45 ngày kể từ ngày nộp đầy đủ hồ sơ đề nghị chuyển quyền sở hữu cổ phần theo quy định của Công ty hoặc trong thời hạn 02 tháng kể từ ngày thanh toán đầy đủ tiền mua cổ phần theo quy định tại phương án phát hành cổ phiếu của Công ty (hoặc thời hạn khác theo điều khoản phát hành quy định), người sở hữu số cổ phần được cấp chứng nhận cổ phiếu. Người sở hữu cổ phần không phải trả cho Công ty chi phí in chứng nhận cổ phiếu.	Trong thời hạn ba mươi (30) ngày kể từ ngày nộp đầy đủ hồ sơ đề nghị chuyển quyền sở hữu cổ phần theo quy định của IDICO - IDI hoặc thanh toán đầy đủ tiền mua cổ phần theo quy định tại phương án phát hành cổ phiếu của IDICO - IDI, người sở hữu số cổ phần được cấp chứng nhận cổ phiếu. Người sở hữu cổ phần không phải trả cho IDICO - IDI chi phí in chứng nhận cổ phiếu
Điều 7, Khoản 4	Chứng nhận cổ phiếu		Trường hợp có sai sót trong nội dung và hình thức cổ phiếu do IDICO-IDI phát hành thì quyền và lợi ích của người sở hữu cổ phần không bị ảnh hưởng. Người đại diện theo pháp luật của IDICO - IDI chịu trách nhiệm về thiệt hại do những sai sót đó gây ra.
Điều 9 Khoản 1	Chuyển nhượng cổ phần	Tất cả các cổ phần được tự do chuyển nhượng trừ khi Điều lệ này và pháp luật có quy định khác, cổ phiếu niêm yết, đăng ký giao dịch trên Sở Giao dịch chứng khoán được chuyển nhượng theo các quy định của pháp luật về chứng khoán và thị trường chứng khoán.	Tất cả các cổ phần được tự do chuyển nhượng trừ khi Điều lệ này và pháp luật có quy định khác. Những hạn chế về chuyển nhượng cổ phần của IDICO - IDI quy định tại Điều lệ này chỉ có hiệu lực khi được nêu rõ trong cổ phiếu của cổ phần tương ứng. Cổ phiếu niêm yết trên Sở giao dịch chứng khoán được chuyển nhượng theo các quy định của pháp luật về chứng khoán và thị trường chứng khoán.

Điều, khoản	Tên điều, khoản	Nội dung quy định tại Điều lệ cũ	Nội dung sửa đổi, bổ sung tại Điều lệ mới
Điều 9, Khoản 3	Chuyển nhượng cổ phần		<p>Trường hợp cổ đông là cá nhân chết thì người thừa kế theo di chúc hoặc theo pháp luật của cổ đông đó trở thành cổ đông của IDICO - IDI. Trong trường hợp cổ đông bị chết, những người thừa kế của cổ đông bị chết phải có một văn bản thỏa thuận để chỉ định người hoặc một số người đại diện cho số cổ phần của cổ đông bị chết, trong thỏa thuận phải nêu rõ mỗi người sẽ đại diện cho bao nhiêu cổ phần. Trường hợp cổ phần của cổ đông bị chết mà không có người thừa kế hoặc không xác định được người thừa kế, người thừa kế từ chối nhận thừa kế hoặc bị tước quyền thừa kế thì số cổ phần của cổ đông đó được giải quyết theo quy định của pháp luật về dân sự. Khi đó, việc thực hiện quyền liên quan đến số cổ phần của cổ đông bị chết sẽ tạm ngưng cho đến khi có phán quyết của Cơ quan Nhà nước có thẩm quyền về việc xác định người hoặc những người có quyền đại diện cho số cổ phần của cổ đông bị chết hoặc những người thừa kế đạt được sự thỏa thuận.</p>
Điều 9, Khoản 4	Chuyển nhượng cổ phần		<p>Cổ đông có quyền tặng cho một phần hoặc toàn bộ cổ phần của mình tại IDICO - IDI cho cá nhân, tổ chức khác; sử dụng cổ phần để trả nợ. Cá nhân, tổ chức được tặng cho hoặc nhận trả nợ bằng cổ phần sẽ là cổ đông của IDICO-IDI.</p>
Điều 10	Mua lại cổ phần theo quyết định của IDICO - IDI và yêu cầu của cổ đông		<p>1. Mua lại cổ phần theo quyết định của IDICO - IDI:</p> <p>a. IDICO - IDI có quyền mua lại không quá 30% tổng số cổ phần phổ thông đã bán, một phần hoặc toàn bộ cổ phần ưu đãi cổ tức đã bán theo quy định sau đây:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Hội đồng quản trị có quyền quyết định mua lại không quá 10% tổng số cổ phần ưu đãi loại đã được chào bán trong mười hai (12) tháng; Trong trường hợp khác, việc mua lại cổ phần do Đại hội đồng cổ đông quyết định hoặc theo quy định của Luật Chứng khoán;</li> <li>- Hội đồng quản trị quyết định giá mua lại cổ phần; Đối với cổ phần phổ thông, giá mua lại không được cao hơn giá thị trường tại thời điểm mua lại, trừ trường hợp quy định tại khoản 3 Điều này; Đối với cổ phần loại khác, nếu IDICO - IDI không quy định và cổ đông có liên quan không có thỏa thuận khác thì giá mua lại</li> </ul>



Điều, khoản	Tên điều, khoản	Nội dung quy định tại Điều lệ cũ	Nội dung sửa đổi, bổ sung tại Điều lệ mới
			<p>không được thấp hơn giá thị trường;</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- IDICO - IDI có thể mua lại cổ phần của từng cổ đông trong cùng với tỷ lệ cổ phần của họ trong IDICO - IDI theo trình tự và thủ tục sau đây: <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Trong trường hợp này, quyết định mua lại cổ phần của IDICO - IDI phải được thông báo bằng phương thức để báo đảm đến được tất cả Cổ đông trong thời hạn ba mươi (30) ngày, kể từ ngày quyết định đó được thông qua. Thông báo phải có tên, địa chỉ trụ sở chính của IDICO - IDI, tổng số cổ phần và loại cổ phần được mua lại, giá mua lại hoặc nguyên tắc định giá mua lại, thủ tục và thời hạn thanh toán, thủ tục và thời hạn để cổ đông chào bán cổ phần của họ cho IDICO - IDI.</li> <li>+ Cổ đông đồng ý bán lại cổ phần phải gửi văn bản đồng ý bán cổ phần của mình bằng phương thức để báo đảm đến được IDICO - IDI trong thời hạn ba mươi (30) ngày, kể từ ngày IDICO - IDI gửi thông báo về việc mua lại cổ phần cho cổ đông. Văn bản đồng ý bán cổ phần phải có họ, tên, địa chỉ liên lạc, số giấy tờ pháp lý của cá nhân đối với cổ đông là cá nhân; tên, mã số doanh nghiệp hoặc số giấy tờ pháp lý của tổ chức đối với cổ đông là tổ chức; số cổ phần sở hữu và số cổ phần đồng ý bán; phương thức thanh toán; chữ ký của cổ đông hoặc người đại diện theo pháp luật của cổ đông. IDICO - IDI chỉ mua lại cổ phần được chào bán trong thời hạn nói trên.</li> </ul> </li> </ul> <p>b. Việc IDICO - IDI mua lại cổ phiếu của chính mình đã phát hành theo quy định tại Điểm (a) Khoản 1 Điều này chỉ được thực hiện khi đáp ứng các điều kiện sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Có quyết định của Đại hội đồng cổ đông của IDICO - IDI thông qua việc mua lại cổ phiếu để giảm vốn điều lệ, phương thức mua lại, trong đó nêu rõ số lượng, thời gian thực hiện, nguyên tắc xác định giá mua lại; <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đáp ứng đủ nguồn vốn để mua lại cổ phiếu;</li> <li>- Chỉ định công ty chứng khoán thực hiện giao dịch;</li> <li>- Đáp ứng các điều kiện theo quy định của pháp luật liên quan</li> </ul> </li> </ul>

Điều, khoản	Tên điều, khoản	Nội dung quy định tại Điều lệ cũ	Nội dung sửa đổi, bổ sung tại Điều lệ mới
			<p>về ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện;</p> <p>- Không thuộc trường hợp quy định tại khoản 3 Điều 36 Luật Chứng khoán.</p> <p>c. Việc mua lại cổ phiếu được miễn trừ điều kiện quy định tại điểm (b) Khoản 1 của Điều này trong các trường hợp: mua lại cổ phiếu theo yêu cầu của Cổ đông theo quy định tại Khoản 3 của Điều này và Điều 132 của Luật Doanh nghiệp, hoặc mua lại cổ phiếu của người lao động theo quy chế phát hành cổ phiếu cho người lao động của IDICO - IDI, hoặc mua lại cổ phiếu lẻ theo phương án phát hành cổ phiếu để trả cổ tức, phát hành cổ phiếu từ nguồn vốn chủ sở hữu.</p> <p>d. IDICO - IDI sẽ tiến hành các thủ tục giám vốn điều lệ tương ứng với tổng giá trị tính theo mệnh giá số cổ phiếu được IDICO - IDI mua lại trong thời hạn mười (10) ngày kể từ ngày hoàn thành việc thanh toán mua lại cổ phiếu.</p> <p>2. Trường hợp IDICO - IDI mua lại cổ phiếu của người lao động theo quy chế phát hành cổ phiếu cho người lao động của IDICO - IDI thì:</p> <p>a. Tổng số lượng cổ phiếu của người lao động đã được IDICO - IDI mua lại để giám vốn điều lệ phải được báo cáo tại Đại hội đồng Cổ đông thường niên;</p> <p>b. IDICO - IDI phải làm thủ tục giám vốn điều lệ tương ứng với tổng giá trị tính theo mệnh giá số cổ phiếu được IDICO - IDI mua lại trong thời hạn mười (10) ngày kể từ ngày báo cáo Đại hội đồng cổ đông thường niên theo quy định tại điểm a khoản này.</p> <p>3. Mua lại cổ phần theo yêu cầu của cổ đông:</p> <p>n. Cổ đông đã biểu quyết phân đối không thông qua nghị quyết về việc tổ chức tại IDICO - IDI hoặc thay đổi quyền, nghĩa vụ của Cổ đông quy định tại Điều lệ này có quyền yêu cầu IDICO - IDI mua lại cổ phần của mình. Yêu cầu phải bằng văn bản, trong đó nêu rõ tên, địa chỉ của Cổ đông, số lượng cổ phần từng loại, giá dự định bán, lý do yêu cầu IDICO - IDI mua lại. Yêu cầu phải được gửi đến IDICO - IDI trong thời hạn mười (10) ngày, kể từ</p>

Điều, khoản	Tên điều, khoản	Nội dung quy định tại Điều lệ cũ	Nội dung sửa đổi, bổ sung tại Điều lệ mới
			<p>ngày Đại hội đồng Cổ đông thông qua nghị quyết về các vấn đề quy định tại khoản này.</p> <p>b. IDICO - IDI phải mua lại cổ phần theo yêu cầu của cổ đông quy định tại điểm a Khoản 3 Điều này với giá thị trường hoặc giá được tính theo nguyên tắc quy định của IDICO - IDI tại từng thời điểm trong thời hạn chín mươi (90) ngày, kể từ ngày nhận được yêu cầu. Trường hợp không thỏa thuận được về giá thì các bên có thể yêu cầu một tổ chức định giá chuyên nghiệp định giá. IDICO - IDI giới thiệu li nhất ba (03) tổ chức định giá chuyên nghiệp để Cổ đông lựa chọn và lựa chọn đó là quyết định cuối cùng.</p>
Điều 12 Khoản 1 (Điều 11 DL cũ)	Quyền của Cổ đông	<p>đ) Tự do chuyển nhượng cổ phần của mình cho người khác, trừ trường hợp quy định tại khoản 3 Điều 120, khoản 1 Điều 127 Luật Doanh nghiệp và quy định khác của pháp luật có liên quan;</p> <p>h) Yêu cầu Công ty mua lại cổ phần trong các trường hợp quy định tại Điều 132 Luật Doanh nghiệp;</p>	<p>đ. Tự do chuyển nhượng cổ phần của mình cho người khác (không bao gồm cổ phần ưu đãi khác mà IDICO - IDI có thể phát hành tùy từng thời điểm, mà theo quy định của pháp luật là bị hạn chế chuyển nhượng);</p> <p>h. Yêu cầu IDICO - IDI mua lại cổ phần trong các trường hợp quy định tại Khoản 3 Điều 10 của Điều lệ này và Điều 132 Luật Doanh nghiệp;</p>
Điều 12 Khoản 2 Điểm a (Điều 11 DL cũ)	Quyền của Cổ đông	<p>a) Yêu cầu Hội đồng quản trị thực hiện việc triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông theo các quy định tại khoản 3 Điều 115 và Điều 140 Luật Doanh nghiệp;</p>	<p>a. Yêu cầu Hội đồng quản trị thực hiện việc triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông khi Hội đồng quản trị vi phạm nghiêm trọng quyền của cổ đông, nghĩa vụ của Người quản lý doanh nghiệp hoặc ra quyết định vượt quá thẩm quyền được giao. Yêu cầu triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông phải bằng văn bản và phải bao gồm các nội dung sau đây: họ, tên, địa chỉ liên lạc, quốc tịch, số giấy tờ pháp lý của cá nhân đối với cổ đông là cá nhân; tên, mã số doanh nghiệp hoặc số giấy tờ pháp lý của tổ chức, địa chỉ trụ sở chính đối với cổ đông là tổ chức; số lượng cổ phần và thời điểm đăng ký cổ phần của từng cổ đông, tổng số cổ phần của cả nhóm cổ đông và tỷ lệ sở hữu trong tổng số cổ phần của IDICO - IDI, căn cứ và lý do yêu cầu triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông. Kèm theo yêu cầu triệu tập họp phải có các tài liệu, chứng cứ về các vi phạm của Hội đồng quản trị, mức độ vi phạm hoặc về quyết định vượt quá thẩm quyền.</p>

Điều, khoản	Tên điều, khoản	Nội dung quy định tại Điều lệ cũ	Nội dung sửa đổi, bổ sung tại Điều lệ mới
Điều 14 Khoản 3 (Điều 13 Điều lệ cũ)	Đại hội đồng cổ đồng	<p>3. Hội đồng quản trị phải triệu tập họp Đại hội đồng cổ đồng bất thường trong các trường hợp sau:</p> <p>a) Hội đồng quản trị xét thấy cần thiết vì lợi ích của Công ty;</p> <p>b) Số lượng thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát còn lại ít hơn số lượng thành viên tối thiểu theo quy định của pháp luật;</p> <p>c) Theo yêu cầu của cổ đông hoặc nhóm cổ đông quy định tại khoản 2 Điều 115 của Luật Doanh nghiệp; yêu cầu triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông phải được thể hiện bằng văn bản, trong đó nêu rõ lý do và mục đích cuộc họp, có chữ ký của các cổ đông liên quan hoặc văn bản yêu cầu được lập thành nhiều bản và tập hợp đủ chữ ký của các cổ đông có liên quan;</p>	<p>3. Hội đồng quản trị phải triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông bất thường trong các trường hợp sau:</p> <p>a. Hội đồng quản trị xét thấy cần thiết vì lợi ích của IDICO - IDI;</p> <p>b. Số lượng thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm sát còn lại ít hơn số lượng thành viên tối thiểu theo quy định của pháp luật;</p> <p>c. Theo yêu cầu của cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu từ năm phần trăm (05%) tổng số cổ phiếu phổ thông trở lên theo quy định tại Điểm (a) Khoản 2 Điều 12 Điều lệ này. Yêu cầu triệu tập họp Đại hội đồng Cổ đông phải được thể hiện bằng văn bản, trong đó nêu rõ lý do và mục đích cuộc họp, có dù chữ ký của các Cổ đông liên quan hoặc văn bản yêu cầu được lập thành nhiều bản và tập hợp đủ chữ ký của các Cổ đồng có liên quan;</p> <p>d. Theo yêu cầu của Ban kiểm soát;</p> <p>e. Các trường hợp khác theo quy định của pháp luật và Điều lệ này.</p>
Điều 14 Khoản 4 (Điều 13 Điều lệ cũ)	Đại hội đồng cổ đồng	<p>Triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông bất thường:</p> <p>a) Hội đồng quản trị phải triệu tập họp Đại hội đồng cổ đồng trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày số thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát còn như quy định tại điểm b khoản 3 Điều này, hoặc nhận được yêu cầu quy định tại điểm c và điểm d khoản 3 Điều này;</p>	<p>Triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông bất thường:</p> <p>a. Hội đồng quản trị phải triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông trong thời hạn ba mươi (30) ngày kể từ ngày số lượng thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát còn lại ít hơn số lượng thành viên tối thiểu theo quy định của pháp luật như quy định tại Điểm b Khoản 3 Điều này, hoặc nhận được yêu cầu quy định tại Điểm c và Điểm d Khoản 3 Điều này;</p>



Điều, khoản	Tên điều, khoản	Nội dung quy định tại Điều lệ cũ	Nội dung sửa đổi, bổ sung tại Điều lệ mới
Điều 15, Khoản 2 (Điều 14 DL cũ)	Quyền và nghĩa vụ của Đại hội đồng cổ đông	<p>2. Đại hội đồng cổ đông thảo luận và thông qua các vấn đề sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>a. Kế hoạch kinh doanh hằng năm của Công ty;</li> <li>b. Báo cáo tài chính hằng năm đã được kiểm toán;</li> <li>c. Báo cáo của Hội đồng quản trị về quản trị và kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị và từng thành viên Hội đồng quản trị;</li> <li>d. Báo cáo của Ban kiểm soát về kết quả kinh doanh của Công ty, kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị, Giám đốc;</li> <li>e. Báo cáo tự đánh giá kết quả hoạt động của Ban kiểm soát và thành viên Ban kiểm soát;</li> <li>g. Mức cổ tức đối với mỗi cổ phần của từng loại;</li> <li>h. Số lượng thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát;</li> <li>i. Bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát;</li> <li>j. Quyết định ngân sách hoặc tổng mức thù lao, thưởng và lợi ích khác đối với Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát;</li> <li>k. Phê duyệt danh sách công ty kiểm toán được chấp thuận; quyết định công ty kiểm toán được chấp thuận thực hiện kiểm tra các hoạt động của Công ty khi xét thấy cần thiết;</li> </ul> <p>1. Bổ sung và sửa đổi Điều lệ Công ty;</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>m. Loại cổ phần và số lượng cổ phần mới được phát hành đối với mỗi loại cổ phần và việc chuyển nhượng cổ phần của thành viên sáng lập trong vòng 03 năm đầu tiên kể từ ngày thành lập;</li> <li>n. Chia, tách, hợp nhất, sáp nhập hoặc chuyển đổi Công ty;</li> <li>o. Tổ chức lại và giải thể (thanh lý) Công ty và chỉ định người thanh lý;</li> </ul>	<p>2. Đại hội đồng cổ đông thường niên thảo luận và thông qua những vấn đề sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>a. Kế hoạch kinh doanh hằng năm của IDICO-IDI;</li> <li>b. Báo cáo tài chính hằng năm đã được kiểm toán;</li> <li>c. Báo cáo của Hội đồng quản trị về quản trị và kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị và từng thành viên Hội đồng quản trị;</li> <li>d. Báo cáo của Ban kiểm soát về kết quả kinh doanh của Công ty, kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị, Giám đốc;</li> <li>e. Báo cáo tự đánh giá kết quả hoạt động của Ban kiểm soát và thành viên Ban kiểm soát;</li> <li>g. Mức cổ tức đối với mỗi cổ phần của từng loại;</li> <li>h. Vấn đề khác thuộc thẩm quyền.</li> </ul>

Điều, khoản	Tên điều, khoản	Nội dung quy định tại Điều lệ cũ	Nội dung sửa đổi, bổ sung tại Điều lệ mới
		<p>p. Quyết định đầu tư hoặc bán số tài sản có giá trị từ 35% tổng giá trị tài sản trở lên được ghi trong Báo cáo tài chính gần nhất của Công ty;</p> <p>q. Quyết định mua lại trên 10% tổng số cổ phần đã bán của mỗi loại;</p> <p>r. Công ty ký kết hợp đồng, giao dịch với những đối tượng được quy định tại khoản 1 Điều 167 Luật Doanh nghiệp với giá trị bằng hoặc lớn hơn 35% tổng giá trị tài sản của Công ty được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất;</p> <p>s. Chấp thuận các giao dịch quy định tại khoản 4 Điều 293 Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;</p> <p>t. Phê duyệt Quy chế nội bộ về quản trị Công ty, Quy chế hoạt động Hội đồng quản trị, Quy chế hoạt động Ban kiểm soát;</p> <p>u. Các vấn đề khác theo quy định của pháp luật và Điều lệ này.</p>	
Điều 15, Khoản 4	Quyền và nghĩa vụ của Đại hội đồng cổ đông		<p>Cổ đông không được tham gia bỏ phiếu hoặc lấy ý kiến bằng văn bản trong các trường hợp sau đây:</p> <p>a. Các hợp đồng, giao dịch quy định tại Điểm a, b, c, d, e Khoản 8 Điều 42 của Điều lệ này nếu Cổ đông hoặc người có liên quan tới cổ đông đó là một bên của hợp đồng, giao dịch;</p> <p>b. Việc mua lại cổ phần của cổ đông đó hoặc của người có liên quan tới cổ đông đó trừ trường hợp việc mua lại cổ phần được thực hiện tương ứng với tỷ lệ sốหุ้น của tất cả các cổ đông hoặc việc mua lại được thực hiện thông qua giao dịch khớp lệnh trên Sở giao dịch chứng khoán hoặc chào mua công khai theo quy định của pháp luật.</p>

Điều, khoản	Tên điều, khoản	Nội dung quy định tại Điều lệ cũ	Nội dung sửa đổi, bổ sung tại Điều lệ mới
Điều 16 Khoản 1 (Điều 15 Điều lệ cũ)	Người đại diện theo ủy quyền của Cổ đông và Đại hội đồng cổ đông		<p>I. Người đại diện theo ủy quyền của Cổ đông:</p> <p>a. Tất cả các cổ đông là tổ chức hoặc cá nhân đều có quyền cử người đại diện theo ủy quyền thực hiện các quyền cổ đông của mình theo quy định của pháp luật.</p> <p>b. Ủy quyền của cổ đông là tổ chức:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cổ đông là tổ chức có quyền cử một (01) hoặc một số đại diện theo ủy quyền thực hiện các quyền Cổ đông của mình theo quy định của pháp luật; trường hợp có nhiều hơn một (01) đại diện theo ủy quyền được cử thì phải xác định cụ thể số cổ phần và số phiếu bầu của mỗi người đại diện. Việc cử, chấm dứt hoặc thay đổi đại diện theo ủy quyền phải được thông báo bằng văn bản gửi đến IDICO - IDI trong thời hạn sớm nhất theo quy định của pháp luật. Thông báo phải có các nội dung chủ yếu sau đây: <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Tên, mã số doanh nghiệp, địa chỉ trụ sở chính của Cổ đông;</li> <li>+ Số lượng người đại diện theo ủy quyền và tỷ lệ cổ phần tương ứng của mỗi người đại diện theo ủy quyền;</li> <li>+ Họ, tên, địa chỉ liên lạc, quốc tịch, số giấy tờ pháp lý của cá nhân của từng người đại diện theo ủy quyền (áp dụng đối với người đại diện theo ủy quyền là cá nhân); Tên, mã số doanh nghiệp, địa chỉ trụ sở chính (áp dụng đối với người đại diện theo ủy quyền là tổ chức);</li> <li>+ Thời hạn ủy quyền trong ứng cử của từng người đại diện theo ủy quyền; trong đó ghi rõ ngày hết hiệu lực ủy quyền;</li> <li>+ Họ, tên, chữ ký của người đại diện theo pháp luật của cổ đông và của người đại diện theo ủy quyền (áp dụng đối với đại diện theo ủy quyền là cá nhân) hoặc người đại diện theo pháp luật của người đại diện theo ủy quyền (áp dụng đối với đại diện theo ủy quyền là tổ chức).</li> </ul> </li> <li>- Tổ chức là cổ đông IDICO - IDI mà sở hữu ít nhất 10% tổng số cổ phần phổ thông có thể ủy quyền tối đa ba (03) người đại diện.</li> </ul> <p>c. Việc ủy quyền của cổ đông là cá nhân cũng phải được thực hiện bằng văn bản theo hình thức quy định của pháp luật. Nội dung văn bản chỉ định người đại diện theo ủy quyền của cổ đông phải đảm bảo bao gồm các nội dung sau đây và theo</p>

Điều, khoản	Tên điều, khoản	Nội dung quy định tại Điều lệ cũ	Nội dung sửa đổi, bổ sung tại Điều lệ mới
			<p>quy định của pháp luật:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Họ, tên, địa chỉ liên lạc, quốc tịch, số giấy tờ pháp lý, địa chỉ thường trú và địa chỉ liên lạc của cổ đông;</li> <li>- Số lượng đại diện theo ủy quyền và tỷ lệ cổ phần tương ứng của mỗi người đại diện theo ủy quyền;</li> <li>- Họ, tên, địa chỉ liên lạc, quốc tịch, số giấy tờ pháp lý của cá nhân của từng người đại diện theo ủy quyền (áp dụng đối với người đại diện theo ủy quyền là cá nhân); Tên, mã số doanh nghiệp, địa chỉ trụ sở chính (áp dụng đối với người đại diện theo ủy quyền là tổ chức);</li> <li>- Thời hạn ủy quyền tương ứng của từng đại diện theo ủy quyền; trong đó ghi rõ ngày bắt đầu được ủy quyền;</li> <li>- Họ, tên, chữ ký của cổ đông và của người đại diện theo ủy quyền (áp dụng đối với đại diện theo ủy quyền là cá nhân) hoặc người đại diện theo pháp luật của đại diện theo ủy quyền (áp dụng đối với đại diện theo ủy quyền là tổ chức).</li> </ul> <p>d. Người đại diện theo ủy quyền của cổ đông phải có các tiêu chuẩn và điều kiện sau đây:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Có năng lực hành vi dân sự đầy đủ;</li> <li>- Không thuộc đối tượng bị cấm thành lập và quản lý doanh nghiệp theo quy định tại khoản 2 Điều 17 Luật Doanh nghiệp.</li> </ul>
Điều 19 Khoản 3 (Điều 18 điều lệ cũ)	Các điều kiện tiến hành họp Đại hội đồng cổ đông		<p>3. Trường hợp cuộc họp lần thứ hai không đủ điều kiện tiến hành theo quy định tại khoản 2 Điều này thì thông báo mời họp lần thứ ba phải được gửi trong thời hạn hai mươi (20) ngày kể từ ngày dự định họp lần thứ hai. Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông lần thứ ba được tiến hành không phụ thuộc vào tổng số phiếu biểu quyết của các Cổ đông dự họp. Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông được triệu tập trong trường hợp này được coi là hợp lệ và có quyền quyết định tất cả các vấn đề dự kiến được phê chuẩn tại Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông lần thứ nhất.</p>
Điều 20 Khoản 1 (Điều 19 Điều lệ cũ)	Thế thức tiến hành họp và biểu quyết tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông		<p>Không bị ảnh hưởng bởi quy định tại Điều lệ này, đối với cuộc họp trực tuyến, IDICO - IDI có thể sử dụng các chương trình, phần mềm máy tính, dịch vụ công nghệ thông tin ứng dụng trong việc biểu quyết, thu thập biểu quyết của đề tạo thuận lợi cho cổ đông.</p>

Điều, Khoản	Tên điều, khoản	Nội dung quy định tại Điều lệ cũ	Nội dung sửa đổi, bổ sung tại Điều lệ mới
Điều 20 Khoản 5 (Điều 19 Điều lệ cũ)	Thế thức tiến hành họp và biểu quyết tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông		5. Đại hội đồng cổ đông thảo luận và biểu quyết theo từng vấn đề trong nội dung chương trình. Việc biểu quyết được tiến hành bằng biểu quyết tán thành, không tán thành và không có ý kiến. Kết quả kiểm phiếu được chủ tọa công bố ngay trước khi bế mạc cuộc họp.
Điều 20 Khoản 6 (Điều 19 Điều lệ cũ)	Thế thức tiến hành họp và biểu quyết tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông		6. Cổ đông hoặc người được ủy quyền dự họp đến sau khi cuộc họp đã khai mạc vẫn được đăng ký và có quyền tham gia biểu quyết ngay sau khi đăng ký; trong trường hợp này, hiệu lực của những nội dung đã được biểu quyết trước đó không thay đổi.
Điều 21 Khoản 2 (Điều 20 Điều lệ cũ)	Hình thức và điều kiện để Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông được thông qua	2. Đại hội đồng cổ đông thông qua nghị quyết bằng hình thức biểu quyết tại cuộc họp về các nội dung sau: a. Định hướng phát triển Công ty; b. Thông qua Báo cáo tài chính hàng năm; c. Mức cổ tức đối với mỗi cổ phần của từng loại; d. Bầu thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát; e. Giải thể Công ty.	2. Đại hội đồng cổ đông thông qua nghị quyết bằng hình thức biểu quyết tại cuộc họp về các nội dung sau: a. Sửa đổi, bổ sung nội dung của Điều lệ IDICO - IDI; b. Định hướng phát triển IDICO - IDI; c. Loại cổ phần và tổng số cổ phần của từng loại; d. Bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát; e. Quyết định đầu tư hoặc bán số tài sản có giá trị từ ba mươi lăm phần trăm (35%) tổng giá trị tài sản trừ lên được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của IDICO - IDI; g. Thông qua báo cáo tài chính IDICO - IDI hàng năm; f. Tổ chức lại, giải thể IDICO - IDI.
Điều 22 Khoản 4 (Điều 21 Điều lệ cũ)	Thẩm quyền và thế thức lấy ý kiến Cổ đông bằng văn bản để thông qua Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông		Phiếu lấy ý kiến đã được trả lời phải có chữ ký của Cổ đông là cá nhân, hoặc người đại diện theo pháp luật của Cổ đông là tổ chức hoặc cá nhân được ủy quyền, người đại diện theo pháp luật của tổ chức được ủy quyền.
Điều 23 Khoản 4	Nghị quyết, Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông	Nghị quyết, Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông, phụ lục danh sách cổ đông đăng ký dự họp, văn bản ủy quyền tham dự họp, tất cả các tài liệu đính kèm Biên bản (nếu có) và tài liệu có liên quan kèm theo thông báo mời họp phải lưu giữ tại trụ sở chính của Công ty.	Nghị quyết, Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông, phụ lục danh sách cổ đông đăng ký dự họp kèm chữ ký của cổ đông (nếu họp trực tiếp) hoặc danh sách cổ đông đăng ký dự họp được hệ thống bỏ phiếu điện tử ghi nhận là tham dự cuộc họp Đại hội đồng cổ đông trực tuyến (nếu họp trực tuyến), văn bản



Điều, Khoản	Tên điều, khoản	Nội dung quy định tại Điều lệ cũ	Nội dung sửa đổi, bổ sung tại Điều lệ mới
			Ủy quyền tham dự họp, tất cả các tài liệu đính kèm Biên bản (nếu có) và tài liệu có liên quan kèm theo thông báo mời họp phải được công bố thông tin theo quy định pháp luật về công bố thông tin trên thị trường chứng khoán và phải được lưu giữ tại trụ sở chính của IDICO - IDI.
Điều 24 Khoản 1 (Điều 23 Điều lệ cũ)	Hiệu lực của Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông		Các nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông có hiệu lực kể từ ngày được thông qua hoặc từ thời điểm hiệu lực ghi tại nghị quyết đó hoặc trường hợp khác theo quy định của pháp luật.
Điều 24 Khoản 2 (Điều 23 Điều lệ cũ)	Hiệu lực của Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông		Các nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông được thông qua bằng 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết là hợp pháp và có hiệu lực ngay cả khi trình tự, thủ tục thông qua nghị quyết đó không được thực hiện đúng như quy định, thủ tục triệu tập họp và thông qua nghị quyết vi phạm Luật Doanh nghiệp và Điều lệ.
Điều 24 Khoản 3 (Điều 23 Điều lệ cũ)	Hiệu lực của Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông		Trường hợp có cổ đông, nhóm cổ đông yêu cầu Tòa án hủy bỏ nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại Khoản 4 dưới đây, thì các nghị quyết đó vẫn có hiệu lực thi hành cho đến khi Tòa án có quyết định khác, trừ trường hợp áp dụng biện pháp khẩn cấp tạm thời theo quyết định chính thức của Cơ quan Nhà nước có thẩm quyền.
Điều 24 Khoản 5 (Điều 23 Điều lệ cũ)	Hiệu lực của Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông		Trường hợp quyết định của Đại hội đồng cổ đông bị hủy bỏ theo quyết định của Tòa án hoặc Trọng tài theo quy định tại Khoản 4 của Điều này, người triệu tập cuộc họp Đại hội đồng cổ đông có quyết định bị hủy bỏ có thể xem xét tổ chức lại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông trong vòng ba mươi (30) ngày theo trình tự, thủ tục quy định tại Luật Doanh nghiệp và Điều lệ này.
Điều 25, Khoản 2 (Điều 24 Điều lệ cũ)	Ứng cử, đề cử thành viên Hội đồng quản trị	Các cổ đông nắm giữ cổ phần phổ thông có quyền gộp số phiếu có quyền biểu quyết để đề cử các ứng viên Hội đồng quản trị.	Các cổ đông nắm giữ cổ phần phổ thông có quyền gộp số phiếu có quyền biểu quyết để đề cử các ứng viên Hội đồng quản trị. Các cổ đông phổ thông họp thành nhóm để đề cử người vào Hội đồng quản trị phải thông báo về việc họp nhóm cho các cổ đông dự họp biết trước khi khai mạc Đại hội đồng cổ đông.

Điều, khoản	Tên điều, khoản	Nội dung quy định tại Điều lệ cũ	Nội dung sửa đổi, bổ sung tại Điều lệ mới
Điều 26, Khoản 4 Điểm a (Điều 25 Điều lệ cũ)	Thành phần và nhiệm kỳ của thành viên Hội đồng quản trị	Đại hội đồng cổ đông miễn nhiệm Thành viên Hội đồng quản trị trong các trường hợp sau: c. Thành viên đó không còn được cổ đông đề cử tham gia vào Hội đồng quản trị IDICO.	Đại hội đồng cổ đông miễn nhiệm Thành viên Hội đồng quản trị trong các trường hợp sau: Bổ điểm (c).
Điều 26 Khoản 4 Điểm c (Điều 25 Điều lệ cũ)	Thành phần và nhiệm kỳ của thành viên Hội đồng quản trị	4.3 Hội đồng quản trị phải triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông để bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị trong trường hợp sau đây:  Số thành viên Hội đồng quản trị bị giám quá một phần ba (1/3) so với số quy định tại Điều lệ. Trường hợp này, Hội đồng quản trị phải triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông trong thời hạn sáu mươi (60) ngày kể từ ngày số thành viên bị giám quá một phần ba. Trường hợp khác, Đại hội đồng cổ đông bầu thành viên mới thay thế thành viên Hội đồng quản trị đã bị miễn nhiệm, bãi nhiệm tại cuộc họp gần nhất.	4.c Hội đồng quản trị phải triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông để bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị trong trường hợp sau đây:  i. Số thành viên Hội đồng quản trị bị giám quá một phần ba (1/3) so với số quy định tại Điều lệ. Trường hợp này, Hội đồng quản trị phải triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông trong thời hạn sáu mươi (60) ngày kể từ ngày số thành viên bị giám quá một phần ba. Trường hợp khác, Đại hội đồng cổ đông bầu thành viên mới thay thế thành viên Hội đồng quản trị đã bị miễn nhiệm, bãi nhiệm tại cuộc họp gần nhất.  ii. Số lượng thành viên độc lập Hội đồng quản trị bị giảm xuống, không đáp ứng đủ tỷ lệ theo quy định tại Khoản 3 Điều 26 Điều lệ này và Điểm b Khoản 1 Điều 137 Luật Doanh nghiệp. Trong trường hợp như vậy, các quy định tại Khoản 4 Điều 25 Điều lệ sẽ được áp dụng.
Điều 27 Khoản 1 Điểm e (Điều 26 Điều lệ cũ)	Quyền hạn và nghĩa vụ của Hội đồng quản trị	e) Quyết định mua lại cổ phần theo quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều 133 Luật Doanh nghiệp;	e. Quyết định mua lại không quá mười phần trăm (10%) tổng số cổ phần của từng loại đã bán trong thời hạn mười hai (12) tháng; Quyết định giá mua lại cổ phần theo quy định tại Khoản 2 Điều 133 Luật Doanh nghiệp;

Điều, khoản	Tên điều, khoản	Nội dung quy định tại Điều lệ cũ	Nội dung sửa đổi, bổ sung tại Điều lệ mới
Điều 27, Khoản 2, Điểm i (Điều 26 Điều lệ cũ)	Quyền hạn và nghĩa vụ của Hội đồng quản trị	i. Bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm Chủ tịch Hội đồng quản trị; bổ nhiệm, miễn nhiệm, ký kết hợp đồng, chấm dứt hợp đồng đối với Giám đốc và người quản lý quan trọng khác do Điều lệ Công ty quy định; quyết định tiền lương, thù lao, thưởng và lợi ích khác của những người quản lý đó; cử người đại diện theo ủy quyền tham gia Hội đồng thành viên hoặc Đại hội đồng cổ đông ở công ty khác, quyết định mức thù lao và quyền lợi khác của những người đó; cử người đại diện theo ủy quyền tham gia Hội đồng thành viên hoặc Đại hội đồng cổ đông ở công ty khác, quyết định mức thù lao và quyền lợi khác của những người đó;	i. Bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm Chủ tịch HĐQT; Bổ nhiệm, miễn nhiệm, ký kết hợp đồng, chấm dứt hợp đồng đối với Giám đốc, Phó Giám đốc, Kế toán trưởng và người quản lý quan trọng khác của IDICO - IDI và quyết định mức lương, thưởng và quyền lợi khác của những người đó; Bổ nhiệm, miễn nhiệm, bãi nhiệm Chủ tịch hội đồng thành viên, Chủ tịch công ty của Công ty con do IDICO - IDI nắm giữ 100% vốn điều lệ; Quyết định việc ký kết hợp đồng, chấm dứt hợp đồng đối với Giám đốc của công ty con do IDICO - IDI nắm giữ 100% vốn điều lệ; và quyết định mức lương, thưởng và quyền lợi khác của những người đó;
Điều 27, Khoản 2, Điểm j (Điều 26 Điều lệ cũ)	Quyền hạn và nghĩa vụ của Hội đồng quản trị		j. Cử đại diện theo ủy quyền tham gia Hội đồng thành viên hoặc ủy quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông, cử đại diện để ứng cử vào Hội đồng quản trị tại doanh nghiệp khác mà IDICO - IDI có vốn đầu tư (IDICO - IDI là thành viên góp vốn hoặc cổ đông), quyết định mức thù lao và quyền lợi khác của những người đó;
Điều 27, Khoản 2, Điểm q (Điều 26 Điều lệ cũ)	Quyền hạn và nghĩa vụ của Hội đồng quản trị	p. Quyết định ban hành Quy chế hoạt động Hội đồng quản trị, Quy chế nội bộ về quản trị Công ty sau khi được Đại hội đồng cổ đông thông qua; Quy chế về công bố thông tin của Công ty;	q. Kiến nghị ban hành Quy chế hoạt động Hội đồng quản trị, Quy chế nội bộ về quản trị; Quy chế về công bố thông tin của IDICO-IDI; r. Giải quyết các khiếu nại của IDICO - IDI đối với Người điều hành doanh nghiệp cũng như quyết định lựa chọn đại diện của IDICO - IDI để giải quyết các vấn đề liên quan tới các thủ tục pháp lý đối với Người điều hành doanh nghiệp;
Điều 27, Khoản 4 (Điều 26 Điều lệ cũ)	Quyền hạn và nghĩa vụ của Hội đồng quản trị		4. Hội đồng quản trị thông qua nghị quyết, quyết định bằng biểu quyết tại cuộc họp, lấy ý kiến bằng văn bản hoặc hình thức khác do Điều lệ Công ty quy định. Mỗi thành viên Hội đồng quản trị có một phiếu biểu quyết.
Điều 27, Khoản 5 (Điều 26 Điều lệ cũ)	Quyền hạn và nghĩa vụ của Hội đồng quản trị		5. Khi thực hiện chức năng, quyền và nghĩa vụ của mình, Hội đồng quản trị tuân thủ đúng quy định của pháp luật, Điều lệ và nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông. Trong trường hợp nghị quyết, quyết định do Hội đồng quản trị thông qua trái với quy định của pháp luật, Điều lệ hoặc Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông gây thiệt hại cho IDICO - IDI thì các thành viên



Điều, khoản	Tên điều, khoản	Nội dung quy định tại Điều lệ cũ	Nội dung sửa đổi, bổ sung tại Điều lệ mới
			<p>tán thành thông qua nghị quyết, quyết định đó phải công liên đới chịu trách nhiệm cá nhân về nghị quyết, quyết định đó và phải đền bù thiệt hại cho IDICO - IDI; thành viên phản đối thông qua nghị quyết, quyết định nói trên được miễn trừ trách nhiệm. Trường hợp này, Cổ đông của IDICO - IDI có quyền yêu cầu tòa án đình chỉ thực hiện hoặc hủy bỏ nghị quyết, quyết định nói trên.</p>
<p>Điều 29 Khoản 3 (Điều 28 Điều lệ cũ)</p>	<p>Chủ tịch Hội đồng quản trị</p>	<p>3. Chủ tịch Hội đồng quản trị có quyền và nghĩa vụ sau đây:</p> <p>a) Lập chương trình, kế hoạch hoạt động của Hội đồng quản trị;</p> <p>b) Chuẩn bị chương trình, nội dung, tài liệu phục vụ cuộc họp; triệu tập, chủ trì và làm chủ tọa cuộc họp Hội đồng quản trị;</p> <p>c) Tổ chức việc thông qua nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị;</p> <p>d) Giám sát quá trình tổ chức thực hiện các nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị;</p> <p>e) Chủ tọa cuộc họp Đại hội đồng cổ đông;</p> <p>f) Quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ này.</p>	<p>3. Chủ tịch Hội đồng quản trị có quyền và nghĩa vụ sau đây:</p> <p>a. Lập chương trình, kế hoạch hoạt động của Hội đồng quản trị, phân công nhiệm vụ các thành viên Hội đồng quản trị;</p> <p>b. Chuẩn bị chương trình, nội dung, tài liệu phục vụ cuộc họp Hội đồng quản trị; triệu tập và chủ tọa cuộc họp Hội đồng quản trị để bàn và quyết định các vấn đề thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị; quyết định việc lấy ý kiến các thành viên Hội đồng quản trị bằng văn bản để thông qua các vấn đề trong những trường hợp xét thấy không cần thiết triệu tập cuộc họp Hội đồng quản trị bất thường;</p> <p>c. Tổ chức việc thông qua nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị; thay mặt Hội đồng quản trị ký các nghị quyết, quyết định và văn bản khác của Hội đồng quản trị sau khi đã có sự thống nhất của đa số các thành viên Hội đồng quản trị đối với các vấn đề thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng quản trị;</p> <p>d. Giám sát quá trình tổ chức thực hiện các nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị;</p> <p>e. Chủ tọa cuộc họp Đại hội đồng cổ đông;</p> <p>f. Quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ</p>

10/1/2017 - 2/4/2017

Điều, khoản	Tên điều, khoản	Nội dung quy định tại Điều lệ cũ	Nội dung sửa đổi, bổ sung tại Điều lệ mới
Điều 30 Khoản 12 (Điều 29 Điều lệ cũ)	Cuộc họp của Hội đồng quản trị		Hội đồng quản trị thông qua nghị quyết, quyết định bằng biểu quyết tại cuộc họp. Mỗi thành viên Hội đồng quản trị hoặc người đại diện theo ủy quyền của thành viên Hội đồng quản trị có một phiếu biểu quyết. Nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị được thông qua nếu được đa số (quá bán) thành viên dự họp tán thành; trường hợp số phiếu ngang nhau thì quyết định cuối cùng thuộc về phía có ý kiến của Chủ tịch Hội đồng quản trị.
Điều 30 Khoản 13 (Điều 29 Điều lệ cũ)	Cuộc họp của Hội đồng quản trị		Hội đồng quản trị có quyền thông qua nghị quyết, quyết định bằng hình thức lấy ý kiến bằng văn bản đối với tất cả những vấn đề thuộc thẩm quyền quy định tại Điều 27 Điều lệ này. Mỗi thành viên Hội đồng quản trị hoặc người đại diện theo ủy quyền của thành viên Hội đồng quản trị có một (01) phiếu biểu quyết. Nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị được thông qua nếu được đa số (quá bán) thành viên có quyền biểu quyết tán thành; trường hợp số phiếu ngang nhau thì quyết định cuối cùng thuộc về phía có ý kiến của Chủ tịch Hội đồng quản trị.
Điều 30 Khoản 14 (Điều 29 Điều lệ cũ)	Cuộc họp của Hội đồng quản trị		Nghị quyết của Hội đồng quản trị về giao dịch với người có liên quan được thông qua theo quy định tại Điều 43 của Điều lệ này và Điều 167 Luật Doanh nghiệp.
Điều 32 Khoản 1 (Điều 31 Điều lệ cũ)	Người phụ trách quản trị Công ty	Người phụ trách quản trị công ty có thể kiêm nhiệm làm Thư ký Hội đồng quản trị theo quy định tại khoản 5 Điều 156 Luật Doanh nghiệp.	Người phụ trách quản trị công ty có thể kiêm nhiệm làm Thư ký công ty hoặc thư ký Hội đồng quản trị của IDICO - IDI. Nhiệm kỳ của người phụ trách quản trị công ty do Hội đồng quản trị quyết định, và có thể được bổ nhiệm lại với số nhiệm kỳ không hạn chế.
Điều 34 Khoản 1 (Điều 33 Điều lệ cũ)	Người điều hành doanh nghiệp của IDICO - IDI		Người điều hành doanh nghiệp của IDICO - IDI bao gồm Giám đốc, các Phó Giám đốc, Kế toán trưởng và người điều hành khác theo quy định của Điều lệ này và các văn bản nội bộ của IDICO - IDI.



Điều, khoản	Tên điều, khoản	Nội dung quy định tại Điều lệ cũ	Nội dung sửa đổi, bổ sung tại Điều lệ mới
Điều 35 Khoản 3 (Điều 34 Điều lệ cũ)	Bỏ nhiệm, miễn nhiệm, quyền và nghĩa vụ của Giám đốc.		Nhiệm kỳ của Giám đốc không quá năm (05) năm và có thể được bổ nhiệm lại với số nhiệm kỳ không hạn chế. Việc bổ nhiệm sẽ đương nhiên hết hiệu lực nếu hợp đồng lao động ký giữa Giám đốc và IDICO - IDI bị chấm dứt.
Điều 35 Khoản 4 (Điều 34 Điều lệ cũ)	Bỏ nhiệm, miễn nhiệm, quyền và nghĩa vụ của Giám đốc.		Giám đốc phải đáp ứng các tiêu chuẩn, điều kiện sau: c. Không được là người có quan hệ gia đình của Người quản lý doanh nghiệp, Kiểm soát viên của Công ty và công ty mẹ.
Điều 35 Khoản 5 (Điều 34 Khoản 4 Điều lệ cũ)	Bỏ nhiệm, miễn nhiệm, quyền và nghĩa vụ của Giám đốc.	<p>4. Giám đốc có các quyền và nghĩa vụ sau:</p> <p>a) Quyết định các vấn đề liên quan đến công việc kinh doanh hàng ngày của Công ty mà không thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị;</p> <p>b) Tổ chức thực hiện các nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị;</p> <p>c) Tổ chức thực hiện kế hoạch kinh doanh và phương án đầu tư của Công ty;</p> <p>d) Kiến nghị phương án cơ cấu tổ chức, quy chế quản lý nội bộ của Công ty;</p> <p>e) Bổ nhiệm, miễn nhiệm, bãi nhiệm các chức danh quản lý trong Công ty, trừ các chức danh thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị;</p> <p>f) Quyết định tiền lương và lợi ích khác đối với người lao động trong Công ty, kể cả người quản lý thuộc thẩm quyền bổ nhiệm của Giám đốc;</p> <p>g) Tuyển dụng lao động;</p> <p>h) Kiến nghị phương án trả cổ tức hoặc xử lý lỗ trong kinh doanh;</p> <p>i) Quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của pháp</p>	<p>Giám đốc có các quyền và nghĩa vụ sau:</p> <p>a. Thực hiện các nghị quyết của Hội đồng quản trị và Đại hội đồng cổ đông, kế hoạch kinh doanh và kế hoạch đầu tư của IDICO - IDI đã được Hội đồng quản trị và Đại hội đồng cổ đông thông qua;</p> <p>b. Quyết định các vấn đề liên quan đến công việc kinh doanh hàng ngày của IDICO - IDI mà không thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị, bao gồm việc thay mặt IDICO - IDI ký kết các hợp đồng tài chính và thương mại, tổ chức và điều hành hoạt động kinh doanh hàng ngày của IDICO - IDI theo quy định của pháp luật, Điều lệ của IDICO - IDI và các quy chế, quy định, nghị quyết và quyết định do Hội đồng quản trị ban hành;</p> <p>c. Tổ chức thực hiện kế hoạch kinh doanh và phương án đầu tư của IDICO - IDI;</p> <p>d. Kiến nghị phương án cơ cấu tổ chức, quy chế quản lý nội bộ của IDICO - IDI;</p> <p>e. Bổ nhiệm, miễn nhiệm, bãi nhiệm các chức danh quản lý trong IDICO - IDI, trừ các chức danh thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị;</p> <p>f. Quyết định tiền lương và lợi ích khác đối với người lao động trong IDICO - IDI, kể cả Người quản lý doanh nghiệp thuộc thẩm quyền bổ nhiệm của Giám đốc;</p> <p>g. Tuyển dụng lao động.</p> <p>h. Kiến nghị phương án trả cổ tức hoặc xử lý lỗ trong kinh doanh;</p> <p>i. <u>Đề xuất những biện pháp nâng cao hoạt động và quản</u></p>

Điều, Khoản	Tên điều, khoản	Nội dung quy định tại Điều lệ cũ	Nội dung sửa đổi, bổ sung tại Điều lệ mới
		luật, Điều lệ Công ty và nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị.	<p>ly của IDICO - IDI;</p> <p>j. Thực hiện tất cả các hoạt động khác theo quy định của Điều lệ và các quy chế, quy định của IDICO - IDI, các nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị và theo quy định pháp luật.</p> <p>k. Các quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật, Điều lệ này, các quy chế, quy định nội bộ của IDICO - IDI, các nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị, hợp đồng lao động ký với IDICO - IDI.</p>
Điều 35 Khoản 6 (Điều 34 Điều lệ cũ)	Bỏ nhiệm, miễn nhiệm, quyền và nghĩa vụ của Giám đốc.		6. Giám đốc chịu trách nhiệm trước Hội đồng quản trị và Đại hội đồng cổ đông về việc thực hiện nhiệm vụ và quyền hạn được giao và phải báo cáo các cơ quan này khi được yêu cầu.
Điều 35 Khoản 7 (Điều 34 Khoản 5 Điều lệ cũ)	Bỏ nhiệm, miễn nhiệm, quyền và nghĩa vụ của Giám đốc.	Hội đồng quản trị có thể miễn nhiệm Giám đốc khi đa số thành viên Hội đồng quản trị có quyền biểu quyết dự họp tán thành và bổ nhiệm Giám đốc mới thay thế.	Hội đồng quản trị có thể miễn nhiệm Giám đốc khi đa số (quá bán) thành viên Hội đồng quản trị có quyền biểu quyết dự họp tán thành và bổ nhiệm Giám đốc mới thay thế
Điều 42 Khoản 2	Trách nhiệm của Trung		Thực hiện các quyền và nghĩa vụ được giao theo đúng quy định của Điều lệ này, nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị và quy định của pháp luật.
Điều 43 Khoản 6 (Điều 41 Điều lệ cũ)	Trách nhiệm trung thực và tránh các xung đột về quyền lợi		<p>Đại hội đồng cổ đông hoặc Hội đồng quản trị chấp thuận hợp đồng, giao dịch giữa IDICO - IDI với người có liên quan sau đây:</p> <p>a. Cổ đông, người đại diện theo ủy quyền của cổ đông là tổ chức sở hữu trên mười phần trăm (10%) tổng số cổ phần phổ thông của IDICO - IDI và người có liên quan của họ;</p> <p>b. Thành viên Hội đồng quản trị, Giám đốc và người có liên quan của họ;</p> <p>c. Doanh nghiệp mà thành viên Hội đồng quản trị, Giám đốc, thành viên Ban kiểm soát và Người quản lý doanh nghiệp khác của IDICO - IDI phải kê khai theo quy định tại Khoản 2 Điều 164 của Luật Doanh nghiệp.</p>

Điều, Khoản	Tên điều, khoản	Nội dung quy định tại Điều lệ cũ	Nội dung sửa đổi, bổ sung tại Điều lệ mới
Điều 43 Khoản 7 (Điều 41 Điều lệ cũ)	Trách nhiệm trung thực và tránh các xung đột về quyền lợi		<p>Hội đồng quản trị chấp thuận các hợp đồng, giao dịch sau đây:</p> <p>a. Hợp đồng, giao dịch theo quy định tại Khoản 6 Điều này và có giá trị nhỏ hơn 35% tổng giá trị tài sản của IDICO - IDI ghi trong báo cáo tài chính gần nhất.</p> <p>b. Các hợp đồng, giao dịch vay, cho vay, bán tài sản có giá trị bằng hoặc nhỏ hơn mười phần trăm (10%) tổng giá trị tài sản của IDICO - IDI ghi trong báo cáo tài chính gần nhất giữa IDICO - IDI và cổ đông số hữu từ năm mươi một (51%) tổng số cổ phần có quyền biểu quyết trở lên hoặc người có liên quan của Cổ đông đó.</p> <p>c. Trường hợp cấp các khoản vay hoặc bảo lãnh cho tổ chức có liên quan của thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Giám đốc, Người quản lý doanh nghiệp, Người điều hành doanh nghiệp khác mà Công ty và tổ chức đó là các công ty trong cùng tập đoàn hoặc các công ty hoạt động theo nhóm công ty, bao gồm công ty mẹ - công ty con, tập đoàn kinh tế mà giá trị giao dịch nhỏ hơn 35% tổng giá trị tài sản của IDICO - IDI ghi trong báo cáo tài chính gần nhất.</p> <p>Trường hợp chấp thuận hợp đồng, giao dịch theo quy định tại Khoản 7 Điều này, người đại diện IDICO - IDI ký hợp đồng, giao dịch phải thông báo cho Hội đồng quản trị, Kiểm soát viên về các đối tượng có liên quan đối với hợp đồng, giao dịch đó và gửi kèm theo dự thảo hợp đồng hoặc nội dung chủ yếu của giao dịch. Hội đồng quản trị quyết định việc chấp thuận hợp đồng, giao dịch trong thời hạn mười lăm (15) ngày kể từ ngày nhận được thông báo; thành viên Hội đồng quản trị có lợi ích liên quan đến các bên trong hợp đồng, giao dịch không có quyền biểu quyết.</p>
Điều 43 Khoản 8	Trách nhiệm trung thực và tránh các xung đột về quyền lợi		<p>Đại hội đồng Cổ đông chấp thuận hợp đồng, giao dịch sau đây:</p> <p>a. Hợp đồng, giao dịch theo quy định tại Khoản 6 Điều này và có giá trị bằng hoặc lớn hơn 35% tổng giá trị tài sản của IDICO - IDI ghi trong báo cáo tài chính gần nhất.</p> <p>b. Hợp đồng, giao dịch vay, cho vay, bán tài sản có giá trị lớn hơn 10% tổng giá trị tài sản của IDICO - IDI ghi trong báo cáo tài chính gần nhất giữa IDICO - IDI và Cổ đông số hữu từ 51% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết trở lên hoặc</p>



Điều, khoản	Tên điều, khoản	Nội dung quy định tại Điều lệ cũ	Nội dung sửa đổi, bổ sung tại Điều lệ mới
			<p>người có liên quan của Cổ đông đó.</p> <p>c. Cấp các khoản vay hoặc bảo lãnh cho thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Giám đốc, Người quản lý doanh nghiệp, Người điều hành doanh nghiệp khác không phải là Cổ đông và những cá nhân, tổ chức có liên quan của các đối tượng này.</p> <p>d. Trường hợp cấp các khoản vay hoặc bảo lãnh cho tổ chức có liên quan của thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Giám đốc, Người quản lý doanh nghiệp, Người điều hành doanh nghiệp khác mà Công ty và tổ chức đó là các công ty trong cùng tập đoàn hoặc các công ty hoạt động theo nhóm công ty, bao gồm công ty mẹ - công ty con, tập đoàn kinh tế mà giá trị giao dịch bằng hoặc lớn hơn 35% tổng giá trị tài sản của IDICO - IDI ghi trong báo cáo tài chính gần nhất.</p> <p>e. Các giao dịch quy định tại Điểm b, Khoản 4 Điều 293 Nghị định số 135/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán.</p> <p>Trường hợp chấp thuận hợp đồng, giao dịch theo quy định tại Khoản 8 Điều này, người đại diện IDICO - IDI ký hợp đồng, giao dịch phải thông báo cho Hội đồng quản trị, Kiểm soát viên về đối tượng có liên quan đối với hợp đồng, giao dịch đó và gửi kèm theo dự thảo hợp đồng hoặc thông báo nội dung chủ yếu của giao dịch. Hội đồng quản trị trình dự thảo hợp đồng, giao dịch hoặc giải trình về nội dung chủ yếu của hợp đồng, giao dịch tại cuộc họp Đại hội đồng Cổ đông hoặc lấy ý kiến Cổ đông bằng văn bản. Trường hợp này, Cổ đông có lợi ích liên quan đến các bên trong hợp đồng, giao dịch không có quyền biểu quyết; hợp đồng, giao dịch được chấp thuận theo quy định tại Khoản 1 và Khoản 4 Điều 148 của Luật Doanh nghiệp.</p>
Điều 43 Khoản 9	Trách nhiệm trung thực và tránh xung đột về quyền lợi	6. Giao dịch giữa Công ty với một hoặc nhiều thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Giám đốc, người điều hành khác và các cá nhân, tổ chức có liên quan đến các đối tượng này không bị vô hiệu trong các trường hợp sau đây:	Giao dịch giữa IDICO - IDI với một hoặc nhiều thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Giám đốc, người điều hành khác và các cá nhân, tổ chức có liên quan đến các đối tượng này không bị vô hiệu trong các trường hợp sau đây: a. Đối với giao dịch có giá trị nhỏ hơn 35% tổng giá trị

Điều, khoản	Tên điều, khoản	Nội dung quy định tại Điều lệ cũ	Nội dung sửa đổi, bổ sung tại Điều lệ mới
		<p>a) Đối với giao dịch có giá trị nhỏ hơn hoặc bằng 35% tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất, những nội dung quan trọng của hợp đồng hoặc giao dịch cũng như các mối quan hệ và lợi ích của thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Giám đốc, người điều hành khác đã được báo cáo Hội đồng quản trị và được Hội đồng quản trị thông qua bằng đa số phiếu tán thành của những thành viên Hội đồng quản trị không có lợi ích liên quan;</p> <p>b) Đối với giao dịch có giá trị lớn hơn 35% hoặc giao dịch dẫn đến giá trị giao dịch phát sinh trong vòng 12 tháng kể từ ngày thực hiện giao dịch đầu tiên có giá trị từ 35% trở lên tổng giá trị tài sản được ghi trong Báo cáo tài chính gần nhất, những nội dung quan trọng của giao dịch này cũng như mối quan hệ và lợi ích của thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Giám đốc, người điều hành khác đã được công bố cho các cổ đông và được Đại hội đồng cổ đông thông qua bằng phiếu biểu quyết của các cổ đông không có lợi ích liên quan.</p>	<p>Tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất, những nội dung quan trọng của hợp đồng hoặc giao dịch cũng như các mối quan hệ và lợi ích của thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Giám đốc, người điều hành khác đã được báo cáo Hội đồng quản trị và được Hội đồng quản trị thông qua bằng đa số phiếu tán thành của những thành viên Hội đồng quản trị không có lợi ích liên quan;</p> <p>b. Đối với giao dịch có giá trị từ 35% hoặc giao dịch dẫn đến giá trị giao dịch phát sinh trong vòng mười hai (12) tháng kể từ ngày thực hiện giao dịch đầu tiên có giá trị từ 35% trở lên tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất, những nội dung quan trọng của giao dịch này cũng như mối quan hệ và lợi ích của thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Giám đốc, người điều hành khác đã được công bố cho các cổ đông và được Đại hội đồng cổ đông thông qua bằng phiếu biểu quyết của các cổ đông không có lợi ích liên quan phù hợp theo quy định tại Điều lệ này và Luật Doanh nghiệp.</p>
Điều 43 Khoản 10	Trách nhiệm trung thực và tránh các xung đột về quyền lợi		Hợp đồng, giao dịch bị vô hiệu theo quyết định của Tòa án và xử lý theo quy định của pháp luật khi được ký kết không đúng với quy định tại Điều lệ này và quy định pháp luật; người ký kết hợp đồng, giao dịch, Cổ đông, thành viên Hội đồng quản trị hoặc Giám đốc có liên quan phải liên đới bồi thường thiệt hại phát sinh, hoàn trả cho IDICO - IDI khoản lợi thu được từ việc thực hiện hợp đồng, giao dịch đó.
Điều 43 Khoản 11	Trách nhiệm trung thực và tránh các xung đột về quyền lợi		Các nghĩa vụ khác theo quy định của Điều lệ và quy định của pháp luật.
Điều 44 Khoản 2 (Điều 42 khoản 2 Điều lệ cũ)	Trách nhiệm về thiệt hại và bồi thường	Công ty bồi thường [...]	IDICO - IDI xem xét bồi thường [...]



Điều, khoản	Tên điều, khoản	Nội dung quy định tại Điều lệ cũ	Nội dung sửa đổi, bổ sung tại Điều lệ mới
Điều 45 Khoản 1 điểm a (Điều 43 khoản 1 Điểm a Điều lệ cũ)	Quyền tra cứu sổ sách và hồ sơ	a) Cổ đông phổ thông có quyền xem xét, tra cứu và trích lục thông tin về tên và địa chỉ liên lạc trong danh sách cổ đông có quyền biểu quyết; yêu cầu sửa đổi thông tin không chính xác của mình; xem xét, tra cứu, trích lục hoặc sao chụp Điều lệ Công ty, biên bản họp Đại hội đồng cổ đông và nghị quyết Đại hội đồng cổ đông;	a. Cổ đông phổ thông có quyền xem xét, tra cứu và trích lục thông tin về tên và địa chỉ liên lạc của mình trong danh sách cổ đông có quyền biểu quyết; yêu cầu sửa đổi thông tin không chính xác của mình; xem xét, tra cứu, trích lục hoặc sao chụp Điều lệ IDICO - IDI, biên bản họp Đại hội đồng cổ đông và nghị quyết Đại hội đồng cổ đông;
Điều 47	Phân phối lợi nhuận	2. Theo quy định của Luật Doanh nghiệp, Hội đồng quản trị có thể quyết định tạm ứng cổ tức giữa kỳ nếu xét thấy việc chi trả này phù hợp với khả năng sinh lời của công ty.	Bỏ Khoản 2
Điều 50	Chế độ kế toán	2. Công ty lập sổ sách kế toán bằng tiếng Việt và lưu giữ hồ sơ kế toán theo quy định pháp luật về kế toán và pháp luật liên quan. Những hồ sơ này phải chính xác, cập nhật, có hệ thống và phải đủ để chứng minh và giải trình các giao dịch của Công ty.	2. IDICO - IDI lập sổ sách kế toán theo quy định pháp luật kế toán. IDICO - IDI lưu giữ hồ sơ kế toán theo loại hình của các hoạt động kinh doanh mà IDICO - IDI tham gia. Những hồ sơ này phải chính xác, cập nhật, có hệ thống và phải đủ để chứng minh và giải trình các giao dịch của IDICO - IDI.
Điều 57 Khoản 1 (Điều 55 Khoản 1 Điều lệ cũ)	Giải quyết tranh chấp nội bộ	1. Trường hợp phát sinh tranh chấp, khiếu nại liên quan tới hoạt động của Công ty, quyền và nghĩa vụ của các cổ đông theo quy định tại Luật Doanh nghiệp, Điều lệ Công ty, các quy định pháp luật khác hoặc thỏa thuận giữa: a) Cổ đông với Công ty; b) Cổ đông với Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Giám đốc hay người điều hành khác; Các bên liên quan cố gắng giải quyết tranh chấp đó thông qua thương lượng và hòa giải. Trường hợp tranh chấp liên quan tới Hội đồng quản trị hoặc Chủ tịch Hội đồng quản trị, Chủ tịch Hội đồng quản trị chủ trì việc giải quyết tranh chấp và yêu cầu từng bên trình bày các thông tin liên quan đến tranh chấp trong vòng 10 ngày làm việc kể từ ngày tranh chấp phát sinh. Trường hợp tranh chấp liên quan tới Hội đồng quản trị hay Chủ tịch Hội đồng quản trị, bất cứ bên nào cũng có thể yêu cầu Trường Ban kiểm soát chỉ định một chuyên gia độc lập làm trung gian hòa giải cho quá trình giải quyết tranh chấp.	1. Trường hợp phát sinh tranh chấp, khiếu nại liên quan tới hoạt động của IDICO - IDI, quyền và nghĩa vụ của các Cổ đông theo quy định tại Luật Doanh nghiệp, Điều lệ, các quy định pháp luật khác hoặc thỏa thuận giữa: a. Cổ đông với IDICO - IDI; b. Cổ đông với Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Giám đốc hay người điều hành khác. Các bên liên quan cố gắng giải quyết tranh chấp đó thông qua thương lượng và hoà giải. Trường hợp tranh chấp liên quan tới Hội đồng quản trị hoặc Chủ tịch Hội đồng quản trị, Chủ tịch Hội đồng quản trị chủ trì việc giải quyết tranh chấp và yêu cầu từng bên trình bày các thông tin liên quan đến tranh chấp trong vòng mười lăm (15) ngày làm việc kể từ ngày tranh chấp phát sinh. Trường hợp tranh chấp liên quan tới Hội đồng quản trị hay Chủ tịch Hội đồng quản trị, bất cứ bên nào cũng có thể yêu cầu Hội đồng quản trị chỉ định một chuyên gia độc lập làm trung gian hòa giải cho quá trình giải quyết tranh chấp.

Điều, khoản	Tên điều, khoản	Nội dung quy định tại Điều lệ cũ	Nội dung sửa đổi, bổ sung tại Điều lệ mới
Điều 58, Khoản 1, 2, 3	Quyền khởi kiện đối với Thành viên Hội đồng quản trị, Giám đốc		<p>1. Cổ đông, nhóm cổ đông sở hữu ít nhất một phần trăm (01%) số cổ phần phổ thông có quyền tự mình hoặc nhân danh IDICO - IDI khởi kiện trách nhiệm dân sự đối với thành viên Hội đồng quản trị, Giám đốc trong các trường hợp sau đây:</p> <p>a. Vi phạm nghĩa vụ Người quản lý doanh nghiệp theo quy định tại Điều lệ này;</p> <p>b. Không thực hiện đúng các quyền và nghĩa vụ được giao; không thực hiện, thực hiện không đầy đủ, không kịp thời nghị quyết của Hội đồng quản trị;</p> <p>c. Thực hiện các quyền và nghĩa vụ được giao trái với quy định của pháp luật, Điều lệ hoặc nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và Hội đồng quản trị;</p> <p>d. Lạm dụng địa vị, chức vụ và sử dụng thông tin, bí quyết, cơ hội kinh doanh, tài sản khác của IDICO - IDI để tư lợi riêng hoặc phục vụ cho lợi ích của tổ chức, cá nhân khác;</p> <p>e. Các trường hợp khác theo quy định của pháp luật.</p> <p>2. Trường hợp pháp luật có quy định liên quan đến hoạt động của IDICO-IDI mà chưa được đề cập trong Điều lệ này hoặc trường hợp có quy định pháp luật mới khác với quy định trong Điều lệ này thì những quy định pháp luật đó đương nhiên được áp dụng để điều chỉnh hoạt động của IDICO-IDI</p> <p>3. Cổ đông, nhóm cổ đông theo quy định tại Điều này có quyền xem xét, tra cứu, trích lục thông tin cần thiết theo quyết định của Tòa án trước hoặc trong quá trình khởi kiện</p>

2. Ngoài các sửa đổi, bổ sung tại Mục 1 của Phụ lục này, Điều lệ mới có sửa đổi chi tiết về cấu trúc câu, diễn đạt, thuật ngữ và một số dẫn chiếu trong Điều lệ để đảm bảo tính thống nhất về hình thức và nội dung của Điều lệ (không làm thay đổi ý nghĩa).
3. Sau khi điều chỉnh hoặc bổ sung thêm một số điều khoản thì thứ tự và trật tự một số Điều khoản của Điều lệ mới cũng được thay đổi trong ứng.
4. Trong trường hợp có những quy định của pháp luật có liên quan đến hoạt động của Công ty chưa được đề cập trong Điều lệ này hoặc trường hợp có những quy định mới của pháp luật khác với những điều khoản trong Điều lệ này thì những quy định của pháp luật đó đương nhiên được áp dụng và điều chỉnh hoạt động của Công ty.



TỔNG CÔNG TY IDICO

**CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN HẠ TẦNG IDICO**

Địa chỉ: Km 1906+700, QL1A, P. Bình Hưng Hòa B, Q. Bình Tân, TP.HCM

Tel: (028) 37503042 Fax: (028) 37502825

**DỰ THẢO**

# ĐIỀU LỆ

**CÔNG TY CỔ PHẦN**

**ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN HẠ TẦNG IDICO**

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày tháng 4 năm 2024

## MỤC LỤC

<b>PHẦN MỞ ĐẦU</b>	<b>1</b>
<b>CHƯƠNG I</b>	<b>1</b>
<b>ĐỊNH NGHĨA CÁC THUẬT NGỮ TRONG ĐIỀU LỆ</b>	<b>1</b>
Điều 1. Giải thích thuật ngữ.....	1
<b>CHƯƠNG II</b>	<b>2</b>
<b>TÊN, HÌNH THỨC, TRỤ SỞ, CHI NHÁNH, VĂN PHÒNG ĐẠI DIỆN, ĐỊA ĐIỂM KINH DOANH, THỜI HẠN HOẠT ĐỘNG VÀ NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT CỦA IDICO - IDI</b>	<b>2</b>
Điều 2. Tên, hình thức, trụ sở, chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh và thời hạn hoạt động của IDICO - IDI.....	2
Điều 3. Người đại diện theo pháp luật của IDICO - IDI.....	3
<b>CHƯƠNG III</b>	<b>3</b>
<b>MỤC TIÊU, PHẠM VI KINH DOANH VÀ HOẠT ĐỘNG CỦA IDICO - IDI</b>	<b>3</b>
Điều 4. Mục tiêu hoạt động của IDICO - IDI.....	3
Điều 5. Phạm vi kinh doanh và hoạt động của IDICO - IDI.....	5
<b>CHƯƠNG IV</b>	<b>5</b>
<b>VỐN ĐIỀU LỆ, CỔ PHẦN</b>	<b>5</b>
Điều 6. Vốn điều lệ, cổ phần, cổ đông.....	5
Điều 7. Chứng nhận cổ phiếu.....	6
Điều 8. Chứng chỉ chứng khoán khác.....	6
Điều 9. Chuyển nhượng cổ phần.....	7
Điều 10. Mua lại cổ phần theo quyết định của IDICO - IDI và yêu cầu của cổ đông.....	7
<b>CHƯƠNG V</b>	<b>9</b>
<b>CƠ CẤU TỔ CHỨC, QUẢN TRỊ VÀ KIỂM SOÁT</b>	<b>9</b>
Điều 11. Cơ cấu tổ chức, quản trị và kiểm soát.....	9
<b>CHƯƠNG VI</b>	<b>9</b>
<b>CỔ ĐỒNG VÀ ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐỒNG</b>	<b>9</b>
Điều 12. Quyền của Cổ đông.....	9
Điều 13. Nghĩa vụ của Cổ đông.....	11
Điều 14. Đại hội đồng cổ đông.....	12
Điều 15. Quyền và nghĩa vụ của Đại hội đồng cổ đông.....	14
Điều 16. Người đại diện theo ủy quyền của Cổ đông và ủy quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông.....	15
Điều 17. Thay đổi các quyền.....	17
Điều 18. Triệu tập họp, chương trình họp và thông báo mời họp Đại hội đồng cổ đông.....	18
Điều 19. Các điều kiện tiến hành họp Đại hội đồng cổ đông.....	19
Điều 20. Thể thức tiến hành họp và biểu quyết tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông.....	20
Điều 21. Hình thức và điều kiện để Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông được thông qua.....	22
Điều 22. Thẩm quyền và thể thức lấy ý kiến Cổ đông bằng văn bản để thông qua Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông.....	23
Điều 23. Nghị quyết, Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông.....	25
Điều 24. Hiệu lực của Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông.....	26

<b>CHƯƠNG VII</b>	<b>27</b>
<b>HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ</b>	<b>27</b>
Điều 25. Ứng cử, đề cử thành viên Hội đồng quản trị .....	27
Điều 26. Thành phần và nhiệm kỳ của thành viên Hội đồng quản trị.....	29
Điều 27. Quyền hạn và nghĩa vụ của Hội đồng quản trị.....	30
Điều 29. Chủ tịch Hội đồng quản trị .....	33
Điều 30. Cuộc họp của Hội đồng quản trị.....	34
Điều 31. Các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị .....	36
Điều 32. Người phụ trách quản trị công ty .....	36
<b>CHƯƠNG VIII</b>	<b>37</b>
<b>GIÁM ĐỐC VÀ NGƯỜI ĐIỀU HÀNH KHÁC</b>	<b>37</b>
Điều 33. Tổ chức bộ máy quản lý .....	37
Điều 34. Người điều hành doanh nghiệp của IDICO - IDI.....	38
Điều 35. Bổ nhiệm, miễn nhiệm, nhiệm vụ và quyền hạn của Giám đốc .....	38
<b>CHƯƠNG IX</b>	<b>39</b>
<b>BAN KIỂM SOÁT</b>	<b>39</b>
Điều 36. Ứng cử, đề cử thành viên Ban kiểm soát .....	39
Điều 37. Thành phần Ban kiểm soát .....	40
Điều 38. Trưởng Ban kiểm soát.....	40
Điều 39. Quyền và nghĩa vụ của Ban kiểm soát.....	40
Điều 40. Cuộc họp của Ban kiểm soát .....	41
Điều 41. Tiền lương, thù lao, thưởng và lợi ích khác của thành viên Ban kiểm soát .....	42
<b>CHƯƠNG X</b>	<b>42</b>
<b>TRÁCH NHIỆM CỦA THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, THÀNH VIÊN BAN KIỂM SOÁT, TỔNG GIÁM ĐỐC VÀ NGƯỜI ĐIỀU HÀNH KHÁC</b>	<b>42</b>
Điều 42. Trách nhiệm căn trọng .....	42
Điều 43. Trách nhiệm trung thực và tránh các xung đột về quyền lợi .....	42
Điều 44. Trách nhiệm về thiệt hại và bồi thường.....	45
<b>CHƯƠNG XI</b>	<b>46</b>
<b>QUYỀN TRA CỨU SỔ SÁCH VÀ HỒ SƠ IDICO - IDI</b>	<b>46</b>
Điều 45. Quyền tra cứu sổ sách và hồ sơ .....	46
<b>CHƯƠNG XII</b>	<b>46</b>
<b>CÔNG NHÂN VIÊN VÀ CÔNG ĐOÀN</b>	<b>46</b>
Điều 46. Công nhân viên và công đoàn .....	46
<b>CHƯƠNG XIII</b>	<b>47</b>
<b>PHÂN PHỐI LỢI NHUẬN</b>	<b>47</b>
Điều 47. Phân phối lợi nhuận.....	47
<b>CHƯƠNG XIV</b>	<b>47</b>
<b>TÀI KHOẢN NGÂN HÀNG, NĂM TÀI CHÍNH VÀ CHẾ ĐỘ KẾ TOÁN</b>	<b>47</b>
Điều 48. Tài khoản ngân hàng .....	47
Điều 49. Năm tài chính.....	48



Điều 50. Chế độ kế toán.....	48
<b>CHƯƠNG XV</b>	<b>48</b>
<b>BÁO CÁO TÀI CHÍNH, BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN VÀ TRÁCH</b>	<b>48</b>
<b>NHIỆM CÔNG BỐ THÔNG TIN</b>	<b>48</b>
Điều 51. Báo cáo tài chính năm, bán niên và quý .....	48
Điều 52. Báo cáo thường niên .....	48
<b>CHƯƠNG XVI</b>	<b>49</b>
<b>KIỂM TOÁN IDICO - IDI</b>	<b>49</b>
Điều 53. Kiểm toán.....	49
<b>CHƯƠNG XVII</b>	<b>49</b>
<b>DẤU CỦA DOANH NGHIỆP</b>	<b>49</b>
Điều 54. Dấu của doanh nghiệp.....	49
<b>CHƯƠNG XVIII</b>	<b>49</b>
<b>GIẢI THẺ IDICO - IDI</b>	<b>49</b>
Điều 55. Giải thẻ IDICO - IDI.....	49
Điều 56. Thanh lý .....	50
<b>CHƯƠNG XIX</b>	<b>50</b>
<b>GIẢI QUYẾT TRANH CHẤP NỘI BỘ</b>	<b>50</b>
Điều 57. Giải quyết tranh chấp nội bộ.....	50
Điều 58. Quyền khởi kiện đối với Thành viên Hội đồng quản trị, Giám đốc .....	51
<b>CHƯƠNG XX</b>	<b>51</b>
<b>BỔ SUNG VÀ SỬA ĐỔI ĐIỀU LỆ</b>	<b>51</b>
Điều 59. Bổ sung và Sửa đổi Điều lệ IDICO - IDI .....	51
<b>CHƯƠNG XXI</b>	<b>52</b>
<b>NGÀY HIỆU LỰC</b>	<b>52</b>
Điều 60. Ngày hiệu lực.....	52

## PHẦN MỞ ĐẦU

Điều lệ này của Công ty cổ phần Đầu tư phát triển hạ tầng IDICO (sau đây gọi tắt là IDICO - IDI hoặc “Công ty”) là cơ sở pháp lý cho toàn bộ hoạt động của IDICO IDI.

Điều lệ này của IDICO - IDI được Đại hội đồng cổ đông Công ty thông qua tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên tổ chức vào ngày 19 tháng 9 năm 2007 (sửa đổi, bổ sung lần 9 tại Đại hội đồng cổ đông ngày 25/4/2024).

## CHƯƠNG I ĐỊNH NGHĨA CÁC THUẬT NGỮ TRONG ĐIỀU LỆ

### Điều 1. Giải thích thuật ngữ

1. Trong Điều lệ này, những thuật ngữ dưới đây được hiểu như sau:
  - a. *Vốn điều lệ* là tổng giá trị mệnh giá cổ phần đã bán theo quy định tại Điều 6 Điều lệ này;
  - b. *Vốn có quyền biểu quyết* là cổ phần mà người sở hữu có quyền biểu quyết về những vấn đề thuộc thẩm quyền quyết định của Đại hội đồng cổ đông;
  - c. *Luật Doanh nghiệp* là Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17 tháng 6 năm 2020;
  - d. *Luật Chứng khoán* là Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26 tháng 11 năm 2019;
  - e. *Việt Nam* là nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam;
  - f. *Ngày thành lập* là ngày IDICO - IDI được cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp lần đầu;
  - g. *Người điều hành doanh nghiệp* là Giám đốc, Phó Giám đốc, Kế toán trưởng và người điều hành khác theo quy định của Điều lệ này và các văn bản nội bộ của IDICO - IDI;
  - h. *Người quản lý doanh nghiệp* là Chủ tịch Hội đồng quản trị, thành viên Hội đồng quản trị, Giám đốc và cá nhân giữ chức danh quản lý khác theo quy định tại Điều lệ này và các văn bản nội bộ của IDICO - IDI;
  - i. *Người có liên quan* là cá nhân, tổ chức có quan hệ trực tiếp hoặc gián tiếp với IDICO - IDI trong các trường hợp được quy định cụ thể tại Khoản 23 Điều 4 Luật Doanh nghiệp; và các tổ chức, cá nhân có quan hệ với nhau theo các trường hợp được quy định cụ thể tại khoản 46 Điều 4 Luật Chứng khoán;

- j. *Cổ đông* là cá nhân, tổ chức sở hữu ít nhất một cổ phần của IDICO - IDI;
  - k. *Cổ đông lớn* là cổ đông sở hữu từ 5% trở lên số cổ phiếu có quyền biểu quyết của IDICO - IDI;
  - l. *Thời hạn hoạt động* là thời gian hoạt động của IDICO - IDI được quy định tại Điều 2 Điều lệ này;
  - m. *Sở giao dịch chứng khoán* là Sở giao dịch chứng khoán Việt Nam và các công ty con của Sở giao dịch chứng khoán Việt Nam.
2. Trong Điều lệ này, các tham chiếu tới một hoặc một số quy định hoặc văn bản khác bao gồm cả những sửa đổi, bổ sung hoặc văn bản thay thế.
3. Các tiêu đề (*Chương, Điều của Điều lệ này*) được sử dụng nhằm thuận tiện cho việc hiểu nội dung và không ảnh hưởng tới nội dung của Điều lệ này.

## CHƯƠNG II

### TÊN, HÌNH THỨC, TRỤ SỞ, CHI NHÁNH, VĂN PHÒNG ĐẠI DIỆN, ĐỊA ĐIỂM KINH DOANH, THỜI HẠN HOẠT ĐỘNG VÀ NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT CỦA IDICO - IDI

**Điều 2. Tên, hình thức, trụ sở, chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh và thời hạn hoạt động của IDICO - IDI**

- 1. Tên doanh nghiệp
  - a. Tên viết bằng tiếng Việt: **CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN HẠ TẦNG IDICO**  
Tên viết bằng tiếng Anh: **IDICO INFRASTRUCTURE DEVELOPMENT INVESTMENT JOINT STOCK COMPANY**
  - b. Tên viết tắt: **IDICO - IDI. JSC**
- 2. IDICO - IDI là Công ty cổ phần có tư cách pháp nhân phù hợp với pháp luật hiện hành của Việt Nam.
- 3. Trụ sở đăng ký của IDICO - IDI:
  - a. Địa chỉ trụ sở chính: Km 1906 + 700, Quốc lộ 1A, Khu phố 5, Phường Bình Hưng Hòa B, Quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh.
  - b. Điện thoại : (84) 7 503042 - (84) 7 503036
  - c. Fax : (84) 7 502825
  - d. E-mail : [idicoidi@hcm.vnn.vn](mailto:idicoidi@hcm.vnn.vn)
  - e. Website : [www.idico-idi.com.vn](http://www.idico-idi.com.vn)
- 4. IDICO - IDI có thể thành lập chi nhánh và văn phòng đại diện tại địa bàn kinh doanh trong và ngoài nước để thực hiện các mục tiêu hoạt động của IDICO - IDI phù hợp với quyết định của Hội đồng quản trị và trong phạm vi luật pháp cho phép.

5. Thời hạn hoạt động của IDICO - IDI là vô thời hạn kể từ ngày thành lập, trừ khi chấm dứt hoạt động trước thời hạn theo Điều 55 Điều lệ này.

### **Điều 3. Người đại diện theo pháp luật của IDICO - IDI**

1. IDICO - IDI có 01 người đại diện theo pháp luật giữ chức vụ Giám đốc.

2. Quyền hạn và nghĩa vụ của Người đại diện theo pháp luật:

a. Quyền của Người đại diện theo pháp luật:

- Là cá nhân đại diện cho IDICO - IDI thực hiện các quyền và nghĩa vụ phát sinh từ giao dịch của IDICO - IDI;

- Đại diện cho IDICO - IDI với tư cách người yêu cầu giải quyết việc dân sự, nguyên đơn dân sự, bị đơn dân sự, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trước Trọng tài, Tòa án; có các quyền và nghĩa vụ theo quy định của pháp luật;

- Các quyền theo quy định của pháp luật, Điều lệ này và Hợp đồng lao động (nếu có).

b. Nghĩa vụ của Người đại diện theo pháp luật:

- Thực hiện các quyền và nghĩa vụ được giao một cách trung thực, cẩn trọng, tốt nhất nhằm bảo đảm lợi ích hợp pháp của IDICO - IDI;

- Trung thành với lợi ích của doanh nghiệp; không sử dụng thông tin, bí quyết, cơ hội kinh doanh của IDICO - IDI, không lạm dụng địa vị, chức vụ và sử dụng tài sản của IDICO - IDI để tư lợi hoặc phục vụ lợi ích của tổ chức, cá nhân khác;

- Thông báo kịp thời, đầy đủ, chính xác cho IDICO - IDI về doanh nghiệp mà mình và/hoặc người có liên quan của mình làm chủ hoặc có cổ phần, phần vốn góp chi phối theo quy định của Luật Doanh nghiệp.

- Chịu trách nhiệm cá nhân đối với những thiệt hại cho doanh nghiệp do vi phạm nghĩa vụ quy định điểm (b) khoản 2 Điều này;

- Các nghĩa vụ khác quy định của pháp luật, Điều lệ này và Hợp đồng lao động (nếu có).

## **CHƯƠNG III**

### **MỤC TIÊU, PHẠM VI KINH DOANH VÀ HOẠT ĐỘNG CỦA IDICO - IDI**

#### **Điều 4. Mục tiêu hoạt động của IDICO - IDI**

1. Mục tiêu hoạt động của IDICO - IDI là:

a. Kinh doanh có lãi, bảo toàn và phát triển vốn của các cổ đông; hoàn thành các nhiệm vụ theo nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông;

b. Phát triển IDICO - IDI có trình độ công nghệ, quản lý và chuyên môn hoá cao; gắn kết chặt chẽ giữa sản xuất kinh doanh với khoa học công nghệ;

c. Nâng cao chất lượng quản lý và hiệu quả đầu tư, mở rộng liên doanh, liên kết, nâng cao uy tín và khả năng cạnh tranh trên thị trường trong nước và quốc tế;

d. Nâng cao đời sống người lao động, phát huy truyền thống văn hóa doanh nghiệp;

e. Duy trì sự hợp tác và phát triển bền vững của nhóm Công ty mẹ - Công ty con.

2. Ngành nghề kinh doanh của IDICO - IDI:

STT	Tên ngành mã hóa	Mã ngành
1	Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác <i>Chi tiết: Xây dựng công trình dân dụng, giao thông, thủy lợi</i>	4390
2	Xây dựng công trình đường sắt	4211
3	Xây dựng công trình đường bộ	4212
4	Xây dựng công trình công ích	4229
5	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác	4299
6	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, lò sưởi và điều hòa không khí	4322
7	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330
8	Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê <i>Chi tiết: Đầu tư xây dựng, kinh doanh hạ tầng kỹ thuật khu đô thị, khu công nghiệp, khu kinh tế. Kinh doanh bất động sản. (Trừ Đầu tư xây dựng hạ tầng nghĩa trang, nghĩa địa để chuyển nhượng quyền sử dụng đất gắn với hạ tầng)</i>	6810
9	Sản xuất khác chưa được phân vào đâu <i>Chi tiết: Sản xuất, lắp đặt thiết bị ngành giao thông (không sản xuất tại trụ sở)</i>	3290
10	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác <i>Chi tiết: Mua bán thiết bị ngành giao thông (Trừ mua bán Thuốc và xi gà, sách, báo và tạp chí, vật phẩm đã ghi hình, kim loại quý và đá quý; dược phẩm, thuốc nổ, dầu thô và dầu đã qua chế biến, gạo, đường mía và đường củ cải)</i>	4659
11	Xây dựng nhà để ở	4101
12	Xây dựng nhà không để ở	4102
13	Thu gom rác thải không độc hại <i>Chi tiết: không bao gồm Hoạt động thu gom rác thải trực tiếp từ các hộ gia đình</i>	3811



Trong quá trình hoạt động, IDICO - IDI có thể điều chỉnh các ngành nghề kinh doanh tùy theo nhu cầu hoạt động và phù hợp quy định của pháp luật. Các điều chỉnh về ngành nghề kinh doanh (nếu phát sinh) sẽ được công bố thông tin trên trang thông tin điện tử (website) của IDICO - IDI theo quy định của pháp luật và sẽ được cập nhật vào Điều lệ trong lần sửa đổi, bổ sung gần nhất.

#### **Điều 5. Phạm vi kinh doanh và hoạt động của IDICO - IDI**

IDICO - IDI được phép tiến hành hoạt động kinh doanh các ngành nghề quy định tại Điều lệ đã đăng ký, thông báo thay đổi nội dung đăng ký kinh doanh với cơ quan đăng ký kinh doanh về điều chỉnh ngành nghề và đã công bố trên Cổng thông tin quốc gia về đăng ký doanh nghiệp, nếu pháp luật có yêu cầu. IDICO - IDI phải đáp ứng đủ điều kiện kinh doanh theo quy định của Luật đầu tư, pháp luật chuyên ngành liên quan.

### **CHƯƠNG IV VỐN ĐIỀU LỆ, CỔ PHẦN**

#### **Điều 6. Vốn điều lệ, cổ phần:**

1. Vốn điều lệ:
  - a. Vốn điều lệ của IDICO - IDI là: 249.492.000.000 VND (Bằng chữ: Hai trăm bốn mươi chín tỷ, bốn trăm chín mươi hai triệu đồng).
  - b. Tổng số vốn điều lệ của IDICO - IDI được chia thành 24.949.200 (Hai mươi bốn triệu chín trăm bốn mươi chín nghìn hai trăm) cổ phần với mệnh giá 10.000 VND/cổ phần (mười nghìn đồng/cổ phần).
2. IDICO - IDI có thể thay đổi vốn điều lệ khi được Đại hội đồng cổ đông thông qua và phù hợp với các quy định của pháp luật. Khi có sự thay đổi vốn điều lệ theo Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thì khoản 1 Điều này mặc nhiên được sửa đổi để ghi nhận Vốn điều lệ được điều chỉnh theo nội dung của Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông đó.
3. Các cổ phần của IDICO - IDI vào ngày thông qua Điều lệ này bao gồm cổ phần phổ thông. Các quyền và nghĩa vụ của cổ đông nắm giữ từng loại cổ phần được quy định tại Điều 12, Điều 13 Điều lệ này.
4. IDICO - IDI có thể phát hành các loại cổ phần ưu đãi sau khi có sự chấp thuận của Đại hội đồng cổ đông và phù hợp với các quy định của pháp luật.
5. Cổ phần phổ thông phải được ưu tiên chào bán cho các cổ đông hiện hữu theo tỷ lệ tương ứng với tỷ lệ sở hữu cổ phần phổ thông của họ trong IDICO - IDI, trừ trường hợp Đại hội đồng cổ đông quyết định khác, số cổ phần cổ đông không đăng ký mua hết sẽ do Hội đồng quản trị của IDICO - IDI quyết định. Hội đồng quản trị có thể phân phối số cổ phần đó cho cổ đông và người khác với điều kiện không thuận lợi hơn so với những điều kiện đã chào bán cho các cổ đông hiện hữu trừ trường hợp Đại hội đồng cổ đông có chấp thuận khác.

6. IDICO - IDI có thể mua cổ phần do chính IDICO - IDI đã phát hành theo những cách thức được quy định tại Điều 10 Điều lệ này và pháp luật hiện hành.

7. IDICO - IDI có quyền phát hành các loại chứng khoán khác theo quy định của pháp luật vào từng thời điểm.

#### **Điều 7. Chứng nhận cổ phiếu**

1. Cổ đông của IDICO - IDI được cấp chứng nhận cổ phiếu tương ứng với số cổ phần và loại cổ phần sở hữu.

2. Cổ phiếu là loại chứng khoán xác nhận quyền và lợi ích hợp pháp của người sở hữu đối với một phần vốn cổ phần của IDICO - IDI. Cổ phiếu phải có các nội dung chủ yếu sau đây:

a. Tên, mã số doanh nghiệp, địa chỉ trụ sở chính của IDICO - IDI;  
b. Số lượng cổ phần và loại cổ phần;  
c. Mệnh giá mỗi cổ phần và tổng mệnh giá số cổ phần ghi trên cổ phiếu;  
d. Họ, tên, địa chỉ liên lạc, quốc tịch, số giấy tờ pháp lý của cá nhân đối với cổ đông là cá nhân; tên, mã số doanh nghiệp hoặc số giấy tờ pháp lý của tổ chức, địa chỉ trụ sở chính đối với cổ đông là tổ chức;

e. Chữ ký của người đại diện theo pháp luật và dấu của IDICO - IDI;  
f. Số đăng ký tại số đăng ký cổ đông của IDICO - IDI và ngày phát hành cổ phiếu;

g. Các quyền ưu đãi đối với cổ phiếu của cổ phần ưu đãi (nếu có).

3. Trong thời hạn ba mươi (30) ngày kể từ ngày nộp đầy đủ hồ sơ đề nghị chuyển quyền sở hữu cổ phần theo quy định của IDICO-IDI hoặc trong thời hạn 02 tháng kể từ ngày thanh toán đầy đủ tiền mua cổ phần theo quy định tại phương án phát hành cổ phiếu của Công ty (hoặc thời hạn khác theo điều khoản phát hành quy định), người sở hữu số cổ phần được cấp chứng nhận cổ phiếu. Người sở hữu cổ phần không phải trả cho IDICO - IDI chi phí in chứng nhận cổ phiếu.

4. Trường hợp có sai sót trong nội dung và hình thức cổ phiếu do IDICO - IDI phát hành thì quyền và lợi ích của người sở hữu nó không bị ảnh hưởng. Người đại diện theo pháp luật của IDICO - IDI chịu trách nhiệm về thiệt hại do những sai sót đó gây ra.

5. Trường hợp cổ phiếu bị mất, bị hư hỏng hoặc bị hủy hoại dưới hình thức khác thì cổ đông được IDICO - IDI cấp lại cổ phiếu theo đề nghị của cổ đông đó. Đề nghị của cổ đông phải bao gồm các nội dung sau đây:

a. Thông tin về cổ phiếu đã bị mất, bị hư hỏng hoặc bị hủy hoại dưới hình thức khác;

b. Cam kết chịu trách nhiệm về những tranh chấp phát sinh từ việc cấp lại cổ phiếu mới.

#### **Điều 8. Chứng chỉ chứng khoán khác**

Chứng chỉ trái phiếu hoặc chứng chỉ chứng khoán khác của IDICO - IDI

được phát hành có chữ ký của người đại diện theo pháp luật của IDICO - IDI.

## **Điều 9. Chuyển nhượng cổ phần**

1. Tất cả các cổ phần được tự do chuyển nhượng trừ khi Điều lệ này và pháp luật có quy định khác. Những hạn chế về chuyển nhượng cổ phần của IDICO - IDI quy định tại Điều lệ này chỉ có hiệu lực khi được nêu rõ trong cổ phiếu của cổ phần tương ứng. Cổ phiếu niêm yết trên Sở giao dịch chứng khoán được chuyển nhượng theo các quy định của pháp luật về chứng khoán và thị trường chứng khoán.

2. Cổ phần chưa được thanh toán đầy đủ không được chuyển nhượng và hưởng các quyền lợi liên quan như quyền nhận cổ tức, quyền nhận cổ phiếu phát hành để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu, quyền mua cổ phiếu mới chào bán và các quyền lợi khác theo quy định của pháp luật.

3. Trường hợp cổ đông là cá nhân chết thì người thừa kế theo di chúc hoặc theo pháp luật của cổ đông đó trở thành cổ đông của IDICO - IDI. Trong trường hợp cổ đông bị chết, những người thừa kế của cổ đông bị chết phải có một văn bản thỏa thuận để chỉ định người hoặc một số người đại diện cho số cổ phần của cổ đông bị chết, trong thỏa thuận phải nêu rõ mỗi người sẽ đại diện cho bao nhiêu cổ phần. Trường hợp cổ phần của cổ đông bị chết mà không có người thừa kế hoặc không xác định được người thừa kế, người thừa kế từ chối nhận thừa kế hoặc bị tước quyền thừa kế thì số cổ phần của cổ đông đó được giải quyết theo quy định của pháp luật về dân sự. Khi đó, việc thực hiện quyền liên quan đến số cổ phần của cổ đông bị chết sẽ tạm ngừng cho đến khi có phán quyết của Cơ quan Nhà nước có thẩm quyền về việc xác định người hoặc những người có quyền đại diện cho số cổ phần của cổ đông bị chết hoặc những người thừa kế đạt được sự thỏa thuận.

4. Cổ đông có quyền tặng cho một phần hoặc toàn bộ cổ phần của mình tại IDICO - IDI cho cá nhân, tổ chức khác; sử dụng cổ phần để trả nợ. Cá nhân, tổ chức được tặng cho hoặc nhận trả nợ bằng cổ phần sẽ là cổ đông của IDICO - IDI.

## **Điều 10. Mua lại cổ phần theo quyết định của IDICO - IDI và yêu cầu của cổ đông**

1. Mua lại cổ phần theo quyết định của IDICO - IDI:

a. IDICO - IDI có quyền mua lại không quá 30% tổng số cổ phần phổ thông đã bán, một phần hoặc toàn bộ cổ phần ưu đãi cổ tức đã bán theo quy định sau đây:

- Hội đồng quản trị có quyền quyết định mua lại không quá 10% tổng số cổ phần của từng loại đã được chào bán trong mười hai (12) tháng; Trong trường hợp khác, việc mua lại cổ phần do Đại hội đồng cổ đông quyết định hoặc theo quy định của Luật Chứng khoán;

- Hội đồng quản trị quyết định giá mua lại cổ phần; Đối với cổ phần phổ thông, giá mua lại không được cao hơn giá thị trường tại thời điểm mua lại, trừ trường hợp quy định tại khoản 3 Điều này; Đối với cổ phần loại khác, nếu IDICO - IDI không quy định và cổ đông có liên quan không có thỏa thuận khác thì giá mua lại không được thấp hơn giá thị trường;

- IDICO - IDI có thể mua lại cổ phần của từng cổ đông tương ứng với tỷ lệ cổ phần của họ trong IDICO - IDI theo trình tự và thủ tục sau đây:

+ Trong trường hợp này, quyết định mua lại cổ phần của IDICO - IDI phải được thông báo bằng phương thức đề bảo đảm đến được tất cả Cổ đông trong thời hạn ba mươi (30) ngày, kể từ ngày quyết định đó được thông qua. Thông báo phải có tên, địa chỉ trụ sở chính của IDICO - IDI, tổng số cổ phần và loại cổ phần được mua lại, giá mua lại hoặc nguyên tắc định giá mua lại, thủ tục và thời hạn thanh toán, thủ tục và thời hạn để Cổ đông chào bán cổ phần của họ cho IDICO - IDI.

+ Cổ đông đồng ý bán lại cổ phần phải gửi văn bản đồng ý bán cổ phần của mình bằng phương thức đề bảo đảm đến được IDICO - IDI trong thời hạn ba mươi (30) ngày, kể từ ngày IDICO - IDI gửi thông báo về việc mua lại cổ phần cho Cổ đông. Văn bản đồng ý bán cổ phần phải có họ, tên, địa chỉ liên lạc, số giấy tờ pháp lý của cá nhân đối với Cổ đông là cá nhân; tên, mã số doanh nghiệp hoặc số giấy tờ pháp lý của tổ chức đối với Cổ đông là tổ chức; số cổ phần sở hữu và số cổ phần đồng ý bán; phương thức thanh toán; chữ ký của Cổ đông hoặc người đại diện theo pháp luật của Cổ đông. IDICO - IDI chỉ mua lại cổ phần được chào bán trong thời hạn nói trên.

b. Việc IDICO - IDI mua lại cổ phiếu của chính mình đã phát hành theo quy định tại Điểm (a) Khoản 1 Điều này chỉ được thực hiện khi đáp ứng các điều kiện sau:

- Có quyết định của Đại hội đồng Cổ đông của IDICO - IDI thông qua việc mua lại cổ phiếu để giảm vốn điều lệ, phương án mua lại, trong đó nêu rõ số lượng, thời gian thực hiện, nguyên tắc xác định giá mua lại;

- Đáp ứng đủ nguồn vốn để mua lại cổ phiếu;

- Chỉ định công ty chứng khoán thực hiện giao dịch;

- Đáp ứng các điều kiện theo quy định của pháp luật liên quan về ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện;

- Không thuộc trường hợp quy định tại Khoản 3 Điều 36 Luật Chứng khoán.

c. Việc mua lại cổ phiếu được miễn trừ điều kiện quy định tại điểm (b) Khoản 1 của Điều này trong các trường hợp: mua lại cổ phiếu theo yêu cầu của Cổ đông theo quy định tại Khoản 3 của Điều này và Điều 132 của Luật Doanh nghiệp, hoặc mua lại cổ phiếu của người lao động theo quy chế phát hành cổ phiếu cho người lao động của IDICO - IDI, hoặc mua lại cổ phiếu lẻ theo phương án phát hành cổ phiếu để trả cổ tức, phát hành cổ phiếu từ nguồn vốn chủ sở hữu.

d. IDICO - IDI sẽ tiến hành các thủ tục giảm vốn điều lệ tương ứng với tổng giá trị tính theo mệnh giá số cổ phiếu được IDICO - IDI mua lại trong thời hạn mười (10) ngày kể từ ngày hoàn thành việc thanh toán mua lại cổ phiếu.

2. Trường hợp IDICO - IDI mua lại cổ phiếu của người lao động theo quy chế phát hành cổ phiếu cho người lao động của IDICO - IDI thì:

a. Tổng số lượng cổ phiếu của người lao động đã được IDICO - IDI mua lại để giảm vốn điều lệ phải được báo cáo tại Đại hội đồng Cổ đông thường niên;

b. IDICO - IDI phải làm thủ tục giảm vốn điều lệ tương ứng với tổng giá trị tính theo mệnh giá số cổ phiếu được IDICO - IDI mua lại trong thời hạn mười (10) ngày kể từ ngày báo cáo Đại hội đồng Cổ đông thường niên theo quy định tại điểm a khoản này.

3. Mua lại cổ phần theo yêu cầu của Cổ đông:

a. Cổ đông đã biểu quyết phản đối không thông qua nghị quyết về việc tổ chức lại IDICO - IDI hoặc thay đổi quyền, nghĩa vụ của Cổ đông quy định tại Điều lệ này có quyền yêu cầu IDICO - IDI mua lại cổ phần của mình. Yêu cầu phải bằng văn bản, trong đó nêu rõ tên, địa chỉ của Cổ đông, số lượng cổ phần từng loại, giá dự định bán, lý do yêu cầu IDICO - IDI mua lại. Yêu cầu phải được gửi đến IDICO - IDI trong thời hạn mười (10) ngày, kể từ ngày Đại hội đồng Cổ đông thông qua nghị quyết về các vấn đề quy định tại khoản này.

b. IDICO - IDI phải mua lại cổ phần theo yêu cầu của Cổ đông quy định tại điểm a Khoản 3 Điều này với giá thị trường hoặc giá được tính theo nguyên tắc quy định của IDICO - IDI tại từng thời điểm trong thời hạn chín mươi (90) ngày, kể từ ngày nhận được yêu cầu. Trường hợp không thoả thuận được về giá thì các bên có thể yêu cầu một tổ chức định giá chuyên nghiệp định giá. IDICO - IDI giới thiệu ít nhất ba (03) tổ chức định giá chuyên nghiệp để Cổ đông lựa chọn và lựa chọn đó là quyết định cuối cùng.

## **CHƯƠNG V CƠ CẤU TỔ CHỨC, QUẢN TRỊ VÀ KIỂM SOÁT**

**Điều 11. Cơ cấu tổ chức, quản trị và kiểm soát**

Cơ cấu tổ chức quản lý, quản trị và kiểm soát của IDICO - IDI bao gồm:

1. Đại hội đồng cổ đông;
2. Hội đồng quản trị;
3. Ban kiểm soát;
4. Giám đốc.

## **CHƯƠNG VI CỔ ĐÔNG VÀ ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG**

**Điều 12. Quyền của cổ đông:**

1. Cổ đông phổ thông có các quyền sau:
  - a. Tham dự, phát biểu trong cuộc họp Đại hội đồng cổ đông và thực



hiện quyền biểu quyết trực tiếp hoặc thông qua người đại diện theo ủy quyền hoặc hình thức khác do Điều lệ IDICO - IDI, pháp luật quy định; Mỗi cổ phần phổ thông có một phiếu biểu quyết;

- b. Nhận cổ tức với mức theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông;
- c. Ưu tiên mua cổ phần mới tương ứng với tỷ lệ sở hữu cổ phần phổ thông của từng cổ đông tại IDICO - IDI;
- d. Tự do chuyển nhượng cổ phần của mình cho người khác (*không bao gồm cổ phần ưu đãi khác mà IDICO - IDI có thể phát hành tùy từng thời điểm, mà theo quy định của pháp luật là bị hạn chế chuyển nhượng*);
- e. Xem xét, tra cứu và trích lục thông tin về tên và địa chỉ liên lạc của mình trong danh sách cổ đông có quyền biểu quyết; yêu cầu sửa đổi thông tin không chính xác của mình;
- f. Xem xét, tra cứu, trích lục hoặc sao chụp Điều lệ IDICO - IDI, biên bản họp Đại hội đồng cổ đông và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông;
- g. Khi IDICO - IDI giải thể hoặc phá sản, được nhận một phần tài sản còn lại tương ứng với tỷ lệ sở hữu cổ phần tại IDICO - IDI;
- h. Yêu cầu IDICO - IDI mua lại cổ phần trong các trường hợp quy định tại Khoản 3 Điều 10 của Điều lệ này và Điều 132 Luật Doanh nghiệp;
- i. Được đối xử bình đẳng; Mỗi cổ phần của cùng một loại đều tạo cho cổ đông sở hữu các quyền, nghĩa vụ và lợi ích ngang nhau; Trường hợp IDICO - IDI có các loại cổ phần ưu đãi, các quyền và nghĩa vụ gắn liền với các loại cổ phần ưu đãi phải được Đại hội đồng cổ đông thông qua và công bố đầy đủ cho cổ đông;
- j. Được tiếp cận đầy đủ thông tin định kỳ và thông tin bất thường do IDICO - IDI công bố theo quy định của pháp luật;
- k. Được bảo vệ các quyền, lợi ích hợp pháp của mình; đề nghị đình chỉ, hủy bỏ nghị quyết, quyết định của Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị theo quy định của Luật Doanh nghiệp;
  1. Các quyền khác theo quy định của pháp luật và Điều lệ này.
  2. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu từ 05% tổng số cổ phần phổ thông trở lên có các quyền sau:
    - a. Yêu cầu Hội đồng quản trị thực hiện việc triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông khi Hội đồng quản trị vi phạm nghiêm trọng quyền của cổ đông, nghĩa vụ của người quản lý doanh nghiệp hoặc ra quyết định vượt quá thẩm quyền được giao. Yêu cầu triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông phải bằng văn bản và phải bao gồm các nội dung sau đây: họ, tên, địa chỉ liên lạc, quốc tịch, số giấy tờ pháp lý của cá nhân đối với cổ đông là cá nhân; tên, mã số doanh nghiệp hoặc số giấy tờ pháp lý của tổ chức, địa chỉ trụ sở chính đối với cổ đông là tổ chức; số lượng cổ phần và thời điểm đăng ký cổ phần của từng cổ đông, tổng số cổ phần của cá nhân nhóm cổ đông và tỷ lệ sở hữu trong tổng số cổ phần của IDICO - IDI, căn cứ và lý do yêu cầu triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông. Kèm theo yêu cầu triệu tập họp

phải có các tài liệu, chứng cứ về các vi phạm của Hội đồng quản trị, mức độ vi phạm hoặc về quyết định vượt quá thẩm quyền.

b. Xem xét, tra cứu, trích lục sổ biên bản và nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị, báo cáo tài chính bán niên và hằng năm, báo cáo của Ban kiểm soát, hợp đồng, giao dịch phải thông qua Hội đồng quản trị và tài liệu khác, trừ tài liệu liên quan đến bí mật thương mại, bí mật kinh doanh của IDICO - IDI.

c. Yêu cầu Ban kiểm soát kiểm tra từng vấn đề cụ thể liên quan đến quản lý, điều hành hoạt động của IDICO - IDI khi xét thấy cần thiết. Yêu cầu phải bằng văn bản và phải bao gồm các nội dung sau đây: họ, tên, địa chỉ liên lạc, quốc tịch, số giấy tờ pháp lý của cá nhân đối với cổ đông là cá nhân; tên, mã số doanh nghiệp hoặc số giấy tờ pháp lý của tổ chức, địa chỉ trụ sở chính đối với cổ đông là tổ chức; số lượng cổ phần và thời điểm đăng ký cổ phần của từng cổ đông, tổng số cổ phần của cả nhóm cổ đông và tỷ lệ sở hữu trong tổng số cổ phần của IDICO - IDI; vấn đề cần kiểm tra, mục đích kiểm tra.

d. Kiến nghị vấn đề đưa vào chương trình họp Đại hội đồng cổ đông. Kiến nghị phải bằng văn bản và được gửi đến IDICO - IDI chậm nhất là ba (03) ngày làm việc trước ngày khai mạc. Kiến nghị phải ghi rõ tên đông, số lượng từng loại cổ phần của cổ đông, vấn đề kiến nghị đưa vào chương trình họp.

e. Các quyền khác theo quy định của pháp luật và Điều lệ này.

3. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu từ 10% tổng số cổ phần phổ thông trở lên có quyền đề cử người vào Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát. Việc đề cử người vào Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát thực hiện như sau:

a. Các cổ đông phổ thông hợp thành nhóm để đề cử người vào Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát phải thông báo về việc hợp nhóm cho các cổ đông dự họp biết trước khi khai mạc Đại hội đồng cổ đông;

b. Căn cứ số lượng thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, cổ đông hoặc nhóm cổ đông quy định tại khoản này được quyền đề cử một hoặc một số người theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông làm ứng cử viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát. Trường hợp số ứng cử viên được đông hoặc nhóm đông đề cử thấp hơn số ứng cử viên mà họ được quyền đề cử theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông thì số ứng cử viên còn lại do Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và các đông khác đề cử.

### **Điều 13. Nghĩa vụ của đông**

Cổ đông phổ thông có các nghĩa vụ sau:

a. Thanh toán đủ và đúng thời hạn số cổ phần cam kết mua.

b. Không được rút vốn đã góp bằng cổ phần phổ thông ra khỏi IDICO - IDI dưới mọi hình thức, trừ trường hợp được IDICO - IDI hoặc người khác mua lại cổ phần. Trường hợp có cổ đông rút một phần hoặc toàn bộ vốn cổ phần đã góp trái với quy định tại khoản này thì cổ đông đó và người có lợi ích liên quan trong IDICO

- IDI phải cùng liên đới chịu trách nhiệm về các khoản nợ và nghĩa vụ tài sản khác của IDICO - IDI trong phạm vi giá trị cổ phần đã bị rút và các thiệt hại xảy ra.

c. Tuân thủ Điều lệ IDICO - IDI, Quy chế quản lý nội bộ và các quy định khác của IDICO - IDI.

d. Chấp hành Nghị quyết, quyết định của Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị IDICO - IDI.

e. Bảo mật các thông tin được IDICO - IDI cung cấp theo quy định tại Điều lệ và pháp luật; chỉ sử dụng thông tin được cung cấp để thực hiện và bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của mình; nghiêm cấm phát tán hoặc sao, gửi thông tin được IDICO - IDI cung cấp cho tổ chức, cá nhân khác.

f. Tham dự cuộc họp Đại hội đồng cổ đông và thực hiện quyền biểu quyết thông qua các hình thức sau:

- (i) Tham dự và biểu quyết trực tiếp tại cuộc họp;
- (ii) Ủy quyền cho cá nhân, tổ chức khác tham dự và biểu quyết tại cuộc họp;
- (iii) Tham dự và biểu quyết thông qua hội nghị trực tuyến, bỏ phiếu điện tử hoặc hình thức điện tử khác;
- (iv) Gửi phiếu biểu quyết đến cuộc họp thông qua thư, fax, thư điện tử và phương tiện khác theo quy định của pháp luật và quy định IDICO - IDI.

g. Chịu trách nhiệm cá nhân khi nhân danh IDICO - IDI dưới mọi hình thức để thực hiện một trong các hành vi sau đây:

- (i) Vi phạm pháp luật;
- (ii) Tiến hành kinh doanh và các giao dịch khác để tư lợi hoặc phục vụ lợi ích của tổ chức, cá nhân khác;
- (iii) Thanh toán các khoản nợ chưa đến hạn trước các rủi ro tài chính đối với IDICO - IDI.

h. Hoàn thành các nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật hiện hành.

#### **Điều 14. Đại hội đồng cổ đông**

1. Đại hội đồng cổ đông gồm tất cả cổ đông có quyền biểu quyết, là cơ quan quyết định cao nhất của IDICO - IDI.

Đại hội đồng cổ đông họp thường niên mỗi năm một (01) lần và trong thời hạn bốn (04) tháng kể từ ngày kết thúc năm tài chính. Hội đồng quản trị quyết định gia hạn họp Đại hội đồng cổ đông thường niên trong trường hợp cần thiết, nhưng không quá sáu (06) tháng kể từ ngày kết thúc năm tài chính. Ngoài cuộc họp thường niên, Đại hội đồng cổ đông có thể họp bất thường. Địa điểm họp Đại hội đồng cổ đông được xác định là nơi chủ tọa tham dự họp và phải ở trên lãnh thổ Việt Nam.

2. Hội đồng quản trị triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông thường niên và lựa chọn địa điểm phù hợp. Đại hội đồng cổ đông thường niên quyết định những vấn đề theo quy định của pháp luật và Điều lệ, đặc biệt thông qua các báo cáo tài chính năm được kiểm toán. Trường hợp Báo cáo kiểm toán báo cáo tài chính năm của IDICO - IDI có các khoản ngoại trừ trọng yếu, ý kiến kiểm toán trái ngược hoặc từ chối, IDICO - IDI phải mời đại diện tổ chức kiểm toán được chấp thuận thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính của IDICO - IDI dự họp Đại hội đồng cổ đông thường niên và đại diện tổ chức kiểm toán được chấp thuận nêu trên có trách nhiệm tham dự họp Đại hội đồng cổ đông thường niên của IDICO - IDI.

3. Hội đồng quản trị phải triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông bất thường trong các trường hợp sau:

a. Hội đồng quản trị xét thấy cần thiết vì lợi ích của IDICO - IDI;

b. Số lượng thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát còn lại ít hơn số lượng thành viên tối thiểu theo quy định của pháp luật;

c. Theo yêu cầu của cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu từ năm phần trăm (05%) tổng số cổ phần phổ thông trở lên theo quy định tại Điểm (a) Khoản 2 Điều 12 Điều lệ này. Yêu cầu triệu tập họp Đại hội đồng Cổ đông phải được thể hiện bằng văn bản, trong đó nêu rõ lý do và mục đích cuộc họp, có đủ chữ ký của các cổ đông liên quan hoặc văn bản yêu cầu được lập thành nhiều bản và tập hợp đủ chữ ký của các cổ đông có liên quan;

d. Theo yêu cầu của Ban kiểm soát;

e. Các trường hợp khác theo quy định của pháp luật và Điều lệ này.

4. Triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông bất thường:

a. Hội đồng quản trị phải triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông trong thời hạn ba mươi (30) ngày kể từ ngày số thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát còn lại ít hơn số lượng thành viên tối thiểu theo quy định của pháp luật như quy định tại điểm b khoản 3 Điều này, hoặc nhận được yêu cầu quy định tại điểm c và điểm d khoản 3 Điều này;

b. Trường hợp Hội đồng quản trị không triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại điểm a khoản 4 Điều này thì trong thời hạn ba mươi (30) ngày tiếp theo, Ban kiểm soát thay thế Hội đồng quản trị triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông. Trường hợp Ban kiểm soát không triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định thì Ban kiểm soát phải bồi thường thiệt hại phát sinh cho IDICO - IDI.

c. Trường hợp Ban kiểm soát không triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại điểm b khoản 4 Điều này thì cổ đông hoặc nhóm cổ đông quy định tại điểm c khoản 3 Điều này có quyền đại diện IDICO - IDI triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại Luật Doanh nghiệp;

Trong trường hợp này, cổ đông hoặc nhóm cổ đông triệu tập họp Đại hội

đồng cổ đông có thể đề nghị Cơ quan đăng ký kinh doanh giám sát trình tự, thủ tục triệu tập, tiến hành họp và ra quyết định của Đại hội đồng cổ đông. Tất cả chi phí cho việc triệu tập và tiến hành họp Đại hội đồng cổ đông được IDICO - IDI hoàn lại. Chi phí này không bao gồm những chi phí do đồng chí tiêu khi tham dự cuộc họp Đại hội đồng cổ đông, kể cả chi phí ăn ở và đi lại.

d. Thủ tục để tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại Điều 18 Điều lệ này.

#### **Điều 15. Quyền và nghĩa vụ của Đại hội đồng cổ đông**

1. Đại hội đồng cổ đông có quyền và nghĩa vụ sau:

- a. Thông qua định hướng phát triển của IDICO - IDI;
- b. Quyết định loại cổ phần và tổng số cổ phần của từng loại được quyền chào bán; quyết định mức cổ tức hằng năm của từng loại cổ phần;
- c. Bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát;
- d. Quyết định đầu tư hoặc bán số tài sản có giá trị từ ba mươi lăm phần trăm (35%) tổng giá trị tài sản trở lên được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của IDICO - IDI;
- e. Quyết định sửa đổi, bổ sung Điều lệ IDICO - IDI;
- f. Thông qua báo cáo tài chính hằng năm đã được kiểm toán;
- g. Quyết định mua lại trên mười phần trăm (10%) tổng số cổ phần đã bán của mỗi loại;
- h. Xem xét, xử lý vi phạm của thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát gây thiệt hại cho IDICO - IDI và cổ đông IDICO - IDI;
- i. Quyết định tổ chức lại, giải thể IDICO - IDI;
- j. Quyết định ngân sách hoặc tổng mức thù lao, thưởng và lợi ích khác cho Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát;
- k. Phê duyệt Quy chế nội bộ về quản trị Công ty; Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát;
- l. Phê duyệt danh sách công ty kiểm toán được chấp thuận; quyết định công ty kiểm toán được chấp thuận thực hiện kiểm tra hoạt động của IDICO - IDI, bãi miễn kiểm toán viên được chấp thuận khi xét thấy cần thiết;
- m. Quyền và nghĩa vụ khác theo quy định pháp luật.

2. Đại hội đồng cổ đông thường niên thảo luận và thông qua những vấn đề sau:

- a. Kế hoạch kinh doanh hằng năm của Công ty;
- b. Báo cáo tài chính hằng năm đã được kiểm toán;
- c. Báo cáo của Hội đồng quản trị về quản trị và kết quả hoạt động của



Hội đồng quản trị và từng thành viên Hội đồng quản trị;

d. Báo cáo của Ban kiểm soát về kết quả kinh doanh của Công ty, kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị, Giám đốc;

e. Báo cáo tự đánh giá kết quả hoạt động của Ban kiểm soát và thành viên Ban kiểm soát;

f. Mức cổ tức đối với mỗi cổ phần của từng loại;

u. Vấn đề khác thuộc thẩm quyền.

3. Tất cả các nghị quyết và các vấn đề đã được đưa vào chương trình họp phải được đưa ra thảo luận và biểu quyết tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông.

4. Cổ đông không được tham gia bỏ phiếu hoặc lấy ý kiến bằng văn bản trong các trường hợp sau đây:

a. Các hợp đồng, giao dịch quy định tại Điểm a, b, c, d, e Khoản 8 Điều 43 của Điều lệ này nếu cổ đông hoặc người có liên quan của Cổ đông đó là một bên của hợp đồng, giao dịch;

b. Việc mua lại cổ phần của cổ đông đó hoặc của người có liên quan của Cổ đông đó trừ trường hợp việc mua lại cổ phần được thực hiện tương ứng với tỷ lệ sở hữu của tất cả các cổ đông hoặc việc mua lại được thực hiện thông qua giao dịch khớp lệnh trên Sở Giao dịch chứng khoán hoặc chào mua công khai theo quy định của pháp luật.

**Điều 16. Người đại diện theo ủy quyền của cổ đông và ủy quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông**

1. Người đại diện theo ủy quyền của Cổ đông:

a. Tất cả các Cổ đông là tổ chức hoặc cá nhân đều có quyền cử người đại diện theo ủy quyền thực hiện các quyền Cổ đông của mình theo quy định của pháp luật.

b. Ủy quyền của cổ đông là tổ chức:

(i) Cổ đông là tổ chức có quyền cử một (01) hoặc một số đại diện theo ủy quyền thực hiện các quyền Cổ đông của mình theo quy định của pháp luật; trường hợp có nhiều hơn một (01) đại diện theo ủy quyền được cử thì phải xác định cụ thể số cổ phần và số phiếu bầu của mỗi người đại diện. Việc cử, chấm dứt hoặc thay đổi đại diện theo ủy quyền phải được thông báo bằng văn bản gửi đến IDICO - IDI trong thời hạn sớm nhất theo quy định của pháp luật. Thông báo phải có các nội dung chủ yếu sau đây:

- Tên, mã số doanh nghiệp, địa chỉ trụ sở chính của Cổ đông;
- Số lượng người đại diện theo ủy quyền và tỷ lệ cổ phần tương ứng của mỗi người đại diện theo ủy quyền;
- Họ, tên, địa chỉ liên lạc, quốc tịch, số giấy tờ pháp lý của cá nhân của từng người đại diện theo ủy quyền (áp dụng

đối với người đại diện theo ủy quyền là cá nhân); Tên, mã số doanh nghiệp, địa chỉ trụ sở chính (áp dụng đối với người đại diện theo ủy quyền là tổ chức);

- Thời hạn ủy quyền tương ứng của từng người đại diện theo ủy quyền; trong đó ghi rõ ngày bắt đầu được ủy quyền;
- Họ, tên, chữ ký của người đại diện theo pháp luật của Cổ đông và của người đại diện theo ủy quyền (áp dụng đối với đại diện theo ủy quyền là cá nhân) hoặc người đại diện theo pháp luật của người đại diện theo ủy quyền (áp dụng đối với đại diện theo ủy quyền là tổ chức).

(ii) Tổ chức là Cổ đông IDICO - IDI mà sở hữu ít nhất 10% tổng số cổ phần phổ thông có thể ủy quyền tối đa ba (03) người đại diện.

c. Việc ủy quyền của cổ đông là cá nhân cũng phải được thực hiện bằng văn bản theo hình thức quy định của pháp luật. Nội dung văn bản chỉ định người đại diện theo ủy quyền của Cổ đông phải đảm bảo bao gồm các nội dung sau đây và theo quy định của pháp luật:

- (i) Họ, tên, địa chỉ liên lạc, quốc tịch, số giấy tờ pháp lý, địa chỉ thường trú và địa chỉ liên lạc của Cổ đông;
- (ii) Số lượng đại diện theo ủy quyền và tỷ lệ cổ phần tương ứng của mỗi người đại diện theo ủy quyền;
- (iii) Họ, tên, địa chỉ liên lạc, quốc tịch, số giấy tờ pháp lý của cá nhân của từng người đại diện theo ủy quyền (áp dụng đối với người đại diện theo ủy quyền là cá nhân); Tên, mã số doanh nghiệp, địa chỉ trụ sở chính (áp dụng đối với người đại diện theo ủy quyền là tổ chức);
- (iv) Thời hạn ủy quyền tương ứng của từng đại diện theo ủy quyền; trong đó ghi rõ ngày bắt đầu được ủy quyền;
- (v) Họ, tên, chữ ký của Cổ đông và của người đại diện theo ủy quyền (áp dụng đối với đại diện theo ủy quyền là cá nhân) hoặc người đại diện theo pháp luật của đại diện theo ủy quyền (áp dụng đối với đại diện theo ủy quyền là tổ chức).

d. Người đại diện theo ủy quyền của Cổ đông phải có các tiêu chuẩn và điều kiện sau đây:

- (i) Có năng lực hành vi dân sự đầy đủ;
- (ii) Không thuộc đối tượng bị cấm thành lập và quản lý doanh nghiệp theo quy định tại khoản 2 Điều 17 Luật Doanh nghiệp.

2. Ủy quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông:

Cổ đông, người đại diện theo ủy quyền của cổ đông có thể trực tiếp tham dự họp hoặc ủy quyền bằng văn bản cho một hoặc một số cá nhân, tổ chức khác dự họp hoặc dự họp thông qua một trong các hình thức quy định tại khoản 3 Điều 144 Luật Doanh nghiệp.

a. Trường hợp có nhiều hơn một người đại diện theo ủy quyền được cử thì phải xác định cụ thể số cổ phần và số phiếu bầu được ủy quyền cho mỗi người đại diện.

Việc ủy quyền cho cá nhân, tổ chức dự họp Đại hội đồng cổ đông phải lập thành văn bản. Văn bản ủy quyền được lập theo quy định của pháp luật về dân sự và phải nêu rõ tên cổ đông ủy quyền, tên cá nhân, tổ chức được ủy quyền, số lượng cổ phần được ủy quyền, nội dung ủy quyền, phạm vi ủy quyền, thời hạn ủy quyền, chữ ký của bên ủy quyền và bên được ủy quyền. Người được ủy quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông phải nộp văn bản ủy quyền khi đăng ký dự họp trước khi vào phòng họp. Trường hợp ủy quyền lại thì người tham dự họp phải xuất trình thêm văn bản ủy quyền ban đầu của cổ đông, người đại diện theo ủy quyền của cổ đông là tổ chức (nếu trước đó chưa đăng ký với IDICO- IDI).

b. Phiếu biểu quyết của người được ủy quyền dự họp trong phạm vi được ủy quyền vẫn có hiệu lực khi có một trong các trường hợp sau đây nếu Công ty không nhận được thông báo bằng văn bản và cuộc họp Đại hội đồng cổ đông đã khai mạc:

- (i) Người ủy quyền đã chết, bị hạn chế năng lực hành vi dân sự hoặc bị mất năng lực hành vi dân sự;
- (ii) Người ủy quyền đã hủy bỏ việc chỉ định ủy quyền;
- (iii) Người ủy quyền đã hủy bỏ thẩm quyền của người thực hiện việc ủy quyền.

Điều khoản này không áp dụng trong trường hợp IDICO - IDI nhận được thông báo bằng văn bản về một trong các sự kiện trên trước giờ khai mạc cuộc họp Đại hội đồng cổ đông hoặc trước khi cuộc họp được triệu tập lại.

#### **Điều 17. Thay đổi các quyền**

1. Việc thay đổi hoặc hủy bỏ các quyền đặc biệt gắn liền với một loại cổ phần ưu đãi có hiệu lực khi được cổ đông đại diện từ sáu mươi lăm phần trăm (65%) tổng số phiếu biểu quyết trở lên của tất cả cổ đông dự họp thông qua. Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông về nội dung làm thay đổi bất lợi quyền và nghĩa vụ của cổ đông sở hữu cổ phần ưu đãi chỉ được thông qua nếu được số cổ đông cổ phần ưu đãi cùng loại dự họp sở hữu từ bảy mươi lăm phần trăm (75%) tổng số cổ phần ưu đãi loại đó trở lên biểu quyết tán thành hoặc được các cổ đông cổ phần ưu đãi cùng loại sở hữu từ bảy mươi lăm phần trăm (75%) tổng số cổ phần ưu đãi loại đó trở lên tán thành trong trường hợp thông qua nghị quyết dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản.

2. Việc tổ chức cuộc họp của các cổ đông nắm giữ một loại cổ phần ưu đãi để thông qua việc thay đổi quyền nêu trên chỉ có giá trị khi có tối thiểu hai (02) cổ đông (hoặc đại diện theo ủy quyền của họ) và nắm giữ tối thiểu 1/3 giá trị mệnh giá của các cổ phần loại đó đã phát hành. Trường hợp không có đủ số đại biểu như nêu trên thì cuộc họp được tổ chức lại trong thời hạn ba mươi (30) ngày tiếp

theo so với ngày dự kiến họp lần đầu và những người nắm giữ cổ phần thuộc loại đó (không phụ thuộc vào số lượng người và số cổ phần) có mặt trực tiếp hoặc thông qua đại diện theo ủy quyền đều được coi là đủ số lượng đại biểu yêu cầu. Tại các cuộc họp của cổ đông nắm giữ cổ phần ưu đãi nêu trên, những người nắm giữ cổ phần thuộc loại đó có mặt trực tiếp hoặc qua người đại diện có thể yêu cầu bỏ phiếu kín. Mỗi cổ phần cùng loại có quyền biểu quyết ngang bằng nhau tại các cuộc họp nêu trên.

3. Thủ tục tiến hành các cuộc họp riêng biệt như vậy được thực hiện tương tự với các quy định tại Điều 19, 20 và 21 Điều lệ này.

4. Trừ khi các điều khoản phát hành cổ phần quy định khác, các quyền đặc biệt gắn liền với các loại cổ phần có quyền ưu đãi đối với một số hoặc tất cả các vấn đề liên quan đến việc phân phối lợi nhuận hoặc tài sản của IDICO - IDI không bị thay đổi khi IDICO - IDI phát hành thêm các cổ phần cùng loại.

### **Điều 18. Triệu tập họp, chương trình họp và thông báo mời họp Đại hội đồng cổ đông**

1. Hội đồng quản trị triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông thường niên và bất thường. Hội đồng quản trị triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông bất thường theo các trường hợp quy định tại khoản 3 Điều 14 Điều lệ này.

2. Người triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông phải thực hiện các công việc sau đây:

a. Chuẩn bị danh sách cổ đông đủ điều kiện tham gia và biểu quyết tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông. Danh sách cổ đông có quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông được lập không quá mười (10) ngày trước ngày gửi thông báo mời họp Đại hội đồng cổ đông. IDICO - IDI phải công bố thông tin về việc lập danh sách cổ đông có quyền tham dự họp Đại hội đồng cổ đông tối thiểu hai mươi (20) ngày trước ngày đăng ký cuối cùng;

b. Chuẩn bị chương trình, nội dung đại hội;

c. Chuẩn bị tài liệu cho đại hội;

d. Dự thảo nghị quyết Đại hội đồng cổ đông theo nội dung dự kiến của cuộc họp; danh sách và thông tin chi tiết của các ứng cử viên trong danh sách bầu thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát;

e. Xác định thời gian và địa điểm tổ chức đại hội;

f. Thông báo và gửi thông báo họp Đại hội đồng cổ đông cho tất cả các cổ đông có quyền dự họp;

g. Các công việc khác phục vụ đại hội.

3. Thông báo mời họp Đại hội đồng cổ đông được gửi cho tất cả các cổ đông bằng phương thức để bảo đảm đến được địa chỉ liên lạc của cổ đông, đồng thời công bố trên trang thông tin điện tử của IDICO - IDI và Ủy ban Chứng khoán Nhà nước, Sở giao dịch chứng khoán nơi cổ phiếu của IDICO - IDI niêm yết và giao dịch.

Người triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông phải gửi thông báo mời họp đến

tất cả các cổ đông trong Danh sách cổ đông có quyền dự họp chậm nhất hai mươi một (21) ngày trước ngày khai mạc cuộc họp (tính từ ngày mà thông báo được gửi đi một cách hợp lệ).

Chương trình họp Đại hội đồng cổ đông, các tài liệu liên quan đến các vấn đề sẽ được biểu quyết tại đại hội được gửi cho các cổ đông hoặc/và đăng trên trang thông tin điện tử của IDICO - IDI. Trong trường hợp tài liệu không được gửi kèm thông báo mời họp Đại hội đồng cổ đông, thông báo mời họp phải nêu rõ đường dẫn đến toàn bộ tài liệu họp để các cổ đông có thể tiếp cận, bao gồm:

- a. Chương trình họp, các tài liệu sử dụng trong cuộc họp;
- b. Danh sách và thông tin chi tiết của các ứng viên trong trường hợp bầu thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát;
- c. Phiếu biểu quyết;
- d. Dự thảo nghị quyết đối với từng vấn đề trong chương trình họp.

4. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông theo quy định tại khoản 2 Điều 12 Điều lệ này có quyền kiến nghị vấn đề đưa vào chương trình họp Đại hội đồng cổ đông. Kiến nghị phải bằng văn bản và phải được gửi đến IDICO - IDI chậm nhất ba (03) ngày làm việc trước ngày khai mạc cuộc họp. Kiến nghị phải ghi rõ tên cổ đông, số lượng từng loại cổ phần của cổ đông, vấn đề kiến nghị đưa vào chương trình họp.

5. Người triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông có quyền từ chối kiến nghị quy định tại khoản 4 Điều này nếu thuộc một trong các trường hợp sau:

- a. Kiến nghị được gửi đến không đúng quy định tại khoản 4 Điều này;
- b. Vào thời điểm kiến nghị, cổ đông hoặc nhóm cổ đông không nắm giữ đủ từ năm phần trăm (5%) cổ phần phổ thông trở lên theo quy định tại khoản 2 Điều 12 Điều lệ này;
- c. Vấn đề kiến nghị không thuộc phạm vi thẩm quyền quyết định của Đại hội đồng cổ đông;
- d. Các trường hợp khác theo quy định của pháp luật và Điều lệ này.

6. Người triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông phải chấp nhận và đưa kiến nghị quy định tại khoản 4 Điều này vào dự kiến chương trình và nội dung cuộc họp, trừ trường hợp quy định tại khoản 5 Điều này; kiến nghị được chính thức bổ sung vào chương trình và nội dung cuộc họp nếu được Đại hội đồng cổ đông chấp thuận.

#### **Điều 19. Các điều kiện tiến hành họp Đại hội đồng cổ đông**

1. Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện trên năm mươi phần trăm (50%) tổng số phiếu biểu quyết.
2. Trường hợp cuộc họp lần thứ nhất không đủ điều kiện tiến hành theo quy định tại khoản 1 Điều này thì thông báo mời họp lần thứ hai được gửi trong thời hạn ba mươi (30) ngày, kể từ ngày dự định họp lần thứ nhất. Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông lần thứ hai được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện từ ba



mười ba phần trăm (33%) tổng số phiếu biểu quyết trở lên.

3. Trường hợp cuộc họp lần thứ hai không đủ điều kiện tiến hành theo quy định tại khoản 2 Điều này thì thông báo mời họp lần thứ ba phải được gửi trong thời hạn hai mươi (20) ngày kể từ ngày dự định họp lần thứ hai. Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông lần thứ ba được tiến hành không phụ thuộc vào tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông dự họp. Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông được triệu tập trong trường hợp này được coi là hợp lệ và có quyền quyết định tất cả các vấn đề dự kiến được phê chuẩn tại Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông lần thứ nhất.

**Điều 20. Thẻ thực tiến hành họp và biểu quyết tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông**

1. Trước khi khai mạc cuộc họp, IDICO - IDI phải tiến hành thủ tục đăng ký cổ đông và phải thực hiện việc đăng ký cho đến khi các cổ đông có quyền dự họp có mặt đăng ký hết theo trình tự sau:

a. Khi tiến hành đăng ký cổ đông, IDICO - IDI cấp cho từng cổ đông hoặc đại diện theo ủy quyền có quyền biểu quyết một thẻ biểu quyết trên đó ghi số đăng ký, họ và tên của cổ đông, họ và tên người đại diện theo ủy quyền và số phiếu biểu quyết của cổ đông đó.

Không bị ảnh hưởng bởi quy định tại Điều lệ này, đối với các cuộc họp Đại hội đồng cổ đông trực tuyến, IDICO - IDI có thể sử dụng các chương trình, phần mềm máy tính, dịch vụ công nghệ thông tin ứng dụng trong việc biểu quyết, thu thẻ biểu quyết của để tạo thuận lợi cho cổ đông.

b. Cổ đông, người đại diện theo ủy quyền của cổ đông là tổ chức hoặc người được ủy quyền đến sau khi cuộc họp đã khai mạc có quyền đăng ký ngay và sau đó có quyền tham gia và biểu quyết tại đại hội ngay sau khi đăng ký. Chủ tọa không có trách nhiệm dừng đại hội để cho cổ đông đến muộn đăng ký và hiệu lực của những nội dung đã được biểu quyết trước đó không thay đổi.

2. Việc bầu chủ tọa, thư ký và ban kiểm phiếu được quy định như sau:

a. Chủ tịch Hội đồng quản trị làm chủ tọa hoặc ủy quyền cho thành viên Hội đồng quản trị khác làm chủ tọa cuộc họp Đại hội đồng cổ đông do Hội đồng quản trị triệu tập. Trường hợp Chủ tịch vắng mặt hoặc tạm thời mất khả năng làm việc thì các thành viên Hội đồng quản trị còn lại bầu một người trong số họ làm chủ tọa cuộc họp theo nguyên tắc đa số. Trường hợp không bầu được người làm chủ tọa, Trường Ban kiểm soát điều hành để Đại hội đồng cổ đông bầu chủ tọa cuộc họp trong số những người dự họp và người có phiếu bầu cao nhất làm chủ tọa cuộc họp;

b. Trừ trường hợp quy định tại điểm a khoản này, người ký tên triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông điều hành để Đại hội đồng cổ đông bầu chủ tọa cuộc họp và người có số phiếu bầu cao nhất làm chủ tọa cuộc họp;

c. Chủ tọa cử một hoặc một số người làm thư ký cuộc họp;

d. Đại hội đồng cổ đông bầu một hoặc một số người vào ban kiểm phiếu theo đề nghị của chủ tọa cuộc họp.

3. Chương trình và nội dung cuộc họp phải được Đại hội đồng cổ đông thông qua trong phiên khai mạc. Chương trình phải xác định rõ và chi tiết thời gian đối với từng vấn đề trong nội dung chương trình họp.

4. Chủ tọa đại hội có quyền thực hiện các biện pháp cần thiết và hợp lý để điều hành cuộc họp Đại hội đồng cổ đông một cách có trật tự, đúng theo chương trình đã được thông qua và phản ánh được mong muốn của đa số người dự họp.

a. Bố trí chỗ ngồi tại địa điểm họp Đại hội đồng cổ đông;

b. Bảo đảm an toàn cho mọi người có mặt tại các địa điểm họp;

c. Tạo điều kiện cho cổ đông tham dự (hoặc tiếp tục tham dự) đại hội.

Người triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông có toàn quyền thay đổi những biện pháp nêu trên và áp dụng tất cả các biện pháp cần thiết. Các biện pháp áp dụng có thể là cấp giấy vào cửa hoặc sử dụng những hình thức lựa chọn khác.

5. Đại hội đồng cổ đông thảo luận và biểu quyết theo từng vấn đề trong nội dung chương trình. Việc biểu quyết được tiến hành bằng biểu quyết tán thành, không tán thành và không có ý kiến. Kết quả kiểm phiếu được chủ tọa công bố ngay trước khi bế mạc cuộc họp.

6. Cổ đông hoặc người được ủy quyền dự họp đến sau khi cuộc họp đã khai mạc vẫn được đăng ký và có quyền tham gia biểu quyết ngay sau khi đăng ký; trong trường hợp này, hiệu lực của những nội dung đã được biểu quyết trước đó không thay đổi.

7. Người triệu tập họp hoặc chủ tọa cuộc họp Đại hội đồng cổ đông có quyền sau đây:

a. Yêu cầu tất cả người dự họp chịu sự kiểm tra hoặc các biện pháp an ninh hợp pháp, hợp lý khác;

b. Yêu cầu cơ quan có thẩm quyền duy trì trật tự cuộc họp; trục xuất những người không tuân thủ quyền điều hành của chủ tọa, cố ý gây rối trật tự, ngăn cản tiến triển bình thường của cuộc họp hoặc không tuân thủ các yêu cầu về kiểm tra an ninh ra khỏi cuộc họp Đại hội đồng cổ đông.

8. Chủ tọa có quyền hoãn cuộc họp Đại hội đồng cổ đông đã có đủ số người đăng ký dự họp tối đa không quá ba (03) ngày làm việc kể từ ngày cuộc họp dự định khai mạc và chỉ được hoãn cuộc họp hoặc thay đổi địa điểm họp trong trường hợp sau đây:

a. Địa điểm họp không có đủ chỗ ngồi thuận tiện cho tất cả người dự họp;

b. Phương tiện thông tin tại địa điểm họp không bảo đảm cho cổ đông dự họp tham gia, thảo luận và biểu quyết;

c. Có người dự họp cản trở, gây rối trật tự, có nguy cơ làm cho cuộc họp không được tiến hành một cách công bằng và hợp pháp.

9. Trường hợp chủ tọa hoãn hoặc tạm dừng họp Đại hội đồng cổ đông trái với

quy định tại Khoản 8 Điều này, Đại hội đồng cổ đông bầu một người khác trong số những người dự họp để thay thế chủ tọa điều hành cuộc họp cho đến lúc kết thúc; tất cả nghị quyết được thông qua tại cuộc họp đó đều có hiệu lực thi hành.

10. Trường hợp IDICO - IDI áp dụng công nghệ hiện đại để tổ chức Đại hội đồng cổ đông thông qua họp trực tuyến, IDICO - IDI có trách nhiệm đảm bảo để cổ đông tham dự, biểu quyết bằng hình thức bỏ phiếu điện tử hoặc hình thức điện tử khác theo quy định tại Điều 144 Luật Doanh nghiệp và Khoản 3 Điều 273 Nghị định số 155/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán.

### **Điều 21. Hình thức và điều kiện để Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông được thông qua**

1. Đại hội đồng cổ đông thông qua nghị quyết thuộc thẩm quyền bằng hình thức biểu quyết tại cuộc họp hoặc lấy ý kiến bằng văn bản.

2. Đại hội đồng cổ đông thông qua nghị quyết bằng hình thức biểu quyết tại cuộc họp về các nội dung sau:

- a. Sửa đổi, bổ sung nội dung của Điều lệ IDICO - IDI;
- b. Định hướng phát triển IDICO - IDI;
- c. Loại cổ phần và tổng số cổ phần của từng loại;
- d. Bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị, thành viên

Ban kiểm soát;

e. Quyết định đầu tư hoặc bán số tài sản có giá trị từ ba mươi lăm phần trăm (35%) tổng giá trị tài sản trở lên được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của IDICO - IDI;

f. Thông qua báo cáo tài chính IDICO - IDI hàng năm;

g. Tổ chức lại, giải thể IDICO - IDI.

3. Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông về nội dung sau đây được thông qua, khi được số cổ đông đại diện từ sáu mươi lăm phần trăm (65%) tổng số phiếu biểu quyết trở lên của tất cả Cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp tán thành, trừ trường hợp quy định tại các Khoản 5, Khoản 6 Điều này và Khoản 8 Điều 22 của Điều lệ này:

a. Loại cổ phần và tổng số cổ phần của từng loại;

b. Thay đổi ngành, nghề và lĩnh vực kinh doanh của IDICO - IDI;

c. Thay đổi cơ cấu tổ chức quản lý IDICO - IDI;

d. Dự án đầu tư hoặc bán số tài sản có giá trị từ ba mươi lăm phần trăm (35%) tổng giá trị tài sản trở lên được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của IDICO - IDI;

e. Tổ chức lại, giải thể IDICO - IDI.

4. Các nghị quyết về các vấn đề khác được thông qua khi được số cổ đông sở hữu trên năm mươi phần trăm (50%) tổng số phiếu biểu quyết của tất cả Cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp tán thành, trừ trường hợp quy định tại các Khoản 3, Khoản 5, Khoản 6 Điều này và Khoản 8 Điều 22 Điều lệ này.

5. Việc bầu thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát phải thực hiện theo phương thức bầu dồn phiếu, theo đó mỗi cổ đông có tổng số phiếu biểu quyết tương ứng với tổng số cổ phần sở hữu nhân với số thành viên được bầu của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và cổ đông có quyền dồn hết hoặc một phần tổng số phiếu bầu của mình cho một hoặc một số ứng cử viên. Người trúng cử thành viên Hội đồng quản trị hoặc Kiểm soát viên soát được xác định theo số phiếu bầu tính từ cao xuống thấp, bắt đầu từ ứng cử viên có số phiếu bầu cao nhất cho đến khi đủ số thành viên Hội đồng quản trị hoặc thành viên Ban kiểm soát theo vào quy định tại Điều lệ này. Trường hợp có từ hai (02) ứng cử viên trở lên đạt cùng số phiếu bầu như nhau cho thành viên cuối cùng của Hội đồng quản trị hoặc thành viên Ban kiểm soát thì sẽ tiến hành bầu lại trong số các ứng cử viên có số phiếu bầu ngang nhau hoặc lựa chọn theo tiêu chí quy định tại quy chế bầu cử của IDICO - IDI.

6. Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông về nội dung làm thay đổi bất lợi về quyền và nghĩa vụ của cổ đông sở hữu cổ phần ưu đãi chỉ được thông qua nếu được số cổ đông ưu đãi cùng loại sở hữu từ bảy mươi lăm phần trăm (75%) tổng số cổ phần ưu đãi loại đó trở lên biểu quyết tán thành tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông hoặc dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản.

7. Các Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông được thông qua bằng một trăm phần trăm (100%) tổng số cổ phần có quyền biểu quyết là hợp pháp và có hiệu lực ngay cả khi trình tự, thủ tục triệu tập họp và thông qua nghị quyết đó vi phạm quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ IDICO-IDI.

**Điều 22. Thẩm quyền và thể thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản để thông qua Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông**

Thẩm quyền và thể thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản để thông qua Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông được thực hiện theo quy định sau đây:

1. Hội đồng quản trị có quyền lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản để thông qua nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông khi xét thấy cần thiết vì lợi ích của IDICO - IDI đối với tất cả các vấn đề thuộc thẩm quyền quy định tại Điều 15 Điều lệ này, trừ các vấn đề phải thông qua bằng hình thức biểu quyết tại cuộc họp được quy định tại Khoản 2 Điều 21 Điều lệ này.

2. Hội đồng quản trị phải chuẩn bị phiếu lấy ý kiến, dự thảo nghị quyết Đại hội đồng cổ đông, các tài liệu giải trình dự thảo nghị quyết và gửi đến tất cả cổ đông có quyền biểu quyết chậm nhất mười (10) ngày trước thời hạn phải gửi lại phiếu lấy ý kiến. Yêu cầu và cách thức gửi phiếu lấy ý kiến và tài liệu kèm theo được thực hiện tương tự theo quy định tại Khoản 3 Điều 18 Điều lệ này.

3. Phiếu lấy ý kiến phải có các nội dung chủ yếu sau đây:

- a. Tên, địa chỉ trụ sở chính, mã số doanh nghiệp;
  - b. Mục đích lấy ý kiến;
  - c. Họ, tên, địa chỉ liên lạc, quốc tịch, số giấy tờ pháp lý của cá nhân đối với cổ đông là cá nhân; tên, mã số doanh nghiệp hoặc số giấy tờ pháp lý của tổ chức, địa chỉ trụ sở chính đối với cổ đông là tổ chức hoặc họ, tên, địa chỉ liên lạc, quốc tịch, số giấy tờ pháp lý của cá nhân đối với người đại diện của cổ đông là tổ chức; số lượng cổ phần của từng loại và số phiếu biểu quyết của cổ đông;
  - d. Vấn đề cần lấy ý kiến để thông qua quyết định;
  - e. Phương án biểu quyết bao gồm tán thành, không tán thành và không có ý kiến đối với từng vấn đề lấy ý kiến;
  - f. Thời hạn phải gửi về IDICO - IDI phiếu lấy ý kiến đã được trả lời;
  - g. Họ, tên, chữ ký của Chủ tịch Hội đồng quản trị.
4. Phiếu lấy ý kiến đã được trả lời phải có chữ ký của cổ đông là cá nhân, hoặc người đại diện theo pháp luật của cổ đông là tổ chức hoặc cá nhân được ủy quyền, người đại diện theo pháp luật của tổ chức được ủy quyền.
5. Cổ đông có thể gửi phiếu lấy ý kiến đã trả lời đến IDICO - IDI bằng hình thức gửi thư, fax hoặc thư điện tử theo quy định sau đây:
- a. Trường hợp gửi thư, phiếu lấy ý kiến đã được trả lời phải có chữ ký của cổ đông là cá nhân, của người đại diện theo ủy quyền hoặc người đại diện theo pháp luật của cổ đông là tổ chức. Phiếu lấy ý kiến gửi về IDICO - IDI phải được đựng trong phong bì dán kín và không ai được quyền mở trước khi kiểm phiếu;
  - b. Trường hợp gửi fax hoặc thư điện tử, phiếu lấy ý kiến gửi về IDICO - IDI phải được giữ bí mật đến thời điểm kiểm phiếu;
  - c. Các phiếu lấy ý kiến gửi về IDICO - IDI sau thời hạn đã xác định tại nội dung phiếu lấy ý kiến hoặc đã bị mở trong trường hợp gửi thư hoặc đã bị tiết lộ trong trường hợp gửi fax, thư điện tử là không hợp lệ. Phiếu lấy ý kiến không được gửi về được coi là phiếu không tham gia biểu quyết.
6. Hội đồng quản trị kiểm phiếu và lập biên bản kiểm phiếu dưới sự chứng kiến của Ban kiểm soát hoặc của cổ đông không nắm giữ chức vụ người quản lý doanh nghiệp của IDICO - IDI. Biên bản kiểm phiếu phải có các nội dung chủ yếu sau đây:
- a. Tên, địa chỉ trụ sở chính, mã số doanh nghiệp của IDICO - IDI;
  - b. Mục đích và các vấn đề cần lấy ý kiến để thông qua nghị quyết;
  - c. Số cổ đông với tổng số phiếu biểu quyết đã tham gia biểu quyết, trong đó phân biệt số phiếu biểu quyết hợp lệ và số biểu quyết không hợp lệ và phương thức gửi phiếu biểu quyết, kèm theo phụ lục danh sách cổ đông tham gia biểu quyết;
  - d. Tổng số phiếu tán thành, không tán thành và không có ý kiến đối với



từng vấn đề;

e. Vấn đề đã được thông qua và tỷ lệ biểu quyết thông qua tương ứng;

f. Họ, tên, chữ ký của Chủ tịch Hội đồng quản trị, người kiểm phiếu và người giám sát kiểm phiếu.

Các thành viên Hội đồng quản trị, người kiểm phiếu và người giám sát kiểm phiếu phải liên đới chịu trách nhiệm về tính trung thực, chính xác của biên bản kiểm phiếu; liên đới chịu trách nhiệm về các thiệt hại phát sinh từ các quyết định được thông qua do kiểm phiếu không trung thực, không chính xác.

6. Biên bản kiểm phiếu và nghị quyết phải được gửi đến các cổ đông trong thời hạn mười lăm (15) ngày, kể từ ngày kết thúc kiểm phiếu. Việc gửi biên bản kiểm phiếu và nghị quyết có thể thay thế bằng việc đăng tải trên trang thông tin điện tử của IDICO - IDI trong thời hạn hai mươi bốn (24) giờ, kể từ thời điểm kết thúc kiểm phiếu.

7. Phiếu lấy ý kiến đã được trả lời, biên bản kiểm phiếu, nghị quyết đã được thông qua và tài liệu có liên quan gửi kèm theo phiếu lấy ý kiến đều phải được lưu giữ tại trụ sở chính của IDICO - IDI.

8. Nghị quyết được thông qua theo hình thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản nếu được số cổ đông sở hữu trên năm mươi phần trăm (50%) tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông có quyền biểu quyết tán thành và có giá trị như nghị quyết được thông qua tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông, trừ trường hợp quy định tại Khoản 6 Điều 21 Điều lệ này.

### **Điều 23. Nghị quyết, Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông**

1. Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông phải được ghi biên bản và có thể ghi âm hoặc ghi và lưu giữ dưới hình thức điện tử khác. Biên bản phải lập bằng tiếng Việt, có thể lập thêm bằng tiếng nước ngoài và có các nội dung chủ yếu sau đây:

a. Tên, địa chỉ trụ sở chính, mã số doanh nghiệp của IDICO - IDI;

b. Thời gian và địa điểm họp Đại hội đồng cổ đông;

c. Chương trình họp và nội dung cuộc họp;

d. Họ, tên chủ tọa và thư ký;

e. Tóm tắt diễn biến cuộc họp và các ý kiến phát biểu tại cuộc họp Đại hội đồng Cổ đông về từng vấn đề trong chương trình họp;

f. Số cổ đông và tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông dự họp, phụ lục danh sách đăng ký cổ đông, đại diện cổ đông dự họp với số cổ phần và số phiếu bầu tương ứng;

g. Tổng số phiếu biểu quyết đối với từng vấn đề biểu quyết, trong đó ghi rõ phương thức biểu quyết, tổng số phiếu hợp lệ, không hợp lệ, tán thành, không tán thành và không có ý kiến; tỷ lệ tương ứng trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp;

h. Các vấn đề đã được thông qua và tỷ lệ phiếu biểu quyết thông qua tương ứng;

i. Họ, tên và chữ ký của chủ tọa và thư ký. Trường hợp chủ tọa, thư ký từ chối ký biên bản họp thì biên bản này có hiệu lực nếu được tất cả thành viên khác của Hội đồng quản trị tham dự họp ký và có đầy đủ nội dung theo quy định tại Khoản 1 Điều này. Biên bản họp ghi rõ việc chủ tọa, thư ký từ chối ký biên bản họp.

2. Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông phải được lập xong và thông qua trước khi kết thúc cuộc họp. Chủ tọa và thư ký cuộc họp hoặc người khác ký tên trong biên bản họp phải liên đới chịu trách nhiệm về tính trung thực, chính xác của nội dung biên bản.

3. Biên bản được lập bằng tiếng Việt và tiếng nước ngoài đều có hiệu lực pháp lý như nhau. Trường hợp có sự khác nhau về nội dung giữa biên bản bằng tiếng Việt và bằng tiếng nước ngoài thì nội dung trong biên bản bằng tiếng Việt được áp dụng.

4. Nghị quyết, Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông, phụ lục danh sách cổ đông đăng ký dự họp kèm chữ ký của cổ đông (nếu họp trực tiếp) hoặc danh sách cổ đông đăng ký dự họp được hệ thống bỏ phiếu điện tử ghi nhận là tham dự cuộc họp Đại hội đồng cổ đông trực tuyến (nếu họp trực tuyến), văn bản ủy quyền tham dự họp, tất cả các tài liệu đính kèm Biên bản (nếu có) và tài liệu có liên quan kèm theo thông báo mời họp phải được công bố thông tin theo quy định pháp luật về công bố thông tin trên thị trường chứng khoán và phải được lưu giữ tại trụ sở chính của IDICO - IDI.

#### **Điều 24. Hiệu lực của Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông**

1. Các nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông có hiệu lực kể từ ngày được thông qua hoặc từ thời điểm hiệu lực ghi tại nghị quyết đó hoặc trường hợp khác theo quy định của pháp luật.

2. Các nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông được thông qua bằng 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết là hợp pháp và có hiệu lực ngay cả khi trình tự, thủ tục thông qua nghị quyết đó không được thực hiện đúng như quy định, thủ tục triệu tập họp và thông qua nghị quyết vi phạm Luật Doanh nghiệp và Điều lệ.

3. Trường hợp có cổ đông, nhóm cổ đông yêu cầu Tòa án hủy bỏ nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại Khoản 4 dưới đây, thì các nghị quyết đó vẫn có hiệu lực thi hành cho đến khi Tòa án có quyết định khác, trừ trường hợp áp dụng biện pháp khẩn cấp tạm thời theo quyết định chính thức của Cơ quan Nhà nước có thẩm quyền.

4. Trong thời hạn chín mươi (90) ngày kể từ ngày nhận được nghị quyết hoặc biên bản họp Đại hội đồng cổ đông hoặc biên bản kết quả kiểm phiếu lấy ý kiến Đại hội đồng cổ đông, cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu từ năm phần trăm (5%) tổng số cổ phần phổ thông trở lên có quyền yêu cầu Tòa án hoặc Trọng tài xem xét, hủy bỏ nghị quyết hoặc một phần nội dung nghị quyết Đại hội đồng cổ

đồng trong các trường hợp sau đây:

a. Trình tự, thủ tục triệu tập họp và ra quyết định của Đại hội đồng cổ đông vi phạm nghiêm trọng quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ IDICO - IDI, trừ trường hợp quy định tại Khoản 7 Điều 21 Điều lệ này.

b. Nội dung nghị quyết vi phạm pháp luật hoặc Điều lệ này.

5. Trường hợp quyết định của Đại hội đồng cổ đông bị hủy bỏ theo quyết định của Tòa án hoặc Trọng tài theo quy định tại Khoản 4 của Điều này, người triệu tập cuộc họp Đại hội đồng cổ đông có quyết định bị hủy bỏ có thể xem xét tổ chức lại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông trong vòng ba mươi (30) ngày theo trình tự, thủ tục quy định tại Luật Doanh nghiệp và Điều lệ này.

## **CHƯƠNG VII HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

### **Điều 25. Ứng cử, đề cử thành viên Hội đồng quản trị**

1. Trường hợp đã xác định được ứng cử viên Hội đồng quản trị, IDICO - IDI phải công bố thông tin liên quan đến các ứng cử viên đó tối thiểu mười (10) ngày trước ngày khai mạc họp Đại hội đồng cổ đông trên trang thông tin điện tử của IDICO - IDI để cổ đông có thể tìm hiểu về các ứng cử viên này trước khi bỏ phiếu. Ứng cử viên Hội đồng quản trị phải có cam kết bằng văn bản về tính trung thực, chính xác của các thông tin cá nhân được công bố và phải cam kết thực hiện nhiệm vụ một cách trung thực, cẩn trọng và vì lợi ích cao nhất của IDICO - IDI nếu được bầu làm thành viên Hội đồng quản trị. Thông tin liên quan đến ứng cử viên Hội đồng quản trị được công bố bao gồm:

- a. Họ tên, ngày, tháng, năm sinh;
- b. Trình độ chuyên môn;
- c. Quá trình công tác;
- d. Các chức danh quản lý khác (bao gồm cả chức danh Hội đồng quản trị của công ty khác);
- e. Lợi ích có liên quan tới IDICO - IDI và các bên có liên quan của IDICO - IDI;
- f. Các thông tin khác (nếu có) theo quy định tại Điều lệ ;

g. Công ty phải có trách nhiệm công bố thông tin về các công ty mà ứng cử viên Hội đồng quản trị đang nắm giữ chức vụ thành viên Hội đồng quản trị, các chức danh quản lý khác và các lợi ích có liên quan tới công ty đó của ứng cử viên Hội đồng quản trị (nếu có).

2. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu từ mười phần trăm (10%) tổng số cổ phần phổ thông trở lên có quyền đề cử, ứng cử thành viên Hội đồng quản trị. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ mười phần trăm (10%) đến dưới hai mươi

phần trăm (20%) tổng số cổ phần phổ thông được quyền đề cử một (01) ứng viên; từ hai mươi phần trăm (20%) đến dưới ba mươi phần trăm (30%) được quyền đề cử tối đa hai (02) ứng viên; từ ba mươi phần trăm (30%) đến dưới bốn mươi phần trăm (40%) được quyền đề cử tối đa ba (03) ứng viên; từ bốn mươi phần trăm (40%) đến dưới năm mươi phần trăm (50%) được quyền đề cử tối đa bốn (04) ứng viên; từ năm mươi phần trăm (50%) trở lên được quyền đề cử đủ số lượng ứng viên.

Các cổ đông nắm giữ cổ phần phổ thông có quyền gộp số phiếu có quyền biểu quyết để đề cử các ứng viên Hội đồng quản trị. Các cổ đông phổ thông hợp thành nhóm để đề cử người vào Hội đồng quản trị phải thông báo về việc hợp nhóm cho các cổ đông dự họp biết trước khi khai mạc Đại hội đồng cổ đông;

3. Trường hợp số lượng ứng cử viên Hội đồng quản trị thông qua đề cử và ứng cử vẫn không đủ số lượng cần thiết theo quy định tại Khoản 5 Điều 115 Luật Doanh nghiệp, Hội đồng quản trị đương nhiệm giới thiệu thêm ứng cử viên hoặc tổ chức đề cử theo quy định tại Điều lệ, Quy chế nội bộ về quản trị và Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị. Việc Hội đồng quản trị đương nhiệm giới thiệu thêm ứng cử viên phải được công bố rõ ràng trước khi Đại hội đồng cổ đông biểu quyết bầu thành viên Hội đồng quản trị theo quy định của pháp luật.

4. Thành viên Hội đồng quản trị phải đáp ứng các tiêu chuẩn và điều kiện theo quy định sau:

- a. Không thuộc đối tượng quy định tại Khoản 2 Điều 17 Luật Doanh nghiệp;
- b. Có trình độ chuyên môn, kinh nghiệm trong quản lý kinh doanh hoặc trong lĩnh vực, ngành nghề kinh doanh của IDICO - IDI và không nhất thiết phải là cổ đông của IDICO - IDI;
- c. Thành viên Hội đồng quản trị IDICO - IDI có thể đồng thời là thành viên Hội đồng quản trị của tối đa năm (05) công ty khác.
- d. Thành viên độc lập Hội đồng quản trị phải có các tiêu chuẩn và điều kiện theo quy định của pháp luật, cụ thể như sau:
  - (i) Không phải là người đang làm việc cho IDICO - IDI, công ty mẹ hoặc công ty con của IDICO - IDI; không phải là người đã từng làm việc cho IDICO - IDI, công ty mẹ hoặc công ty con của IDICO - IDI ít nhất trong ba (03) năm liền trước đó.
  - (ii) Không phải là người đang hưởng lương, thù lao từ IDICO - IDI, trừ các khoản phụ cấp mà thành viên Hội đồng quản trị được hưởng theo quy định;
  - (iii) Không phải là người có vợ hoặc chồng, bố đẻ, bố nuôi, mẹ đẻ, mẹ nuôi, con đẻ, con nuôi, anh ruột, chị ruột, em ruột là cổ đông lớn của IDICO - IDI; là người quản lý của IDICO - IDI hoặc công ty con của IDICO - IDI;

- (iv) Không phải là người trực tiếp hoặc gián tiếp sở hữu ít nhất một phần trăm (1%) tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của IDICO - IDI;
- (v) Không phải là người đã từng làm thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát của IDICO - IDI ít nhất trong năm (05) năm liền trước đó, trừ trường hợp được bổ nhiệm liên tục hai (02) nhiệm kỳ

Thành viên độc lập Hội đồng quản trị phải thông báo với Hội đồng quản trị về việc không còn đáp ứng các điều kiện làm thành viên độc lập Hội đồng quản trị như nêu trên và đương nhiên không còn là Thành viên độc lập Hội đồng quản trị kể từ ngày không còn đáp ứng các tiêu chuẩn và điều kiện nêu trên. Hội đồng quản trị phải thông báo trường hợp thành viên độc lập Hội đồng quản trị không còn đáp ứng đủ các tiêu chuẩn và điều kiện tại cuộc họp Đại Hội đồng cổ đông gần nhất hoặc triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông để bầu bổ sung hoặc thay thế thành viên độc lập Hội đồng quản trị trong thời hạn sáu (06) tháng kể từ ngày nhận được thông báo của thành viên độc lập Hội đồng quản trị có liên quan.

#### **Điều 26. Thành phần và nhiệm kỳ của thành viên Hội đồng quản trị**

1. Số lượng thành viên Hội đồng quản trị là năm (05) người.
2. Nhiệm kỳ của thành viên Hội đồng quản trị không quá năm (05) năm và có thể được bầu lại với số nhiệm kỳ không hạn chế. Một cá nhân chỉ được bầu làm thành viên độc lập Hội đồng quản trị của một công ty không quá hai (02) nhiệm kỳ liên tục. Trường hợp tất cả thành viên Hội đồng quản trị cùng kết thúc nhiệm kỳ thì các thành viên đó tiếp tục là thành viên Hội đồng quản trị cho đến khi có thành viên mới được bầu thay thế và tiếp quản công việc.

3. Cơ cấu thành viên Hội đồng quản trị như sau:

Cơ cấu Hội đồng quản trị của Công ty phải đảm bảo tối thiểu một phần ba (1/3) tổng số thành viên Hội đồng quản trị là thành viên không điều hành. Công ty hạn chế tối đa thành viên Hội đồng quản trị kiêm nhiệm chức danh điều hành của IDICO-IDI và phải đảm bảo có tối thiểu một (01) thành viên Hội đồng quản trị là thành viên độc lập.

4. Thành viên Hội đồng quản trị không còn tư cách thành viên Hội đồng quản trị trong trường hợp bị Đại hội đồng cổ đông miễn nhiệm, bãi nhiệm, thay thế theo quy định tại Điều 160 Luật Doanh nghiệp và Điều lệ này.

a. Đại hội đồng cổ đông miễn nhiệm thành viên Hội đồng quản trị trong các trường hợp sau:

- (i) Không đủ tiêu chuẩn và điều kiện làm thành viên Hội đồng quản trị theo quy định tại khoản 4 Điều 25 Điều lệ;
- (ii) Có đơn từ chức và được chấp thuận;
- (iii) Theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông.

b. Đại hội đồng cổ đông bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị trong



các trường hợp sau:

- (i) Không tham dự các cuộc họp của Hội đồng quản trị trong vòng sáu (06) tháng liên tục, trừ trường hợp bất khả kháng;
- (ii) Vi phạm nhiều lần, vi phạm nghiêm trọng nghĩa vụ của thành viên Hội đồng quản trị theo quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ;
- (iii) Trường hợp khác theo nghị quyết Đại hội đồng cổ đông.

c. Hội đồng quản trị phải triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông để bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị trong trường hợp sau đây:

- (i) Số thành viên Hội đồng quản trị bị giảm quá một phần ba (1/3) so với số quy định tại Điều lệ. Trường hợp này, Hội đồng quản trị phải triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông trong thời hạn sáu mươi (60) ngày kể từ ngày số thành viên bị giảm quá một phần ba.
- (ii) Số lượng thành viên độc lập Hội đồng quản trị bị giảm xuống, không đáp ứng đủ tỷ lệ theo quy định tại Khoản 3 Điều 26 Điều lệ này và Điểm b Khoản 1 Điều 137 Luật Doanh nghiệp. Trong trường hợp như vậy, các quy định tại Khoản 4 Điều 25 Điều lệ sẽ được áp dụng;
- (iii) Trừ trường hợp quy định tại Tiết (i), (ii) Điểm (c) Khoản 4 của Điều này, Đại hội đồng cổ đông bầu thành viên mới thay thế thành viên Hội đồng quản trị đã bị miễn nhiệm, bãi nhiệm tại cuộc họp gần nhất.

5. Việc bổ nhiệm, miễn nhiệm, bãi nhiệm, thay thế thành viên Hội đồng quản trị phải được công bố thông tin theo quy định pháp luật về công bố thông tin trên thị trường chứng khoán.

#### **Điều 27. Quyền hạn và nghĩa vụ của Hội đồng quản trị**

1. Hội đồng quản trị là cơ quan quản lý Công ty, có toàn quyền nhân danh Công ty để quyết định, thực hiện quyền và nghĩa vụ của Công ty, trừ các quyền và nghĩa vụ thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông.
2. Quyền và nghĩa vụ của Hội đồng quản trị do luật pháp, Điều lệ và Đại hội đồng cổ đông quy định. Cụ thể, Hội đồng quản trị có những quyền hạn và nghĩa vụ sau:

- a. Quyết định chiến lược, kế hoạch phát triển trung hạn và kế hoạch kinh doanh hằng năm của IDICO - IDI;
- b. Kiến nghị loại cổ phần và tổng số cổ phần được quyền chào bán của từng loại;
- c. Quyết định bán cổ phần chưa bán trong phạm vi số cổ phần được quyền chào bán của từng loại; quyết định huy động thêm vốn theo hình thức khác;
- d. Quyết định giá bán cổ phần và trái phiếu của IDICO - IDI;

- e. Quyết định mua lại không quá mười phần trăm (10%) tổng số cổ phần của từng loại đã bán trong thời hạn mười hai (12) tháng; Quyết định giá mua lại cổ phần theo quy định tại Khoản 2 Điều 133 Luật Doanh nghiệp;
- f. Quyết định phương án đầu tư và dự án đầu tư trong thẩm quyền và giới hạn theo quy định của pháp luật;
- g. Quyết định giải pháp phát triển thị trường, tiếp thị và công nghệ;
- h. Thông qua hợp đồng mua, bán, vay, cho vay và hợp đồng khác có giá trị từ ba mươi lăm phần trăm (35%) tổng giá trị tài sản trở lên được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của IDICO - IDI trừ các hợp đồng và giao dịch thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại Điểm d Khoản 1 Điều 15 và Khoản 8 Điều 43 của Điều lệ này;
- i. Bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm Chủ tịch HĐQT; Bổ nhiệm, miễn nhiệm, ký kết hợp đồng, chấm dứt hợp đồng đối với Giám đốc, Phó Giám đốc, Kế toán trưởng và người quản lý quan trọng khác của IDICO - IDI và quyết định mức lương, thưởng và quyền lợi khác của những người đó; Bổ nhiệm, miễn nhiệm, bãi nhiệm Chủ tịch hội đồng thành viên, Chủ tịch công ty của Công ty con do IDICO - IDI nắm giữ 100% vốn điều lệ; Quyết định việc ký kết hợp đồng, chấm dứt hợp đồng đối với Tổng giám đốc (Giám đốc) của công ty con do IDICO - IDI nắm giữ 100% vốn điều lệ; và quyết định mức lương, thưởng và quyền lợi khác của những người đó;
- j. Cử đại diện theo ủy quyền tham gia Hội đồng thành viên hoặc ủy quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông, cử đại diện để ứng cử vào Hội đồng quản trị tại doanh nghiệp khác mà IDICO - IDI có vốn đầu tư (IDICO - IDI là thành viên góp vốn hoặc cổ đông), quyết định mức thù lao và quyền lợi khác của những người đó;
- k. Giám sát, chỉ đạo Giám đốc và người quản lý khác trong điều hành công việc kinh doanh hằng ngày của IDICO - IDI;
- l. Quyết định cơ cấu tổ chức, quy chế quản lý nội bộ của IDICO - IDI, quyết định thành lập công ty con, chi nhánh, văn phòng đại diện và việc góp vốn, mua cổ phần của doanh nghiệp khác;
- m. Duyệt chương trình, nội dung tài liệu phục vụ họp Đại hội đồng cổ đông, triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông hoặc lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản để Đại hội đồng cổ đông thông qua nghị quyết;
- n. Trình báo cáo tài chính hằng năm đã được kiểm toán lên Đại hội đồng cổ đông;
- o. Kiến nghị mức cổ tức được trả; quyết định thời hạn và thủ tục trả cổ tức hoặc xử lý lỗ phát sinh trong quá trình kinh doanh;
- p. Kiến nghị việc tổ chức lại, giải thể IDICO - IDI; yếu cầu phá sản IDICO - IDI;
- q. Kiến nghị ban hành Quy chế hoạt động Hội đồng quản trị, Quy chế nội bộ về quản trị IDICO - IDI; Quyết định Quy chế về công bố thông tin của

Công ty;

r. Giải quyết các khiếu nại của IDICO - IDI đối với người điều hành doanh nghiệp cũng như quyết định lựa chọn đại diện của IDICO - IDI để giải quyết các vấn đề liên quan tới các thủ tục pháp lý đối với Người điều hành doanh nghiệp;

s. Quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán, quy định khác của pháp luật và Điều lệ.

3. Hội đồng quản trị phải báo cáo Đại hội đồng cổ đông kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị theo quy định tại Điều 280 Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Chứng khoán.

4. Hội đồng quản trị thông qua nghị quyết, quyết định bằng biểu quyết tại cuộc họp, lấy ý kiến bằng văn bản hoặc hình thức khác do Điều lệ Công ty quy định. Mỗi thành viên Hội đồng quản trị có một phiếu biểu quyết.

5. Khi thực hiện chức năng, quyền và nghĩa vụ của mình, Hội đồng quản trị tuân thủ đúng quy định của pháp luật, Điều lệ và nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông. Trong trường hợp nghị quyết, quyết định do Hội đồng quản trị thông qua trái với quy định của pháp luật, Điều lệ hoặc Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông gây thiệt hại cho IDICO - IDI thì các thành viên tán thành thông qua nghị quyết, quyết định đó phải cùng liên đới chịu trách nhiệm cá nhân về nghị quyết, quyết định đó và phải đền bù thiệt hại cho IDICO - IDI; thành viên phản đối thông qua nghị quyết, quyết định nói trên được miễn trừ trách nhiệm. Trường hợp này, Cổ đông của IDICO - IDI có quyền yêu cầu tòa án đình chỉ thực hiện hoặc hủy bỏ nghị quyết, quyết định nói trên.

#### **Điều 28. Thù lao, thưởng và lợi ích khác của thành viên Hội đồng quản trị**

1. IDICO - IDI có quyền trả thù lao, thưởng cho thành viên Hội đồng quản trị theo kết quả và hiệu quả kinh doanh.

2. Thành viên Hội đồng quản trị được hưởng thù lao công việc và thưởng.

Thù lao công việc được tính theo số ngày công cần thiết hoàn thành nhiệm vụ của thành viên Hội đồng quản trị và mức thù lao mỗi ngày. Hội đồng quản trị dự tính mức thù lao cho từng thành viên theo nguyên tắc nhất trí. Tổng mức thù lao và thưởng của Hội đồng quản trị do Đại hội đồng cổ đông quyết định tại cuộc họp thường niên.

3. Thù lao của từng thành viên Hội đồng quản trị được tính vào chi phí kinh doanh của IDICO - IDI theo quy định của pháp luật về thuế thu nhập doanh nghiệp, được thể hiện thành mục riêng trong báo cáo tài chính hằng năm của IDICO - IDI và phải báo cáo Đại hội đồng cổ đông tại cuộc họp thường niên.

4. Thành viên Hội đồng quản trị nắm giữ chức vụ điều hành hoặc thành viên Hội đồng quản trị làm việc tại các tiểu ban của Hội đồng quản trị hoặc thực hiện những công việc khác ngoài phạm vi nhiệm vụ thông thường của một thành viên Hội đồng quản trị, có thể được trả thêm thù lao dưới dạng một khoản tiền công trọn gói theo từng lần, lương, hoa hồng, phần trăm lợi nhuận hoặc dưới hình thức khác theo quyết định của Hội đồng quản trị.

5. Thành viên Hội đồng quản trị có quyền được thanh toán tất cả các chi phí đi lại, ăn, ở và các khoản chi phí hợp lý khác mà họ đã phải chi trả khi thực hiện trách nhiệm thành viên Hội đồng quản trị của mình, bao gồm cả các chi phí phát sinh trong việc tới tham dự các cuộc họp Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị hoặc các tiểu ban của Hội đồng quản trị.

6. Thành viên Hội đồng quản trị có thể được IDICO - IDI mua bảo hiểm trách nhiệm sau khi có sự chấp thuận của Đại hội đồng cổ đông. Bảo hiểm này không bao gồm bảo hiểm cho những trách nhiệm của thành viên Hội đồng quản trị liên quan đến việc vi phạm pháp luật và Điều lệ.

### **Điều 29. Chủ tịch Hội đồng quản trị**

1. Chủ tịch Hội đồng quản trị do Hội đồng quản trị bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm trong số các thành viên Hội đồng quản trị.

2. Chủ tịch Hội đồng quản trị không được kiêm Giám đốc.

3. Chủ tịch Hội đồng quản trị có quyền và nghĩa vụ sau đây:

a. Lập chương trình, kế hoạch hoạt động của Hội đồng quản trị, phân công nhiệm vụ các thành viên Hội đồng quản trị;

b. Chuẩn bị chương trình, nội dung, tài liệu phục vụ cuộc họp Hội đồng quản trị; triệu tập và chủ tọa cuộc họp Hội đồng quản trị để bàn và quyết định các vấn đề thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị; quyết định việc lấy ý kiến các thành viên Hội đồng quản trị bằng văn bản để thông qua các vấn đề trong những trường hợp xét thấy không cần thiết triệu tập cuộc họp Hội đồng quản trị bất thường;

c. Tổ chức việc thông qua nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị, thay mặt Hội đồng quản trị ký các nghị quyết, quyết định và văn bản khác của Hội đồng quản trị sau khi đã có sự thống nhất của đa số các thành viên Hội đồng quản trị đối với các vấn đề thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng quản trị;

d. Giám sát quá trình tổ chức thực hiện các nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị;

e. Chủ tọa cuộc họp Đại hội đồng cổ đông;

f. Quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của Luật Doanh nghiệp và

Điều lệ.

4. Trường hợp Chủ tịch Hội đồng quản trị có đơn từ chức hoặc bị miễn nhiệm, bãi nhiệm, Hội đồng quản trị phải bầu người thay thế trong thời hạn mười (10) ngày kể từ ngày nhận đơn từ chức hoặc ngày hiệu lực của Quyết định của Hội đồng quản trị về việc miễn nhiệm, bãi nhiệm Chủ tịch Hội đồng quản trị.

5. Trường hợp Chủ tịch Hội đồng quản trị vắng mặt hoặc không thể thực hiện được nhiệm vụ của mình thì phải ủy quyền bằng văn bản cho một thành viên khác thực hiện quyền và nghĩa vụ của Chủ tịch Hội đồng quản trị. Trường hợp không có người được ủy quyền hoặc Chủ tịch Hội đồng quản trị chết, mất tích, bị tạm giam, đang chấp hành hình phạt tù, đang chấp hành biện pháp xử lý hành chính

tại cơ sở cai nghiện bắt buộc, cơ sở giáo dục bắt buộc, trốn khỏi nơi cư trú, bị hạn chế hoặc mất năng lực hành vi dân sự, có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi, bị Tòa án cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định thì các thành viên còn lại bầu một người trong số các thành viên giữ chức Chủ tịch Hội đồng quản trị theo nguyên tắc đa số thành viên còn lại tán thành cho đến khi có quyết định mới của Hội đồng quản trị.

6. Khi xét thấy cần thiết, Hội đồng quản trị quyết định bổ nhiệm Thư ký công ty. Thư ký công ty có quyền và nghĩa vụ sau đây:

a. Hỗ trợ tổ chức triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị; ghi chép các biên bản họp;

b. Hỗ trợ thành viên Hội đồng quản trị trong việc thực hiện quyền và nghĩa vụ được giao;

c. Hỗ trợ Hội đồng quản trị trong áp dụng và thực hiện nguyên tắc quản trị công ty;

d. Hỗ trợ công ty trong xây dựng quan hệ cổ đông và bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của cổ đông; việc tuân thủ nghĩa vụ cung cấp thông tin, công khai hóa thông tin và thủ tục hành chính;

e. Quyền và nghĩa vụ khác theo quy định tại Điều lệ.

### **Điều 30. Cuộc họp của Hội đồng quản trị**

1. Chủ tịch Hội đồng quản trị được bầu trong cuộc họp đầu tiên của Hội đồng quản trị trong thời hạn bảy (07) ngày làm việc kể từ ngày kết thúc bầu cử Hội đồng quản trị đó. Cuộc họp này do thành viên có số phiếu bầu cao nhất hoặc tỷ lệ phiếu bầu cao nhất triệu tập và chủ trì. Trường hợp có nhiều hơn một thành viên có số phiếu bầu hoặc tỷ lệ phiếu bầu cao nhất và ngang nhau thì các thành viên bầu theo nguyên tắc đa số để chọn một (01) người trong số họ triệu tập họp Hội đồng quản trị.

2. Hội đồng quản trị phải họp ít nhất mỗi quý một (01) lần và có thể họp bất thường.

3. Chủ tịch Hội đồng quản trị triệu tập họp Hội đồng quản trị trong trường hợp sau đây:

a. Có đề nghị của Ban kiểm soát hoặc thành viên độc lập Hội đồng quản trị;

b. Có đề nghị của Giám đốc hoặc ít nhất năm (05) người quản lý khác;

c. Có đề nghị của ít nhất hai (02) thành viên Hội đồng quản trị.

4. Đề nghị quy định tại khoản 3 Điều này phải được lập thành văn bản, trong đó nêu rõ mục đích, vấn đề cần thảo luận và quyết định thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị.

5. Chủ tịch Hội đồng quản trị phải triệu tập họp Hội đồng quản trị trong thời hạn bảy (07) ngày làm việc kể từ ngày nhận được đề nghị quy định tại Khoản 3 Điều này. Trường hợp không triệu tập họp Hội đồng quản trị theo đề nghị thì Chủ tịch Hội đồng quản trị phải chịu trách nhiệm về những thiệt hại xảy ra đối với



IDICO - IDI; người đề nghị có quyền thay thế Chủ tịch Hội đồng quản trị triệu tập họp Hội đồng quản trị.

6. Chủ tịch Hội đồng quản trị hoặc người triệu tập họp Hội đồng quản trị phải gửi thông báo mời họp chậm nhất là ba (03) ngày làm việc trước ngày họp. Thông báo mời họp phải xác định cụ thể thời gian và địa điểm họp, chương trình, các vấn đề thảo luận và quyết định. Thông báo mời họp phải kèm theo tài liệu sử dụng tại cuộc họp và phiếu biểu quyết của thành viên.

Thông báo mời họp Hội đồng quản trị có thể gửi bằng giấy mời, điện thoại, fax, phương tiện điện tử hoặc phương thức khác do Điều lệ quy định và bảo đảm đến được địa chỉ liên lạc của từng thành viên Hội đồng quản trị được đăng ký tại IDICO - IDI.

7. Chủ tịch Hội đồng quản trị hoặc người triệu tập gửi thông báo mời họp và các tài liệu kèm theo đến các thành viên Ban Kiểm soát như đối với các thành viên Hội đồng quản trị. Thành viên Ban Kiểm soát có quyền dự các cuộc họp Hội đồng quản trị; có quyền thảo luận nhưng không được biểu quyết.

8. Cuộc họp Hội đồng quản trị được tiến hành khi có từ ba phần tư (3/4) tổng số thành viên trở lên dự họp. Trường hợp cuộc họp được triệu tập theo quy định tại khoản này không đủ số thành viên dự họp theo quy định thì được triệu tập lần thứ hai trong thời hạn bảy (07) ngày kể từ ngày dự định họp lần thứ nhất. Trường hợp này, cuộc họp được tiến hành nếu có hơn một nửa (1/2) số thành viên Hội đồng quản trị dự họp.

Cuộc họp của Hội đồng quản trị có thể tổ chức theo hình thức hội nghị trực tuyến giữa các thành viên của Hội đồng quản trị khi tất cả hoặc một số thành viên đang ở những địa điểm khác nhau với điều kiện là mỗi thành viên tham gia họp đều có thể:

a. Nghe từng thành viên Hội đồng quản trị khác cùng tham gia phát biểu trong cuộc họp;

b. Phát biểu với tất cả các thành viên Hội đồng quản trị tham dự khác một cách đồng thời. Việc thảo luận giữa các thành viên Hội đồng quản trị có thể thực hiện một cách trực tiếp qua điện thoại hoặc bằng phương tiện liên lạc thông tin khác hoặc kết hợp các phương thức này. Thành viên Hội đồng quản trị tham gia cuộc họp như vậy được coi là "có mặt" tại cuộc họp đó. Địa điểm cuộc họp được tổ chức theo quy định này là địa điểm mà có đồng nhất thành viên Hội đồng quản trị, hoặc là địa điểm có mặt Chủ tọa cuộc họp.

Các quyết định được thông qua trong cuộc họp qua điện thoại được tổ chức và tiến hành một cách hợp thức, có hiệu lực ngay khi kết thúc cuộc họp nhưng phải được khẳng định bằng các chữ ký trong biên bản của tất cả thành viên Hội đồng quản trị tham dự cuộc họp này.

9. Thành viên Hội đồng quản trị được coi là tham dự và biểu quyết tại cuộc họp trong trường hợp sau đây:

a. Tham dự và biểu quyết trực tiếp tại cuộc họp;

- b. Ủy quyền cho người khác đến dự họp và biểu quyết theo quy định tại Khoản 11 Điều này;
- c. Tham dự và biểu quyết thông qua hội nghị trực tuyến, bỏ phiếu điện tử hoặc hình thức điện tử khác;
- d. Gửi phiếu biểu quyết đến cuộc họp thông qua thư, fax, thư điện tử.

10. Trường hợp gửi phiếu biểu quyết đến cuộc họp thông qua thư, phiếu biểu quyết phải đựng trong phong bì dán kín và phải được chuyển đến Chủ tịch Hội đồng quản trị chậm nhất là một (01) giờ trước khi khai mạc. Phiếu biểu quyết chỉ được mở trước sự chứng kiến của tất cả những người dự họp.

11. Thành viên phải tham dự đầy đủ các cuộc họp Hội đồng quản trị. Thành viên được ủy quyền cho người khác dự họp và biểu quyết nếu được đa số thành viên Hội đồng quản trị chấp thuận.

12. Hội đồng quản trị thông qua nghị quyết, quyết định bằng biểu quyết tại cuộc họp. Mỗi thành viên Hội đồng quản trị hoặc người đại diện theo ủy quyền của thành viên Hội đồng quản trị có một phiếu biểu quyết. Nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị được thông qua nếu được đa số (quá bán) thành viên dự họp tán thành; trường hợp số phiếu ngang nhau thì quyết định cuối cùng thuộc về phía có ý kiến của Chủ tịch Hội đồng quản trị.

13. Nghị quyết, quyết định bằng hình thức lấy ý kiến bằng văn bản đối với tất cả những vấn đề thuộc thẩm quyền quy định tại Điều 27 Điều lệ này. Mỗi thành viên Hội đồng quản trị hoặc người đại diện theo ủy quyền của thành viên Hội đồng quản trị có một (01) phiếu biểu quyết. Nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị được thông qua nếu được đa số (quá bán) thành viên có quyền biểu quyết tán thành; trường hợp số phiếu ngang nhau thì quyết định cuối cùng thuộc về phía có ý kiến của Chủ tịch Hội đồng quản trị.

14. Nghị quyết của Hội đồng quản trị về giao dịch với người có liên quan được thông qua theo quy định tại Điều 43 của Điều lệ này và Điều 167 Luật Doanh nghiệp.

### **Điều 31. Các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị**

1. Hội đồng quản trị có thể thành lập tiểu ban trực thuộc để phụ trách về chính sách phát triển, nhân sự, lương thưởng, kiểm toán nội bộ, quản lý rủi ro. Số lượng thành viên của tiểu ban do Hội đồng quản trị quyết định có tối thiểu là ba (03) người bao gồm thành viên của Hội đồng quản trị và thành viên bên ngoài. Hoạt động của tiểu ban phải tuân thủ theo quy định của Hội đồng quản trị. Nghị quyết của tiểu ban chỉ có hiệu lực khi có đa số thành viên tham dự và biểu quyết thông qua tại cuộc họp của tiểu ban.

2. Việc thực thi quyết định của Hội đồng quản trị, hoặc của tiểu ban trực thuộc Hội đồng quản trị phải phù hợp với các quy định pháp luật hiện hành và quy định tại Điều lệ, Quy chế nội bộ về quản trị của IDICO - IDI và Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị.

### **Điều 32. Người phụ trách quản trị công ty**

Hội đồng quản trị của IDICO - IDI phải bổ nhiệm ít nhất một (01) người phụ trách quản trị công ty để hỗ trợ công tác quản trị công ty. Người phụ trách quản trị công ty có thể kiêm nhiệm làm Thư ký công ty hoặc thư ký Hội đồng quản trị của IDICO - IDI. Nhiệm kỳ của người phụ trách quản trị công ty do Hội đồng quản trị quyết định, và có thể được bổ nhiệm lại với số nhiệm kỳ không hạn chế.

1. Người phụ trách quản trị công ty không được đồng thời làm việc cho tổ chức kiểm toán được chấp thuận đang thực hiện kiểm toán các báo cáo tài chính của IDICO - IDI.
2. Người phụ trách quản trị công ty có quyền và nghĩa vụ sau:
  - a. Tư vấn Hội đồng quản trị trong việc tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định và các công việc liên quan giữa IDICO - IDI và Cổ đông;
  - b. Chuẩn bị các cuộc họp Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Đại hội đồng cổ đông theo yêu cầu của Hội đồng quản trị hoặc Ban kiểm soát;
  - c. Tư vấn về thủ tục của các cuộc họp;
  - d. Tham dự các cuộc họp;
  - e. Tư vấn thủ tục lập các nghị quyết của Hội đồng quản trị phù hợp với quy định của pháp luật;
  - f. Cung cấp các thông tin tài chính, bản sao biên bản họp Hội đồng quản trị và các thông tin khác cho thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát;
  - g. Giám sát và báo cáo Hội đồng quản trị về hoạt động công bố thông tin của IDICO - IDI;
  - h. Là đầu mối liên lạc với các bên có quyền lợi liên quan;
  - i. Bảo mật thông tin theo các quy định của pháp luật và Điều lệ IDICO - IDI;
  - j. Các quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật.

## **CHƯƠNG VIII GIÁM ĐỐC VÀ NGƯỜI ĐIỀU HÀNH KHÁC**

### **Điều 33. Tổ chức bộ máy quản lý**

Hệ thống quản lý của IDICO - IDI phải đảm bảo bộ máy quản lý chịu trách nhiệm trước Hội đồng quản trị và chịu sự giám sát, chỉ đạo của Hội đồng quản trị trong công việc kinh doanh hằng ngày của IDICO - IDI có Giám đốc, các Phó Giám đốc, Kế toán trưởng và các chức danh quản lý khác do Hội đồng quản trị bổ nhiệm. Việc bổ nhiệm miễn nhiệm, bãi nhiệm các chức danh nêu trên phải được thực hiện bằng nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị được thông qua một cách hợp pháp và hợp lệ theo quy định của Điều lệ này và Luật Doanh nghiệp.

### **Điều 34. Người điều hành doanh nghiệp của IDICO - IDI**

1. Người điều hành doanh nghiệp của IDICO - IDI bao gồm Giám đốc, các Phó Giám đốc, Kế toán trưởng và người điều hành khác theo quy định của Điều lệ này và các văn bản nội bộ của IDICO - IDI.
2. Theo đề nghị của Giám đốc và được sự chấp thuận của Hội đồng quản trị, IDICO - IDI được tuyển dụng người điều hành khác với số lượng và tiêu chuẩn phù hợp với cơ cấu và quy chế quản lý của IDICO - IDI do Hội đồng quản trị quy định. Người điều hành doanh nghiệp phải có trách nhiệm hỗ trợ IDICO - IDI đạt được các mục tiêu đề ra trong hoạt động và tổ chức.
3. Giám đốc được trả lương và thưởng. Tiền lương và thưởng của Giám đốc do Hội đồng quản trị quyết định.
4. Tiền lương của Người điều hành doanh nghiệp được tính vào chi phí kinh doanh của IDICO - IDI theo quy định của pháp luật về thuế thu nhập doanh nghiệp, được thể hiện thành mục riêng trong báo cáo tài chính hằng năm của IDICO - IDI và phải báo cáo Đại hội đồng cổ đông tại cuộc họp thường niên.

### **Điều 35. Bổ nhiệm, miễn nhiệm, nhiệm vụ và quyền hạn của Giám đốc**

1. Hội đồng quản trị bổ nhiệm một (01) thành viên Hội đồng quản trị hoặc thuê người khác làm Giám đốc.
2. Giám đốc là người điều hành công việc kinh doanh hằng ngày của IDICO - IDI; chịu sự giám sát của Hội đồng quản trị; chịu trách nhiệm trước Hội đồng quản trị và trước pháp luật về việc thực hiện quyền, nghĩa vụ được giao.
3. Nhiệm kỳ của Giám đốc không quá năm (05) năm và có thể được bổ nhiệm lại với số nhiệm kỳ không hạn chế. Việc bổ nhiệm sẽ đương nhiên hết hiệu lực nếu hợp đồng lao động ký giữa Giám đốc và IDICO - IDI bị chấm dứt.
4. Giám đốc phải đáp ứng các tiêu chuẩn, điều kiện sau:
  - a. Có đủ năng lực hành vi dân sự và không thuộc đối tượng không được quản lý doanh nghiệp theo quy định của khoản 2 Điều 17 Luật Doanh nghiệp;
  - b. Có trình độ chuyên môn, kinh nghiệm trong quản trị kinh doanh phù hợp với IDICO - IDI và theo quy định tại Điều 162 Luật Doanh nghiệp;
  - c. Không được là người có quan hệ gia đình của Người quản lý doanh nghiệp, Kiểm soát viên của Công ty và công ty mẹ.
5. Giám đốc có các quyền và nghĩa vụ sau:
  - a. Thực hiện các nghị quyết của Hội đồng quản trị và Đại hội đồng cổ đông, kế hoạch kinh doanh và kế hoạch đầu tư của IDICO - IDI đã được Hội đồng quản trị và Đại hội đồng cổ đông thông qua;
  - b. Quyết định các vấn đề liên quan đến công việc kinh doanh hằng ngày của IDICO - IDI mà không thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị, bao gồm việc thay mặt IDICO - IDI ký kết các hợp đồng tài chính và thương mại, tổ chức và điều hành hoạt động kinh doanh hằng ngày của IDICO - IDI theo quy định

của pháp luật, Điều lệ của IDICO - IDI và các quy chế, quy định, nghị quyết và quyết định do Hội đồng quản trị ban hành;

- c. Tổ chức thực hiện kế hoạch kinh doanh và phương án đầu tư của IDICO - IDI;
- d. Kiến nghị phương án cơ cấu tổ chức, quy chế quản lý nội bộ của IDICO - IDI;
- e. Bổ nhiệm, miễn nhiệm, bãi nhiệm các chức danh quản lý trong IDICO - IDI, trừ các chức danh thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị;
- f. Quyết định tiền lương và lợi ích khác đối với người lao động trong IDICO - IDI, kể cả Người quản lý doanh nghiệp thuộc thẩm quyền bổ nhiệm của Giám đốc;
- g. Tuyển dụng lao động.
- h. Kiến nghị phương án trả cổ tức hoặc xử lý lỗ trong kinh doanh;
- i. Đề xuất những biện pháp nâng cao hoạt động và quản lý của IDICO - IDI;
- j. Thực hiện tất cả các hoạt động khác theo quy định của Điều lệ và các quy chế, quy định của IDICO - IDI, các nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị và theo quy định pháp luật.
- k. Các quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật, Điều lệ này, các quy chế, quy định nội bộ của IDICO - IDI, các nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị, hợp đồng lao động ký với IDICO - IDI.

6. Giám đốc chịu trách nhiệm trước Hội đồng quản trị và Đại hội đồng cổ đông về việc thực hiện nhiệm vụ và quyền hạn được giao và phải báo cáo các cơ quan này khi được yêu cầu.

7. Hội đồng quản trị có thể miễn nhiệm Giám đốc khi đa số (quá bán) thành viên Hội đồng quản trị có quyền biểu quyết dự họp tán thành và bổ nhiệm Giám đốc mới thay thế.

## **CHƯƠNG IX BAN KIỂM SOÁT**

### **Điều 36. Ứng cử, đề cử thành viên Ban kiểm soát**

1. Việc ứng cử, đề cử thành viên Ban kiểm soát được thực hiện tương tự quy định tại Khoản 1, Điều 25 Điều lệ này. Cổ đông nắm giữ cổ phần có quyền biểu quyết, có quyền gộp số quyền biểu quyết của từng người lại với nhau để đề cử các Kiểm soát viên. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 10% đến dưới 30% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử một (01) ứng viên; từ 30% đến dưới 50% được đề cử tối đa hai (02) ứng viên; từ 50% trở lên được đề cử đủ số lượng ứng viên

2. Trường hợp số lượng các ứng viên Ban kiểm soát thông qua đề cử và ứng cử không đủ số lượng cần thiết, Ban kiểm soát đương nhiệm có thể đề cử thêm ứng viên hoặc tổ chức đề cử theo quy định tại Điều lệ, Quy chế nội bộ về quản trị



công ty và Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát. Việc Ban kiểm soát đương nhiệm giới thiệu thêm ứng viên phải được công bố rõ ràng trước khi Đại hội đồng cổ đông biểu quyết bầu thành viên Ban kiểm soát theo quy định của pháp luật.

### **Điều 37. Thành phần Ban kiểm soát**

1. Số lượng thành viên Ban kiểm soát của Công ty là 03 người. Nhiệm kỳ của thành viên Ban kiểm soát không quá năm (05) năm và có thể được bầu lại với số nhiệm kỳ không hạn chế.
2. Thành viên Ban kiểm soát phải đáp ứng các tiêu chuẩn và điều kiện theo quy định tại Điều 169 Luật Doanh nghiệp và không thuộc các trường hợp sau:
  - a. Làm việc trong bộ phận kế toán, tài chính của IDICO - IDI;
  - b. Là thành viên hay nhân viên của tổ chức kiểm toán được chấp thuận thực hiện kiểm toán các báo cáo tài chính của IDICO - IDI trong ba (03) năm liền trước đó.
3. Thành viên Ban Kiểm soát bị miễn nhiệm trong các trường hợp sau:
  - a. Không còn đủ tiêu chuẩn và điều kiện làm thành viên Ban kiểm soát theo quy định tại khoản 2 Điều này;
  - b. Có đơn từ chức và được chấp thuận.
4. Thành viên Ban kiểm soát bị bãi nhiệm trong các trường hợp sau:
  - a. Không hoàn thành nhiệm vụ, công việc được phân công;
  - b. Không thực hiện quyền và nghĩa vụ của mình trong sáu (06) tháng liên tục, trừ trường hợp bất khả kháng;
  - c. Vi phạm nhiều lần, vi phạm nghiêm trọng nghĩa vụ của thành viên Ban kiểm soát theo quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ;
  - d. Trường hợp khác theo nghị quyết Đại hội đồng cổ đông.

### **Điều 38. Trưởng Ban kiểm soát**

1. Trưởng Ban kiểm soát do Ban kiểm soát bầu trong số các thành viên Ban kiểm soát; việc bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm theo nguyên tắc đa số. Ban kiểm soát phải có hơn một nửa số thành viên thường trú ở Việt Nam. Trưởng Ban kiểm soát phải có bằng tốt nghiệp đại học trở lên thuộc một trong các chuyên ngành kinh tế, tài chính, kế toán, kiểm toán, luật, quản trị kinh doanh hoặc chuyên ngành có liên quan đến hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp.
2. Quyền và nghĩa vụ của Trưởng Ban kiểm soát:
  - a. Triệu tập cuộc họp Ban kiểm soát;
  - b. Yêu cầu Hội đồng quản trị, Giám đốc và người điều hành khác cung cấp các thông tin liên quan để báo cáo Ban kiểm soát;
  - c. Lập và ký báo cáo của Ban kiểm soát sau khi đã tham khảo ý kiến của Hội đồng quản trị để trình Đại hội đồng cổ đông.

### **Điều 39. Quyền và nghĩa vụ của Ban kiểm soát**

Ban kiểm soát có các quyền, nghĩa vụ theo quy định tại Điều 170 Luật Doanh nghiệp và các quyền, nghĩa vụ sau:

1. Đề xuất, kiến nghị Đại hội đồng cổ đông phê duyệt danh sách tổ chức kiểm toán được chấp thuận thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính của Công ty; Quyết định tổ chức kiểm toán được chấp thuận thực hiện kiểm tra hoạt động của Công ty, bãi miễn kiểm toán viên được chấp thuận khi xét thấy cần thiết.
2. Chịu trách nhiệm trước cổ đông về hoạt động giám sát của mình.
3. Giám sát tình hình tài chính của Công ty, việc tuân thủ pháp luật trong hoạt động của thành viên Hội đồng quản trị, Giám đốc, người quản lý khác.
4. Đảm bảo phối hợp hoạt động với Hội đồng quản trị, Giám đốc và cổ đông.
5. Trường hợp phát hiện hành vi vi phạm pháp luật hoặc vi phạm Điều lệ công ty của thành viên Hội đồng quản trị, Giám đốc và người điều hành khác của doanh nghiệp, Ban kiểm soát phải thông báo bằng văn bản cho Hội đồng quản trị trong vòng 48 giờ, yêu cầu người có hành vi vi phạm chấm dứt vi phạm và có giải pháp khắc phục hậu quả.
6. Xây dựng Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát và trình Đại hội đồng cổ đông thông qua.
7. Báo cáo tại Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại Điều 290 Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán.
8. Có quyền tiếp cận hồ sơ, tài liệu của Công ty lưu giữ tại trụ sở chính, chi nhánh và địa điểm khác; có quyền đến địa điểm làm việc của Người quản lý và nhân viên của Công ty trong giờ làm việc.
9. Có quyền yêu cầu Hội đồng quản trị, thành viên Hội đồng quản trị, Giám đốc và người quản lý khác cung cấp đầy đủ, chính xác, kịp thời thông tin, tài liệu về công tác quản lý, điều hành và hoạt động kinh doanh của Công ty.
10. Các quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật và Điều lệ này.

#### **Điều 40. Cuộc họp của Ban kiểm soát**

1. Ban kiểm soát phải họp ít nhất hai (02) lần trong một năm, số lượng thành viên tham dự họp ít nhất là hai phần ba (2/3) số thành viên Ban kiểm soát. Biên bản họp Ban kiểm soát được lập chi tiết và rõ ràng. Người ghi biên bản và các thành viên Ban kiểm soát tham dự họp phải ký tên vào biên bản cuộc họp. Các biên bản họp của Ban kiểm soát phải được lưu giữ nhằm xác định trách nhiệm của từng thành viên Ban kiểm soát.
2. Ban kiểm soát có quyền yêu cầu thành viên Hội đồng quản trị, Giám đốc và đại diện tổ chức kiểm toán được chấp thuận tham dự và trả lời các vấn đề cần được làm rõ.

#### **Điều 41. Tiền lương, thù lao, thưởng và lợi ích khác của thành viên Ban kiểm soát**

Tiền lương, thù lao, thưởng và lợi ích khác của thành viên Ban kiểm soát được thực hiện theo quy định sau đây:

1. Thành viên Ban kiểm soát được trả tiền lương, thù lao, thưởng và lợi ích khác theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông. Đại hội đồng cổ đông quyết định tổng mức tiền lương, thù lao, thưởng, lợi ích khác và ngân sách hoạt động hằng năm của Ban kiểm soát.
2. Thành viên Ban kiểm soát được thanh toán chi phí ăn, ở, đi lại, chi phí sử dụng dịch vụ tư vấn độc lập với mức hợp lý. Tổng mức thù lao và chi phí này không vượt quá tổng ngân sách hoạt động hằng năm của Ban kiểm soát đã được Đại hội đồng cổ đông chấp thuận, trừ trường hợp Đại hội đồng cổ đông có quyết định khác.
3. Tiền lương và chi phí hoạt động của Ban kiểm soát được tính vào chi phí kinh doanh của IDICO - IDI theo quy định của pháp luật về thuế thu nhập doanh nghiệp, quy định khác của pháp luật có liên quan và phải được lập thành mục riêng trong báo cáo tài chính hằng năm của IDICO - IDI.

### **CHƯƠNG X**

#### **TRÁCH NHIỆM CỦA THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, THÀNH VIÊN BAN KIỂM SOÁT, GIÁM ĐỐC VÀ NGƯỜI ĐIỀU HÀNH KHÁC**

##### **Điều 42. Trách nhiệm cần trọng**

1. Thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Giám đốc và Người điều hành khác có trách nhiệm thực hiện các nhiệm vụ của mình, kể cả những nhiệm vụ với tư cách thành viên các tiểu ban của Hội đồng quản trị, một cách trung thực, cần trọng vì lợi ích của IDICO - IDI.
2. Thực hiện các quyền và nghĩa vụ được giao theo đúng quy định của Điều lệ này, nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị và quy định của pháp luật.

##### **Điều 43. Trách nhiệm trung thực và tránh các xung đột về quyền lợi**

1. Thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Giám đốc và người quản lý, người điều hành khác phải công khai các lợi ích có liên quan theo quy định của Luật Doanh nghiệp và các văn bản pháp luật liên quan.
2. Thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Giám đốc và người điều hành khác và những người có liên quan của các thành viên này chỉ được sử dụng những thông tin có được nhờ chức vụ của mình để phục vụ lợi ích của IDICO - IDI.
3. Thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Giám đốc và người quản lý, Người điều hành khác có nghĩa vụ thông báo bằng văn bản cho Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát về các giao dịch giữa IDICO - IDI, công ty con, công ty khác do IDICO - IDI nắm quyền kiểm soát trên năm mươi phần trăm

Vào sổ  
Số  
Tài  
Số  
[...]

(50%) trở lên vốn điều lệ với chính đối tượng đó hoặc với những người có liên quan của đối tượng đó theo quy định của pháp luật. Đối với các giao dịch nêu trên do Đại hội đồng cổ đông hoặc Hội đồng quản trị chấp thuận, IDICO - IDI phải thực hiện công bố thông tin về các nghị quyết này theo quy định của pháp luật chứng khoán về công bố thông tin.

4. Thành viên Hội đồng quản trị không được biểu quyết đối với giao dịch mang lại lợi ích cho thành viên đó hoặc người có liên quan của thành viên đó theo quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ.

5. Thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Giám đốc và người quản lý, Người điều hành khác và những người có liên quan của các đối tượng này không được sử dụng hoặc tiết lộ cho người khác các thông tin nội bộ để thực hiện các giao dịch có liên quan.

6. Đại hội đồng cổ đông hoặc Hội đồng quản trị chấp thuận hợp đồng, giao dịch giữa IDICO - IDI với người có liên quan sau đây:

a. Cổ đông, người đại diện theo ủy quyền của cổ đông là tổ chức sở hữu trên mười phần trăm (10%) tổng số cổ phần phổ thông của IDICO - IDI và người có liên quan của họ;

b. Thành viên Hội đồng quản trị, Giám đốc và người có liên quan của họ;

c. Doanh nghiệp mà thành viên Hội đồng quản trị, Giám đốc, thành viên Ban kiểm soát và Người quản lý doanh nghiệp khác của IDICO - IDI phải kê khai theo quy định tại Khoản 2 Điều 164 của Luật Doanh nghiệp.

7. Hội đồng quản trị chấp thuận các hợp đồng, giao dịch sau đây:

a. Hợp đồng, giao dịch theo quy định tại Khoản 6 Điều này và có giá trị nhỏ hơn 35% tổng giá trị tài sản của IDICO - IDI ghi trong báo cáo tài chính gần nhất.

b. Các hợp đồng, giao dịch vay, cho vay, bán tài sản có giá trị bằng hoặc nhỏ hơn mười phần trăm (10%) tổng giá trị tài sản của IDICO - IDI ghi trong báo cáo tài chính gần nhất giữa IDICO - IDI và Cổ đông sở hữu từ năm mươi một (51%) tổng số cổ phần có quyền biểu quyết trở lên hoặc người có liên quan của cổ đông đó.

c. Trường hợp cấp các khoản vay hoặc bảo lãnh cho tổ chức có liên quan của thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Giám đốc, Người quản lý doanh nghiệp, Người điều hành doanh nghiệp khác mà Công ty và tổ chức đó là các công ty trong cùng tập đoàn hoặc các công ty hoạt động theo nhóm công ty, bao gồm công ty mẹ - công ty con, tập đoàn kinh tế mà giá trị giao dịch nhỏ hơn 35% tổng giá trị tài sản của IDICO - IDI ghi trong báo cáo tài chính gần nhất.

Trường hợp chấp thuận hợp đồng, giao dịch theo quy định tại Khoản 7 Điều này, người đại diện IDICO - IDI ký hợp đồng, giao dịch phải thông báo cho

Hội đồng quản trị, Kiểm soát viên về các đối tượng có liên quan đối với hợp đồng, giao dịch đó và gửi kèm theo dự thảo hợp đồng hoặc nội dung chủ yếu của giao dịch. Hội đồng quản trị quyết định việc chấp thuận hợp đồng, giao dịch trong thời hạn mười lăm (15) ngày kể từ ngày nhận được thông báo; thành viên Hội đồng quản trị có lợi ích liên quan đến các bên trong hợp đồng, giao dịch không có quyền biểu quyết.

8. Đại hội đồng cổ đông chấp thuận hợp đồng, giao dịch sau đây:

a. Hợp đồng, giao dịch theo quy định tại Khoản 6 Điều này và có giá trị bằng hoặc lớn hơn 35% tổng giá trị tài sản của IDICO - IDI ghi trong báo cáo tài chính gần nhất.

b. Hợp đồng, giao dịch vay, cho vay, bán tài sản có giá trị lớn hơn 10% tổng giá trị tài sản của IDICO - IDI ghi trong báo cáo tài chính gần nhất giữa IDICO - IDI và cổ đông sở hữu từ 51% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết trở lên hoặc người có liên quan của Cổ đông đó.

c. Cấp các khoản vay hoặc bảo lãnh cho thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Giám đốc, Người quản lý doanh nghiệp, Người điều hành doanh nghiệp khác không phải là Cổ đông và những cá nhân, tổ chức có liên quan của các đối tượng này.

d. Trường hợp cấp các khoản vay hoặc bảo lãnh cho tổ chức có liên quan của thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Giám đốc, Người quản lý doanh nghiệp, Người điều hành doanh nghiệp khác mà Công ty và tổ chức đó là các công ty trong cùng tập đoàn hoặc các công ty hoạt động theo nhóm công ty, bao gồm công ty mẹ - công ty con, tập đoàn kinh tế mà giá trị giao dịch bằng hoặc lớn hơn 35% tổng giá trị tài sản của IDICO - IDI ghi trong báo cáo tài chính gần nhất.

e. Các giao dịch quy định tại Điểm b, Khoản 4 Điều 293 Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán.

Trường hợp chấp thuận hợp đồng, giao dịch theo quy định tại Khoản 8 Điều này, người đại diện IDICO - IDI ký hợp đồng, giao dịch phải thông báo cho Hội đồng quản trị, Kiểm soát viên về đối tượng có liên quan đối với hợp đồng, giao dịch đó và gửi kèm theo dự thảo hợp đồng hoặc thông báo nội dung chủ yếu của giao dịch. Hội đồng quản trị trình dự thảo hợp đồng, giao dịch hoặc giải trình về nội dung chủ yếu của hợp đồng, giao dịch tại cuộc họp Đại hội đồng Cổ đông hoặc lấy ý kiến Cổ đông bằng văn bản. Trường hợp này, Cổ đông có lợi ích liên quan đến các bên trong hợp đồng, giao dịch không có quyền biểu quyết; hợp đồng, giao dịch được chấp thuận theo quy định tại Khoản 1 và Khoản 4 Điều 148 của Luật Doanh nghiệp.

9. Giao dịch giữa IDICO - IDI với một hoặc nhiều thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Giám đốc, người điều hành khác và các cá nhân, tổ chức có liên quan đến các đối tượng này không bị vô hiệu trong các trường hợp



sau đây:

a. Đối với giao dịch có giá trị nhỏ hơn 35% tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất, những nội dung quan trọng của hợp đồng hoặc giao dịch cũng như các mối quan hệ và lợi ích của thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Giám đốc, người điều hành khác đã được báo cáo Hội đồng quản trị và được Hội đồng quản trị thông qua bằng đa số phiếu tán thành của những thành viên Hội đồng quản trị không có lợi ích liên quan;

b. Đối với giao dịch có giá trị từ 35% hoặc giao dịch dẫn đến giá trị giao dịch phát sinh trong vòng mười hai (12) tháng kể từ ngày thực hiện giao dịch đầu tiên có giá trị từ 35% trở lên tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất, những nội dung quan trọng của giao dịch này cũng như mối quan hệ và lợi ích của thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Giám đốc, người điều hành khác đã được công bố cho các cổ đông và được Đại hội đồng cổ đông thông qua bằng phiếu biểu quyết của các cổ đông không có lợi ích liên quan phù hợp theo quy định tại Điều lệ này và Luật Doanh nghiệp.

10. Hợp đồng, giao dịch bị vô hiệu theo quyết định của Tòa án và xử lý theo quy định của pháp luật khi được ký kết không đúng với quy định tại Điều lệ này và quy định pháp luật; người ký kết hợp đồng, giao dịch, Cổ đông, thành viên Hội đồng quản trị hoặc Giám đốc có liên quan phải liên đới bồi thường thiệt hại phát sinh, hoàn trả cho IDICO - IDI khoản lợi thu được từ việc thực hiện hợp đồng, giao dịch đó.

11. Các nghĩa vụ khác theo quy định của Điều lệ và quy định của pháp luật.

#### **Điều 44. Trách nhiệm về thiệt hại và bồi thường**

1. Thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Giám đốc và người điều hành khác vi phạm nghĩa vụ, trách nhiệm trung thực và cẩn trọng, không hoàn thành nghĩa vụ của mình phải chịu trách nhiệm về những thiệt hại do hành vi vi phạm của mình gây ra.

2. IDICO - IDI xem xét bồi thường cho những người đã, đang hoặc có thể trở thành một bên liên quan trong các vụ khiếu nại, kiện, khởi tố (bao gồm các vụ việc dân sự, hành chính và không phải là các vụ kiện do IDICO - IDI là người khởi kiện) nếu người đó đã hoặc đang là thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Giám đốc, người điều hành khác, nhân viên hoặc đại diện được IDICO - IDI ủy quyền đã hoặc đang thực hiện nhiệm vụ theo ủy quyền của IDICO - IDI, hành động trung thực, cẩn trọng vì lợi ích của IDICO-IDI trên cơ sở tuân thủ luật pháp và không có bằng chứng xác nhận rằng người đó đã vi phạm trách nhiệm của mình.

3. Chi phí bồi thường bao gồm chi phí phán quyết, các khoản tiền phạt, các khoản phải thanh toán phát sinh trong thực tế (kể cả phí thuê luật sư) khi giải quyết những vụ việc này trong khuôn khổ luật pháp cho phép. IDICO - IDI có thể mua bảo hiểm cho những người này để tránh những trách nhiệm bồi thường nêu trên.

## **CHƯƠNG XI**

### **QUYỀN TRA CỨU SỔ SÁCH VÀ HỒ SƠ IDICO - IDI**

#### **Điều 45. Quyền tra cứu sổ sách và hồ sơ**

1. Cổ đông phổ thông có quyền tra cứu sổ sách và hồ sơ, cụ thể như sau:
  - a. Cổ đông phổ thông có quyền xem xét, tra cứu và trích lục thông tin về tên và địa chỉ liên lạc trong danh sách cổ đông có quyền biểu quyết; yêu cầu sửa đổi thông tin không chính xác của mình; xem xét, tra cứu, trích lục hoặc sao chụp Điều lệ IDICO - IDI, biên bản họp Đại hội đồng cổ đông và nghị quyết Đại hội đồng cổ đông;
  - b. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu từ năm phần trăm (05%) tổng số cổ phần phổ thông trở lên có quyền xem xét, tra cứu, trích lục biên bản và nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị, báo cáo tài chính giữa năm và hằng năm, báo cáo của Ban kiểm soát, họp đồng, giao dịch phái thông qua Hội đồng quản trị và tài liệu khác, trừ tài liệu liên quan đến bí mật thương mại, bí mật kinh doanh của IDICO - IDI.
2. Trường hợp đại diện được ủy quyền của cổ đông và nhóm cổ đông yêu cầu tra cứu sổ sách và hồ sơ thì phải kèm theo giấy ủy quyền của cổ đông và nhóm cổ đông mà người đó đại diện hoặc bản sao công chứng của giấy ủy quyền này.
3. Thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Giám đốc và người điều hành khác có quyền tra cứu sổ đăng ký cổ đông của IDICO - IDI, danh sách cổ đông, sổ sách và hồ sơ khác của IDICO - IDI vì những mục đích liên quan tới chức vụ của mình với điều kiện các thông tin này phải được bảo mật.
4. IDICO - IDI lưu giữ Điều lệ này và những bản sửa đổi bổ sung Điều lệ, Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, các quy chế, các tài liệu chứng minh quyền sở hữu tài sản, nghị quyết Đại hội đồng cổ đông và Hội đồng quản trị, biên bản họp Đại hội đồng cổ đông và Hội đồng quản trị, các báo cáo của Hội đồng quản trị, các báo cáo của Ban kiểm soát, báo cáo tài chính năm, sổ sách kế toán và các tài liệu khác theo quy định của pháp luật tại trụ sở chính hoặc một nơi khác với điều kiện là các cổ đông và Cơ quan đăng ký kinh doanh được thông báo về địa điểm lưu trữ các tài liệu này.
5. Điều lệ được công bố trên trang thông tin điện tử của IDICO - IDI.

## **CHƯƠNG XII**

### **CÔNG NHÂN VIÊN VÀ CÔNG ĐOÀN**

#### **Điều 46. Công nhân viên và công đoàn**

1. Giám đốc lập kế hoạch để Hội đồng quản trị thông qua các vấn đề liên quan đến việc tuyển dụng, cho người lao động nghỉ việc, tiền lương, bảo hiểm xã hội, phúc lợi, khen thưởng và kỷ luật đối với người lao động và người điều hành doanh

nghiệp.

2. Giám đốc phải lập kế hoạch để Hội đồng quản trị thông qua các vấn đề liên quan đến quan hệ của IDICO - IDI với tổ chức công đoàn theo các chuẩn mực, thông lệ và chính sách quản lý tốt nhất, những thông lệ và chính sách quy định tại Điều lệ này, các quy chế của IDICO - IDI và quy định pháp luật hiện hành.

### **CHƯƠNG XIII PHÂN PHỐI LỢI NHUẬN**

#### **Điều 47. Phân phối lợi nhuận**

1. Đại hội đồng cổ đông quyết định mức chi trả cổ tức và hình thức chi trả cổ tức hàng năm từ lợi nhuận được giữ lại của IDICO - IDI.
2. IDICO - IDI không thanh toán lãi cho khoản tiền trả cổ tức hay khoản tiền chi trả liên quan tới một loại cổ phiếu.
3. Hội đồng quản trị có thể kiến nghị Đại hội đồng cổ đông thông qua việc thanh toán toàn bộ hoặc một phần cổ tức bằng cổ phiếu và Hội đồng quản trị là cơ quan thực thi quyết định này.
4. Trường hợp cổ tức hay những khoản tiền khác liên quan tới một loại cổ phiếu được chi trả bằng tiền mặt, IDICO - IDI phải chi trả bằng tiền đồng Việt Nam. Việc chi trả có thể thực hiện trực tiếp hoặc thông qua các ngân hàng trên cơ sở các thông tin chi tiết về tài khoản ngân hàng do cổ đông cung cấp. Trường hợp IDICO - IDI đã chuyển khoản theo đúng các thông tin chi tiết về ngân hàng do cổ đông cung cấp mà cổ đông đó không nhận được tiền, IDICO - IDI không phải chịu trách nhiệm về khoản tiền IDICO - IDI đã chuyển cho cổ đông này. Việc thanh toán cổ tức đối với các cổ phiếu niêm yết/đăng ký giao dịch tại Sở giao dịch chứng khoán có thể được tiến hành thông qua công ty chứng khoán hoặc Tổng Công ty lưu ký và bù trừ chứng khoán Việt Nam.
5. Căn cứ Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán, Hội đồng quản trị thông qua nghị quyết, quyết định xác định một ngày cụ thể để chốt danh sách cổ đông. Căn cứ theo ngày đó, những người đăng ký với tư cách cổ đông hoặc người sở hữu các chứng khoán khác được quyền nhận cổ tức bằng tiền mặt hoặc cổ phiếu, nhận thông báo hoặc tài liệu khác.
6. Các vấn đề khác liên quan đến phân phối lợi nhuận được thực hiện theo quy định của pháp luật.

### **CHƯƠNG XIV TÀI KHOẢN NGÂN HÀNG, NĂM TÀI CHÍNH VÀ CHẾ ĐỘ KẾ TOÁN**

#### **Điều 48. Tài khoản ngân hàng**

1. IDICO - IDI mở tài khoản tại các ngân hàng Việt Nam hoặc tại các chi

nhánh ngân hàng nước ngoài được phép hoạt động tại Việt Nam.

2. Theo sự chấp thuận trước của cơ quan có thẩm quyền, trong trường hợp cần thiết, IDICO - IDI có thể mở tài khoản ngân hàng ở nước ngoài theo các quy định của pháp luật.

3. IDICO - IDI tiến hành tất cả các khoản thanh toán và giao dịch kế toán thông qua các tài khoản tiền Việt Nam hoặc ngoại tệ tại các ngân hàng mà IDICO - IDI mở tài khoản.

#### **Điều 49. Năm tài chính**

Năm tài chính của IDICO - IDI bắt đầu từ ngày đầu tiên của tháng 01 hằng năm và kết thúc vào ngày thứ 31 của tháng 12 hằng năm.

#### **Điều 50. Chế độ kế toán**

Chế độ kế toán IDICO - IDI sử dụng là chế độ kế toán doanh nghiệp hoặc chế độ kế toán đặc thù được cơ quan có thẩm quyền ban hành, chấp thuận.

1. IDICO - IDI lập sổ sách kế toán theo quy định pháp luật kế toán. IDICO - IDI lưu giữ hồ sơ kế toán theo loại hình của các hoạt động kinh doanh mà IDICO - IDI tham gia. Những hồ sơ này phải chính xác, cập nhật, có hệ thống và phải đủ để chứng minh và giải trình các giao dịch của IDICO - IDI.

2. IDICO - IDI sử dụng đơn vị tiền tệ trong kế toán là đồng Việt Nam. Trường hợp IDICO - IDI có các nghiệp vụ kinh tế phát sinh chủ yếu bằng một loại ngoại tệ thì được tự chọn ngoại tệ đó làm đơn vị tiền tệ trong kế toán, chịu trách nhiệm về lựa chọn đó trước pháp luật và thông báo cho cơ quan quản lý thuế trực tiếp.

### **CHƯƠNG XV BÁO CÁO TÀI CHÍNH, BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN VÀ TRÁCH NHIỆM CÔNG BỐ THÔNG TIN**

#### **Điều 51. Báo cáo tài chính năm, bán niên và quý**

1. IDICO - IDI phải lập báo cáo tài chính năm và báo cáo tài chính năm phải được kiểm toán theo quy định của pháp luật. IDICO - IDI công bố báo cáo tài chính năm đã được kiểm toán theo quy định của pháp luật về công bố thông tin trên thị trường chứng khoán và nộp cho cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

2. Báo cáo tài chính năm phải bao gồm đầy đủ các báo cáo, phụ lục, thuyết minh theo quy định pháp luật về kế toán doanh nghiệp. Báo cáo tài chính năm phải phản ánh một cách trung thực và khách quan tình hình hoạt động của IDICO - IDI.

3. IDICO - IDI phải lập và công bố các báo cáo tài chính bán niên đã soát xét và báo cáo tài chính quý theo quy định pháp luật về công bố thông tin trên thị trường chứng khoán và nộp cho cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

#### **Điều 52. Báo cáo thường niên**

IDICO - IDI phải lập và công bố Báo cáo thường niên theo các quy định

của pháp luật về chứng khoán và thị trường chứng khoán.

## **CHƯƠNG XVI KIỂM TOÁN IDICO - IDI**

### **Điều 53. Kiểm toán**

1. Đại hội đồng cổ đông chỉ định một công ty kiểm toán độc lập hoặc thông qua danh sách các công ty kiểm toán độc lập và ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định lựa chọn một trong số các đơn vị này tiến hành kiểm toán báo cáo tài chính của IDICO - IDI cho năm tài chính tiếp theo dựa trên những điều khoản và điều kiện thỏa thuận với Hội đồng quản trị.
2. Báo cáo kiểm toán được đính kèm báo cáo tài chính năm của IDICO - IDI.
3. Kiểm toán viên độc lập thực hiện việc kiểm toán báo cáo tài chính của IDICO - IDI được tham dự các cuộc họp Đại hội đồng cổ đông và được quyền nhận các thông báo và các thông tin khác liên quan đến cuộc họp Đại hội đồng cổ đông và được phát biểu ý kiến tại đại hội về các vấn đề có liên quan đến việc kiểm toán báo cáo tài chính của IDICO - IDI.

## **CHƯƠNG XVII DẤU CỦA DOANH NGHIỆP**

### **Điều 54. Dấu của doanh nghiệp**

1. Dấu bao gồm dấu được làm tại cơ sở khắc dấu hoặc dấu dưới hình thức chữ ký số theo quy định của pháp luật về giao dịch điện tử.
2. Hội đồng quản trị quyết định loại dấu, số lượng, hình thức và nội dung dấu của IDICO - IDI, chi nhánh, văn phòng đại diện của IDICO - IDI (nếu có).
3. Hội đồng quản trị, Giám đốc sử dụng và quản lý dấu theo quy định của pháp luật hiện hành.

## **CHƯƠNG XVIII GIẢI THỂ IDICO - IDI**

### **Điều 55. Giải thể IDICO - IDI**

1. IDICO - IDI có thể bị giải thể trong những trường hợp sau:
  - a. Theo nghị quyết, quyết định của Đại hội đồng cổ đông;
  - b. Bị thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, trừ trường hợp Luật Quản lý thuế có quy định khác;
  - c. Các trường hợp khác theo quy định của pháp luật.
2. Việc giải thể do Đại hội đồng cổ đông quyết định, Hội đồng quản trị thực hiện. Quyết định giải thể này phải được thông báo cho cơ quan có thẩm quyền



theo quy định.

#### **Điều 56. Thanh lý**

1. Tối thiểu sáu (06) tháng trước khi có quyết định giải thể IDICO - IDI, Hội đồng quản trị phải thành lập Ban thanh lý gồm ba (03) thành viên, trong đó hai (02) thành viên do Đại hội đồng cổ đông chỉ định và một (01) thành viên do Hội đồng quản trị chỉ định từ một (01) công ty kiểm toán độc lập. Ban thanh lý chuẩn bị các quy chế hoạt động của mình. Các thành viên của Ban thanh lý có thể được lựa chọn trong số nhân viên của IDICO - IDI hoặc chuyên gia độc lập. Tất cả các chi phí liên quan đến thanh lý được IDICO - IDI ưu tiên thanh toán trước các khoản nợ khác của IDICO - IDI.

2. Ban thanh lý có trách nhiệm báo cáo cho Cơ quan đăng ký kinh doanh về ngày thành lập và ngày bắt đầu hoạt động. Kể từ thời điểm đó, Ban thanh lý thay mặt IDICO - IDI trong tất cả các công việc liên quan đến thanh lý IDICO - IDI trước Tòa án và các cơ quan hành chính.

3. Tiền thu được từ việc thanh lý được thanh toán theo thứ tự sau:

- a. Các chi phí thanh lý;
- b. Các khoản nợ lương, trợ cấp thôi việc, bảo hiểm xã hội và các quyền lợi khác của người lao động theo thỏa ước lao động tập thể và hợp đồng lao động đã ký kết;
- c. Nợ thuế;
- d. Các khoản nợ khác của IDICO - IDI;
- e. Phần còn lại sau khi đã thanh toán tất cả các khoản nợ từ điểm (a) đến (d) trên đây được chia cho các cổ đông. Các cổ phần ưu đãi (nếu có) được ưu tiên thanh toán trước.

### **CHƯƠNG XIX GIẢI QUYẾT TRANH CHẤP NỘI BỘ**

#### **Điều 57. Giải quyết tranh chấp nội bộ**

1. Trường hợp phát sinh tranh chấp, khiếu nại liên quan tới hoạt động của IDICO - IDI, quyền và nghĩa vụ của các cổ đông theo quy định tại Luật Doanh nghiệp, Điều lệ, các quy định pháp luật khác hoặc thỏa thuận giữa:

- a. Cổ đông với IDICO - IDI;
- b. Cổ đông với Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Giám đốc hay người điều hành khác.

Các bên liên quan cố gắng giải quyết tranh chấp đó thông qua thương lượng và hòa giải. Trừ trường hợp tranh chấp liên quan tới Hội đồng quản trị hoặc Chủ tịch Hội đồng quản trị, Chủ tịch Hội đồng quản trị chủ trì việc giải quyết tranh chấp và yêu cầu từng bên trình bày các thông tin liên quan đến tranh chấp trong

vòng mười lăm (15) ngày làm việc kể từ ngày tranh chấp phát sinh. Trường hợp tranh chấp liên quan tới Hội đồng quản trị hay Chủ tịch Hội đồng quản trị, bất cứ bên nào cũng có thể yêu cầu Trường ban kiểm soát chỉ định một chuyên gia độc lập làm trung gian hòa giải cho quá trình giải quyết tranh chấp.

2. Trường hợp không đạt được quyết định hòa giải trong vòng sáu (06) tuần từ khi bắt đầu quá trình hòa giải hoặc nếu quyết định của trung gian hoà giải không được các bên chấp nhận, một bên có thể đưa tranh chấp đó ra Tòa án có thẩm quyền tại Việt Nam để giải quyết.

3. Các bên tự chịu chi phí có liên quan tới thủ tục thương lượng và hòa giải. Việc thanh toán các chi phí của Tòa án được thực hiện theo phán quyết của Tòa án.

#### **Điều 58. Quyền khởi kiện đối với Thành viên Hội đồng quản trị, Giám đốc**

1. Cổ đông, nhóm cổ đông sở hữu ít nhất một phần trăm (01%) số cổ phần phổ thông có quyền tự mình hoặc nhân danh IDICO - IDI khởi kiện trách nhiệm dân sự đối với thành viên Hội đồng quản trị, Giám đốc trong các trường hợp sau đây:

a. Vi phạm nghĩa vụ Người quản lý doanh nghiệp theo quy định tại Điều lệ này;

b. Không thực hiện đúng các quyền và nghĩa vụ được giao; không thực hiện, thực hiện không đầy đủ, không kịp thời nghị quyết của Hội đồng quản trị;

c. Thực hiện các quyền và nghĩa vụ được giao trái với quy định của pháp luật, Điều lệ hoặc nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và Hội đồng quản trị;

d. Lạm dụng địa vị, chức vụ và sử dụng thông tin, bí quyết, cơ hội kinh doanh, tài sản khác của IDICO - IDI để tư lợi riêng hoặc phục vụ cho lợi ích của tổ chức, cá nhân khác;

e. Các trường hợp khác theo quy định của pháp luật.

2. Trường hợp pháp luật có quy định liên quan đến hoạt động của IDICO-IDI mà chưa được đề cập trong Điều lệ này hoặc trường hợp có quy định pháp luật mới khác với quy định trong Điều lệ này thì những quy định pháp luật đó đương nhiên được áp dụng để điều chỉnh hoạt động của IDICO-IDI.

3. Cổ đông, nhóm cổ đông theo quy định tại Điều này có quyền xem xét, tra cứu, trích lục thông tin cần thiết theo quyết định của Tòa án trước hoặc trong quá trình khởi kiện.

## **CHƯƠNG XX BỔ SUNG VÀ SỬA ĐỔI ĐIỀU LỆ**

#### **Điều 59. Bổ sung và Sửa đổi Điều lệ IDICO - IDI**

1. Việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ này phải được Đại hội đồng cổ đông IDICO - IDI xem xét, quyết định.

2. Trường hợp pháp luật có quy định liên quan đến hoạt động của IDICO -

IDI chưa được đề cập trong bản Điều lệ này hoặc trường hợp có quy định pháp luật mới khác với điều khoản trong Điều lệ này thì áp dụng những quy định đó để điều chỉnh hoạt động của IDICO - IDI.

## **CHƯƠNG XXI NGÀY HIỆU LỰC**

### **Điều 60. Ngày hiệu lực**

1. Bản Điều lệ này gồm hai mươi một (21) chương, sáu mươi (60) điều được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 nhất trí thông qua ngày 25/4/2024.
2. Điều lệ được lập thành ba bản (03) bản, có giá trị như nhau và phải được lưu giữ tại trụ sở chính của IDICO - IDI.
3. Điều lệ này là duy nhất và chính thức của IDICO – IDI và thay thế cho bản Điều lệ sửa đổi lần 8 được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 thông qua ngày 28/4/2022.
4. Các bản sao hoặc trích lục Điều lệ IDICO - IDI có giá trị khi có chữ ký của Người đại diện pháp luật hoặc Chủ tịch Hội đồng quản trị hoặc tối thiểu 1/2 tổng số thành viên Hội đồng quản trị

**NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT  
CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN HẠ TẦNG IDICO  
GIÁM ĐỐC**

**Lê Quốc Đạt**



Số: 07/TT-HĐQT

TP. HCM, ngày 04 tháng 04 năm 2024

**TỜ TRÌNH**  
**Về việc sửa đổi Quy chế nội bộ về quản trị công ty**

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020;

Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019;

Căn cứ Điều lệ Công ty đã được Đại hội đồng cổ đông thành lập ngày 19/9/2007 thông qua (sửa đổi, bổ sung lần 8 ngày 28/4/2022);

Căn cứ Quy chế nội bộ về quản trị công ty của Công ty được thông qua tại Đại hội đồng cổ đông ngày 27/4/2021 ("Quy chế quản trị");

Căn cứ yêu cầu tổ chức hoạt động của Công ty.

Trên cơ sở các quy định của pháp luật hiện hành; việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty và tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh, vận hành của Công ty;

Nhằm mục tiêu hoàn thiện Điều lệ và các quy chế của Công ty, Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông dự thảo Quy chế quản trị sửa đổi và các nội dung sửa đổi chính trong Quy chế quản trị được nêu cụ thể tại "Phụ lục những nội dung sửa đổi, bổ sung Quy chế nội bộ về quản trị của Công ty" đính kèm.

Hội đồng quản trị trình Đại hội đồng cổ đông các nội dung liên quan đến việc sửa đổi, bổ sung Quy chế quản trị của Công ty như sau:

1. Thông qua dự thảo Quy chế quản trị sửa đổi của Công ty. Quy chế quản trị sửa đổi này sẽ có hiệu lực kể từ ngày được Đại hội đồng cổ đông thông qua và thay thế Quy chế quản trị hiện hành.

2. Giao Chủ tịch Hội đồng quản trị thực hiện các thủ tục và ký ban hành Quy chế quản trị sửa đổi đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua theo quy định pháp luật.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua.

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT;
- BKS;
- Lưu: VP

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH



Nguyễn Hồng Hải





## PHỤ LỤC

### NHỮNG NỘI DUNG SỬA ĐỔI, BỔ SUNG QUY CHẾ NỘI BỘ VỀ QUẢN TRỊ CÔNG TY IDICO-IDI

1. Những nội dung được sửa đổi, bổ sung tại Quy chế nội bộ về quản trị công ty của Công ty cổ phần Đầu tư phát triển Hà Tăng IDICO (“IDICO-IDI” hoặc “Công ty”), căn cứ theo quy định pháp luật, bao gồm: Luật Doanh nghiệp 2020 (“LDN”), Luật Chứng khoán 2019 (“LCK”), Nghị định 155/2020/NĐ-CP, Thông tư 116/2020/TT-BTC. Cụ thể là các điều khoản sau:

Điều, khoản	Tên điều, khoản	Nội dung quy định tại Quy chế cũ	Nội dung sửa đổi, bổ sung tại Quy chế mới
Điều 3 Khoản 2 Điểm a	Thẩm quyền triệu tập Đại hội đồng cổ đông	Thẩm quyền triệu tập Đại hội đồng cổ đông bất thường:  Hội đồng quản trị phải triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày số thành viên Hội đồng quản trị hoặc Kiểm soát viên còn lại như quy định tại điểm b khoản 3 Điều 13 Điều lệ Công ty hoặc nhận được yêu cầu quy định tại điểm c và điểm d khoản 3 Điều 13 Điều lệ Công ty;	Triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông bất thường:  Hội đồng quản trị phải triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông trong thời hạn ba mươi (30) ngày kể từ ngày số thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát còn lại <u>hơn số lượng thành viên tối thiểu theo quy định của pháp luật</u> như quy định tại điểm b khoản 3 Điều 14, hoặc nhận được yêu cầu quy định tại điểm c và điểm d <u>khoản 3 Điều 14</u> Điều lệ Công ty;
Điều 3 Khoản 2 Điểm b	Thẩm quyền triệu tập Đại hội đồng cổ đông	Trường hợp Hội đồng quản trị không triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại điểm a khoản 4 Điều 13 Điều lệ Công ty thì trong thời hạn 30 ngày tiếp theo, Ban kiểm soát phải thay thế Hội đồng quản trị triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại khoản 3 Điều 14 Luật Doanh nghiệp;	Trường hợp Hội đồng quản trị không triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại điểm a khoản 4 <u>Điều 14</u> Điều lệ Công ty thì trong thời hạn ba mươi (30) ngày tiếp theo, Ban kiểm soát thay thế Hội đồng quản trị triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông. <u>Trường hợp Ban kiểm soát không triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định thì Ban kiểm soát phải bồi thường thiệt hại phát sinh cho IDICO - IDI.</u>
Điều 3 Khoản 2 Điểm c	Thẩm quyền triệu tập Đại hội đồng cổ đông	Trường hợp Ban kiểm soát không triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại điểm b khoản 4 Điều 13 Điều lệ Công ty thì cổ đông hoặc nhóm cổ đông quy định tại điểm c khoản 3 Điều 13 Điều lệ Công ty có quyền đại diện Công ty triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại Luật Doanh nghiệp	Trường hợp Ban kiểm soát không triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại điểm b khoản 4 <u>Điều 14</u> Điều lệ Công ty thì cổ đông hoặc nhóm cổ đông quy định tại điểm c khoản 3 <u>Điều 14</u> Điều lệ Công ty có quyền đại diện IDICO - IDI triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại Luật Doanh nghiệp;

Điều, khoản	Tên điều, khoản	Nội dung quy định tại Quy chế cũ	Nội dung sửa đổi, bổ sung tại Quy chế mới
Điều 7 Khoản 2 Điểm d	Chương trình, nội dung Đại hội đồng cổ đông	Dự thảo nghị quyết Đại hội đồng cổ đông theo nội dung dự kiến của cuộc họp;	Dự thảo nghị quyết Đại hội đồng cổ đông theo nội dung dự kiến của cuộc họp; <u>đanh sách và thông tin chi tiết của các ứng cử viên trong danh sách bầu thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát;</u>
Điều 7 Khoản 4	Chương trình, nội dung Đại hội đồng cổ đông	Cổ đông hoặc nhóm cổ đông theo quy định tại khoản 2 Điều 11 Điều lệ Công ty có quyền kiến nghị vấn đề đưa vào chương trình họp Đại hội đồng cổ đông. Kiến nghị phải bằng văn bản và phải được gửi đến Công ty chậm nhất 03 ngày làm việc trước ngày khai mạc cuộc họp. Kiến nghị phải ghi rõ tên cổ đông, số lượng từng loại cổ phần của cổ đông, địa chỉ liên lạc, quốc tịch, số Thẻ căn cước công dân, Giấy chứng minh nhân dân, Hộ chiếu hoặc chứng thực cá nhân hợp pháp khác đối với cổ đông là cá nhân; tên, mã số doanh nghiệp hoặc số quyết định thành lập, địa chỉ trụ sở chính đối với cổ đông là tổ chức; số lượng và loại cổ phần cổ đông đó nắm giữ, và vấn đề kiến nghị đưa vào chương trình họp.	Cổ đông hoặc nhóm cổ đông theo quy định tại khoản 2 Điều 12 Điều lệ Công ty có quyền kiến nghị vấn đề đưa vào chương trình họp Đại hội đồng cổ đông. Kiến nghị phải bằng văn bản và phải được gửi đến IDICO - IDI chậm nhất ba (03) ngày làm việc trước ngày khai mạc cuộc họp. Kiến nghị phải ghi rõ tên cổ đông, số lượng từng loại cổ phần của cổ đông, vấn đề kiến nghị đưa vào chương trình họp.
Điều 7 Khoản 5 Điểm b	Chương trình, nội dung Đại hội đồng cổ đông	Vào thời điểm kiến nghị, cổ đông hoặc nhóm cổ đông không nắm giữ đủ từ 5% cổ phần phổ thông trở lên theo quy định tại khoản 2 Điều 11 Điều lệ Công ty;	Vào thời điểm kiến nghị, cổ đông hoặc nhóm cổ đông không nắm giữ đủ từ năm phần trăm (5%) cổ phần phổ thông trở lên theo quy định tại khoản 2 Điều 12 Điều lệ Công ty;
Điều 8 Khoản 1 Điểm a	Cách thức đăng ký, ủy quyền tham dự Đại hội đồng cổ đông	Cổ đông, người đại diện theo ủy quyền của cổ đông là tổ chức có thể trực tiếp tham dự họp hoặc ủy quyền cho một hoặc một số cá nhân, tổ chức khác dự họp hoặc dự họp thông qua một trong các hình thức quy định tại khoản 3 Điều 144 Luật Doanh nghiệp	Cổ đông, người đại diện theo ủy quyền của cổ đông có thể trực tiếp tham dự họp hoặc ủy quyền <u>bằng văn bản</u> cho một hoặc một số cá nhân, tổ chức khác dự họp hoặc dự họp thông qua một trong các hình thức quy định tại khoản 3 Điều 144 Luật Doanh nghiệp.  a. <u>Trường hợp có nhiều hơn một người đại diện theo ủy quyền được cử thì phải xác định cụ thể số cổ phần và số phiếu bầu được uỷ quyền cho mỗi người đại diện.</u>



Điều, khoản	Tên điều, khoản	Nội dung quy định tại Quy chế cũ	Nội dung sửa đổi, bổ sung tại Quy chế mới
Điều 8 Khoản 2 Điểm a	Cách thức đăng ký, ủy quyền tham dự Đại hội đồng cổ đông	<p>Khi tiến hành đăng ký cổ đông, Công ty cấp cho từng cổ đông hoặc đại diện theo ủy quyền có quyền biểu quyết một thẻ biểu quyết/phiếu biểu quyết, trên đó ghi số đăng ký, họ và tên của cổ đông, họ và tên đại diện theo ủy quyền và số phiếu biểu quyết của cổ đông đó. Đại hội đồng cổ đông thảo luận và biểu quyết theo từng vấn đề trong nội dung chương trình. Việc biểu quyết được tiến hành bằng biểu quyết tán thành, không tán thành và không có ý kiến. Kết quả kiểm phiếu được Chủ tọa/Ban kiểm phiếu công bố ngay trước khi bế mạc cuộc họp. Đại hội bầu những người chịu trách nhiệm kiểm phiếu hoặc giám sát kiểm phiếu theo đề nghị của Chủ tọa. Số thành viên của ban kiểm phiếu do Đại hội đồng cổ đông quyết định căn cứ đề nghị của Chủ tọa cuộc họp;</p>	<p>→ Khi tiến hành đăng ký cổ đông, IDICO - IDI cấp cho từng cổ đông hoặc đại diện theo ủy quyền có quyền biểu quyết một thẻ biểu quyết trên đó ghi số đăng ký, họ và tên của cổ đông, họ và tên người đại diện theo ủy quyền và số phiếu biểu quyết của cổ đông đó.</p> <p>- Không bị ảnh hưởng bởi quy định tại Điều lệ Công ty, đối với các cuộc họp. Đại hội đồng cổ đông trực tuyến, IDICO - IDI có thể sử dụng các chương trình, phần mềm máy tính, dịch vụ công nghệ thông tin ứng dụng trong việc biểu quyết, thu thẻ biểu quyết của để tạo thuận lợi cho cổ đông,</p>
Điều 9 khoản 3	Các điều kiện tiến hành họp Đại hội đồng cổ đông	<p>Trường hợp cuộc họp lần thứ hai không đủ điều kiện tiến hành theo quy định tại khoản 2 Điều này thì thông báo mời họp lần thứ ba phải được gửi trong thời hạn 20 ngày kể từ ngày dự định họp lần thứ hai. Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông lần thứ ba được tiến hành không phụ thuộc vào tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông dự họp.</p>	<p>Trường hợp cuộc họp lần thứ hai không đủ điều kiện tiến hành theo quy định tại khoản 2 Điều này thì thông báo mời họp lần thứ ba phải được gửi trong thời hạn hai mươi (20) ngày kể từ ngày dự định họp lần thứ hai. Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông lần thứ ba được tiến hành không phụ thuộc vào tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông dự họp. <u>Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông được triệu tập trong trường hợp này được coi là hợp lệ và có quyền quyết định tất cả các vấn đề dự kiến được phê chuẩn tại Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông lần thứ nhất.</u></p>
Điều II	Các nội dung được thông qua tại Đại hội đồng cổ đông	<p>Các nội dung được thông qua tại Đại hội đồng cổ đông</p> <p>a) Thông qua định hướng phát triển của Công ty;</p> <p>b) Xem xét, xử lý vi phạm của thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát gây thiệt hại cho Công ty và cổ đông Công ty;</p>	<p>Đại hội đồng cổ đông thường niên thảo luận và thông qua những vấn đề sau:</p> <p>a. Kế hoạch kinh doanh hằng năm của Công ty;</p> <p>b. Báo cáo tài chính hằng năm đã được kiểm toán;</p> <p>c. Báo cáo của Hội đồng quản trị về quản trị và kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị và từng thành viên Hội đồng quản trị;</p>

Điều, khoản	Tên điều, khoản	Nội dung quy định tại Quy chế cũ	Nội dung sửa đổi, bổ sung tại Quy chế mới
		<p>c) Phê duyệt danh sách công ty kiểm toán được chấp thuận; quyết định công ty kiểm toán được chấp thuận thực hiện kiểm tra hoạt động của Công ty, bãi miễn kiểm toán viên được chấp thuận khi xét thấy cần thiết;</p> <p>d) Kế hoạch kinh doanh hằng năm của Công ty;</p> <p>e) Báo cáo tài chính hằng năm đã được kiểm toán;</p> <p>f) Báo cáo của Hội đồng quản trị về quản trị và kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị và từng thành viên Hội đồng quản trị;</p> <p>g) Báo cáo của Ban kiểm soát về kết quả kinh doanh của Công ty, kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị, Giám đốc;</p> <p>h) Báo cáo tự đánh giá kết quả hoạt động của Ban kiểm soát và thành viên Ban kiểm soát;</p> <p>i) Mức cổ tức đối với mỗi cổ phần của từng loại;</p> <p>j) Số lượng thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát;</p> <p>k) Bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát;</p> <p>l) Quyết định ngân sách hoặc tổng mức thù lao, thưởng và lợi ích khác đối với Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát;</p> <p>m) Phê duyệt danh sách công ty kiểm toán được chấp thuận; quyết định công ty kiểm toán được chấp thuận thực hiện kiểm tra các hoạt động của Công ty khi xét thấy cần thiết;</p>	<p>d. Báo cáo của Ban kiểm soát về kết quả kinh doanh của Công ty, kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị, Giám đốc;</p> <p>e. Báo cáo tự đánh giá kết quả hoạt động của Ban kiểm soát và thành viên Ban kiểm soát;</p> <p>f. Mức cổ tức đối với mỗi cổ phần của từng loại;</p> <p>g. Vấn đề khác thuộc thẩm quyền.</p>

Điều, khoản	Tên điều, khoản	Nội dung quy định tại Quy chế cũ	Nội dung sửa đổi, bổ sung tại Quy chế mới
		<p>n) Bổ sung và sửa đổi Điều lệ Công ty;</p> <p>o) Loại cổ phần và số lượng cổ phần mới được phát hành đối với mỗi loại cổ phần và việc chuyển nhượng cổ phần của thành viên sáng lập trong vòng 03 năm đầu tiên kể từ ngày thành lập;</p> <p>p) Chia, tách, hợp nhất, sáp nhập hoặc chuyển đổi Công ty;</p> <p>q) Tổ chức lại và giải thể (thanh lý) Công ty và chỉ định người thanh lý;</p> <p>r) Quyết định đầu tư hoặc bán số tài sản có giá trị từ 35% tổng giá trị tài sản trở lên được ghi trong Báo cáo tài chính gần nhất của Công ty;</p> <p>s) Quyết định mua lại trên 10% tổng số cổ phần đã bán của mỗi loại;</p> <p>t) Công ty ký kết hợp đồng, giao dịch với những đối tượng được quy định tại khoản 1 Điều 167 Luật Doanh nghiệp với giá trị bằng hoặc lớn hơn 35% tổng giá trị tài sản của Công ty được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất;</p> <p>u) Chấp thuận các giao dịch quy định tại khoản 4 Điều 293 Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;</p> <p>v) Phê duyệt, bổ sung, sửa đổi Quy chế nội bộ về quản trị công ty, Quy chế hoạt động Hội đồng quản trị, Quy chế hoạt động Ban kiểm soát;</p> <p>w) Các vấn đề khác theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty</p>	



Điều, khoản	Tên điều, khoản	Nội dung quy định tại Quy chế cũ	Nội dung sửa đổi, bổ sung tại Quy chế mới
Điều 16 Khoản 1	Điều kiện để nghị quyết được thông qua	<p>Đại hội đồng cổ đông thông qua nghị quyết bằng hình thức biểu quyết tại cuộc họp về các nội dung sau:</p> <p>a) Định hướng phát triển Công ty;</p> <p>b) Thông qua Báo cáo tài chính hàng năm;</p> <p>c) Mức cổ tức đối với mỗi cổ phần của từng loại;</p> <p>d) Bầu thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát;</p> <p>e) Giải thể Công ty.</p>	<p>Đại hội đồng cổ đông thông qua nghị quyết bằng hình thức biểu quyết tại cuộc họp về các nội dung sau:</p> <p>a) Sửa đổi, bổ sung nội dung của Điều lệ IDICO - IDI;</p> <p>b) Định hướng phát triển IDICO - IDI;</p> <p>c) Loại cổ phần và tổng số cổ phần của từng loại;</p> <p>d) Bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát;</p> <p>e) Quyết định đầu tư hoặc bán số tài sản có giá trị từ ba mươi lăm phần trăm (35%) tổng giá trị tài sản trở lên được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của IDICO - IDI;</p> <p>f) Thông qua báo cáo tài chính IDICO - IDI hàng năm;</p> <p>g) Tổ chức lại, giải thể IDICO - IDI.</p>
Điều 21	Trường hợp được lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản	<p>Hội đồng quản trị có quyền lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản để thông qua nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông khi xét thấy cần thiết vì lợi ích của Công ty đối với tất cả các vấn đề thuộc thẩm quyền quy định tại Điều 14 Điều lệ Công ty, trừ các vấn đề phải thông qua bằng hình thức biểu quyết tại cuộc họp được quy định tại khoản 1 Điều 20 Điều lệ Công ty.</p>	<p>Hội đồng quản trị có quyền lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản để thông qua nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông khi xét thấy cần thiết vì lợi ích của IDICO - IDI đối với tất cả các vấn đề thuộc thẩm quyền quy định tại Điều 15 Điều lệ Công ty, trừ các vấn đề phải thông qua bằng hình thức biểu quyết tại cuộc họp được quy định tại Khoản 2 Điều 21 Điều lệ Công ty.</p>
Điều 23 Khoản 7	Trình tự, thủ tục họp Đại hội đồng cổ đông thông qua Nghị quyết bằng hình thức lấy ý kiến bằng văn bản	<p>Trong thời hạn 90 ngày kể từ ngày nhận được nghị quyết hoặc biên bản họp Đại hội đồng cổ đông hoặc biên bản kết quả kiểm phiếu lấy ý kiến Đại hội đồng cổ đông, cổ đông hoặc nhóm cổ đông quy định tại khoản 2 Điều 115 Luật Doanh nghiệp có quyền yêu cầu Tòa án hoặc Trọng tài xem xét, hủy bỏ nghị quyết hoặc một phần nội dung nghị quyết Đại hội đồng cổ đông trong các trường hợp sau đây:</p> <p>a) Trình tự, thủ tục triệu tập họp và ra quyết định của Đại hội đồng cổ đông vi phạm nghiêm trọng quy định của</p>	<p>Trong thời hạn chín mươi (90) ngày kể từ ngày nhận được nghị quyết hoặc biên bản họp Đại hội đồng cổ đông hoặc biên bản kết quả kiểm phiếu lấy ý kiến Đại hội đồng cổ đông, cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu từ năm phần trăm (5%) tổng số cổ phần phổ thông trở lên có quyền yêu cầu Tòa án hoặc Trọng tài xem xét, hủy bỏ nghị quyết hoặc một phần nội dung nghị quyết Đại hội đồng cổ đông trong các trường hợp sau đây:</p> <p>a. Trình tự, thủ tục triệu tập họp và ra quyết định của Đại hội đồng cổ đông vi phạm nghiêm trọng quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ IDICO - IDI, trừ trường hợp quy</p>

Điều, khoản	Tên điều, khoản	Nội dung quy định tại Quy chế cũ	Nội dung sửa đổi, bổ sung tại Quy chế mới
		<p>Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty, trừ trường hợp quy định tại khoản 6 Điều 20 Điều lệ Công ty.</p> <p>b) Nội dung nghị quyết vi phạm pháp luật hoặc Điều lệ Công ty.</p>	<p>định tại <u>Khoản 7 Điều 21</u> Điều lệ Công ty.</p> <p>b. Nội dung nghị quyết vi phạm pháp luật hoặc Điều lệ Công ty.</p>
Điều 46	Vai trò, Quyền và nghĩa vụ của Hội đồng quản trị	<p>Hội đồng quản trị có các trách nhiệm và nghĩa vụ sau:</p> <ol style="list-style-type: none"> <li>1. Chịu trách nhiệm trước cổ đông về hoạt động của Công ty;</li> <li>2. Đối xử bình đẳng đối với tất cả cổ đông và tôn trọng lợi ích của người có quyền lợi liên quan đến Công ty;</li> <li>3. Đảm bảo hoạt động của Công ty tuân thủ các quy định của pháp luật, Điều lệ và quy định nội bộ của Công ty;</li> <li>4. Xây dựng Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị trình Đại hội đồng cổ đông thông qua và công bố trên trang thông tin điện tử của Công ty theo hướng dẫn tại Thông tư 116/2020/TT-BTC ngày 31/12/2020 hướng dẫn một số điều về quản trị công ty áp dụng đối với công ty đại chúng tại Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;</li> <li>5. Giám sát và ngăn ngừa xung đột lợi ích của các thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Giám đốc và người quản lý khác, bao gồm</li> </ol>	<ol style="list-style-type: none"> <li>1. Hội đồng quản trị có những quyền hạn và nghĩa vụ sau: <ol style="list-style-type: none"> <li>a. Quyết định chiến lược, kế hoạch phát triển trung hạn và kế hoạch kinh doanh hằng năm của IDICO - IDI;</li> <li>b. Kiến nghị loại cổ phần và tổng số cổ phần được quyền chào bán của từng loại;</li> <li>c. Quyết định bán cổ phần chưa bán trong phạm vi số cổ phần được quyền chào bán của từng loại; quyết định huy động thêm vốn theo hình thức khác;</li> <li>d. Quyết định giá bán cổ phần và trái phiếu của IDICO - IDI;</li> <li>e. Quyết định mua lại không quá mười phần trăm (10%) tổng số cổ phần của từng loại đã bán trong thời hạn mười hai (12) tháng; Quyết định giá mua lại cổ phần theo quy định tại Khoản 2 Điều 133 Luật Doanh nghiệp;</li> <li>f. Quyết định phương án đầu tư và dự án đầu tư trong thẩm quyền và giới hạn theo quy định của pháp luật;</li> <li>g. Quyết định giải pháp phát triển thị trường, tiếp thị và công nghệ;</li> <li>h. Thông qua hợp đồng mua, bán, vay, cho vay và hợp đồng khác có giá trị từ ba mươi lăm phần trăm (35%) tổng giá trị tài sản ròng được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của IDICO - IDI trừ các hợp đồng và giao dịch thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại Điểm d Khoản I Điều 15 và Khoản 8 Điều 43 của Điều lệ Công ty;</li> </ol> </li> </ol>

Điều, khoản	Tên điều, khoản	Nội dung quy định tại Quy chế cũ	Nội dung sửa đổi, bổ sung tại Quy chế mới
		<p>việc sử dụng tài sản công ty sai mục đích và lạm dụng các giao dịch với bên liên quan;</p> <p>6. Xây dựng Quy chế nội bộ về quản trị Công ty trình Đại hội đồng cổ đông thông qua theo quy định tại Điều 270 Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;</p> <p>7. Bổ nhiệm Người phụ trách quản trị công ty;</p> <p>8. Tổ chức đào tạo, tập huấn về quản trị công ty và các kỹ năng cần thiết cho thành viên Hội đồng quản trị, Giám đốc và người quản lý khác của công ty;</p> <p>9. Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị tại Đại hội đồng cổ đông theo quy định của pháp luật hiện hành.</p> <p>10. Quyền và nghĩa vụ khác theo quy định Điều lệ Công ty, quy chế quản trị nội bộ Công ty.</p>	<p>i. Bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm Chủ tịch HĐQT; Bổ nhiệm, miễn nhiệm, ký kết hợp đồng, chấm dứt hợp đồng đối với Giám đốc, Phó Giám đốc, Kế toán trưởng và người quản lý quan trọng khác của IDICO - IDI và quyết định mức lương, thưởng và quyền lợi khác của những người đó; Bổ nhiệm, miễn nhiệm, bãi nhiệm Chủ tịch hội đồng thành viên, Chủ tịch công ty của Công ty con do IDICO - IDI nắm giữ 100% vốn điều lệ; Quyết định việc ký kết hợp đồng, chấm dứt hợp đồng đối với Tổng giám đốc (Giám đốc) của công ty con do IDICO - IDI nắm giữ 100% vốn điều lệ; và quyết định mức lương, thưởng và quyền lợi khác của những người đó;</p> <p>j. Cử đại diện theo ủy quyền tham gia Hội đồng thành viên hoặc ủy quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông, cử đại diện đề ứng cử vào Hội đồng quản trị tại doanh nghiệp khác mà IDICO - IDI có vốn đầu tư (IDICO - IDI là thành viên góp vốn hoặc cổ đông), quyết định mức thù lao và quyền lợi khác của những người đó;</p> <p>k. Giám sát, chỉ đạo Giám đốc và người quản lý khác trong điều hành công việc kinh doanh hằng ngày của IDICO - IDI;</p> <p>l. Quyết định cơ cấu tổ chức, quy chế quản lý nội bộ của IDICO - IDI, quyết định thành lập công ty con, chi nhánh, văn phòng đại diện và việc góp vốn, mua cổ phần của doanh nghiệp khác;</p> <p>m. Duyệt chương trình, nội dung tài liệu phục vụ họp Đại hội đồng cổ đông, triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông hoặc lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản để Đại hội đồng cổ đông thông qua nghị quyết;</p> <p>n. Trình báo cáo tài chính bằng năm đã được kiểm toán lên Đại hội đồng cổ đông;</p> <p>o. Kiến nghị mức cổ tức được trả; quyết định thời hạn</p>



Điều, khoản	Tên điều, khoản	Nội dung quy định tại Quy chế cũ	Nội dung sửa đổi, bổ sung tại Quy chế mới
			<p>và thủ tục trả cổ tức hoặc xử lý lỗ phát sinh trong quá trình kinh doanh;</p> <p>p. Kiến nghị việc tổ chức lại, giải thể IDICO - IDI; yêu cầu phá sản IDICO - IDI;</p> <p>q. Kiến nghị ban hành Quy chế hoạt động Hội đồng quản trị, Quy chế nội bộ về quản trị IDICO - IDI; Quyết định Quy chế về công bố thông tin của Công ty;</p> <p>r. Giải quyết các khiếu nại của IDICO - IDI đối với người điều hành doanh nghiệp cũng như quyết định lựa chọn đại diện của IDICO - IDI để giải quyết các vấn đề liên quan tới các thủ tục pháp lý đối với Người điều hành doanh nghiệp;</p> <p>s. Quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán, quy định khác của pháp luật và Điều lệ Công ty.</p>
Điều 50 Khoản I	Đề cử, ứng cử thành viên Hội đồng quản trị	<p>Cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu từ 10% tổng số cổ phần phổ thông trở lên có quyền đề cử ứng cử viên Hội đồng quản trị theo quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty. Các cổ đông nắm giữ cổ phần phổ thông có quyền gộp số quyền biểu quyết để đề cử các ứng viên Hội đồng quản trị. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 10% đến dưới 20% tổng số cổ phần phổ thông đề cử một (01) ứng viên; từ 20% đến dưới 30% được đề cử tối đa hai (02) ứng viên; từ 30% đến dưới 40% được đề cử tối đa ba (03) ứng viên; từ 40% đến dưới 50% được đề cử tối đa bốn (04) ứng viên; từ 50% trở lên được đề cử đủ số lượng ứng viên.</p>	<p>Cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu từ mười phần trăm (10%) tổng số cổ phần phổ thông trở lên có quyền đề cử, ứng cử thành viên Hội đồng quản trị. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ mười phần trăm (10%) đến dưới hai mươi phần trăm (20%) tổng số cổ phần phổ thông được quyền đề cử một (01) ứng viên; từ hai mươi phần trăm (20%) đến dưới ba mươi phần trăm (30%) được quyền đề cử tối đa hai (02) ứng viên; từ ba mươi phần trăm (30%) đến dưới bốn mươi phần trăm (40%) được quyền đề cử tối đa ba (03) ứng viên; từ bốn mươi phần trăm (40%) đến dưới năm mươi phần trăm (50%) được quyền đề cử tối đa bốn (04) ứng viên; từ năm mươi phần trăm (50%) trở lên được quyền đề cử đủ số lượng ứng viên.</p> <p>Các cổ đông nắm giữ cổ phần phổ thông có quyền gộp số phiếu có quyền biểu quyết để đề cử các ứng viên Hội đồng quản trị. Các cổ đông phổ thông hợp thành nhóm để đề cử</p>

Điều, khoản	Tên điều, khoản	Nội dung quy định tại Quy chế cũ	Nội dung sửa đổi, bổ sung tại Quy chế mới
			người vào Hội đồng quản trị phải thông báo về việc họp nhóm cho các cổ đông dự họp biết trước khi khai mạc Đại hội đồng cổ đông;
Điều 52 Khoản 1	Các trường hợp miễn nhiệm, bãi nhiệm, thay thế và bổ sung thành viên Hội đồng quản trị	<p>Đại hội đồng cổ đông miễn nhiệm thành viên Hội đồng quản trị trong trường hợp sau đây:</p> <p>a) Không đủ tư cách làm thành viên Hội đồng quản trị theo quy định tại khoản 4 Điều 24 Điều lệ Công ty;</p> <p>b) Có đơn từ chức và được chấp thuận;</p> <p>c) Thành viên đó không còn được cổ đông đề cử tham gia vào Hội đồng quản trị Công ty;</p> <p>d) Theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông.</p>	<p>Đại hội đồng cổ đông miễn nhiệm thành viên Hội đồng quản trị trong các trường hợp sau:</p> <p>a. Không đủ tiêu chuẩn và điều kiện làm thành viên Hội đồng quản trị theo quy định tại khoản 4 Điều 25 Điều lệ Công ty;</p> <p>b. Có đơn từ chức và được chấp thuận;</p> <p>c. Theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông.</p>
Điều 52 Khoản 4 Điểm b	Các trường hợp miễn nhiệm, bãi nhiệm, thay thế và bổ sung thành viên Hội đồng quản trị	Số lượng thành viên độc lập Hội đồng quản trị giảm xuống, không bảo đảm tỷ lệ theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 137 của Luật Doanh nghiệp;	Số lượng thành viên độc lập Hội đồng quản trị bị giảm xuống, không đáp ứng đủ tỷ lệ theo quy định tại Khoản 3 Điều 26 Điều lệ Công ty và Điểm b Khoản 1 Điều 137 Luật Doanh nghiệp. Trong trường hợp như vậy, các quy định tại Khoản 4 Điều 25 Điều lệ Công ty sẽ được áp dụng;
Điều 55 Khoản 3 Điểm b, c	Bầu, bãi nhiệm, miễn nhiệm Chủ tịch Hội đồng quản trị	<p>b) Chuẩn bị chương trình, nội dung, tài liệu phục vụ cuộc họp; triệu tập, chủ trì và làm chủ tọa cuộc họp Hội đồng quản trị</p> <p>c) Tổ chức việc thông qua nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị;</p>	<p>b. Chuẩn bị chương trình, nội dung, tài liệu phục vụ cuộc họp Hội đồng quản trị; triệu tập và chủ tọa cuộc họp Hội đồng quản trị để bàn và quyết định các vấn đề thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị; quyết định việc lấy ý kiến các thành viên Hội đồng quản trị bằng văn bản để thông qua các vấn đề trong những trường hợp xét thấy không cần thiết triệu tập cuộc họp Hội đồng quản trị bất thường;</p> <p>c. Tổ chức việc thông qua nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị, thay mặt Hội đồng quản trị ký các nghị quyết.</p>



Điều, khoản	Tên điều, khoản	Nội dung quy định tại Quy chế cũ	Nội dung sửa đổi, bổ sung tại Quy chế mới
			quyết định và văn bản khác của Hội đồng quản trị sau khi đã có sự thống nhất của đa số các thành viên Hội đồng quản trị đối với các vấn đề thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng quản trị;
Điều 55 Khoản 4	Bầu, bãi nhiệm, miễn nhiệm Chủ tịch Hội đồng quản trị	Trường hợp Chủ tịch Hội đồng quản trị có đơn từ chức hoặc bị miễn nhiệm, bãi nhiệm, Hội đồng quản trị phải bầu người thay thế trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày nhận đơn từ chức hoặc bị miễn nhiệm, bãi nhiệm.	Trường hợp Chủ tịch Hội đồng quản trị có đơn từ chức hoặc bị miễn nhiệm, bãi nhiệm, Hội đồng quản trị phải bầu người thay thế trong thời hạn mười (10) ngày kể từ ngày nhận đơn từ chức hoặc ngày hiệu lực của Quyết định của Hội đồng quản trị về việc miễn nhiệm, bãi nhiệm Chủ tịch Hội đồng quản trị.
Điều 61 Khoản 3	Cách thức biểu quyết	<p>3. Biểu quyết</p> <p>a) Trừ quy định tại điểm b khoản 3 Điều này, mỗi thành viên Hội đồng quản trị hoặc người được ủy quyền theo quy định tại khoản 1 Điều này trực tiếp có mặt với tư cách cá nhân tại cuộc họp Hội đồng quản trị có một (01) phiếu biểu quyết;</p> <p>b) Thành viên Hội đồng quản trị không được biểu quyết về các hợp đồng, các giao dịch hoặc đề xuất mà thành viên đó hoặc người liên quan tới thành viên đó có lợi ích và lợi ích đó mâu thuẫn hoặc có thể mâu thuẫn với lợi ích của Công ty. Thành viên Hội đồng quản trị không được tính vào tỷ lệ thành viên tối thiểu có mặt để có thể tổ chức cuộc họp Hội đồng quản trị về những quyết định mà thành viên đó không có quyền biểu quyết;</p> <p>c) Theo quy định tại điểm d khoản 1 Điều 29 Điều lệ Công ty, khi có vấn đề phát sinh tại cuộc họp liên quan đến lợi ích hoặc quyền biểu quyết của thành</p>	Bỏ Khoản 3 Điều 61 của Quy chế nội bộ (do không phù hợp với Điều 30 của Điều lệ Công ty)

Điều, khoản	Tên điều, khoản	Nội dung quy định tại Quy chế cũ	Nội dung sửa đổi, bổ sung tại Quy chế mới
		<p>viên Hội đồng quản trị mà thành viên đó không tự nguyện từ bỏ quyền biểu quyết, phán quyết của chủ tọa là quyết định cuối cùng, trừ trường hợp tính chất hoặc phạm vi lợi ích của thành viên Hội đồng quản trị liên quan chưa được công bố đầy đủ;</p> <p>d) Thành viên Hội đồng quản trị hưởng lợi từ một hợp đồng được quy định tại điểm a và điểm b khoản 6 Điều 41 Điều lệ Công ty được coi là có lợi ích đáng kể trong hợp đồng đó;</p> <p>e) Kiểm soát viên có quyền dự cuộc họp Hội đồng quản trị, có quyền thảo luận nhưng không được biểu quyết.</p>	
Điều 67 Khoản 1	Các tiểu ban trực thuộc Hội đồng quản trị	<p>Hội đồng quản trị có thể thành lập tiểu ban trực thuộc để phụ trách về chính sách phát triển, nhân sự, lương thưởng, kiểm toán nội bộ, quản lý rủi ro. Số lượng thành viên của tiểu ban do Hội đồng quản trị quyết định có tối thiểu là 03 người bao gồm thành viên của Hội đồng quản trị và thành viên bên ngoài. Các thành viên độc lập Hội đồng quản trị/thành viên Hội đồng quản trị không điều hành nên chiếm đa số trong tiểu ban và một trong số các thành viên này được bổ nhiệm làm Trưởng tiểu ban theo quyết định của Hội đồng quản trị. Hoạt động của tiểu ban phải tuân thủ theo quy định của Hội đồng quản trị. Nghị quyết của tiểu ban chỉ có hiệu lực khi có đa số thành viên tham dự và biểu quyết thông qua tại cuộc họp của tiểu ban.</p>	<p>Hội đồng quản trị có thể thành lập tiểu ban trực thuộc để phụ trách về chính sách phát triển, nhân sự, lương thưởng, kiểm toán nội bộ, quản lý rủi ro. Số lượng thành viên của tiểu ban do Hội đồng quản trị quyết định có tối thiểu là ba (03) người bao gồm thành viên của Hội đồng quản trị và thành viên bên ngoài. Hoạt động của tiểu ban phải tuân thủ theo quy định của Hội đồng quản trị. Nghị quyết của tiểu ban chỉ có hiệu lực khi có đa số thành viên tham dự và biểu quyết thông qua tại cuộc họp của tiểu ban.</p>
Điều 67 Khoản 2	Các tiểu ban trực thuộc Hội	Việc thực thi quyết định của Hội đồng quản trị, hoặc của tiểu ban trực thuộc Hội đồng quản trị phải phù	Việc thực thi quyết định của Hội đồng quản trị, hoặc của tiểu ban trực thuộc Hội đồng quản trị phải phù hợp với các quy định pháp luật hiện hành và quy định tại Điều lệ, Quy

Điều, khoản	Tên điều, khoản	Nội dung quy định tại Quy chế cũ	Nội dung sửa đổi, bổ sung tại Quy chế mới
	đồng quản trị	hợp với các quy định pháp luật hiện hành và quy định tại Điều lệ công ty, Quy chế nội bộ về quản trị công ty.	chế nội bộ về quản trị của IDICO - IDI và Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị.
Điều 69	Việc bổ nhiệm Người phụ trách quản trị công ty	Hội đồng quản trị của Công ty phải bổ nhiệm ít nhất 01 người phụ trách quản trị công ty để hỗ trợ công tác quản trị công ty tại doanh nghiệp. Người phụ trách quản trị công ty có thể kiêm nhiệm làm Thư ký công ty theo quy định tại khoản 5 Điều 156 Luật Doanh nghiệp.	Hội đồng quản trị của IDICO - IDI phải bổ nhiệm ít nhất một (01) người phụ trách quản trị công ty để hỗ trợ công tác quản trị công ty. Người phụ trách quản trị công ty có thể kiêm nhiệm làm Thư ký công ty hoặc Thư ký Hội đồng quản trị của IDICO - IDI. Nhiệm kỳ của người phụ trách quản trị công ty do Hội đồng quản trị quyết định và có thể được bổ nhiệm lại với số nhiệm kỳ không hạn chế.
Điều 81 Khoản 2	Vai trò, trách nhiệm, quyền và nghĩa vụ của Giám đốc	<p>Giám đốc có các quyền và nghĩa vụ sau:</p> <p>a) Quyết định các vấn đề liên quan đến công việc kinh doanh hàng ngày của Công ty mà không thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị;</p> <p>b) Tổ chức thực hiện các nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị;</p> <p>c) Tổ chức thực hiện kế hoạch kinh doanh và phương án đầu tư của Công ty;</p> <p>d) Kiến nghị phương án cơ cấu tổ chức, quy chế quản lý nội bộ của Công ty;</p> <p>e) Bổ nhiệm, miễn nhiệm, bãi nhiệm các chức danh quản lý trong Công ty, trừ các chức danh thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị;</p> <p>f) Quyết định tiền lương và lợi ích khác đối với người lao động trong Công ty, kể cả người quản lý thuộc thẩm quyền bổ nhiệm của Giám đốc;</p> <p>g) Tuyển dụng lao động;</p> <p>h) Kiến nghị phương án trả cổ tức hoặc xử lý lỗ trong kinh doanh;</p>	<p>1. Giám đốc có các quyền và nghĩa vụ sau:</p> <p>a. Thực hiện các nghị quyết của Hội đồng quản trị và Đại hội đồng cổ đông, kế hoạch kinh doanh và kế hoạch đầu tư của IDICO - IDI đã được Hội đồng quản trị và Đại hội đồng cổ đông thông qua;</p> <p>b. Quyết định các vấn đề liên quan đến công việc kinh doanh hàng ngày của IDICO - IDI mà không thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị, bao gồm việc thay mặt IDICO - IDI ký kết các hợp đồng tài chính và thương mại, tổ chức và điều hành hoạt động kinh doanh hàng ngày của IDICO - IDI theo quy định của pháp luật, Điều lệ của IDICO - IDI và các quy chế, quy định, nghị quyết và quyết định do Hội đồng quản trị ban hành;</p> <p>c. Tổ chức thực hiện kế hoạch kinh doanh và phương án đầu tư của IDICO - IDI;</p> <p>d. Kiến nghị phương án cơ cấu tổ chức, quy chế quản lý nội bộ của IDICO - IDI;</p> <p>f. Bổ nhiệm, miễn nhiệm, bãi nhiệm các chức danh quản lý trong IDICO - IDI, trừ các chức danh thuộc thẩm quyền của</p>

Điều, khoản	Tên điều, khoản	Nội dung quy định tại Quy chế cũ	Nội dung sửa đổi, bổ sung tại Quy chế mới
		<p>i) Quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật.</p>	<p>Hội đồng quản trị;</p> <p>g. Quyết định tiền lương và lợi ích khác đối với người lao động trong IDICO - IDI, kể cả Người quản lý doanh nghiệp thuộc thẩm quyền bổ nhiệm của Giám đốc;</p> <p>h. Tuyển dụng lao động.</p> <p>i. Kiến nghị phương án trả cổ tức hoặc xử lý lỗ trong kinh doanh;</p> <p>j. Đề xuất những biện pháp nâng cao hoạt động và quản lý của IDICO - IDI;</p> <p>k. Thực hiện tất cả các hoạt động khác theo quy định của Điều lệ và các quy chế, quy định của IDICO - IDI, các nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị và theo quy định pháp luật.</p> <p>l. Các quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật, Điều lệ này, các quy chế, quy định nội bộ của IDICO - IDI, các nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị, hợp đồng lao động ký với IDICO - IDI.</p>
Điều 82	Nhiệm kỳ, tiêu chuẩn và điều kiện của Giám đốc	<p>Nhiệm kỳ của Giám đốc không quá 05 năm và có thể được bổ nhiệm lại với số nhiệm kỳ không hạn chế.</p> <p>Giám đốc phải đáp ứng các tiêu chuẩn, điều kiện sau đây:</p> <p>a) Không thuộc đối tượng quy định tại khoản 2 Điều 17 của Luật Doanh nghiệp;</p> <p>b) Không được là người có quan hệ gia đình của người quản lý doanh nghiệp, Kiểm soát viên của công ty và công ty mẹ; người đại diện phần vốn nhà nước,</p>	<p>Nhiệm kỳ của Giám đốc không quá năm (05) năm và có thể được bổ nhiệm lại với số nhiệm kỳ không hạn chế. Việc bổ nhiệm sẽ đương nhiên hết hiệu lực nếu hợp đồng lao động ký giữa Giám đốc và IDICO - IDI bị chấm dứt.</p> <p>Giám đốc phải đáp ứng các tiêu chuẩn, điều kiện sau:</p> <p>a. Có đủ năng lực hành vi dân sự và không thuộc đối tượng không được quản lý doanh nghiệp theo quy định của khoản 2 Điều 17 Luật Doanh nghiệp;</p> <p>b. Có trình độ chuyên môn, kinh nghiệm trong quản trị kinh doanh phù hợp với IDICO - IDI và theo quy định tại Điều 162 Luật Doanh nghiệp;</p>



Điều, khoản	Tên điều, khoản	Nội dung quy định tại Quy chế cũ	Nội dung sửa đổi, bổ sung tại Quy chế mới
		người đại diện phần vốn của doanh nghiệp tại công ty và công ty mẹ; c) Có trình độ chuyên môn, kinh nghiệm trong quản trị kinh doanh của công ty.	c. Không được là người có quan hệ gia đình của Người quản lý doanh nghiệp, Kiểm soát viên của Công ty và công ty mẹ.

1. Ngoài các sửa đổi, bổ sung tại Mục i của Phụ lục này, Quy chế bộ phận về quản trị Công ty mới có sửa đổi chi tiết về cấu trúc câu, diễn đạt, thuật ngữ và một số dẫn chiếu trong Điều lệ để đảm bảo tính thống nhất về hình thức và nội dung của Quy chế.

2. Sau khi xóa bỏ hoặc bổ sung thêm một số điều khoản thì thứ tự và trật tự một số Điều khoản của Quy chế mới cũng được thay đổi tương ứng.

3. Trong trường hợp có những quy định của pháp luật có liên quan đến hoạt động của Công ty chưa được đề cập trong Quy chế này hoặc trường hợp có những quy định mới của pháp luật khác với những điều khoản trong Quy chế này thì những quy định của pháp luật đó đương nhiên được áp dụng và điều chỉnh hoạt động của Quy chế Công ty.





TỔNG CÔNG TY IDICO

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN HẠ TẦNG IDICO

Địa chỉ: Km. 1906+700, QL1A, P. Bình Hưng Hòa B, Q. Bình Tân, TP.HCM  
Tel: (028) 37503042 Fax: (028) 37502825

**DỰ THẢO**

# QUY CHẾ NỘI BỘ VỀ QUẢN TRỊ

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN HẠ TẦNG IDICO

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày tháng 4 năm 2024

# MỤC LỤC

<b>CHƯƠNG 1 – QUY ĐỊNH CHUNG.....</b>	<b>6</b>
Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng .....	6
Điều 2. Giải thích thuật ngữ và chữ viết tắt.....	7
<b>CHƯƠNG 2 – ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG.....</b>	<b>7</b>
<b>I. QUY ĐỊNH ĐỐI VỚI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THÔNG QUA NGHỊ QUYẾT BẰNG HÌNH THỨC BIỂU QUYẾT TẠI CUỘC HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG .....</b>	<b>7</b>
<b>Mục 1. Vai trò, quyền và nghĩa vụ của Đại hội đồng cổ đông.....</b>	<b>7</b>
<b>Mục 2. Quy định về trình tự, thủ tục về triệu tập và biểu quyết tại Đại hội đồng cổ đông .....</b>	<b>7</b>
Điều 3. Thẩm quyền triệu tập Đại hội đồng cổ đông .....	7
Điều 4. Nhân sự Đại hội đồng cổ đông .....	8
Điều 5. Lập Danh sách cổ đông có quyền dự họp và thông báo về việc chốt danh sách cổ đông có quyền tham dự họp Đại hội đồng cổ đông .....	10
Điều 6. Thông báo triệu tập Đại hội đồng cổ đông .....	11
Điều 7. Chương trình, nội dung Đại hội đồng cổ đông.....	11
Điều 8. Cách thức đăng ký, ủy quyền tham dự Đại hội đồng cổ đông .....	13
Điều 9. Các điều kiện tiến hành họp Đại hội đồng cổ đông.....	14
Điều 10. Hình thức thông qua nghị quyết Đại hội đồng cổ đông .....	15
Điều 11. Các nội dung được thông qua tại Đại hội đồng cổ đông .....	15
Điều 12. Biểu quyết thông qua các vấn đề tại đại hội.....	15
Điều 13. Cách thức bỏ phiếu biểu quyết .....	16
Điều 14. Cách thức bỏ phiếu bầu cử.....	17
Điều 15. Cách thức kiểm phiếu .....	18
Điều 16. Điều kiện để nghị quyết được thông qua .....	18
Điều 17. Thông báo kết quả kiểm phiếu .....	19
Điều 18. Cách thức phân đối quyết định của Đại hội đồng cổ đông .....	19
Điều 19. Lập Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông .....	20
Điều 20. Công bố Nghị quyết, Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông.....	21
<b>II. QUY ĐỊNH ĐỐI VỚI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THÔNG QUA NGHỊ QUYẾT BẰNG HÌNH THỨC LẤY Ý KIẾN BẰNG VĂN BẢN.....</b>	<b>21</b>
Điều 21. Trường hợp được lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản .....	21
Điều 22. Trường hợp không được lấy ý kiến bằng văn bản .....	21
Điều 23. Trình tự, thủ tục họp Đại hội đồng cổ đông thông qua Nghị quyết bằng hình thức lấy ý kiến bằng văn bản.....	21

17/08/2019  
17/08/2019  
17/08/2019

<b>III. QUY ĐỊNH ĐỐI VỚI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THÔNG QUA NGHỊ QUYẾT BẢNG HÌNH THỨC HỘI NGHỊ TRỰC TUYẾN.....</b>	<b>23</b>
Điều 24. Thông báo triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông trực tuyến .....	23
Điều 25. Cách thức đăng ký tham dự Đại hội đồng cổ đông trực tuyến.....	23
Điều 26. Cung cấp thông tin đồng nhập và thực hiện bỏ phiếu điện tử.....	24
Điều 27. Việc ủy quyền cho người đại diện dự họp Đại hội đồng cổ đông trực tuyến .....	24
Điều 28. Điều kiện tiến hành.....	25
Điều 29. Thảo luận tại Đại hội Đồng Cổ đông trực tuyến .....	25
Điều 30. Hình thức thông qua Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông trực tuyến.....	25
Điều 31. Cách thức bỏ phiếu trực tuyến.....	25
Điều 32. Cách thức kiểm phiếu trực tuyến.....	26
Điều 33. Thông báo kết quả kiểm phiếu .....	26
Điều 34. Lập biên bản họp Đại hội đồng cổ đông.....	27
Điều 35. Công bố Nghị quyết, Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông.....	27
<b>IV. QUY ĐỊNH ĐỐI VỚI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THÔNG QUA NGHỊ QUYẾT BẢNG HÌNH THỨC HỘI NGHỊ TRỰC TIẾP KẾT HỢP VỚI TRỰC TUYẾN .....</b>	<b>27</b>
Điều 36. Thông báo triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông .....	27
Điều 37. Cách thức đăng ký tham dự Đại hội đồng cổ đông .....	27
Điều 38. Việc ủy quyền cho người đại diện dự họp Đại hội đồng cổ đông .....	27
Điều 39. Điều kiện tiến hành.....	27
Điều 40. Hình thức thông qua nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông.....	27
Điều 41. Cách thức bỏ phiếu.....	27
Điều 42. Cách thức kiểm phiếu.....	27
Điều 43. Thông báo kết quả kiểm phiếu .....	27
Điều 44. Lập biên bản họp Đại hội đồng cổ đông.....	27
Điều 45. Công bố Nghị quyết, Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông.....	27
<b>CHƯƠNG 3 – HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ.....</b>	<b>28</b>
<b>Mục 1. Quy định chung.....</b>	<b>28</b>
Điều 46. Vai trò, Quyền và nghĩa vụ của HĐQT.....	28
Điều 47. Quyền và nghĩa vụ, trách nhiệm của thành viên HĐQT .....	29
<b>Mục 2 – Quy định về Đề cử, Ứng cử, Bầu, Miễn nhiệm và Bãi nhiệm thành viên HĐQT .....</b>	<b>30</b>
Điều 48. Số lượng, nhiệm kỳ và cơ cấu thành viên Hội đồng quản trị HĐQT.....	30
Điều 49. Tiêu chuẩn và điều kiện Thành viên Hội đồng quản trị .....	30

Điều 50. Đề cử, ứng cử thành viên Hội đồng quản trị .....	31
Điều 51. Cách thức bầu thành viên Hội đồng quản trị .....	32
Điều 52. Các trường hợp miễn nhiệm, bãi nhiệm và bổ sung thành viên Hội đồng quản trị.....	32
Điều 53. Thông báo về bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị .....	33
Điều 54. Cách thức giới thiệu ứng viên thành viên Hội đồng quản trị.....	33
Điều 55. Bầu, bãi nhiệm, miễn nhiệm Chủ tịch Hội đồng quản trị .....	34
<b>Mục 3 – Thủ lao, lương thưởng và lợi ích khác của thành viên Hội đồng quản trị.....</b>	<b>34</b>
Điều 56. Thủ lao, thưởng và lợi ích khác của thành viên Hội đồng quản trị .....	34
<b>Mục 4 – Quy định về trình tự và thủ tục tổ chức họp Hội đồng quản trị .....</b>	<b>35</b>
Điều 57. Số lượng cuộc họp tối thiểu theo tháng/quý/năm .....	35
Điều 58. Các trường hợp phải triệu tập họp Hội đồng quản trị bất thường.....	35
Điều 59. Thông báo họp Hội đồng quản trị và quyết định họp Hội đồng quản trị của thành viên Ban kiểm soát .....	36
Điều 60. Điều kiện tổ chức họp Hội đồng quản trị .....	36
Điều 61. Cách thức biểu quyết.....	36
Điều 62. Cách thức thông qua nghị quyết của Hội đồng quản trị .....	38
Điều 63. Việc ủy quyền cho người khác dự họp của thành viên Hội đồng quản trị .....	38
Điều 64. Lập biên bản họp Hội đồng quản trị .....	38
Điều 65. Trường hợp chủ tọa và/hoặc thư ký từ chối ký Biên bản họp Hội đồng quản trị.....	39
Điều 66. Thông báo nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị .....	39
<b>Mục 5 - Các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị.....</b>	<b>39</b>
Điều 67. Các tiểu ban trực thuộc Hội đồng quản trị.....	39
<b>Mục 6 - Lựa chọn, bổ nhiệm, miễn nhiệm Người phụ trách quản trị công ty.....</b>	<b>40</b>
Điều 68. Tiêu chuẩn của Người phụ trách quản trị công ty.....	40
Điều 69. Việc bổ nhiệm Người phụ trách quản trị công ty .....	40
Điều 70. Các trường hợp miễn nhiệm Người phụ trách quản trị công ty.....	40
Điều 71. Thông báo bổ nhiệm, miễn nhiệm Người phụ trách quản trị công ty .....	40
Điều 72. Quyền và Nghĩa vụ của Người phụ trách quản trị Công ty .....	40
<b>CHƯƠNG 4 – BAN KIỂM SOÁT.....</b>	<b>41</b>
<b>Mục 1. Quy định chung .....</b>	<b>41</b>
Điều 73. Vai trò, quyền, nghĩa vụ của Ban kiểm soát, trách nhiệm của thành viên Ban kiểm soát.....	41
<b>Mục 2. Quy định về Nhiệm kỳ, số lượng, thành phần, cơ cấu thành viên Ban kiểm soát ...</b>	<b>42</b>
Điều 74. Số lượng, nhiệm kỳ, thành phần và cơ cấu thành viên Ban kiểm soát .....	42

Điều 75. Tiêu chuẩn và điều kiện của thành viên Ban kiểm soát .....	42
Điều 76. Đề cử, ứng cử thành viên Ban kiểm soát .....	43
Điều 77. Cách thức bầu thành viên Ban kiểm soát .....	43
Điều 78. Các trường hợp miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Ban kiểm soát .....	44
Điều 79. Thông báo về bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Ban kiểm soát .....	44
Điều 80. Tiền lương và quyền lợi khác của thành viên Ban kiểm soát .....	44
<b>CHƯƠNG 5 - GIÁM ĐỐC .....</b>	<b>45</b>
Điều 81. Vai trò, trách nhiệm, quyền và nghĩa vụ của Giám đốc .....	45
Điều 82. Nhiệm kỳ, tiêu chuẩn và điều kiện của Giám đốc .....	45
Điều 83. Ứng cử, đề cử Giám đốc .....	46
Điều 84. Bổ nhiệm, miễn nhiệm, ký hợp đồng, chấm dứt hợp đồng đối với Giám đốc.....	46
Điều 85. Thông báo bổ nhiệm, miễn nhiệm, ký hợp đồng, chấm dứt hợp đồng đối với Giám đốc	46
Điều 86. Tiền lương và lợi ích khác của Giám đốc .....	46
<b>CHƯƠNG 6 – CÁC HOẠT ĐỘNG KHÁC.....</b>	<b>46</b>
<b>Mục 1 – Quy định về phối hợp hoạt động giữa Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Giám đốc.....</b>	<b>46</b>
Điều 87. Thủ tục, trình tự triệu tập, thông báo mời họp, ghi biên bản, thông báo kết quả họp giữa HĐQT, Ban kiểm soát và Giám đốc.....	46
Điều 88. Thông báo Nghị quyết/ Quyết định của Hội đồng quản trị cho Ban kiểm soát.....	47
Điều 89. Thông báo Nghị quyết/ Quyết định của Hội đồng quản trị cho Giám đốc .....	47
Điều 90. Các trường hợp Ban kiểm soát và Giám đốc đề nghị triệu tập họp Hội đồng quản trị và những vấn đề cần xin ý kiến Hội đồng quản trị.....	47
Điều 91. Báo cáo của Giám đốc với Hội đồng quản trị về việc thực hiện nhiệm vụ và quyền hạn được giao.....	48
Điều 92. Kiểm điểm việc thực hiện nghị quyết và các vấn đề ủy quyền khác của Hội đồng quản trị đối với Giám đốc .....	48
Điều 93. Các vấn đề Giám đốc phải báo cáo, cung cấp thông tin và cách thức thông báo cho Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát.....	49
Điều 94. Phối hợp hoạt động kiểm soát, điều hành, giám sát giữa các thành viên Hội đồng quản trị, các kiểm soát viên và Giám đốc theo các nhiệm vụ cụ thể của các thành viên nêu trên.....	49
<b>Mục 2 – Quy định về đánh giá hàng năm đối với hoạt động khen thưởng và kỷ luật đối với thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Giám đốc và các người điều hành doanh nghiệp khác.....</b>	<b>52</b>
Điều 95. Quy định về việc đánh giá hoạt động của Thành viên Hội đồng quản trị, Kiểm soát viên, Giám đốc và người điều hành khác.....	50
Điều 96. Khen thưởng .....	51



Điều 97. Ký luật	51
<b>CHƯƠNG 7 - SỬA ĐỔI QUY ĐỊNH VỀ QUẢN TRỊ CÔNG TY</b>	<b>52</b>
Điều 98. Bổ sung và sửa đổi Quy định về quản trị Công ty	52
Điều 99. Ngày hiệu lực	52

*Tp. Hồ Chí Minh, ngày tháng 4 năm 2024*

**QUY CHẾ NỘI BỘ VỀ QUẢN TRỊ CÔNG TY CỦA  
CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN HẠ TẦNG IDICO**

Căn cứ Luật số 03/2022/QH15 ngày 11/01/2022;

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020 và các văn bản hướng dẫn thi hành;

Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;

Căn cứ Thông tư số 116/2020/TT-BTC ngày 31/12/2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn một số điều về quản trị công ty áp dụng đối với Công ty đại chúng tại Nghị định số 155/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;

Căn cứ Điều lệ Công ty được Đại hội đồng cổ đông thành lập ngày 19/9/2007 thông qua (sửa đổi, bổ sung lần 8 ngày 28/4/2022);

Căn cứ Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông số /NQ-ĐHĐCĐ ngày 25 tháng 4 năm 2024;

Hội đồng quản trị ban hành Quy chế nội bộ về quản trị công ty của Công ty cổ phần Đầu tư phát triển hạ tầng IDICO bao gồm các nội dung sau:

**CHƯƠNG I  
QUY ĐỊNH CHUNG**

**Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng**

1. Phạm vi điều chỉnh: Quy định này được xây dựng theo Thông tư số 116/2020/TT-BTC ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính, quy định các nội dung về vai trò, quyền và nghĩa vụ của Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Giám đốc; trình tự, thủ tục họp Đại hội đồng cổ đông; đề cử, ứng cử, bầu, miễn nhiệm và bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Giám đốc và các hoạt động khác theo quy định tại Điều lệ Công ty và các quy định hiện hành khác của pháp luật.

2. Đối tượng áp dụng: Quy chế này được áp dụng cho các thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Giám đốc và những người liên quan được đề cập trong quy chế này.

## **Điều 2. Giải thích thuật ngữ và chữ viết tắt**

1. Thành viên Hội đồng quản trị không điều hành là thành viên Hội đồng quản trị không phải là Giám đốc, Phó Giám đốc, Kế toán trưởng và những người điều hành khác theo quy định của Điều lệ Công ty.

2. Thành viên độc lập Hội đồng quản trị (sau đây gọi là thành viên độc lập) là thành viên được quy định tại khoản 2 Điều 155 Luật Doanh nghiệp.

3. Công ty: là Công ty Cổ phần Đầu tư phát triển hạ tầng IDICO

4. HĐQT: là Hội đồng quản trị

5. Ứng cử: là tự đề cử

6. BKS: là Ban kiểm soát

7. VSD: là Tổng công ty Lưu ký và bù trừ chứng khoán Việt Nam

8. Đại biểu: là Cổ đông, người đại diện (người được cổ đông ủy quyền)

9. Người phụ trách quản trị công ty: là người có trách nhiệm và quyền hạn được quy định tại Điều 281 Nghị định 155/2020/NĐ-CP.

## **CHƯƠNG II ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG**

### **I. QUY ĐỊNH ĐỐI VỚI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THÔNG QUA NGHỊ QUYẾT BẰNG HÌNH THỨC BIỂU QUYẾT TẠI CUỘC HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG**

#### **Mục 1. Vai trò, quyền và nghĩa vụ của Đại hội đồng cổ đông**

Vai trò, quyền và nghĩa vụ của Đại hội đồng cổ đông được quy định theo Điều 138 Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14, Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 và Điều 14 Điều lệ Công ty.

#### **Mục 2. Quy định về trình tự, thủ tục về triệu tập và biểu quyết tại Đại hội đồng cổ đông**

##### **Điều 3. Thẩm quyền triệu tập Đại hội đồng cổ đông**

1. Thẩm quyền triệu tập Đại hội đồng cổ đông thường niên: Đại hội đồng cổ đông họp thường niên mỗi năm một lần và trong thời hạn bốn (04) tháng kể từ ngày kết thúc năm tài chính. Trường hợp bất khả kháng, Hội đồng quản trị quyết định gia hạn họp Đại hội đồng cổ đông thường niên trong trường hợp cần thiết, nhưng không quá sáu (06) tháng kể từ ngày kết thúc năm tài chính.

##### **2. Thẩm quyền triệu tập Đại hội đồng cổ đông bất thường:**

a) Hội đồng quản trị phải triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông trong thời hạn ba mươi (30) ngày kể từ ngày số thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát còn lại ít hơn số lượng thành viên tối thiểu theo quy định của pháp luật

như quy định tại điểm b khoản 3 Điều 14 Công ty, hoặc nhận được yêu cầu quy định tại điểm c và điểm d khoản 3 Điều 14 Điều lệ Công ty;

Hội đồng quản trị phải thông báo trường hợp thành viên độc lập Hội đồng quản trị không còn đáp ứng đủ tiêu chuẩn và điều kiện tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông gần nhất hoặc triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông để bầu bổ sung hoặc thay thế thành viên độc lập Hội đồng quản trị trong thời hạn 06 tháng kể từ ngày nhận được thông báo của thành viên độc lập Hội đồng quản trị có liên quan;

b) Trường hợp Hội đồng quản trị không triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại điểm a khoản 4 Điều 14 Điều lệ Công ty thì trong thời hạn ba mươi (30) ngày tiếp theo, Ban kiểm soát thay thế Hội đồng quản trị triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông. Trường hợp Ban kiểm soát không triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định thì Ban kiểm soát phải bồi thường thiệt hại phát sinh cho IDICO - IDI.

c) Trường hợp Ban kiểm soát không triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại điểm b khoản 4 Điều 14 Điều lệ Công ty thì cổ đông hoặc nhóm cổ đông quy định tại điểm e khoản 3 Điều 14 Điều lệ Công ty có quyền đại diện IDICO - IDI triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại Luật Doanh nghiệp;

Trong trường hợp này, cổ đông hoặc nhóm cổ đông triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông có thể đề nghị Cơ quan đăng ký kinh doanh giám sát trình tự, thủ tục triệu tập, tiến hành họp và ra quyết định của Đại hội đồng cổ đông. Tất cả chi phí cho việc triệu tập và tiến hành họp Đại hội đồng cổ đông được IDICO-IDI hoàn lại. Chi phí này không bao gồm những chi phí do cổ đông chi tiêu khi tham dự cuộc họp Đại hội đồng cổ đông, kể cả chi phí ăn ở và đi lại.

d) Thủ tục để tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại khoản 5 Điều 140 Luật Doanh nghiệp.

#### **Điều 4. Nhân sự Đại hội đồng cổ đông**

##### **1. Chủ tọa và Đoàn chủ tọa:**

a) Chủ tịch Hội đồng quản trị làm chủ tọa hoặc ủy quyền cho thành viên Hội đồng quản trị khác làm chủ tọa cuộc họp Đại hội đồng cổ đông do Hội đồng quản trị triệu tập. Trường hợp Chủ tịch vắng mặt hoặc tạm thời mất khả năng làm việc thì các thành viên Hội đồng quản trị còn lại bầu một người trong số họ làm chủ tọa cuộc họp theo nguyên tắc đa số. Trường hợp không bầu được người làm chủ tọa, Trường Ban kiểm soát điều hành để Đại hội đồng cổ đông bầu chủ tọa cuộc họp trong số những người dự họp và người có phiếu bầu cao nhất làm chủ tọa cuộc họp;

b) Trừ trường hợp quy định tại điểm a khoản này, người ký tên triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông điều hành để Đại hội đồng cổ đông bầu chủ tọa cuộc họp và người có số phiếu bầu cao nhất làm chủ tọa cuộc họp;

c) Chủ tọa có quyền thực hiện các biện pháp cần thiết để điều khiển cuộc họp một cách hợp lý, có trật tự, đúng theo chương trình đã được thông qua và phản ánh được mong muốn của đa số người dự họp.

d) Chủ tọa cuộc họp Đại hội đồng cổ đông có quyền sau đây:

- Yêu cầu tất cả người dự họp chịu sự kiểm tra hoặc các biện pháp an ninh hợp pháp, hợp lý khác;

- Yêu cầu cơ quan có thẩm quyền duy trì trật tự cuộc họp; trục xuất những người không tuân thủ quyền điều hành của chủ tọa, cố ý gây rối trật tự, ngăn cản tiến triển bình thường của cuộc họp hoặc không tuân thủ các yêu cầu về kiểm tra an ninh ra khỏi cuộc họp Đại hội đồng cổ đông.

e) Chủ tọa có quyền hoãn cuộc họp Đại hội đồng cổ đông đã có đủ số người đăng ký dự họp tối đa không quá 03 ngày làm việc kể từ ngày cuộc họp dự định khai mạc và chỉ được hoãn cuộc họp hoặc thay đổi địa điểm họp trong trường hợp sau đây:

- Địa điểm họp không có đủ chỗ ngồi thuận tiện cho tất cả người dự họp;

- Phương tiện thông tin tại địa điểm họp không bảo đảm cho cổ đông dự họp tham gia, thảo luận và biểu quyết;

- Có người dự họp can thiệp, gây rối trật tự, có nguy cơ làm cho cuộc họp không được tiến hành một cách công bằng và hợp pháp.

f) Một số quyền và nghĩa vụ khác của chủ tọa theo quy định của luật hiện hành.

g) Đoàn chủ tọa gồm 03-05 người, gồm 01 Chủ tịch và 02-04 thành viên.

h) Nhiệm vụ của Đoàn chủ tọa:

- Điều hành các hoạt động của Đại hội đồng cổ đông Công ty theo chương trình dự kiến của Hội đồng quản trị đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua;

- Hướng dẫn các đại biểu và đại hội thảo luận các nội dung có trong chương trình;

- Trình dự thảo, kết luận những vấn đề cần thiết để đại hội biểu quyết;

- Trả lời những vấn đề do đại hội yêu cầu;

- Giải quyết các vấn đề phát sinh trong suốt quá trình đại hội.

i) Nguyên tắc làm việc của Đoàn chủ tọa: Đoàn chủ tọa làm việc theo nguyên tắc tập thể, tập trung dân chủ, quyết định theo đa số.

**2. Thư ký đại hội:**

a) Chủ tọa cử một hoặc một số người làm thư ký cuộc họp;

b) Nhiệm vụ của Thư ký đại hội:

- Ghi chép đầy đủ, trung thực nội dung đại hội;

- Tiếp nhận phiếu đăng ký phát biểu của cổ đông/đại biểu;

- Lập Biên bản họp và soạn thảo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông;

- Hỗ trợ chủ tọa công bố thông tin liên quan đến cuộc họp Đại hội đồng cổ đông và thông báo đến các cổ đông theo đúng quy định pháp luật và Điều lệ Công ty;

- Các nhiệm vụ khác theo yêu cầu của chủ tọa.



### **3. Ban kiểm phiếu:**

a) Đại hội đồng cổ đông bầu một hoặc một số người vào Ban kiểm phiếu theo đề nghị của chủ tọa cuộc họp;

b) Nhiệm vụ của Ban kiểm phiếu:

- Phổ biến nguyên tắc, thể lệ, hướng dẫn cách thức biểu quyết.
- Kiểm và ghi nhận phiếu biểu quyết, lập biên bản kiểm phiếu, công bố kết quả; chuyển biên bản cho chủ tọa phê chuẩn kết quả biểu quyết.
- Nhanh chóng thông báo kết quả biểu quyết cho thư ký.
- Xem xét và báo cáo đại hội những trường hợp vi phạm thể lệ biểu quyết hoặc đơn thư khiếu nại về kết quả biểu quyết.

### **4. Ban kiểm tra tư cách cổ đông:**

a) Chủ tọa cử một hoặc một số người làm trong Ban kiểm tra tư cách cổ đông phục vụ cuộc họp. Ban kiểm tra tư cách cổ đông gồm 03-05 người, gồm 01 Trưởng ban và 02-04 thành viên.

b) Nhiệm vụ của Ban kiểm tra tư cách cổ đông:

- Kiểm tra tư cách và tình hình cổ đông, đại diện cổ đông đến dự họp.
- Trưởng Ban kiểm tra tư cách cổ đông báo cáo với Đại hội đồng cổ đông tình hình cổ đông dự họp. Nếu cuộc họp có đủ số lượng cổ đông và đại diện được ủy quyền có quyền dự họp đại diện trên 50% tổng số phiếu biểu quyết thì cuộc họp Đại hội đồng cổ đông Công ty được tổ chức tiến hành.
- Tham gia kiểm phiếu các nội dung khác trước khi thành lập Ban kiểm phiếu.

**Điều 5. Lập danh sách cổ đông có quyền dự họp và thông báo về việc chốt danh sách cổ đông có quyền tham dự họp Đại hội đồng cổ đông.**

1. Công ty phải công bố thông tin về việc lập danh sách cổ đông có quyền tham dự họp Đại hội đồng cổ đông tối thiểu 20 ngày trước ngày đăng ký cuối cùng.

2. Công ty thực hiện thủ tục lập danh sách cổ đông và các thủ tục liên quan theo quy định tại Quy chế thực hiện quyền của Tổng công ty Lưu ký và bù trừ chứng khoán Việt Nam.

### **Điều 6. Thông báo triệu tập Đại hội đồng cổ đông**

1. Người triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông phải gửi thông báo mời họp đến tất cả cổ đông trong danh sách cổ đông có quyền dự họp chậm nhất là 21 ngày trước ngày khai mạc nếu Điều lệ Công ty không quy định thời hạn dài hơn. Thông báo mời họp phải có tên, địa chỉ trụ sở chính, mã số doanh nghiệp; tên, địa chỉ liên lạc của cổ đông, thời gian, địa điểm họp và những yêu cầu khác đối với người dự họp.

2. Thông báo mời họp được gửi bằng phương thức để bảo đảm đến được địa chỉ liên lạc của cổ đông và đăng trên trang thông tin điện tử của Công ty hoặc đăng báo hàng ngày của trung ương hoặc địa phương đồng thời công bố trên trang

thông tin điện tử của Công ty và Ủy ban Chứng khoán Nhà nước, Sở Giao dịch chứng khoán nơi cổ phiếu của Công ty niêm yết hoặc đăng ký giao dịch. Trường hợp Công ty xét thấy cần thiết thì đăng báo hằng ngày của trung ương hoặc địa phương theo quy định của Điều lệ Công ty.

3. Thông báo mời họp phải được gửi kèm theo các tài liệu sau đây:

a) Chương trình họp, các tài liệu sử dụng trong cuộc họp và dự thảo nghị quyết đối với từng vấn đề trong chương trình họp;

b) Phiếu biểu quyết;

4. Trường hợp Công ty có trang thông tin điện tử, việc gửi tài liệu họp kèm theo thông báo mời họp quy định tại khoản 3 Điều này có thể thay thế bằng việc đăng tải lên trang thông tin điện tử của Công ty. Trường hợp này, thông báo mời họp phải ghi rõ nơi, cách thức tài tài liệu.

### **Điều 7. Chương trình, nội dung Đại hội đồng cổ đông**

1. Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông được triệu tập theo các trường hợp quy định tại Điều 3 Quy chế này.

2. Người triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông phải thực hiện các công việc sau đây:

a) Chuẩn bị danh sách cổ đông đủ điều kiện tham gia và biểu quyết/bầu cử tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông. Danh sách cổ đông có quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông được lập không quá 10 ngày trước ngày gửi thông báo mời họp Đại hội đồng cổ đông. Công ty phải công bố thông tin về việc lập danh sách cổ đông có quyền tham dự họp Đại hội đồng cổ đông tối thiểu 20 ngày trước ngày đăng ký cuối cùng. Trình tự, thủ tục thực hiện theo quy định tại Điều 6 Quy chế này;

b) Chuẩn bị chương trình, nội dung đại hội;

c) Chuẩn bị tài liệu cho đại hội;

d) Dự thảo nghị quyết Đại hội đồng cổ đông theo nội dung dự kiến của cuộc họp; danh sách và thông tin chi tiết của các ứng cử viên trong danh sách bầu thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát;

e) Xác định thời gian và địa điểm tổ chức đại hội;

f) Thông báo và gửi thông báo họp Đại hội đồng cổ đông cho tất cả các cổ đông có quyền dự họp;

g) Các công việc khác phục vụ đại hội.

3. Thông báo mời họp Đại hội đồng cổ đông được gửi cho tất cả các cổ đông bằng phương thức để bảo đảm đến được địa chỉ liên lạc của cổ đông, đồng thời công bố trên trang thông tin điện tử của Công ty và Ủy ban Chứng khoán Nhà nước, Sở Giao dịch chứng khoán nơi cổ phiếu của Công ty niêm yết. Người triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông phải gửi thông báo mời họp đến tất cả các cổ đông trong danh sách cổ đông có quyền dự họp chậm nhất 21 ngày trước ngày khai mạc cuộc họp (tính từ ngày mà thông báo được gửi hoặc chuyển đi một cách hợp

lệ). Chương trình họp Đại hội đồng cổ đông, các tài liệu liên quan đến các vấn đề sẽ được biểu quyết tại đại hội được gửi cho các cổ đông hoặc/và đăng trên trang thông tin điện tử của Công ty. Trong trường hợp tài liệu không được gửi kèm thông báo họp Đại hội đồng cổ đông, thông báo mời họp phải nêu rõ đường dẫn đến toàn bộ tài liệu họp để các cổ đông có thể tiếp cận, bao gồm:

a) Chương trình họp, các tài liệu sử dụng trong cuộc họp;

b) Danh sách và thông tin chi tiết của các ứng viên trong trường hợp bầu thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát;

c) Phiếu biểu quyết/bầu cử;

d) Dự thảo nghị quyết đối với từng vấn đề trong chương trình họp.

4. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông theo quy định tại khoản 2 Điều 12 Điều lệ Công ty có quyền kiến nghị vấn đề đưa vào chương trình họp Đại hội đồng cổ đông. Kiến nghị phải bằng văn bản và phải được gửi đến IDICO - IDI chậm nhất ba (03) ngày làm việc trước ngày khai mạc cuộc họp. Kiến nghị phải ghi rõ tên cổ đông, số lượng từng loại cổ phần của cổ đông, vấn đề kiến nghị đưa vào chương trình họp.

5. Người triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông có quyền từ chối kiến nghị quy định tại khoản 4 Điều này nếu thuộc một trong các trường hợp sau:

a) Kiến nghị được gửi đến không đúng quy định tại khoản 4 Điều này;

b) Vào thời điểm kiến nghị, cổ đông hoặc nhóm cổ đông không nắm giữ đủ từ 5% cổ phần phổ thông trở lên theo quy định tại khoản 2 Điều 12 Điều lệ Công ty;

c) Vấn đề kiến nghị không thuộc phạm vi thẩm quyền quyết định của Đại hội đồng cổ đông;

d) Các trường hợp khác theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty.

6. Người triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông phải chấp nhận và đưa kiến nghị quy định tại khoản 4 Điều này vào dự kiến chương trình và nội dung cuộc họp, trừ trường hợp quy định tại khoản 5 Điều này; kiến nghị được chính thức bổ sung vào chương trình và nội dung cuộc họp nếu được Đại hội đồng cổ đông chấp thuận.

#### **Điều 8. Cách thức đăng ký, ủy quyền tham dự Đại hội đồng cổ đông**

Cách thức đăng ký tham dự Đại hội đồng cổ đông trước ngày khai mạc cuộc họp Đại hội đồng cổ đông:

a) Cách thức đăng ký tham dự cuộc họp Đại hội đồng cổ đông được qui định rõ tại Thông báo họp Đại hội đồng cổ đông, bao gồm liên hệ Công ty hoặc gửi Giấy đăng ký tham dự đại hội (được đính kèm Thông báo họp Đại hội đồng cổ đông gửi cho cổ đông) về Công ty.

b) Cổ đông chọn hình thức đăng ký tham dự họp Đại hội đồng cổ đông theo cách thức đã ghi trong thông báo, bao gồm:

- Tham dự và biểu quyết trực tiếp tại cuộc họp;

- Ủy quyền cho một đại diện khác tham dự và biểu quyết/bầu cử tại cuộc họp và tuân thủ quy định tại Khoản 2 Điều này (trường hợp có nhiều hơn một đại diện được cử thì phải xác định cụ thể số cổ phần và số phiếu bầu cử/biểu quyết được ủy quyền cho mỗi đại diện).

- Tham dự và biểu quyết thông qua hội nghị trực tuyến, bỏ phiếu điện tử hoặc hình thức điện tử khác;

- Gửi phiếu biểu quyết đến cuộc họp thông qua gửi thư, fax, thư điện tử;

- Các hình thức đăng ký tham dự họp Đại hội đồng cổ đông khác phù hợp với qui định của Pháp luật.

- Công ty phải cố gắng tối đa trong việc áp dụng các công nghệ thông tin hiện đại để cổ đông có thể tham dự và phát biểu ý kiến tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông tốt nhất, bao gồm hướng dẫn cổ đông biểu quyết thông qua họp Đại hội đồng cổ đông trực tuyến, bỏ phiếu điện tử hoặc hình thức điện tử khác theo quy định tại Điều 144 Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty.

#### 1. Quy định về việc ủy quyền tham dự đại hội

a) Cổ đông, người đại diện theo ủy quyền của cổ đông có thể trực tiếp tham dự họp hoặc ủy quyền bằng văn bản cho một hoặc một số cá nhân, tổ chức khác dự họp hoặc dự họp thông qua một trong các hình thức quy định tại khoản 3 Điều 144 Luật Doanh nghiệp.

Trường hợp có nhiều hơn một người đại diện theo ủy quyền được cử thì phải xác định cụ thể số cổ phần và số phiếu bầu được ủy quyền cho mỗi người đại diện.

b) Việc ủy quyền cho cá nhân, tổ chức đại diện dự họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại Điểm a Khoản 2 Điều này phải lập thành văn bản. Văn bản ủy quyền được lập theo quy định của pháp luật về dân sự và phải nêu rõ tên cổ đông ủy quyền, tên cá nhân, tổ chức được ủy quyền, số lượng cổ phần được ủy quyền, nội dung ủy quyền, phạm vi ủy quyền, thời hạn ủy quyền, chữ ký của bên ủy quyền và bên được ủy quyền.

Người được ủy quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông phải nộp văn bản ủy quyền khi đăng ký dự họp trước khi vào phòng họp. Trường hợp ủy quyền lại thì người tham dự họp phải xuất trình thêm văn bản ủy quyền ban đầu của cổ đông, người đại diện theo ủy quyền của cổ đông là tổ chức (nếu trước đó chưa đăng ký với Công ty).

c) Phiếu biểu quyết của người được ủy quyền dự họp trong phạm vi được ủy quyền vẫn có hiệu lực khi xảy ra một trong các trường hợp sau đây trừ trường hợp:

- Người ủy quyền đã chết, bị hạn chế năng lực hành vi dân sự hoặc bị mất năng lực hành vi dân sự;

- Người ủy quyền đã hủy bỏ việc chỉ định ủy quyền;

- Người ủy quyền đã hủy bỏ thẩm quyền của người thực hiện việc ủy quyền.

- Điều khoản này không áp dụng trong trường hợp Công ty nhận được thông báo về một trong các sự kiện trên trước giờ khai mạc cuộc họp Đại hội đồng cổ đông hoặc trước khi cuộc họp được triệu tập lại.

2. Cách thức đăng ký tham dự Đại hội đồng cổ đông và kiểm tra tư cách đại biểu vào ngày tổ chức Đại hội đồng cổ đông.

Trước khi khai mạc cuộc họp, Công ty phải tiến hành thủ tục đăng ký cổ đông và phải thực hiện việc đăng ký cho đến khi các cổ đông có quyền dự họp có mặt đăng ký hết theo trình tự sau:

a) Khi tiến hành đăng ký cổ đông, IDICO - IDI cấp cho từng cổ đông hoặc đại diện theo ủy quyền có quyền biểu quyết một thẻ biểu quyết trên đó ghi số đăng ký, họ và tên của cổ đông, họ và tên người đại diện theo ủy quyền và số phiếu biểu quyết của cổ đông đó.

- Không bị ảnh hưởng bởi quy định tại Điều lệ này, đối với các cuộc họp Đại hội đồng cổ đông trực tuyến, IDICO - IDI có thể sử dụng các chương trình, phần mềm máy tính, dịch vụ công nghệ thông tin ứng dụng trong việc biểu quyết, thu thẻ biểu quyết của để tạo thuận lợi cho cổ đông,

b) Cổ đông, người đại diện theo ủy quyền của cổ đông là tổ chức hoặc người được ủy quyền đến sau khi cuộc họp đã khai mạc có quyền đăng ký ngay và sau đó có quyền tham gia và biểu quyết tại đại hội ngay sau khi đăng ký. Chủ tọa không có trách nhiệm dừng đại hội để cho cổ đông đến muộn đăng ký và hiệu lực của những nội dung đã được biểu quyết trước đó không thay đổi.

#### **Điều 9. Các điều kiện tiến hành họp Đại hội đồng cổ đông**

1. Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện đại diện trên 50% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết .

2. Trường hợp cuộc họp lần thứ nhất không đủ điều kiện tiến hành theo quy định tại khoản 1 Điều này thì thông báo mời họp lần thứ hai được gửi trong thời hạn 30 ngày, kể từ ngày dự định họp lần thứ nhất. Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông lần thứ hai được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện từ 33% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết trở lên.

3. Trường hợp cuộc họp lần thứ hai không đủ điều kiện tiến hành theo quy định tại khoản 2 Điều này thì thông báo mời họp lần thứ ba phải được gửi trong thời hạn hai mươi (20) ngày kể từ ngày dự định họp lần thứ hai. Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông lần thứ ba được tiến hành không phụ thuộc vào tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông dự họp. Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông được triệu tập trong trường hợp này được coi là hợp lệ và có quyền quyết định tất cả các vấn đề dự kiến được phê chuẩn tại Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông lần thứ nhất.

#### **Điều 10. Hình thức thông qua nghị quyết Đại hội đồng cổ đông**

Đại hội đồng cổ đông thông qua nghị quyết thuộc thẩm quyền bằng hình thức biểu quyết tại cuộc họp, lấy ý kiến bằng văn bản và các hình thức khác theo quy định của pháp luật hiện hành.



## **Điều 11. Các nội dung được thông qua tại Đại hội đồng cổ đông**

- a) Kế hoạch kinh doanh hằng năm của Công ty;
- b) Báo cáo tài chính hằng năm đã được kiểm toán;
- c) Báo cáo của Hội đồng quản trị về quản trị và kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị và từng thành viên Hội đồng quản trị;
- d) Báo cáo của Ban kiểm soát về kết quả kinh doanh của Công ty, kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị, Giám đốc;
- e) Báo cáo tự đánh giá kết quả hoạt động của Ban kiểm soát và thành viên Ban kiểm soát;
- f) Mức cổ tức đối với mỗi cổ phần của từng loại;
- g) Vấn đề khác thuộc thẩm quyền.

## **Điều 12. Biểu quyết thông qua các vấn đề tại Đại hội**

### **1. Nguyên tắc chung**

a) Tất cả các vấn đề trong chương trình và nội dung họp của Đại hội đều phải được Đại hội đồng cổ đông thảo luận và biểu quyết công khai.

b) Thẻ biểu quyết, Phiếu biểu quyết và Phiếu bầu cử được Công ty in, đóng dấu treo và gửi trực tiếp cho đại biểu tại đại hội (kèm theo bộ tài liệu tham dự Đại hội đồng cổ đông). Mỗi đại biểu được cấp Thẻ biểu quyết, Phiếu biểu quyết. Trên Thẻ biểu quyết, Phiếu biểu quyết Phiếu bầu cử có ghi rõ mã số đại biểu, họ tên, số cổ phần sở hữu và nhận ủy quyền được biểu quyết của đại biểu đó.

### **2. Quy định về tính hợp lệ của phiếu biểu quyết và phiếu bầu cử**

#### **a) Phiếu biểu quyết**

**Phiếu biểu quyết hợp lệ** là phiếu theo mẫu in sẵn do Ban tổ chức phát ra, không tẩy xóa, cạo sửa, rách, nát,... không viết thêm nội dung nào khác ngoài quy định cho phiếu này và phải có chữ ký, dưới chữ ký phải có đầy đủ họ tên được viết tay của đại biểu tham dự và gửi về cho Ban kiểm phiếu trước thời điểm mở niêm phong thùng phiếu.

Trên phiếu biểu quyết, nội dung biểu quyết là hợp lệ khi đại biểu đánh dấu chọn một (01) trong ba (03) ô vuông biểu quyết.

**Phiếu biểu quyết không hợp lệ:** nội dung không đúng theo các quy định của Phiếu biểu quyết hợp lệ

#### **b) Phiếu bầu cử**

**Phiếu bầu cử hợp lệ:** là phiếu bầu theo mẫu in sẵn do Ban tổ chức phát ra, không tẩy xóa, cạo sửa, không viết thêm nội dung nào khác ngoài quy định cho phiếu bầu; phải có chữ ký, ghi rõ họ tên của đại biểu tham dự và gửi về cho Ban kiểm phiếu trước thời điểm mở niêm phong thùng phiếu.

**Phiếu bầu cử không hợp lệ:**

- Nội dung không đúng theo các quy định của Phiếu bầu cử hợp lệ
- Số ứng viên mà đại biểu bầu lớn hơn số lượng ứng viên cần bầu;
- Phiếu có tổng số phiếu bầu cho các ứng cử viên của cổ đông hoặc đại diện lớn hơn tổng số phiếu được phép bầu;
- Các quy định khác theo Quy chế bầu cử đại hội đồng cổ đông và Điều lệ Công ty quy định.

### **Điều 13. Cách thức bỏ phiếu biểu quyết**

#### **1. Nguyên tắc chung**

- Đại hội đồng cổ đông thảo luận và biểu quyết theo từng vấn đề trong nội dung chương trình. Việc biểu quyết được tiến hành bằng cách giơ thẻ, bỏ phiếu trực tiếp, bỏ phiếu điện tử hoặc hình thức điện tử khác.
- Đại biểu thực hiện việc biểu quyết đề tán thành/không tán thành/không ý kiến một vấn đề được đưa ra biểu quyết tại Đại hội bằng cách giơ cao Thẻ biểu quyết hoặc điền các phương án lựa chọn trên Phiếu biểu quyết.

#### **2. Các hình thức bỏ phiếu biểu quyết**

a) **Biểu quyết bằng thẻ biểu quyết:** Khi biểu quyết bằng hình thức giơ cao Thẻ biểu quyết, mặt trước của Thẻ biểu quyết phải được giơ cao hướng về phía Đoàn chủ tọa. Trường hợp đại biểu không giơ Thẻ biểu quyết trong cả ba lần biểu quyết tán thành/không tán thành/không ý kiến của một vấn đề thì được xem như biểu quyết tán thành vấn đề đó. Trường hợp đại biểu giơ cao Thẻ biểu quyết nhiều hơn một (01) lần khi biểu quyết tán thành/không tán thành/không ý kiến của một vấn đề thì được xem như biểu quyết không hợp lệ. Theo hình thức biểu quyết bằng giơ Thẻ biểu quyết, Thành viên Ban kiểm tra tư cách cổ đông/Ban kiểm phiếu đánh dấu mã đại biểu và số phiếu biểu quyết tương ứng của từng cổ đông tán thành/không tán thành/không ý kiến và không hợp lệ.

b) **Biểu quyết bằng Phiếu biểu quyết:** Khi biểu quyết bằng hình thức điền vào Phiếu biểu quyết, đối với từng nội dung, đại biểu chọn một trong ba phương án "Tán thành", "Không tán thành", "Không có ý kiến" được in sẵn trong Phiếu biểu quyết bằng cách đánh dấu "X" hoặc "√" vào ô mình chọn. Sau khi hoàn tất cả nội dung cần biểu quyết của đại hội, đại biểu gửi Phiếu biểu quyết về thùng phiếu kín đã được niêm phong tại đại hội theo hướng dẫn của Ban kiểm phiếu. Phiếu biểu quyết phải có chữ ký và ghi rõ họ tên của đại biểu.

### **Điều 14. Cách thức bỏ phiếu bầu cử**

#### **1. Nguyên tắc chung**

- Thực hiện đúng theo qui định của pháp luật và Điều lệ Công ty;
- Thành viên ban kiểm phiếu không được có tên trong danh sách đề cử, tự đề cử vào Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát.

#### **2. Hình thức bỏ phiếu bầu cử theo phương thức bầu đơn phiếu**

- Theo đó mỗi đại biểu có tổng số phiếu biểu quyết tương ứng với tổng số cổ phần sở hữu, đại diện sở hữu nhân với số thành viên được bầu;

- Đại biểu tham dự có quyền dồn hết tổng số phiếu biểu quyết của mình cho một hoặc một số ứng cử viên;

- Trường hợp phát sinh thêm ứng viên trong ngày diễn ra đại hội, đại biểu có thể liên hệ với Ban kiểm phiếu xin cấp lại phiếu bầu cử mới và phải nộp lại phiếu cũ (trước khi bỏ vào thùng phiếu);

- Trong trường hợp có sự lựa chọn nhầm lẫn, đại biểu liên hệ với Ban kiểm phiếu để được cấp lại phiếu bầu mới và phải nộp phiếu cũ;

- Cách ghi phiếu bầu cử: Mỗi đại biểu được phát các phiếu bầu. Cách ghi phiếu bầu được hướng dẫn cụ thể như sau:

+ Đại biểu bầu số ứng viên tối đa bằng số ứng viên cần bầu;

+ Nếu bầu dồn toàn bộ số phiếu cho một hoặc nhiều ứng viên, đại biểu đánh dấu vào ô "Bầu dồn phiếu" của các ứng viên tương ứng;

+ Nếu bầu số phiếu không đều nhau cho nhiều ứng viên, đại biểu ghi rõ số phiếu bầu vào ô "Số phiếu bầu" của các ứng viên tương ứng.

Trong trường hợp đại biểu vừa đánh dấu vào ô "Bầu dồn phiếu" vừa ghi số lượng ở ô "Số phiếu bầu" thì kết quả lấy theo số lượng phiếu ở ô "Số phiếu bầu".

- Nguyên tắc trúng cử:

+ Người trúng cử được xác định theo số phiếu được bầu tính từ cao xuống thấp, bắt đầu từ ứng cử viên có số phiếu bầu cao nhất cho đến khi đủ số thành viên cần bầu.

+ Trường hợp có từ hai (02) ứng cử viên trở lên đạt cùng số phiếu được bầu như nhau cho thành viên cuối cùng thì sẽ tiến hành bầu lại trong số các ứng cử viên có số phiếu được bầu ngang nhau.

+ Nếu kết quả bầu cử lần một không đủ số lượng cần bầu thì sẽ được tiến hành bầu cử cho đến khi bầu đủ số lượng thành viên cần bầu.

#### **Điều 15. Cách thức kiểm phiếu**

Cách thức kiểm phiếu được tiến hành bằng cách tổng hợp phiếu thẻ/phiếu biểu quyết tán thành/không tán thành/không có ý kiến.

Đối với những vấn đề nhạy cảm và nếu cổ đông có yêu cầu, Công ty phải chỉ định tổ chức độc lập thực hiện việc thu thập và kiểm phiếu.

#### **Điều 16. Điều kiện để nghị quyết được thông qua**

1. Đại hội đồng cổ đông thông qua nghị quyết thuộc thẩm quyền bằng hình thức biểu quyết tại cuộc họp hoặc lấy ý kiến bằng văn bản.

Đại hội đồng cổ đông thông qua nghị quyết bằng hình thức biểu quyết tại cuộc họp về các nội dung sau:

- a) Sửa đổi, bổ sung nội dung của Điều lệ IDICO - IDI;
- b) Định hướng phát triển IDICO - IDI;
- c) Loại cổ phần và tổng số cổ phần của từng loại;
- d) Bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát;
- e) Quyết định đầu tư hoặc bán số tài sản có giá trị từ ba mươi lăm phần trăm (35%) tổng giá trị tài sản trở lên được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của IDICO - IDI;
- f) Thông qua báo cáo tài chính IDICO - IDI hàng năm;
- g) Tổ chức lại, giải thể IDICO - IDI.

2. Nghị quyết về nội dung sau đây được thông qua nếu được số cổ đông đại diện từ 65% tổng số phiếu biểu quyết trở lên của tất cả cổ đông dự họp tán thành, trừ trường hợp quy định tại các khoản 3, 4 và 6 Điều 148 Luật Doanh nghiệp:

- a) Loại cổ phần và tổng số cổ phần của từng loại;
- b) Thay đổi ngành, nghề và lĩnh vực kinh doanh;
- c) Thay đổi cơ cấu tổ chức quản lý Công ty;
- d) Dự án đầu tư hoặc bán tài sản có giá trị bằng hoặc lớn hơn 35% tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Công ty;
- e) Tổ chức lại, giải thể Công ty;

3. Các Nghị quyết được thông qua khi được số cổ đông sở hữu trên 50% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp tán thành, trừ trường hợp quy định tại các khoản 1 Điều này và khoản 3, 4 và 6 Điều 148 Luật Doanh nghiệp.

4. Việc bầu thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát phải thực hiện theo phương thức bầu dồn phiếu, theo đó mỗi cổ đông có tổng số phiếu biểu quyết tương ứng với tổng số cổ phần sở hữu nhân với số thành viên được bầu của Hội đồng quản trị hoặc Ban kiểm soát và cổ đông có quyền dồn hết hoặc một phần tổng số phiếu bầu của mình cho một hoặc một số ứng cử viên. Người trúng cử thành viên Hội đồng quản trị hoặc Kiểm soát viên được xác định theo số phiếu bầu tính từ cao xuống thấp, bắt đầu từ ứng cử viên có số phiếu bầu cao nhất cho đến khi đủ số thành viên quy định tại Điều lệ Công ty. Trường hợp có từ 02 ứng cử viên trở lên đạt cùng số phiếu bầu như nhau cho thành viên cuối cùng của Hội đồng quản trị hoặc Ban kiểm soát thì sẽ tiến hành bầu lại trong số các ứng cử viên có số phiếu bầu ngang nhau hoặc lựa chọn theo tiêu chí quy định tại quy chế bầu cử của Công ty.

5. Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông về nội dung làm thay đổi bất lợi về quyền và nghĩa vụ của cổ đông sở hữu cổ phần ưu đãi chỉ được thông qua nếu được số cổ đông ưu đãi cùng loại sở hữu từ 75% tổng số cổ phần ưu đãi loại đó trở lên biểu quyết tán thành tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông hoặc dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản.

6. Các Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông được thông qua bằng 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết là hợp pháp và có hiệu lực ngay cả khi trình tự, thủ tục triệu tập họp và thông qua nghị quyết đó vi phạm quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty.

### **Điều 17. Thông báo kết quả kiểm phiếu**

Ban kiểm phiếu sẽ kiểm tra và tổng hợp và báo cáo Chủ tọa kết quả kiểm của từng vấn đề. Kết quả kiểm phiếu sẽ được Chủ tọa công bố ngay trước khi bế mạc cuộc họp.

### **Điều 18. Cách thức phân phối quyết định của Đại hội đồng cổ đông**

1. Cổ đông đã biểu quyết không thông qua nghị quyết về việc tổ chức lại công ty hoặc thay đổi quyền, nghĩa vụ của cổ đông quy định tại Điều lệ công ty có quyền yêu cầu công ty mua lại cổ phần của mình. Yêu cầu phải bằng văn bản, trong đó nêu rõ tên, địa chỉ của cổ đông, số lượng cổ phần từng loại, giá dự định bán, lý do yêu cầu công ty mua lại. Yêu cầu phải được gửi đến công ty trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày Đại hội đồng cổ đông thông qua nghị quyết về các vấn đề quy định tại khoản này.

2. Công ty phải mua lại cổ phần theo yêu cầu của cổ đông quy định tại khoản 1 Điều này với giá thị trường hoặc giá được tính theo nguyên tắc quy định tại Điều lệ công ty trong thời hạn 90 ngày kể từ ngày nhận được yêu cầu. Trường hợp không thỏa thuận được về giá thì các bên có thể yêu cầu một tổ chức thẩm định giá định giá. Công ty giới thiệu ít nhất 03 tổ chức thẩm định giá để cổ đông lựa chọn và lựa chọn đó là quyết định cuối cùng.

3. Trong thời hạn 90 ngày kể từ ngày nhận được nghị quyết hoặc biên bản họp Đại hội đồng cổ đông hoặc biên bản kết quả kiểm phiếu lấy ý kiến Đại hội đồng cổ đông, cổ đông, nhóm cổ đông quy định tại khoản 2 Điều 115 của Luật Doanh nghiệp có quyền yêu cầu Tòa án hoặc Trọng tài xem xét, hủy bỏ nghị quyết hoặc một phần nội dung nghị quyết Đại hội đồng cổ đông trong các trường hợp sau đây:

a) Trình tự, thủ tục triệu tập họp và ra quyết định của Đại hội đồng cổ đông vi phạm nghiêm trọng quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty, trừ trường hợp quy định tại khoản 2 Điều 152 của Luật Doanh nghiệp;

b) Nội dung nghị quyết vi phạm pháp luật hoặc Điều lệ công ty.

### **Điều 19. Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông**

1. Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông phải được ghi biên bản và có thể ghi âm hoặc ghi và lưu giữ dưới hình thức điện tử khác. Biên bản phải lập bằng tiếng Việt, có thể lập thêm bằng tiếng nước ngoài và có các nội dung chủ yếu sau đây:

a) Tên, địa chỉ trụ sở chính, mã số doanh nghiệp;

b) Thời gian và địa điểm họp Đại hội đồng cổ đông;

c) Chương trình họp và nội dung cuộc họp;



d) Họ, tên chủ tọa và thư ký;

e) Tóm tắt diễn biến cuộc họp và các ý kiến phát biểu tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông về từng vấn đề trong chương trình họp;

f) Số cổ đông và tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông dự họp, phụ lục danh sách đăng ký cổ đông, đại diện cổ đông dự họp với số cổ phần và số phiếu bầu tương ứng;

g) Tổng số phiếu biểu quyết đối với từng vấn đề biểu quyết, trong đó ghi rõ phương thức biểu quyết, tổng số phiếu hợp lệ, không hợp lệ, tán thành, không tán thành và không có ý kiến; tỷ lệ tương ứng trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp;

h) Tổng hợp số phiếu bầu cử từng ứng viên (nếu có);

k) Các vấn đề đã được thông qua và tỷ lệ phiếu biểu quyết thông qua tương ứng;

l) Họ, tên và chữ ký của chủ tọa và thư ký. Trường hợp chủ tọa, thư ký từ chối ký biên bản họp thì biên bản này có hiệu lực nếu được tất cả thành viên khác của Hội đồng quản trị tham dự họp ký và có đầy đủ nội dung theo quy định tại khoản này. Biên bản họp ghi rõ việc chủ tọa, thư ký từ chối ký biên bản họp.

2. Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông phải được lập xong và thông qua trước khi kết thúc cuộc họp. Chủ tọa và thư ký cuộc họp hoặc người khác ký tên trong biên bản họp phải liên đới chịu trách nhiệm về tính trung thực, chính xác của nội dung biên bản.

3. Biên bản được lập bằng tiếng Việt và tiếng nước ngoài đều có hiệu lực pháp lý như nhau. Trường hợp có sự khác nhau về nội dung giữa biên bản bằng tiếng Việt và bằng tiếng nước ngoài thì nội dung trong biên bản bằng tiếng Việt được áp dụng.

#### **Điều 20. Công bố Nghị quyết, Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông**

Nghị quyết, Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông, phụ lục danh sách cổ đông đăng ký dự họp, văn bản ủy quyền tham dự họp, tất cả các tài liệu đính kèm Biên bản (nếu có) và tài liệu có liên quan kèm theo thông báo mời họp phải lưu giữ tại trụ sở chính của Công ty.

Nghị quyết, Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông và tài liệu kèm theo trong biên bản, nghị quyết phải được công bố thông tin theo quy định pháp luật về công bố thông tin trên thị trường chứng khoán.

## **II. QUY ĐỊNH ĐỐI VỚI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THÔNG QUA NGHỊ QUYẾT BẰNG HÌNH THỨC LẤY Ý KIẾN BẰNG VĂN BẢN**

#### **Điều 21. Trường hợp được lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản**

Hội đồng quản trị có quyền lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản để thông qua nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông khi xét thấy cần thiết vì lợi ích của IDICO - IDI đối với tất cả các vấn đề thuộc thẩm quyền quy định tại Điều 15 Điều lệ Công ty, trừ các vấn đề phải thông qua bằng hình thức biểu quyết tại cuộc họp được quy định tại Khoản 2 Điều 21 Điều lệ Công ty.

## **Điều 22. Trường hợp không được lấy ý kiến bằng văn bản**

Theo quy định của Điều lệ IDICO-IDI và Luật Doanh nghiệp.

## **Điều 23. Trình tự, thủ tục họp Đại hội đồng cổ đông thông qua Nghị quyết bằng hình thức lấy ý kiến bằng văn bản**

1. IDICO-IDI phải công bố thông tin về việc lập danh sách cổ đông có quyền tham dự họp Đại hội đồng cổ đông tối thiểu 20 ngày trước ngày đăng ký cuối cùng.

2. Hội đồng quản trị phải chuẩn bị phiếu lấy ý kiến, dự thảo nghị quyết Đại hội đồng cổ đông, các tài liệu giải trình dự thảo nghị quyết và gửi đến tất cả cổ đông có quyền biểu quyết chậm nhất 10 ngày trước thời hạn phải gửi lại phiếu lấy ý kiến. Yêu cầu và cách thức gửi phiếu lấy ý kiến và tài liệu kèm theo được thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 18 Điều lệ Công ty.

### **3. Quy định về Phiếu lấy ý kiến**

a) Phiếu lấy ý kiến phải có các nội dung chủ yếu sau đây:

- Tên, địa chỉ trụ sở chính, mã số doanh nghiệp;

- Mục đích lấy ý kiến;

- Họ, tên, địa chỉ liên lạc, quốc tịch, số giấy tờ pháp lý của cá nhân đối với cổ đông là cá nhân; tên, mã số doanh nghiệp hoặc số giấy tờ pháp lý của tổ chức, địa chỉ trụ sở chính đối với cổ đông là tổ chức hoặc họ, tên, địa chỉ liên lạc, quốc tịch, số giấy tờ pháp lý của cá nhân đối với đại diện của cổ đông là tổ chức; số lượng cổ phần của từng loại và số phiếu biểu quyết của cổ đông;

- Vấn đề cần lấy ý kiến để thông qua quyết định;

- Phương án biểu quyết bao gồm tán thành, không tán thành và không có ý kiến đối với từng vấn đề lấy ý kiến;

- Thời hạn phải gửi về IDICO-IDI phiếu lấy ý kiến đã được trả lời;

- Họ, tên, chữ ký của Chủ tịch Hội đồng quản trị.

b) Cổ đông có thể gửi phiếu lấy ý kiến đã trả lời đến Công ty bằng hình thức gửi thư, fax hoặc thư điện tử theo quy định sau đây:

- Trường hợp gửi thư, phiếu lấy ý kiến đã được trả lời phải có chữ ký của cổ đông là cá nhân, của người đại diện theo ủy quyền hoặc người đại diện theo pháp luật của cổ đông là tổ chức. Phiếu lấy ý kiến gửi về Công ty phải được đựng trong phong bì dán kín và không ai được quyền mở trước khi kiểm phiếu;

- Trường hợp gửi fax hoặc thư điện tử, phiếu lấy ý kiến gửi về Công ty phải được giữ bí mật đến thời điểm kiểm phiếu;

- Các phiếu lấy ý kiến gửi về Công ty sau thời hạn đã xác định tại nội dung phiếu lấy ý kiến hoặc đã bị mở trong trường hợp gửi thư và bị tiết lộ trong trường hợp gửi fax, thư điện tử là không hợp lệ. Phiếu lấy ý kiến không được gửi về được coi là phiếu không tham gia biểu quyết.

### **4. Kiểm phiếu và lập Biên bản kiểm phiếu**

Hội đồng quản trị kiểm phiếu và lập biên bản kiểm phiếu dưới sự chứng kiến của Ban kiểm soát hoặc của cổ đông không nắm giữ chức vụ quản lý Công ty. Biên bản kiểm phiếu phải có các nội dung chủ yếu sau đây:

- Tên, địa chỉ trụ sở chính, mã số doanh nghiệp;
- Mục đích và các vấn đề cần lấy ý kiến để thông qua nghị quyết;
- Số cổ đông với tổng số phiếu biểu quyết/bầu cử đã tham gia biểu quyết, trong đó phân biệt số phiếu biểu quyết hợp lệ và số phiếu biểu quyết không hợp lệ và phương thức gửi phiếu biểu quyết, kèm theo phụ lục danh sách cổ đông tham gia biểu quyết;
- Tổng số phiếu tán thành, không tán thành và không có ý kiến đối với từng vấn đề;
- Vấn đề đã được thông qua và tỷ lệ biểu quyết thông qua tương ứng;
- Họ, tên, chữ ký của Chủ tịch Hội đồng quản trị, người kiểm phiếu và người giám sát kiểm phiếu.

Các thành viên Hội đồng quản trị, người kiểm phiếu và người giám sát kiểm phiếu phải liên đới chịu trách nhiệm về tính trung thực, chính xác của biên bản kiểm phiếu; liên đới chịu trách nhiệm về các thiệt hại phát sinh từ các quyết định được thông qua do kiểm phiếu không trung thực, không chính xác.

#### 5. Nghị quyết và Biên bản kiểm phiếu

a) Biên bản kiểm phiếu và nghị quyết phải được gửi đến các cổ đông trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày kết thúc kiểm phiếu. Việc gửi biên bản kiểm phiếu và nghị quyết có thể thay thế bằng việc đăng tải trên trang thông tin điện tử của Công ty trong thời hạn 24 giờ, kể từ thời điểm kết thúc kiểm phiếu.

b) Nghị quyết được thông qua theo hình thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản có giá trị như nghị quyết được thông qua tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông.

#### 6. Lưu tài liệu:

Phiếu lấy ý kiến đã được trả lời, biên bản kiểm phiếu, nghị quyết đã được thông qua và tài liệu có liên quan gửi kèm theo phiếu lấy ý kiến đều phải được lưu giữ tại trụ sở chính của Công ty.

7. Yêu cầu hủy bỏ Quyết định của Đại hội đồng cổ đông thông qua hình thức lấy ý kiến bằng văn bản

Trong thời hạn chín mươi (90) ngày kể từ ngày nhận được nghị quyết hoặc biên bản họp Đại hội đồng cổ đông hoặc biên bản kết quả kiểm phiếu lấy ý kiến Đại hội đồng cổ đông, cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu từ năm phần trăm (5%) tổng số cổ phần phổ thông trở lên có quyền yêu cầu Tòa án hoặc Trọng tài xem xét, hủy bỏ nghị quyết hoặc một phần nội dung nghị quyết Đại hội đồng cổ đông trong các trường hợp sau đây:

a) Trình tự, thủ tục triệu tập họp và ra quyết định của Đại hội đồng cổ đông vi phạm nghiêm trọng quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty, trừ

trường hợp quy định tại Khoản 7 Điều 21 Điều lệ Công ty.

b) Nội dung nghị quyết vi phạm pháp luật hoặc Điều lệ Công ty.

### **III. QUY ĐỊNH ĐỐI VỚI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THÔNG QUA NGHỊ QUYẾT BẢNG HÌNH THỨC HỘI NGHỊ TRỰC TUYẾN**

**Điều 24. Thông báo triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông trực tuyến**

Thực hiện theo quy định tại Điều 6 Quy chế này.

Phiếu biểu quyết/bầu cử không cần gửi kèm thông báo mời họp.

**Điều 25. Cách thức đăng ký tham dự Đại hội đồng cổ đông trực tuyến**

Cách thức đăng ký tham dự Đại hội đồng cổ đông trực tuyến trước ngày khai mạc cuộc họp Đại hội đồng cổ đông được qui định rõ tại Thông báo họp Đại hội đồng cổ đông, bao gồm:

1. Điều kiện tham gia:

- Có tên trong danh sách cổ đông có quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông được lập theo thông báo thực hiện quyền của Công ty.

- Đại diện ủy quyền đủ điều kiện tham dự theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty.

2. Yêu cầu kỹ thuật:

Đại biểu cần có thiết bị điện tử kết nối internet (ví dụ: máy tính, máy tính bảng, điện thoại di động, thiết bị điện tử khác có kết nối internet...).

3. Cách thức ghi nhận Đại biểu tham dự đại hội đồng cổ đông trực tuyến:

Đại biểu được hệ thống bỏ phiếu điện tử ghi nhận là tham dự đại hội đồng cổ đông trực tuyến khi Đại biểu đó thực hiện truy cập vào hệ thống bằng các thông tin truy cập đã được cung cấp theo quy định tại Điều 26 Quy chế này và đã thực hiện bỏ phiếu điện tử với bất kỳ vấn đề nào của nội dung Chương trình cuộc họp đại hội đồng cổ đông trực tuyến.

**Điều 26. Cung cấp thông tin đăng nhập và thực hiện bỏ phiếu điện tử**

1. Thông tin đường dẫn truy cập vào hệ thống bỏ phiếu điện tử, tên đăng nhập, mật khẩu truy cập và các yếu tố định danh khác (nếu có) nhằm tham dự Đại hội đồng cổ đông trực tuyến sẽ được cung cấp trong thông báo mời họp (hoặc hình thức thông báo thông tin đăng nhập do Hội đồng quản trị quy định). Đại biểu phải có trách nhiệm bảo mật tên đăng nhập, mật khẩu và các yếu tố định danh khác được cấp để đảm bảo rằng chỉ có Đại biểu mới có quyền thực hiện việc bỏ phiếu trên hệ thống bỏ phiếu điện tử và chịu hoàn toàn trách nhiệm đối với các thông tin đã đăng ký này.

2. Khi Đại biểu có yêu cầu cung cấp lại thông tin đăng nhập, Ban tổ chức Đại hội có thể thông báo thông qua các hình thức: trực tiếp hoặc email/điện thoại. Hình thức cung cấp thông tin đăng nhập qua email hoặc điện thoại chỉ được thực hiện dựa trên thông tin cổ đông từ danh sách cổ đông có quyền bỏ phiếu do Tổng

công ty Lưu ký và bù trừ chứng khoán Việt Nam lập theo thông báo thực hiện quyền của Công ty.

3. Đại biểu sử dụng tên đăng nhập, mật khẩu truy cập hoặc các yếu tố định danh khác (nếu có) truy cập vào hệ thống bỏ phiếu điện tử và thực hiện bỏ phiếu điện tử Theo nội dung của Chương trình cuộc họp đại hội đồng cổ đông trực tuyến.

**Điều 27. Việc ủy quyền cho người đại diện dự họp Đại hội đồng cổ đông trực tuyến**

1. Cổ đông thực hiện ủy quyền theo quy định tại khoản 2 điều 8 Quy chế này.

2. Một số quy định cần lưu ý khi thực hiện ủy quyền trực tuyến:

Các cổ đông cần tuân thủ cung cấp đầy đủ các thông tin để thực hiện ủy quyền trực tuyến, đặc biệt cung cấp thông tin của bên nhận ủy quyền: số điện thoại, địa chỉ liên lạc và địa chỉ email. Đây là cơ sở để cấp tên đăng nhập, mật khẩu truy cập và các yếu tố định danh khác (nếu có) đối với bên nhận ủy quyền.

Hiệu lực của ủy quyền trực tuyến: việc ủy quyền chỉ có hiệu lực pháp lý khi thỏa mãn các điều kiện sau:

- Khi cổ đông điền đầy đủ các thông tin theo mẫu ủy quyền trực tuyến và hoàn thành thực hiện ủy quyền trực tuyến.

- Giấy ủy quyền được in ra theo mẫu ủy quyền trực tuyến có đầy đủ chữ ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu (nếu là tổ chức) của bên ủy quyền và cả bên nhận ủy quyền.

- Công ty nhận được Giấy ủy quyền bản chính gửi về trước lúc đại hội khai mạc chính thức.

Hủy bỏ ủy quyền đối với cổ đông đã ủy quyền trực tuyến: cổ đông gửi văn bản chính thức đề nghị hủy ủy quyền trực tuyến cho công ty trước lúc đại hội khai mạc chính thức. Lưu ý thời gian ghi nhận việc hủy ủy quyền có hiệu lực được tính theo thời gian Công ty nhận được văn bản chính thức đề nghị hủy ủy quyền trực tuyến.

Hủy bỏ ủy quyền sẽ bị vô hiệu lực nếu đại diện ủy quyền đã tiến hành bỏ phiếu biểu quyết với bất kỳ vấn đề nào của nội dung Chương trình cuộc họp đại hội đồng cổ đông trực tuyến.

**Điều 28. Điều kiện tiến hành**

Thực hiện theo quy định tại Điều 9 Quy chế này.

**Điều 29. Thảo luận tại Đại hội Đồng Cổ đông trực tuyến**

a) Nguyên tắc:

- Việc thảo luận chỉ được thực hiện trong thời gian quy định và thuộc phạm vi các vấn đề trình bày trong nội dung chương trình Đại hội đồng cổ đông;

- Chỉ có Đại biểu mới được tham gia thảo luận;

- Đại biểu có ý kiến đăng ký nội dung thảo luận theo hình thức quy định cụ thể tại quy chế làm việc của đại hội;



- Ban thư ký sẽ sắp xếp các nội dung thảo luận của Đại biểu theo thứ tự đăng ký và chuyển lên cho Chủ tọa.

**b) Giải đáp ý kiến của các Đại biểu:**

- Trên cơ sở nội dung thảo luận của Đại biểu, Chủ tọa hoặc thành viên do Chủ tọa chỉ định sẽ giải đáp ý kiến của Đại biểu;

- Trường hợp do giới hạn về thời gian tổ chức, các câu hỏi chưa được trả lời trực tiếp tại Đại hội sẽ được Công ty trả lời sau.

**Điều 30. Hình thức thông qua Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông trực tuyến**

Đại hội đồng cổ đông thông qua Nghị quyết thuộc thẩm quyền bằng hình thức bỏ phiếu điện tử.

**Điều 31. Cách thức bỏ phiếu trực tuyến**

**a) Cách thức bỏ phiếu biểu quyết:**

- Đại biểu chọn lựa một trong ba phương án biểu quyết Tán thành, Không tán thành hoặc không ý kiến với mỗi vấn đề được đưa ra biểu quyết tại Đại hội đã được cài đặt tại hệ thống bỏ phiếu điện tử.

- Sau đó, Đại biểu tiến hành xác nhận biểu quyết để hệ thống bỏ phiếu điện tử ghi nhận kết quả.

**b) Cách thức bỏ phiếu bầu cử:**

- Bầu cử theo phương thức bầu dồn phiếu: Nếu điều lệ Công ty không có quy định khác việc biểu quyết bầu thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát phải thực hiện theo phương thức bầu dồn phiếu (bầu dồn đều hoặc bầu ghi số). Theo đó, Đại biểu thực hiện việc bầu cử bằng cách đánh dấu vào ô "Bầu dồn phiếu" hoặc ghi rõ số phiếu bầu vào ô "Số phiếu bầu" của các ứng viên tương ứng trên Phiếu bầu cử đã được cài đặt tại hệ thống bỏ phiếu điện tử. Sau đó, Đại biểu tiến hành xác nhận bầu cử để hệ thống bỏ phiếu điện tử ghi nhận kết quả.

- Bầu cử theo phương thức biểu quyết (nếu có): Thực hiện theo quy định bỏ phiếu biểu quyết nêu tại Khoản a Điều này.

**c) Một số quy định khác khi thực hiện bỏ phiếu điện tử:**

- Trường hợp Đại biểu không thực hiện hết các vấn đề biểu quyết, bầu cử theo nội dung chương trình Đại hội thì các vấn đề chưa được biểu quyết, bầu cử được xem như Đại biểu không tiến hành bỏ phiếu biểu quyết, bầu cử vấn đề đó.

- Trong trường hợp phát sinh các vấn đề ngoài chương trình đại hội đã gửi, Đại biểu có thể biểu quyết, bầu cử bổ sung. Nếu Đại biểu không thực hiện biểu quyết, bầu cử với những vấn đề phát sinh thì xem như Đại biểu không tiến hành bỏ phiếu biểu quyết, bầu cử vấn đề phát sinh đó.

- Đại biểu có thể thay đổi kết quả biểu quyết, bầu cử (nhưng không thể hủy kết quả biểu quyết, bầu cử); bao gồm cả kết quả biểu quyết, bầu cử bổ sung những vấn đề phát sinh ngoài chương trình Đại hội. Hệ thống trực tuyến chỉ ghi nhận

kiểm phiếu đối với kết quả biểu quyết, bầu cử cuối cùng tại thời điểm kết thúc bỏ phiếu điện tử của từng đợt kiểm phiếu được quy định trong quy chế làm việc của đại hội.

- Trong trường hợp, Đại biểu thực hiện bầu ghi số: Phiếu bầu không hợp lệ là phiếu có tổng số phiếu bầu cho các ứng cử viên khác với (lớn hơn hoặc nhỏ hơn) tổng số phiếu bầu của Đại biểu đại diện được tính tại thời gian kiểm phiếu bầu cử.

- Thời gian bỏ phiếu điện tử được quy định cụ thể trong quy chế làm việc tại đại hội. Đại biểu có thể truy cập hệ thống bỏ phiếu điện tử và thực hiện bỏ phiếu 24 giờ trong ngày và 07 ngày trong tuần từ trường hợp bảo trì hệ thống hoặc lý do khác nằm ngoài tầm kiểm soát của Công ty. Kết thúc thời gian bỏ phiếu, hệ thống không ghi nhận thêm kết quả bỏ phiếu điện tử từ Đại biểu.

### **Điều 32. Cách thức kiểm phiếu trực tuyến**

Khi Đại biểu thực hiện biểu quyết/bầu cử, số phiếu biểu quyết, phiếu bầu đều được ghi nhận trên hệ thống theo nguyên tắc số biểu quyết tán thành, biểu quyết không tán thành và biểu quyết không ý kiến.

### **Điều 33. Thông báo kết quả kiểm phiếu**

Căn cứ biên bản kiểm phiếu ghi nhận như quy định tại Điều 32 Quy chế này, Ban kiểm phiếu sẽ kiểm tra, tổng hợp và báo cáo Chủ tọa kết quả kiểm phiếu của từng vấn đề theo nội dung chương trình đại hội. Kết quả kiểm phiếu sẽ được chủ tọa công bố ngay trước khi bế mạc cuộc họp

### **Điều 34. Lập biên bản họp Đại hội đồng cổ đông**

- Thực hiện theo quy định tại Điều 19 Quy chế này.

- Địa điểm tổ chức được ghi trong biên bản Đại hội cổ đông trực tuyến là địa điểm Chủ tọa Đại hội có mặt để điều khiển Đại hội. Địa điểm này phải trên lãnh thổ Việt Nam.

- Hình thức thông qua biên bản họp Đại hội đồng cổ đông được quy định cụ thể tại Quy chế làm việc của công ty tại kỳ họp Đại hội đồng cổ đông.

### **Điều 35. Công bố Nghị quyết, Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông**

Thực hiện theo quy định tại Điều 20 Quy chế này.

## **IV. QUY ĐỊNH ĐỐI VỚI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THÔNG QUA NGHỊ QUYẾT BẰNG HÌNH THỨC HỘI NGHỊ TRỰC TIẾP KẾT HỢP VỚI TRỰC TUYẾN**

### **Điều 36. Thông báo triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông**

Thực hiện theo quy định tại Điều 6 Quy chế này.

### **Điều 37. Cách thức đăng ký tham dự Đại hội đồng cổ đông**

Thực hiện theo quy định tại Khoản 1 Điều 8 và Điều 25 Quy chế này.

### **Điều 38. Việc ủy quyền cho người đại diện dự họp Đại hội đồng cổ đông**

Thực hiện theo quy định tại Khoản 2 Điều 8 và Điều 27 Quy chế này.

**Điều 39. Điều kiện tiên hành**

Thực hiện theo quy định tại Điều 9 Quy chế này.

**Điều 40. Hình thức thông qua nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông**

Thực hiện theo quy định tại Điều 10, Điều 30 Quy chế này.

**Điều 41. Cách thức bỏ phiếu**

Thực hiện theo quy định tại Điều 13, Điều 14 và Điều 31 Quy chế này.

**Điều 42. Cách thức kiểm phiếu**

Thực hiện theo quy định tại Điều 15 và Điều 32 Quy chế này.

**Điều 43. Thông báo kết quả kiểm phiếu**

Thực hiện theo quy định tại Điều 17 và Điều 33 Quy chế này.

**Điều 44. Lập biên bản họp Đại hội đồng cổ đông**

Thực hiện theo quy định tại Điều 19 và Điều 34 Quy chế này.

**Điều 45. Công bố Nghị quyết, Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông**

Thực hiện theo quy định tại Điều 20 Quy chế này.

### **CHƯƠNG III HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

#### **Mục 1 - Quy định chung**

**Điều 46. Vai trò, Quyền và nghĩa vụ của Hội đồng quản trị**

Hội đồng quản trị phải tuân thủ đầy đủ trách nhiệm và nghĩa vụ theo quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty, ngoài ra Hội đồng quản trị có các trách nhiệm và nghĩa vụ sau:

- a) Quyết định chiến lược, kế hoạch phát triển trung hạn và kế hoạch kinh doanh hằng năm của IDICO - IDI;
- b) Kiến nghị loại cổ phần và tổng số cổ phần được quyền chào bán của từng loại;
- c) Quyết định bán cổ phần chưa bán trong phạm vi số cổ phần được quyền chào bán của từng loại; quyết định huy động thêm vốn theo hình thức khác;
- d) Quyết định giá bán cổ phần và trái phiếu của IDICO - IDI;
- e) Quyết định mua lại không quá mười phần trăm (10%) tổng số cổ phần của từng loại đã bán trong thời hạn mười hai (12) tháng; Quyết định giá mua lại cổ phần theo quy định tại Khoản 2 Điều 133 Luật Doanh nghiệp;
- f) Quyết định phương án đầu tư và dự án đầu tư trong thẩm quyền và giới hạn theo quy định của pháp luật;
- g) Quyết định giải pháp phát triển thị trường, tiếp thị và công nghệ;

h) Thông qua hợp đồng mua, bán, vay, cho vay và hợp đồng khác có giá trị từ ba mươi lăm phần trăm (35%) tổng giá trị tài sản trở lên được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của IDICO - IDI trừ các hợp đồng và giao dịch thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại Điểm d Khoản 1 Điều 15 và Khoản 8 Điều 43 của Điều lệ Công ty;

i) Bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm Chủ tịch HĐQT; Bổ nhiệm, miễn nhiệm, ký kết hợp đồng, chấm dứt hợp đồng đối với Giám đốc, Phó Giám đốc, Kế toán trưởng và người quản lý quan trọng khác của IDICO - IDI và quyết định mức lương, thưởng và quyền lợi khác của những người đó; Bổ nhiệm, miễn nhiệm, bãi nhiệm Chủ tịch hội đồng thành viên, Chủ tịch công ty của Công ty con do IDICO - IDI nắm giữ 100% vốn điều lệ; Quyết định việc ký kết hợp đồng, chấm dứt hợp đồng đối với Tổng giám đốc (Giám đốc) của công ty con do IDICO - IDI nắm giữ 100% vốn điều lệ; và quyết định mức lương, thưởng và quyền lợi khác của những người đó;

j) Cử đại diện theo ủy quyền tham gia Hội đồng thành viên hoặc ủy quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông, cử đại diện đề ứng cử vào Hội đồng quản trị tại doanh nghiệp khác mà IDICO - IDI có vốn đầu tư (IDICO - IDI là thành viên góp vốn hoặc cổ đông), quyết định mức thù lao và quyền lợi khác của những người đó;

k) Giám sát, chỉ đạo Giám đốc và người quản lý khác trong điều hành công việc kinh doanh hằng ngày của IDICO - IDI;

l) Quyết định cơ cấu tổ chức, quy chế quản lý nội bộ của IDICO - IDI, quyết định thành lập công ty con, chi nhánh, văn phòng đại diện và việc góp vốn, mua cổ phần của doanh nghiệp khác;

m) Duyệt chương trình, nội dung tài liệu phục vụ họp Đại hội đồng cổ đông, triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông hoặc lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản để Đại hội đồng cổ đông thông qua nghị quyết;

n) Trình báo cáo tài chính hằng năm đã được kiểm toán lên Đại hội đồng cổ đông;

o) Kiến nghị mức cổ tức được trả; quyết định thời hạn và thủ tục trả cổ tức hoặc xử lý lỗ phát sinh trong quá trình kinh doanh;

p) Kiến nghị việc tổ chức lại, giải thể IDICO - IDI; yêu cầu phá sản IDICO - IDI;

q) Kiến nghị ban hành Quy chế hoạt động Hội đồng quản trị, Quy chế nội bộ về quản trị IDICO - IDI; Quyết định Quy chế về công bố thông tin của Công ty;

r) Giải quyết các khiếu nại của IDICO - IDI đối với người điều hành doanh nghiệp cũng như quyết định lựa chọn đại diện của IDICO - IDI để giải quyết các vấn đề liên quan tới các thủ tục pháp lý đối với Người điều hành doanh nghiệp;

s) Quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán, quy định khác của pháp luật và Điều lệ Công ty.

**Điều 47. Quyền và nghĩa vụ, trách nhiệm của thành viên Hội đồng quản trị**

1. Thành viên Hội đồng quản trị có đầy đủ các quyền theo quy định của Luật Chứng khoán, pháp luật liên quan và Điều lệ Công ty, Quy chế quản trị nội bộ

Công ty trong đó có quyền được cung cấp các thông tin, tài liệu về tình hình tài chính, hoạt động kinh doanh của Công ty và của các đơn vị trong Công ty.

2. Thành viên Hội đồng quản trị có nghĩa vụ theo quy định tại Điều lệ Công ty và các nghĩa vụ sau:

a) Thực hiện các nhiệm vụ của mình một cách trung thực, cẩn trọng vì lợi ích cao nhất của cổ đông và của Công ty;

b) Tham dự đầy đủ các cuộc họp của Hội đồng quản trị và có ý kiến về các vấn đề được đưa ra thảo luận;

c) Báo cáo kịp thời, đầy đủ với Hội đồng quản trị các khoản thù lao nhận được từ các công ty con, công ty liên kết và các tổ chức khác;

d) Báo cáo Hội đồng quản trị tại cuộc họp gần nhất các giao dịch giữa công ty, công ty con, công ty do công ty đại chúng nắm quyền kiểm soát trên 50% trở lên vốn điều lệ với thành viên Hội đồng quản trị và những người có liên quan của thành viên đó; giao dịch giữa Công ty với công ty trong đó thành viên Hội đồng quản trị là thành viên sáng lập hoặc là người quản lý doanh nghiệp trong thời gian 03 năm gần nhất trước thời điểm giao dịch;

e) Thực hiện công bố thông tin khi thực hiện giao dịch cổ phiếu của Công ty theo quy định của pháp luật.

f) Thành viên Hội đồng quản trị độc lập của Công ty phải lập báo cáo đánh giá về hoạt động của Hội đồng quản trị

**Mục 2 - Quy định về đề cử, ứng cử, bầu, miễn nhiệm và bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị**

**Điều 48. Số lượng, nhiệm kỳ và cơ cấu thành viên Hội đồng quản trị**

1. Số lượng thành viên Hội đồng quản trị là năm (05) người.

2. Nhiệm kỳ của thành viên Hội đồng quản trị không quá 05 năm và có thể được bầu lại với số nhiệm kỳ không hạn chế. Một cá nhân chỉ được bầu làm thành viên độc lập Hội đồng quản trị của Công ty không quá 02 nhiệm kỳ liên tục. Trường hợp tất cả thành viên Hội đồng quản trị cùng kết thúc nhiệm kỳ thì các thành viên đó tiếp tục là thành viên Hội đồng quản trị cho đến khi có thành viên mới được bầu thay thế và tiếp quản công việc.

3. Cơ cấu thành viên Hội đồng quản trị như sau:

Cơ cấu Hội đồng quản trị của Công ty phải đảm bảo tối thiểu một phần ba (1/3) tổng số thành viên Hội đồng quản trị là thành viên không điều hành. Công ty hạn chế tối đa thành viên Hội đồng quản trị kiêm nhiệm chức danh điều hành của IDICO-IDI và phải đảm bảo có tối thiểu một (01) thành viên Hội đồng quản trị là thành viên độc lập.

b) Thành viên Hội đồng quản trị không còn tư cách thành viên Hội đồng quản trị trong trường hợp bị Đại hội đồng cổ đông miễn nhiệm, bãi nhiệm, thay thế theo quy định tại Điều 160 Luật Doanh nghiệp.



c) Việc bổ nhiệm thành viên Hội đồng quản trị phải được công bố thông tin theo quy định pháp luật về công bố thông tin trên thị trường chứng khoán.

d) Thành viên Hội đồng quản trị không nhất thiết phải là cổ đông của Công ty.

#### **Điều 49. Tiêu chuẩn và điều kiện thành viên Hội đồng quản trị**

**1. Thành viên Hội đồng quản trị phải đáp ứng các tiêu chuẩn và điều kiện theo quy định sau:**

a) Không thuộc đối tượng quy định tại Khoản 2 Điều 17 Luật Doanh nghiệp;

b) Có trình độ chuyên môn, kinh nghiệm trong quản lý kinh doanh hoặc trong lĩnh vực, ngành nghề kinh doanh của IDICO - IDI và không nhất thiết phải là cổ đông của IDICO - IDI;

c) Thành viên Hội đồng quản trị IDICO - IDI có thể đồng thời là thành viên Hội đồng quản trị của tối đa năm (05) công ty khác.

d) Thành viên độc lập Hội đồng quản trị phải có các tiêu chuẩn và điều kiện theo quy định của pháp luật, cụ thể như sau:

i. Không phải là người đang làm việc cho IDICO - IDI, công ty mẹ hoặc công ty con của IDICO - IDI; không phải là người đã từng làm việc cho IDICO - IDI, công ty mẹ hoặc công ty con của IDICO - IDI ít nhất trong ba (03) năm liền trước đó.

ii. Không phải là người đang hưởng lương, thù lao từ IDICO - IDI, trừ các khoản phụ cấp mà thành viên Hội đồng quản trị được hưởng theo quy định;

iii. Không phải là người có vợ hoặc chồng, bố đẻ, bố nuôi, mẹ đẻ, mẹ nuôi, con đẻ, con nuôi, anh ruột, chị ruột, em ruột là cổ đông lớn của IDICO - IDI; là người quản lý của IDICO - IDI hoặc công ty con của IDICO - IDI;

iv. Không phải là người trực tiếp hoặc gián tiếp sở hữu ít nhất một phần trăm (1%) tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của IDICO - IDI;

v. Không phải là người đã từng làm thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát của IDICO - IDI ít nhất trong năm (05) năm liền trước đó, trừ trường hợp được bổ nhiệm liên tục hai (02) nhiệm kỳ

Thành viên độc lập Hội đồng quản trị phải thông báo với Hội đồng quản trị về việc không còn đáp ứng các điều kiện làm thành viên độc lập Hội đồng quản trị như nêu trên và đương nhiên không còn là Thành viên độc lập Hội đồng quản trị kể từ ngày không còn đáp ứng các tiêu chuẩn và điều kiện nêu trên. Hội đồng quản trị phải thông báo trường hợp thành viên độc lập Hội đồng quản trị không còn đáp ứng đủ các tiêu chuẩn và điều kiện tại cuộc họp Đại Hội đồng cổ đông gần nhất hoặc triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông để bầu bổ sung hoặc thay thế thành viên độc lập Hội đồng quản trị trong thời hạn sáu (06) tháng kể từ ngày nhận được thông báo của thành viên độc lập Hội đồng quản trị có liên quan.

2. Chủ tịch Hội đồng quản trị không kiêm nhiệm chức danh Giám đốc Công ty.

3. Thành viên Hội đồng quản trị được đồng thời là thành viên Hội đồng quản

15/12/2010

trị tại tối đa 05 công ty khác.

#### **Điều 50. Đề cử, ứng cử thành viên Hội đồng quản trị**

1. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu từ mười phần trăm (10%) tổng số cổ phần phổ thông trở lên có quyền đề cử, ứng cử thành viên Hội đồng quản trị. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ mười phần trăm (10%) đến dưới hai mươi phần trăm (20%) tổng số cổ phần phổ thông được quyền đề cử một (01) ứng viên; từ hai mươi phần trăm (20%) đến dưới ba mươi phần trăm (30%) được quyền đề cử tối đa hai (02) ứng viên; từ ba mươi phần trăm (30%) đến dưới bốn mươi phần trăm (40%) được quyền đề cử tối đa ba (03) ứng viên; từ bốn mươi phần trăm (40%) đến dưới năm mươi phần trăm (50%) được quyền đề cử tối đa bốn (04) ứng viên; từ năm mươi phần trăm (50%) trở lên được quyền đề cử đủ số lượng ứng viên.

Các cổ đông nắm giữ cổ phần phổ thông có quyền gộp số phiếu có quyền biểu quyết để đề cử các ứng viên Hội đồng quản trị. Các cổ đông phổ thông hợp thành nhóm để đề cử người vào Hội đồng quản trị phải thông báo về việc hợp nhóm cho các cổ đông dự họp biết trước khi khai mạc Đại hội đồng cổ đông;

2. Trường hợp số lượng ứng viên Hội đồng quản trị thông qua đề cử và ứng cử vẫn không đủ số lượng cần thiết, Hội đồng quản trị đương nhiệm giới thiệu thêm ứng cử viên hoặc tổ chức đề cử theo quy định tại Điều lệ, Quy chế nội bộ về quản trị và Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị. Việc Hội đồng quản trị đương nhiệm giới thiệu thêm ứng cử viên phải được công bố rõ ràng trước khi Đại hội đồng cổ đông biểu quyết bầu thành viên Hội đồng quản trị theo quy định của pháp luật.

#### **Điều 51. Cách thức bầu thành viên Hội đồng quản trị**

1. Việc biểu quyết bầu thành viên Hội đồng quản trị phải thực hiện theo phương thức bầu dồn phiếu, theo đó mỗi cổ đông có tổng số phiếu biểu quyết tương ứng với tổng số cổ phần sở hữu nhân với số thành viên được bầu của Hội đồng quản trị và cổ đông có quyền dồn hết hoặc một phần tổng số phiếu bầu của mình cho một hoặc một số ứng cử viên. Người trúng cử thành viên Hội đồng quản trị được xác định theo số phiếu bầu tính từ cao xuống thấp, bắt đầu từ ứng cử viên có số phiếu bầu cao nhất cho đến khi đủ số thành viên quy định tại Điều lệ công ty. Trường hợp có từ 02 ứng cử viên trở lên đạt cùng số phiếu bầu như nhau cho thành viên cuối cùng của Hội đồng quản trị thì sẽ tiến hành bầu lại trong số các ứng cử viên có số phiếu bầu ngang nhau hoặc lựa chọn theo tiêu chí quy định tại quy chế bầu cử hoặc Điều lệ Công ty.

#### **Điều 52. Các trường hợp miễn nhiệm, bãi nhiệm, thay thế và bổ sung thành viên Hội đồng quản trị**

1. Đại hội đồng cổ đông miễn nhiệm thành viên Hội đồng quản trị trong trường hợp sau đây:

a) Không đủ tiêu chuẩn và điều kiện làm thành viên Hội đồng quản trị theo quy định tại khoản 4 Điều 25 Điều lệ Công ty;

- b) Có đơn từ chức và được chấp thuận;
- c) Theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông.

2. Đại hội đồng cổ đông bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị trong các trường hợp sau:

a) Không tham dự các cuộc họp của Hội đồng quản trị trong vòng sáu (06) tháng liên tục, trừ trường hợp bất khả kháng;

b) Vi phạm nhiều lần, vi phạm nghiêm trọng nghĩa vụ của thành viên Hội đồng quản trị theo quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty;

c) Trường hợp khác theo nghị quyết Đại hội đồng cổ đông.

3. Khi xét thấy cần thiết, Đại hội đồng cổ đông quyết định thay thế thành viên Hội đồng quản trị; miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị ngoài trường hợp quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều này.

4. Hội đồng quản trị phải triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông để bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị trong trường hợp sau đây:

a) Số thành viên Hội đồng quản trị bị giảm quá một phần ba (1/3) so với số quy định tại Điều lệ công ty. Trường hợp này, Hội đồng quản trị phải triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông trong thời hạn 60 ngày kể từ ngày số thành viên bị giảm quá một phần ba;

b) Số lượng thành viên độc lập Hội đồng quản trị bị giảm xuống, không đáp ứng đủ tỷ lệ theo quy định tại Khoản 3 Điều 26 Điều lệ Công ty và Điểm b Khoản 1 Điều 137 Luật Doanh nghiệp. Trong trường hợp như vậy, các quy định tại Khoản 4 Điều 25 Điều lệ Công ty sẽ được áp dụng;

c) Trừ trường hợp quy định tại điểm a và điểm b khoản này, Đại hội đồng cổ đông bầu thành viên mới thay thế thành viên Hội đồng quản trị đã bị miễn nhiệm, bãi nhiệm tại cuộc họp gần nhất.

**Điều 53. Thông báo về bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị**

Sau khi có quyết định bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị, Công ty có trách nhiệm công bố thông tin trong nội bộ Công ty và cho các cơ quan hữu quan, trên các phương tiện thông tin đại chúng, trên trang website của Công ty theo trình tự và quy định hiện hành.

**Điều 54. Cách thức giới thiệu ứng viên thành viên Hội đồng quản trị**

Trường hợp đã xác định được ứng cử viên Hội đồng quản trị, công ty phải công bố thông tin liên quan đến các ứng cử viên tối thiểu 10 ngày trước ngày khai mạc họp Đại hội đồng cổ đông trên trang thông tin điện tử của công ty để cổ đông có thể tìm hiểu về các ứng cử viên này trước khi bỏ phiếu, ứng cử viên Hội đồng quản trị phải có cam kết bằng văn bản về tính trung thực, chính xác của các thông tin cá nhân được công bố và phải cam kết thực hiện nhiệm vụ một cách trung thực, cẩn trọng và

vi lợi ích cao nhất của công ty nếu được bầu làm thành viên Hội đồng quản trị. Thông tin liên quan đến ứng cử viên Hội đồng quản trị được công bố bao gồm:

- a) Họ tên, ngày, tháng, năm sinh;
- b) Trình độ chuyên môn;
- c) Quá trình công tác;
- d) Các chức danh quản lý khác (bao gồm cả chức danh Hội đồng quản trị của công ty khác);
- e) Lợi ích có liên quan tới công ty và các bên có liên quan của Công ty;
- f) Các thông tin khác (nếu có) theo quy định tại Điều lệ Công ty.

Công ty phải có trách nhiệm công bố thông tin về các công ty mà ứng cử viên đang nắm giữ chức vụ thành viên Hội đồng quản trị, các chức danh quản lý khác và các lợi ích có liên quan tới công ty của ứng cử viên Hội đồng quản trị (nếu có).

#### **Điều 55. Bầu, bãi nhiệm, miễn nhiệm Chủ tịch Hội đồng quản trị**

1. Chủ tịch Hội đồng quản trị do Hội đồng quản trị bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm trong số các thành viên Hội đồng quản trị.

2. Chủ tịch Hội đồng quản trị không được kiêm Giám đốc.

3. Chủ tịch Hội đồng quản trị có quyền và nghĩa vụ sau đây:

- a) Lập chương trình, kế hoạch hoạt động của Hội đồng quản trị;
- b) Chuẩn bị chương trình, nội dung, tài liệu phục vụ cuộc họp Hội đồng quản trị; triệu tập và chủ tọa cuộc họp Hội đồng quản trị để bàn và quyết định các vấn đề thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị; quyết định việc lấy ý kiến các thành viên Hội đồng quản trị bằng văn bản để thông qua các vấn đề trong những trường hợp xét thấy không cần thiết triệu tập cuộc họp Hội đồng quản trị bất thường;

c) Tổ chức việc thông qua nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị, thay mặt Hội đồng quản trị ký các nghị quyết, quyết định và văn bản khác của Hội đồng quản trị sau khi đã có sự thống nhất của đa số các thành viên Hội đồng quản trị đối với các vấn đề thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng quản trị;

d) Giám sát quá trình tổ chức thực hiện các nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị;

e) Chủ tọa cuộc họp Đại hội đồng cổ đông;

f) Quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty.

4. Trường hợp Chủ tịch Hội đồng quản trị có đơn từ chức hoặc bị miễn nhiệm, bãi nhiệm, Hội đồng quản trị phải bầu người thay thế trong thời hạn mười (10) ngày kể từ ngày nhận đơn từ chức hoặc ngày hiệu lực của Quyết định của Hội đồng quản trị về việc miễn nhiệm, bãi nhiệm Chủ tịch Hội đồng quản trị.

5. Trường hợp Chủ tịch Hội đồng quản trị vắng mặt hoặc không thể thực hiện được nhiệm vụ của mình thì phải ủy quyền bằng văn bản cho một thành viên khác thực hiện quyền và nghĩa vụ của Chủ tịch Hội đồng quản trị. Trường hợp không có người được ủy quyền hoặc Chủ tịch Hội đồng quản trị chết, mất tích, bị tạm giam, đang chấp hành hình phạt tù, đang chấp hành biện pháp xử lý hành chính tại cơ sở cai nghiện bắt buộc, cơ sở giáo dục bắt buộc, trốn khỏi nơi cư trú, bị hạn chế hoặc mất năng lực hành vi dân sự, có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi, bị Tòa án cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định thì các thành viên còn lại bầu một người trong số các thành viên giữ chức Chủ tịch Hội đồng quản trị theo nguyên tắc đa số thành viên còn lại tán thành cho đến khi có quyết định mới của Hội đồng quản trị.

### **Mục 3 - Thù lao, lương thưởng và lợi ích khác của thành viên Hội đồng quản trị**

#### **Điều 56. Thù lao, thưởng và lợi ích khác của thành viên Hội đồng quản trị**

1. Công ty có quyền trả thù lao, thưởng cho thành viên Hội đồng quản trị theo kết quả và hiệu quả kinh doanh.

2. Thành viên Hội đồng quản trị được hưởng thù lao công việc và thưởng. Thù lao công việc được tính theo số ngày công cần thiết hoàn thành nhiệm vụ của thành viên Hội đồng quản trị và mức thù lao mỗi ngày. Hội đồng quản trị dự tính mức thù lao cho từng thành viên theo nguyên tắc nhất trí. Tổng mức thù lao và thưởng của Hội đồng quản trị do Đại hội đồng cổ đông quyết định tại cuộc họp thường niên.

3. Thù lao của từng thành viên Hội đồng quản trị được tính vào chi phí kinh doanh của Công ty theo quy định của pháp luật về thuế thu nhập doanh nghiệp, được thể hiện thành mục riêng trong báo cáo tài chính hằng năm của Công ty và phải báo cáo Đại hội đồng cổ đông tại cuộc họp thường niên.

4. Thành viên Hội đồng quản trị nắm giữ chức vụ điều hành hoặc thành viên Hội đồng quản trị làm việc tại các tiểu ban của Hội đồng quản trị hoặc thực hiện những công việc khác ngoài phạm vi nhiệm vụ thông thường của một thành viên Hội đồng quản trị, có thể được trả thêm thù lao dưới dạng một khoản tiền công trọn gói theo từng lần, lương, hoa hồng, phần trăm lợi nhuận hoặc dưới hình thức khác theo quyết định của Hội đồng quản trị.

5. Thành viên Hội đồng quản trị có quyền được thanh toán tất cả các chi phí đi lại, ăn, ở và các khoản chi phí hợp lý khác mà họ đã phải chi trả khi thực hiện trách nhiệm thành viên Hội đồng quản trị của mình, bao gồm cả các chi phí phát sinh trong việc tới tham dự các cuộc họp Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị hoặc các tiểu ban của Hội đồng quản trị.

6. Thành viên Hội đồng quản trị có thể được Công ty mua bảo hiểm trách nhiệm sau khi có sự chấp thuận của Đại hội đồng cổ đông. Bảo hiểm này không bao gồm bảo hiểm cho những trách nhiệm của thành viên Hội đồng quản trị liên quan đến việc vi phạm pháp luật và Điều lệ công ty.



#### **Mục 4 - Quy định về trình tự và thủ tục tổ chức họp Hội đồng quản trị**

##### **Điều 57. Số lượng cuộc họp tối thiểu theo tháng/quý/năm**

1. Chủ tịch Hội đồng quản trị được bầu trong cuộc họp đầu tiên của Hội đồng quản trị trong thời hạn 07 ngày làm việc kể từ ngày kết thúc bầu cử Hội đồng quản trị đó. Cuộc họp này do thành viên có số phiếu bầu cao nhất hoặc tỷ lệ phiếu bầu cao nhất triệu tập và chủ trì. Trường hợp có nhiều hơn một thành viên có số phiếu bầu hoặc tỷ lệ phiếu bầu cao nhất và ngang nhau thì các thành viên bầu theo nguyên tắc đa số để chọn 01 người trong số họ triệu tập họp Hội đồng quản trị.

2. Hội đồng quản trị họp ít nhất mỗi quý một lần và có thể họp bất thường.

##### **Điều 58. Các trường hợp phải triệu tập họp Hội đồng quản trị bất thường**

1. Chủ tịch Hội đồng quản trị triệu tập họp Hội đồng quản trị trong trường hợp sau đây:

- a) Có đề nghị của Ban kiểm soát hoặc thành viên độc lập Hội đồng quản trị;
- b) Có đề nghị của Giám đốc hoặc ít nhất 05 người quản lý khác;
- c) Có đề nghị của ít nhất 02 thành viên Hội đồng quản trị;

2. Đề nghị quy định tại khoản 3 Điều này phải được lập thành văn bản, trong đó nêu rõ mục đích, vấn đề cần thảo luận và quyết định thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị.

3. Chủ tịch Hội đồng quản trị phải triệu tập họp Hội đồng quản trị trong thời hạn 07 ngày làm việc kể từ ngày nhận được đề nghị quy định tại khoản 3 Điều này. Trường hợp không triệu tập họp Hội đồng quản trị theo đề nghị thì Chủ tịch Hội đồng quản trị phải chịu trách nhiệm về những thiệt hại xảy ra đối với Công ty; người đề nghị có quyền thay thế Chủ tịch Hội đồng quản trị triệu tập họp Hội đồng quản trị.

##### **Điều 59. Thông báo họp Hội đồng quản trị và quyền dự họp Hội đồng quản trị của thành viên Ban kiểm soát**

1. Chủ tịch Hội đồng quản trị hoặc người triệu tập họp Hội đồng quản trị phải gửi thông báo mời họp chậm nhất là 03 ngày làm việc trước ngày họp. Thông báo mời họp phải xác định cụ thể thời gian và địa điểm họp, chương trình, các vấn đề thảo luận và quyết định. Thông báo mời họp phải kèm theo tài liệu sử dụng tại cuộc họp và phiếu biểu quyết của thành viên.

Thông báo mời họp Hội đồng quản trị có thể gửi bằng giấy mời, điện thoại, fax, phương tiện điện tử hoặc phương thức khác do Điều lệ công ty quy định và bảo đảm đến được địa chỉ liên lạc của từng thành viên Hội đồng quản trị được đăng ký tại Công ty.

2. Chủ tịch Hội đồng quản trị hoặc người triệu tập gửi thông báo mời họp và các tài liệu kèm theo đến các thành viên Ban kiểm soát như đối với các thành viên Hội đồng quản trị.

Thành viên Ban kiểm soát có quyền dự các cuộc họp Hội đồng quản trị; có

quyền thảo luận nhưng không được biểu quyết.

#### **Điều 60. Điều kiện tổ chức họp Hội đồng quản trị**

Cuộc họp Hội đồng quản trị được tiến hành khi có từ 3/4 tổng số thành viên trở lên dự họp. Trường hợp cuộc họp được triệu tập theo quy định tại khoản này không đủ số thành viên dự họp theo quy định thì được triệu tập lần thứ hai trong thời hạn 07 ngày kể từ ngày dự định họp lần thứ nhất. Trường hợp này, cuộc họp được tiến hành nếu có hơn một nửa số thành viên Hội đồng quản trị dự họp.

#### **Điều 61. Cách thức biểu quyết**

1. Thành viên Hội đồng quản trị được coi là tham dự và biểu quyết tại cuộc họp trong trường hợp sau đây:

a) Tham dự và biểu quyết trực tiếp tại cuộc họp;

b) Ủy quyền cho người khác đến dự họp và biểu quyết theo quy định tại khoản 11 Điều này;

c) Tham dự và biểu quyết thông qua hội nghị trực tuyến, bỏ phiếu điện tử hoặc hình thức điện tử khác;

d) Gửi phiếu biểu quyết đến cuộc họp thông qua thư, fax, thư điện tử;

2. Trường hợp gửi phiếu biểu quyết đến cuộc họp thông qua thư, phiếu biểu quyết phải đựng trong phong bì dán kín và phải được chuyển đến Chủ tịch Hội đồng quản trị chậm nhất là 01 giờ trước khi khai mạc. Phiếu biểu quyết chỉ được mở trước sự chứng kiến của tất cả những người dự họp.

3. Thành viên Hội đồng quản trị trực tiếp hoặc gián tiếp được hưởng lợi từ một hợp đồng hoặc giao dịch đã được ký kết hoặc đang dự kiến ký kết với Công ty và biết bản thân là người có lợi ích trong đó có trách nhiệm công khai lợi ích này tại cuộc họp đầu tiên của Hội đồng thảo luận về việc ký kết hợp đồng hoặc giao dịch này. Trường hợp thành viên Hội đồng quản trị không biết bản thân và người liên quan có lợi ích vào thời điểm hợp đồng, giao dịch được ký với Công ty, thành viên Hội đồng quản trị này phải công khai các lợi ích liên quan tại cuộc họp đầu tiên của Hội đồng quản trị được tổ chức sau khi thành viên này biết rằng mình có lợi ích hoặc sẽ có lợi ích trong giao dịch hoặc hợp đồng nêu trên.

4. Hội đồng quản trị có quyền lấy ý kiến các thành viên Hội đồng quản trị bằng văn bản để thông qua Nghị quyết Hội đồng quản trị khi thông qua các vấn đề thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị tại khoản 3 Điều 29 Điều lệ Công ty.

5. Nghị quyết theo hình thức lấy ý kiến bằng văn bản được thông qua trên cơ sở ý kiến tán thành của đa số thành viên Hội đồng quản trị có quyền biểu quyết. Nghị quyết này có hiệu lực và giá trị như nghị quyết được thông qua tại cuộc họp.

6. Cuộc họp của Hội đồng quản trị có thể tổ chức theo hình thức hội nghị trực tuyến giữa các thành viên của Hội đồng quản trị khi tất cả hoặc một số thành viên đang ở những địa điểm khác nhau với điều kiện là mỗi thành viên tham gia họp đều có thể:

a) Nghe từng thành viên Hội đồng quản trị khác cùng tham gia phát biểu trong cuộc họp;

b) Phát biểu với tất cả các thành viên tham dự khác một cách đồng thời. Việc thảo luận giữa các thành viên có thể thực hiện một cách trực tiếp qua điện thoại hoặc bằng phương tiện liên lạc thông tin khác hoặc kết hợp các phương thức này. Thành viên Hội đồng quản trị tham gia cuộc họp như vậy được coi là “có mặt” tại cuộc họp đó. Địa điểm cuộc họp được tổ chức theo quy định này là địa điểm mà có đông nhất thành viên Hội đồng quản trị, hoặc là địa điểm có mặt Chủ tọa cuộc họp.

Các quyết định được thông qua trong cuộc họp qua điện thoại được tổ chức và tiến hành một cách hợp thức, có hiệu lực ngay khi kết thúc cuộc họp nhưng phải được khẳng định bằng các chữ ký trong biên bản của tất cả thành viên Hội đồng quản trị tham dự cuộc họp này.

7. Chủ tịch Hội đồng quản trị có trách nhiệm gửi biên bản họp Hội đồng quản trị tới các thành viên và biên bản đó là bằng chứng xác thực về công việc đã được tiến hành trong cuộc họp trừ khi có ý kiến phản đối về nội dung biên bản trong thời hạn mười (10) ngày kể từ ngày gửi. Biên bản họp Hội đồng quản trị được lập bằng tiếng Việt và có thể lập bằng tiếng Anh. Biên bản phải có chữ ký của chủ tọa và người ghi biên bản.

#### **Điều 62. Cách thức thông qua nghị quyết của Hội đồng quản trị**

Nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị được thông qua nếu được đa số thành viên dự họp tán thành; trường hợp số phiếu ngang nhau thì quyết định cuối cùng thuộc về phía có ý kiến của Chủ tịch Hội đồng quản trị.

#### **Điều 63. Việc ủy quyền cho người khác dự họp của thành viên Hội đồng quản trị**

Thành viên phải tham dự đầy đủ các cuộc họp Hội đồng quản trị. Thành viên được ủy quyền cho người khác dự họp và biểu quyết nếu được đa số thành viên Hội đồng quản trị chấp thuận.

#### **Điều 64. Lập biên bản họp Hội đồng quản trị**

Các cuộc họp Hội đồng quản trị phải được ghi biên bản và có thể ghi âm, ghi và lưu giữ dưới hình thức điện tử khác. Biên bản phải lập bằng tiếng Việt và có thể lập thêm bằng tiếng nước ngoài, bao gồm các nội dung chủ yếu sau đây:

- a) Tên, địa chỉ trụ sở chính, mã số doanh nghiệp;
- b) Thời gian, địa điểm họp;
- c) Mục đích, chương trình và nội dung họp;
- d) Họ, tên từng thành viên dự họp hoặc người được ủy quyền dự họp và cách thức dự họp; họ, tên các thành viên không dự họp và lý do;
- e) Vấn đề được thảo luận và biểu quyết tại cuộc họp;
- f) Tóm tắt phát biểu ý kiến của từng thành viên dự họp theo trình tự diễn biến của cuộc họp;

g) Kết quả biểu quyết trong đó ghi rõ những thành viên tán thành, không tán thành và không có ý kiến;

h) Vấn đề đã được thông qua và tỷ lệ biểu quyết thông qua tương ứng;

i) Họ, tên, chữ ký chủ tọa và người ghi biên bản, trừ trường hợp quy định tại Điều 65 Quy chế này.

Biên bản họp Hội đồng quản trị và tài liệu sử dụng trong cuộc họp phải được lưu giữ tại trụ sở chính của công ty.

Biên bản lập bằng tiếng Việt và bằng tiếng nước ngoài có hiệu lực pháp lý như nhau. Trường hợp có sự khác nhau về nội dung giữa biên bản bằng tiếng Việt và bằng tiếng nước ngoài thì nội dung trong biên bản bằng tiếng Việt được áp dụng.

Chủ tọa, người ghi biên bản và những người ký tên trong biên bản phải chịu trách nhiệm về tính trung thực và chính xác của nội dung biên bản họp Hội đồng quản trị.

Biên bản họp Hội đồng quản trị và tài liệu sử dụng trong cuộc họp phải được lưu giữ tại trụ sở chính của công ty.

**Điều 65. Trường hợp chủ tọa hoặc thư ký từ chối ký Biên bản họp Hội đồng quản trị**

Trường hợp chủ tọa, người ghi biên bản từ chối ký biên bản họp nhưng nếu được tất cả thành viên khác của Hội đồng quản trị tham dự họp ký và có đầy đủ nội dung theo quy định tại các điểm a, b, c, d, đ, e, g và h Điều 64 Quy chế này thì biên bản này có hiệu lực.

**Điều 66. Thông báo nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị**

Sau khi ban hành Nghị quyết/Quyết định HĐQT, Công ty có trách nhiệm công bố thông tin trong nội bộ Công ty và cho các cơ quan hữu quan, trên các phương tiện thông tin đại chúng, trên trang website của Công ty theo trình tự và quy định của hiện hành.

**Mục 5 - Các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị**

**Điều 67. Các tiểu ban trực thuộc Hội đồng quản trị**

1. Hội đồng quản trị có thể thành lập tiểu ban trực thuộc để phụ trách về chính sách phát triển, nhân sự, lương thưởng, kiểm toán nội bộ, quản lý rủi ro. Số lượng thành viên của tiểu ban do Hội đồng quản trị quyết định có tối thiểu là ba (03) người bao gồm thành viên của Hội đồng quản trị và thành viên bên ngoài. Hoạt động của tiểu ban phải tuân thủ theo quy định của Hội đồng quản trị. Nghị quyết của tiểu ban chỉ có hiệu lực khi có đa số thành viên tham dự và biểu quyết thông qua tại cuộc họp của tiểu ban.

2. Việc thực thi quyết định của Hội đồng quản trị, hoặc của tiểu ban trực thuộc Hội đồng quản trị phải phù hợp với các quy định pháp luật hiện hành và quy định tại Điều lệ Công ty, Quy chế nội bộ về quản trị của IDICO - IDI và Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị.

## **Mục 6 - Lựa chọn, bổ nhiệm, miễn nhiệm Người phụ trách quản trị công ty**

### **Điều 68. Tiêu chuẩn của Người phụ trách quản trị công ty**

Người phụ trách quản trị công ty không được đồng thời làm việc cho tổ chức kiểm toán được chấp thuận đang thực hiện kiểm toán các báo cáo tài chính của Công ty

### **Điều 69. Việc bổ nhiệm Người phụ trách quản trị công ty**

Hội đồng quản trị của IDICO - IDI phải bổ nhiệm ít nhất một (01) người phụ trách quản trị công ty để hỗ trợ công tác quản trị công ty. Người phụ trách quản trị công ty có thể kiêm nhiệm làm Thư ký công ty hoặc Thư ký Hội đồng quản trị của IDICO - IDI. Nhiệm kỳ của người phụ trách quản trị công ty do Hội đồng quản trị quyết định và có thể được bổ nhiệm lại với số nhiệm kỳ không hạn chế.

### **Điều 70. Các trường hợp miễn nhiệm Người phụ trách quản trị công ty**

1. Hội đồng quản trị có thể bãi nhiệm/miễn nhiệm Người phụ trách quản trị công ty khi cần nhưng không trái với các quy định pháp luật hiện hành về lao động.
2. Người phụ trách quản trị công ty có thể bị bãi nhiệm theo nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông.

### **Điều 71. Thông báo bổ nhiệm, miễn nhiệm Người phụ trách quản trị công ty**

Sau khi có quyết định bổ nhiệm, miễn nhiệm Người phụ trách quản trị Công ty, Công ty có trách nhiệm công bố thông tin trong nội bộ Công ty và cho các cơ quan hữu quan, trên các phương tiện thông tin đại chúng, trên trang website của Công ty theo trình tự và quy định của luật hiện hành.

### **Điều 72. Quyền và Nghĩa vụ của Người phụ trách quản trị Công ty**

Người phụ trách quản trị công ty có quyền và nghĩa vụ sau:

- a) Tư vấn Hội đồng quản trị trong việc tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định và các công việc liên quan giữa Công ty và cổ đông;
- b) Chuẩn bị các cuộc họp Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Đại hội đồng cổ đông theo yêu cầu của Hội đồng quản trị hoặc Ban kiểm soát;
- c) Tư vấn về thủ tục của các cuộc họp;
- d) Tham dự các cuộc họp;
- e) Tư vấn thủ tục lập các nghị quyết của Hội đồng quản trị phù hợp với quy định của pháp luật;
- f) Cung cấp các thông tin tài chính, bản sao biên bản họp Hội đồng quản trị và các thông tin khác cho thành viên Hội đồng quản trị và thành viên Ban kiểm soát;
- g) Giám sát và báo cáo Hội đồng quản trị về hoạt động công bố thông tin của Công ty;
- h) Là đầu mối liên lạc với các bên có quyền lợi liên quan;



- k) Bảo mật thông tin theo các quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty;
- l) Các quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật và Điều lệ này.

## **CHƯƠNG IV BAN KIỂM SOÁT**

### **Mục 1 - Quy định chung**

**Điều 73. Vai trò, quyền, nghĩa vụ của Ban kiểm soát, trách nhiệm của thành viên Ban kiểm soát**

1. Thành viên Ban kiểm soát có các quyền theo quy định của Luật Doanh nghiệp, pháp luật liên quan và Điều lệ công ty, Quy chế hoạt động Ban kiểm soát trong đó có quyền tiếp cận các thông tin và tài liệu liên quan đến tình hình hoạt động của công ty. Thành viên Hội đồng quản trị, Giám đốc và người điều hành khác của doanh nghiệp có trách nhiệm cung cấp các thông tin kịp thời và đầy đủ theo yêu cầu của thành viên Ban kiểm soát.

2. Thành viên Ban kiểm soát có trách nhiệm tuân thủ các quy định của pháp luật, Điều lệ công ty, Quy chế hoạt động Ban kiểm soát và đạo đức nghề nghiệp trong thực hiện các quyền và nghĩa vụ được giao.

3. Ban kiểm soát có các quyền, nghĩa vụ theo quy định tại Điều 170 Luật Doanh nghiệp, Điều lệ Công ty và các quyền, nghĩa vụ sau:

a) Đề xuất, kiến nghị Đại hội đồng cổ đông phê duyệt danh sách tổ chức kiểm toán được chấp thuận thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính của công ty; quyết định tổ chức kiểm toán được chấp thuận thực hiện kiểm tra hoạt động của công ty, bãi miễn kiểm toán viên được chấp thuận khi xét thấy cần thiết.

b) Chịu trách nhiệm trước cổ đông về hoạt động giám sát của mình.

c) Giám sát tình hình tài chính của Công ty, việc tuân thủ pháp luật trong hoạt động của thành viên Hội đồng quản trị, Giám đốc, người quản lý khác.

d) Đảm bảo phối hợp hoạt động với Hội đồng quản trị, Giám đốc và cổ đông.

e) Trường hợp phát hiện hành vi vi phạm pháp luật hoặc vi phạm Điều lệ Công ty của thành viên Hội đồng quản trị, Giám đốc và người điều hành khác của doanh nghiệp, Ban kiểm soát phải thông báo bằng văn bản cho Hội đồng quản trị trong thời hạn 48 giờ, yêu cầu người có hành vi vi phạm chấm dứt vi phạm và có giải pháp khắc phục hậu quả.

f) Xây dựng Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát trình Đại hội đồng cổ đông thông qua.

g) Báo cáo tại Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại Điều 290 Nghị định 155/2020/NĐ-CP.

## **Mục 2 - Quy định về nhiệm kỳ, số lượng, thành phần, cơ cấu thành viên Ban kiểm soát**

### **Điều 74. Số lượng, nhiệm kỳ, thành phần và cơ cấu thành viên Ban kiểm soát**

1. Số lượng thành viên Ban kiểm soát của Công ty là 03 người. Nhiệm kỳ của thành viên Ban kiểm soát không quá 05 năm và có thể được bầu lại với số nhiệm kỳ không hạn chế.

2. Thành viên Ban kiểm soát không nhất thiết phải là cổ đông của Công ty.

3. Trưởng Ban kiểm soát do Ban kiểm soát bầu trong số các Kiểm soát viên; việc bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm theo nguyên tắc đa số. Quyền và nghĩa vụ của Trưởng Ban kiểm soát do Điều lệ Công ty quy định. Ban kiểm soát phải có hơn một nửa số Kiểm soát viên thường trú tại Việt Nam. Trưởng Ban kiểm soát phải có bằng tốt nghiệp đại học trở lên thuộc một trong các chuyên ngành kinh tế, tài chính, kế toán, kiểm toán, luật, quản trị kinh doanh hoặc chuyên ngành có liên quan đến hoạt động kinh doanh của Công ty, trừ trường hợp Điều lệ Công ty có quy định tiêu chuẩn khác cao hơn.

4. Trường hợp Kiểm soát viên có cùng thời điểm kết thúc nhiệm kỳ mà Kiểm soát viên nhiệm kỳ mới chưa được bầu thì Kiểm soát viên đã hết nhiệm kỳ vẫn tiếp tục thực hiện quyền và nghĩa vụ cho đến khi Kiểm soát viên nhiệm kỳ mới được bầu và nhận nhiệm vụ.

### **Điều 75. Tiêu chuẩn và điều kiện của thành viên Ban kiểm soát**

1. Kiểm soát viên phải có các tiêu chuẩn và điều kiện sau đây:

- a) Không thuộc đối tượng theo quy định tại khoản 2 Điều 17 của Luật Doanh nghiệp;
- b) Được đào tạo một trong các chuyên ngành về kinh tế, tài chính, kế toán, kiểm toán, luật, quản trị kinh doanh hoặc chuyên ngành phù hợp với hoạt động kinh doanh của Công ty;
- c) Không phải là người có quan hệ gia đình của thành viên Hội đồng quản trị, Giám đốc và người quản lý khác;
- d) Không phải là người quản lý Công ty; không nhất thiết phải là cổ đông hoặc người lao động của Công ty;
- e) Không phải là người làm việc trong bộ phận kế toán, tài chính của Công ty;
- f) Không phải là người là thành viên hay nhân viên của công ty kiểm toán độc lập thực hiện kiểm toán các báo cáo tài chính của Công ty trong 03 năm liền trước đó.
- g) Tiêu chuẩn và điều kiện khác theo quy định khác của pháp luật có liên quan và Điều lệ Công ty.

2. Ngoài các tiêu chuẩn, điều kiện quy định tại khoản 1 Điều này, Kiểm soát viên Công ty đảm bảo đủ các điều kiện theo quy định tại khoản 02 Điều 169 Luật Doanh nghiệp.



c) Trường hợp khác do Điều lệ Công ty quy định.

2. Đại hội đồng cổ đông bãi nhiệm thành viên Ban kiểm soát trong trường hợp sau đây:

a) Không hoàn thành nhiệm vụ, công việc được phân công;

b) Không thực hiện quyền và nghĩa vụ của mình trong 06 tháng liên tục, trừ trường hợp bất khả kháng;

c) Vi phạm nhiều lần, vi phạm nghiêm trọng nghĩa vụ của thành viên Ban kiểm soát theo quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty;

d) Trường hợp khác theo nghị quyết Đại hội đồng cổ đông.

**Điều 79. Thông báo về bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Ban kiểm soát**

Sau khi có quyết định bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm Kiểm soát viên, Công ty có trách nhiệm công bố thông tin trong nội bộ Công ty và cho các cơ quan hữu quan, trên các phương tiện thông tin đại chúng, trên trang website của Công ty theo lệnh tự và quy định của luật hiện hành.

**Điều 80. Tiền lương và quyền lợi khác của thành viên Ban kiểm soát**

1. Thành viên Ban kiểm soát được trả tiền lương, thù lao, thưởng và lợi ích khác theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông. Đại hội đồng cổ đông quyết định tổng mức tiền lương, thù lao, thưởng, lợi ích khác và ngân sách hoạt động hằng năm của Ban kiểm soát;

2. Thành viên Ban kiểm soát được thanh toán chi phí ăn, ở, đi lại, chi phí sử dụng dịch vụ tư vấn độc lập với mức hợp lý. Tổng mức thù lao và chi phí này không vượt quá tổng ngân sách hoạt động hằng năm của Ban kiểm soát đã được Đại hội đồng cổ đông chấp thuận, trừ trường hợp Đại hội đồng cổ đông có quyết định khác;

3. Tiền lương và chi phí hoạt động của Ban kiểm soát được tính vào chi phí kinh doanh của công ty theo quy định của pháp luật về thuế thu nhập doanh nghiệp, quy định khác của pháp luật có liên quan và phải được lập thành mục riêng trong báo cáo tài chính hằng năm của công ty.

## **CHƯƠNG V GIÁM ĐỐC**

**Điều 81. Vai trò, trách nhiệm, quyền và nghĩa vụ của Giám đốc**

1. Giám đốc là người điều hành công việc kinh doanh hằng ngày của Công ty; chịu sự giám sát của Hội đồng quản trị; chịu trách nhiệm trước Hội đồng quản trị và trước pháp luật về việc thực hiện quyền, nghĩa vụ được giao.

2. Giám đốc có các quyền và nghĩa vụ sau:

a) Thực hiện các nghị quyết của Hội đồng quản trị và Đại hội đồng cổ đông, kế hoạch kinh doanh và kế hoạch đầu tư của IDICO - IDI đã được Hội đồng quản

trị và Đại hội đồng cổ đông thông qua;

b) Quyết định các vấn đề liên quan đến công việc kinh doanh hàng ngày của IDICO - IDI mà không thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị, bao gồm việc thay mặt IDICO - IDI ký kết các hợp đồng tài chính và thương mại, tổ chức và điều hành hoạt động kinh doanh hàng ngày của IDICO - IDI theo quy định của pháp luật, Điều lệ của IDICO - IDI và các quy chế, quy định, nghị quyết và quyết định do Hội đồng quản trị ban hành;

c) Tổ chức thực hiện kế hoạch kinh doanh và phương án đầu tư của IDICO - IDI;

d) Kiến nghị phương án cơ cấu tổ chức, quy chế quản lý nội bộ của IDICO - IDI;

e) Bổ nhiệm, miễn nhiệm, bãi nhiệm các chức danh quản lý trong IDICO - IDI, trừ các chức danh thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị;

f) Quyết định tiền lương và lợi ích khác đối với người lao động trong IDICO - IDI, kể cả Người quản lý doanh nghiệp thuộc thẩm quyền bổ nhiệm của Giám đốc;

g) Tuyển dụng lao động.

h) Kiến nghị phương án trả cổ tức hoặc xử lý lỗ trong kinh doanh;

i) Đề xuất những biện pháp nâng cao hoạt động và quản lý của IDICO - IDI;

j) Thực hiện tất cả các hoạt động khác theo quy định của Điều lệ và các quy chế, quy định của IDICO - IDI, các nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị và theo quy định pháp luật.

k) Các quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật, Điều lệ Công ty, các quy chế, quy định nội bộ của IDICO - IDI, các nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị, hợp đồng lao động ký với IDICO - IDI.

### **Điều 82. Nhiệm kỳ, tiêu chuẩn và điều kiện của Giám đốc**

Nhiệm kỳ của Giám đốc không quá năm (05) năm và có thể được bổ nhiệm lại với số nhiệm kỳ không hạn chế. Việc bổ nhiệm sẽ đương nhiên hết hiệu lực nếu hợp đồng lao động ký giữa Giám đốc và IDICO - IDI bị chấm dứt.

Giám đốc phải đáp ứng các tiêu chuẩn, điều kiện sau đây:

a) Có đủ năng lực hành vi dân sự và không thuộc đối tượng không được quản lý doanh nghiệp theo quy định của khoản 2 Điều 17 Luật Doanh nghiệp;

b) Có trình độ chuyên môn, kinh nghiệm trong quản trị kinh doanh phù hợp với IDICO - IDI và theo quy định tại Điều 162 Luật Doanh nghiệp;

c) Không được là người có quan hệ gia đình của Người quản lý doanh nghiệp, Kiểm soát viên của Công ty và công ty mẹ.

### **Điều 83. Ứng cử, đề cử Giám đốc**

Ban Giám đốc, các thành viên Hội đồng quản trị có quyền đề cử ứng viên Giám đốc theo đúng các tiêu chuẩn và điều kiện quy định tại Điều 82 Quy chế này và trình Hội đồng quản trị xem xét khi Công ty có nhu cầu tìm kiếm Giám đốc.



**Điều 84. Bổ nhiệm, miễn nhiệm, ký hợp đồng, chấm dứt hợp đồng đối với Giám đốc**

Hội đồng quản trị bổ nhiệm 01 thành viên Hội đồng quản trị hoặc thuê người khác làm Giám đốc.

Hội đồng quản trị có thể miễn nhiệm Giám đốc khi đa số thành viên Hội đồng quản trị có quyền biểu quyết dự họp tán thành và bổ nhiệm Giám đốc mới thay thế.

Hội đồng quản trị có thẩm quyền ký kết/ chấm dứt hợp đồng và quyết định các điều khoản của hợp đồng lao động được quy định tại Điểm i Khoản 2 Điều 27 và Điều 35 Điều lệ Công ty.

**Điều 85. Thông báo bổ nhiệm, miễn nhiệm, ký hợp đồng, chấm dứt hợp đồng đối với Giám đốc**

Sau khi có quyết định bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm Giám đốc, Công ty có trách nhiệm công bố thông tin trong nội bộ Công ty và cho các cơ quan hữu quan, trên các phương tiện thông tin đại chúng, trên trang website của Công ty theo trình tự và quy định của luật hiện hành.

**Điều 86. Tiền lương và lợi ích khác của Giám đốc**

1. Giám đốc được trả lương và thưởng. Tiền lương và thưởng của Giám đốc do Hội đồng quản trị quyết định.

2. Tiền lương của người điều hành được tính vào chi phí kinh doanh của Công ty theo quy định của pháp luật về thuế thu nhập doanh nghiệp, được thể hiện thành mục riêng trong báo cáo tài chính hằng năm của Công ty và phải báo cáo Đại hội đồng cổ đông tại cuộc họp thường niên.

## **CHƯƠNG VI CÁC HOẠT ĐỘNG KHÁC**

**Mục 1 – Quy định về phối hợp hoạt động giữa Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Giám đốc**

**Điều 87. Thủ tục, trình tự triệu tập, thông báo mời họp, ghi biên bản, thông báo kết quả họp giữa Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Giám đốc**

Thủ tục, trình tự triệu tập, thông báo mời họp, ghi biên bản, thông báo kết quả họp giữa Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Giám đốc được thực hiện theo thủ tục, trình tự triệu tập họp Hội đồng quản trị được quy định tại Mục 4 Chương 3 Quy chế này.

**Điều 88. Thông báo Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị cho Ban kiểm soát**

Nghị quyết/ Quyết định, biên bản họp Hội đồng quản trị sau khi được ban hành phải được gửi đến cho các Kiểm soát viên cùng thời điểm và theo phương thức như đối với thành viên Hội đồng quản trị.

**Điều 89. Thông báo Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị cho Giám đốc**

Nghị quyết/Quyết định Hội đồng quản trị (với các nội dung liên quan đến trách nhiệm, quyền hạn và nghĩa vụ của Giám đốc) sau khi được ban hành phải được gửi đến cho Giám đốc cùng thời điểm và theo phương thức như đối với thành viên Hội đồng quản trị.

**Điều 90. Trường hợp Ban kiểm soát và Giám đốc đề nghị triệu tập họp Hội đồng quản trị và những vấn đề cần xin ý kiến Hội đồng quản trị**

**1. Các trường hợp đề nghị triệu tập họp Hội đồng quản trị**

a) Ban kiểm soát có thể đề nghị triệu tập họp Hội đồng quản trị trong các trường hợp sau:

- Khi có yêu cầu của cổ đông/nhóm cổ đông theo quy định tại khoản 2 Điều 115 của Luật Doanh nghiệp.

- Khi xét thấy quyền tiếp cận các thông tin và tài liệu liên quan đến tình hình hoạt động của công ty của Kiểm soát viên không được thực hiện đầy đủ theo pháp luật hiện hành và Điều lệ Công ty;

- Khi phát hiện hành vi vi phạm pháp luật hoặc vi phạm Điều lệ Công ty của thành viên Hội đồng quản trị, Giám đốc và người điều hành doanh nghiệp khác sau khi đã thực hiện thông báo bằng văn bản với Hội đồng quản trị theo quy định tại Khoản 5 Điều 39 Điều lệ Công ty nhưng người có hành vi vi phạm chưa chấm dứt vi phạm hoặc có giải pháp khắc phục hậu quả;

b) Giám đốc có thể đề nghị triệu tập họp Hội đồng quản trị trong các trường hợp sau:

- Khi xét thấy các quyền của Giám đốc theo quy định tại Điều 35 Điều lệ Công ty không được thực thi;

- Khi phát hiện hành vi vi phạm pháp luật hoặc vi phạm Điều lệ Công ty của những người điều hành doanh nghiệp khác sau khi đã thực hiện thông báo bằng văn bản với Hội đồng quản trị nhưng người có hành vi vi phạm chưa chấm dứt vi phạm hoặc có giải pháp khắc phục hậu quả;

**2. Những vấn đề cần xin ý kiến Hội đồng quản trị:**

a) Kiến nghị với Hội đồng quản trị về phương án cơ cấu tổ chức, quy chế quản lý nội bộ của Công ty;

b) Đề xuất những biện pháp nâng cao hoạt động và quản lý của Công ty;

c) Giám đốc phải lập kế hoạch để Hội đồng quản trị thông qua các vấn đề liên quan đến việc tuyển dụng, cho người lao động nghỉ việc, tiền lương, bảo hiểm xã hội, phúc lợi, khen thưởng và kỷ luật đối với người lao động và người điều hành doanh nghiệp.

d) Giám đốc phải lập kế hoạch để Hội đồng quản trị thông qua các vấn đề liên quan đến quan hệ của Công ty với các tổ chức công đoàn theo các chuẩn mực, thông

lệ và chính sách quản lý tốt nhất, những thông lệ và chính sách quy định tại Điều lệ Công ty, các quy chế của Công ty và quy định pháp luật hiện hành.

e) Xin ý kiến Hội đồng quản trị đối với Bảng Báo cáo tài chính kiểm toán (bao gồm cả bảng cân đối kế toán, báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh và báo cáo lưu chuyển tiền tệ dự kiến) cho từng năm tài chính phải được trình để Hội đồng quản trị thông qua;

f) Kiến nghị phương án trả cổ tức hoặc xử lý lỗ trong kinh doanh;

g) Xin ý kiến Hội đồng quản trị phê chuẩn kế hoạch kinh doanh chi tiết cho năm tài chính tiếp theo;

h) Các nội dung khác khi xét thấy lợi ích của Công ty.

**Điều 91. Báo cáo của Giám đốc với Hội đồng quản trị về việc thực hiện nhiệm vụ và quyền hạn được giao**

a) Báo cáo về tình hình thực hiện nghị quyết của Hội đồng quản trị và Đại hội đồng cổ đông, kế hoạch kinh doanh và kế hoạch đầu tư của Công ty đã được Hội đồng quản trị và Đại hội đồng cổ đông thông qua;

b) Định kỳ hàng quý, hàng năm báo cáo đánh giá tình hình tài chính, tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty;

c) Báo cáo về những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý;

d) Báo cáo hàng năm về việc triển khai thực hiện các nghĩa vụ đối với môi trường, cộng đồng, người lao động;

e) Báo cáo về tình hình thực hiện các nội dung được Hội đồng quản trị và Đại hội đồng cổ đông ủy quyền khác;

f) Thực hiện báo cáo các vấn đề khác theo yêu cầu của Hội đồng quản trị.

**Điều 92. Kiểm điểm việc thực hiện nghị quyết và các vấn đề ủy quyền khác của Hội đồng quản trị đối với Giám đốc**

Căn cứ vào báo cáo của Giám đốc về việc thực hiện nhiệm vụ và quyền hạn được giao theo quy định tại Điều 81 Quy chế này, Hội đồng quản trị sẽ tiến hành kiểm điểm kết quả thực hiện nghị quyết và các vấn đề ủy quyền khác của Hội đồng quản trị với Giám đốc.

**Điều 93. Các vấn đề Giám đốc phải báo cáo, cung cấp thông tin và cách thức thông báo cho Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát**

**I. Các vấn đề Giám đốc phải báo cáo, cung cấp thông tin và cách thức thông báo cho Hội đồng quản trị**

a) Các nội dung theo Điều 90 Quy chế này;

b) Giám đốc có nghĩa vụ thông báo cho Hội đồng quản trị các giao dịch giữa Công ty, công ty con, công ty khác do Công ty nắm quyền kiểm soát trên 50% trở lên vốn điều lệ với chính đối tượng đó hoặc với những người có liên quan của đối tượng đó theo quy định của pháp luật.

c) Các nội dung khác cần xin ý kiến, báo cáo cho Hội đồng quản trị phải được gửi trước (t nhất là bảy (07) ngày làm việc và Hội đồng quản trị sẽ phản hồi trong vòng bảy (07) ngày làm việc.

Riêng trường hợp chấp thuận các hợp đồng, giao dịch theo quy định khoản 1 Điều 167 Luật Doanh nghiệp và có giá trị nhỏ hơn 35% tổng giá trị tài sản của doanh nghiệp ghi trong báo cáo tài chính gần nhất hoặc một tỷ lệ hoặc giá trị khác nhỏ hơn theo quy định tại Điều lệ Công ty, người đại diện công ty ký hợp đồng, giao dịch phải thông báo cho thành viên Hội đồng quản trị, Kiểm soát viên về các đối tượng có liên quan đối với hợp đồng, giao dịch đó và gửi kèm theo dự thảo hợp đồng hoặc nội dung chủ yếu của giao dịch. Hội đồng quản trị quyết định việc chấp thuận hợp đồng, giao dịch trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được thông báo, trừ trường hợp Điều lệ Công ty quy định một thời hạn khác; thành viên Hội đồng quản trị có lợi ích liên quan đến các bên trong hợp đồng, giao dịch không có quyền biểu quyết.

3. Các vấn đề Giám đốc phải báo cáo, cung cấp thông tin và cách thức thông báo cho Ban kiểm soát.

a) Báo cáo của Giám đốc trình Hội đồng quản trị hoặc tài liệu khác do công ty phát hành được gửi đến các Kiểm soát viên cùng thời điểm và theo phương thức như đối với thành viên Hội đồng quản trị.

b) Giám đốc, người điều hành doanh nghiệp khác phải cung cấp đầy đủ, chính xác, kịp thời thông tin, tài liệu về công tác quản lý, điều hành và hoạt động kinh doanh của Công ty theo yêu cầu của Kiểm soát viên/Ban kiểm soát.

c) Cách thức thông báo cho Ban kiểm soát thực hiện như đối với Hội đồng quản trị.

**Điều 94. Phối hợp hoạt động kiểm soát, điều hành, giám sát giữa các thành viên Hội đồng quản trị, các kiểm soát viên và Giám đốc theo các nhiệm vụ cụ thể của các thành viên nêu trên**

1. Phối hợp hoạt động giữa Ban kiểm soát và Hội đồng quản trị:

Ban kiểm soát có vai trò giám sát, phối hợp, tư vấn và thông tin đầy đủ, kịp thời, chính xác, cụ thể như sau:

a) Thường xuyên thông báo với Hội đồng quản trị về kết quả hoạt động, tham khảo ý kiến của Hội đồng quản trị trước khi trình báo cáo, kết luận và kiến nghị lên Đại hội đồng cổ đông;

b) Ban kiểm soát có thể tham khảo ý kiến của Hội đồng quản trị trước khi trình báo cáo, kết luận và kiến nghị lên Đại hội đồng cổ đông.

c) Trong các cuộc họp của Ban kiểm soát, Ban kiểm soát có quyền yêu cầu thành viên Hội đồng quản trị, Giám đốc và đại diện tổ chức kiểm toán được chấp thuận tham dự và trả lời các vấn đề cần được làm rõ;

d) Các cuộc kiểm tra định kỳ, đột xuất của Ban kiểm soát phải có kết luận bằng văn bản (không trễ hơn mười lăm (15) ngày kể từ ngày kết thúc) gửi cho Hội

đồng quản trị để có thêm cơ sở giúp Hội đồng quản trị trong công tác quản lý Công ty. Tùy theo mức độ và kết quả của cuộc kiểm tra trên, Ban kiểm soát cần phải báo cáo thống nhất với Hội đồng quản trị, Giám đốc trước khi báo cáo trước Đại hội đồng cổ đông. Trường hợp không thống nhất quan điểm thì được ủy quyền báo lưu ý kiến ghi vào biên bản và Trưởng Ban kiểm soát có trách nhiệm báo cáo với Đại hội đồng cổ đông gần nhất;

e) Trường hợp Ban kiểm soát phát hiện những hành vi vi phạm pháp luật hoặc vi phạm Điều lệ công ty của các thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát thông báo bằng văn bản với Hội đồng quản trị trong vòng bốn mươi tám (48) giờ, yêu cầu người có hành vi vi phạm chấm dứt vi phạm và có giải pháp khắc phục hậu quả;

f) Kiểm soát viên có nghĩa vụ thông báo cho Hội đồng quản trị các giao dịch giữa Công ty, công ty con, công ty khác do Công ty nắm quyền kiểm soát trên 50% trở lên vốn điều lệ với chính đối tượng đó hoặc với những người có liên quan của đối tượng đó theo quy định của pháp luật;

g) Đối với các kiến nghị liên quan đến tình hình hoạt động và tài chính của Công ty thì Ban kiểm soát phải gửi văn bản cùng tài liệu liên quan trước ít nhất mười lăm (15) ngày so với ngày dự định nhận được phản hồi;

h) Các nội dung kiến nghị đến Hội đồng quản trị phải được gửi trước ít nhất là bảy (07) ngày làm việc và Hội đồng quản trị sẽ phản hồi trong vòng bảy (07) ngày làm việc.

Hội đồng quản trị tạo điều kiện thuận lợi để Ban kiểm soát thực hiện các quyền và nghĩa vụ của mình.

## 2. Phối hợp hoạt động giữa Ban kiểm soát và Giám đốc:

Ban kiểm soát có chức năng kiểm tra và giám sát.

a) Trong các cuộc họp của Ban kiểm soát, Ban kiểm soát có quyền yêu cầu Giám đốc (cùng lúc yêu cầu thành viên Hội đồng quản trị, Giám đốc và đại diện tổ chức kiểm toán được chấp thuận) tham dự và trả lời các vấn đề cần được làm rõ các vấn đề mà các Kiểm soát viên quan tâm;

b) Các cuộc kiểm tra định kỳ, đột xuất của Ban kiểm soát phải có kết luận bằng văn bản (không trễ hơn mười lăm (15) ngày kể từ ngày kết thúc) gửi cho Giám đốc để có thêm cơ sở giúp Giám đốc trong công tác quản lý Công ty. Tùy theo mức độ và kết quả của cuộc kiểm tra trên, Ban kiểm soát cần phải báo cáo thống nhất với Giám đốc trước khi báo cáo trước Đại hội đồng cổ đông. Trường hợp không thống nhất quan điểm thì được ủy quyền báo lưu ý kiến ghi vào biên bản và Trưởng BKS có trách nhiệm báo cáo với Đại hội đồng cổ đông gần nhất;

c) Kiểm soát viên có quyền yêu cầu Giám đốc tạo điều kiện tiếp cận hồ sơ, tài liệu liên quan đến hoạt động kinh doanh của Công ty tại Trụ sở chính hoặc nơi lưu trữ hồ sơ;



d) Đối với thông tin, tài liệu về quản lý, điều hành hoạt động kinh doanh và báo cáo tình hình kinh doanh, báo cáo tài chính, văn bản yêu cầu cung cấp của Ban kiểm soát phải được gửi đến Công ty trước ít nhất bốn mươi tám (48) giờ làm việc so với thời gian dự định nhận được phản hồi. Ban kiểm soát không được sử dụng các thông tin chưa được phép công bố của công ty hoặc tiết lộ cho người khác để thực hiện các giao dịch có liên quan.

e) Các nội dung kiến nghị về các biện pháp sửa đổi, bổ sung, cải tiến cơ cấu tổ chức quản lý, giám sát và điều hành hoạt động kinh doanh công ty của Ban kiểm soát phải được gửi đến Giám đốc trước ít nhất bảy (07) ngày làm việc so với ngày dự định nhận được phản hồi.

Giám đốc tạo điều kiện thuận lợi để Ban kiểm soát thực hiện các quyền và nghĩa vụ của mình.

**3. Phối hợp hoạt động giữa Giám đốc và Hội đồng quản trị:** Giám đốc là người thay mặt điều hành hoạt động của Công ty, đảm bảo Công ty hoạt động liên tục và hiệu quả.

a) Khi có kiến nghị phương án cơ cấu tổ chức, quy chế quản lý nội bộ của công ty, Giám đốc gửi cho Hội đồng quản trị sớm nhất có thể nhưng không ít hơn bảy (07) ngày trước ngày nội dung đó cần được quyết định;

b) Giám đốc phải lập kế hoạch để Hội đồng quản trị thông qua các vấn đề liên quan đến việc tuyển dụng, cho người lao động thôi việc, lương, bảo hiểm xã hội, phúc lợi, khen thưởng và kỷ luật đối với người lao động và cán bộ quản lý;

c) Giám đốc phải lập kế hoạch để Hội đồng quản trị thông qua các vấn đề liên quan đến quan hệ của Công ty với các tổ chức công đoàn theo các chuẩn mực, thông lệ và chính sách quản lý tốt nhất, những thông lệ và chính sách quy định tại Điều lệ Công ty, các quy chế của Công ty và quy định pháp luật hiện hành;

d) Giám đốc có nghĩa vụ thông báo cho Hội đồng quản trị các giao dịch giữa Công ty, công ty con, công ty khác do Công ty nắm quyền kiểm soát trên 50% trở lên vốn điều lệ với chính đối tượng đó hoặc với những người có liên quan của đối tượng đó theo quy định của pháp luật;

e) Các nội dung khác cần xin ý kiến theo quy định tại Khoản 2 Điều 97 Quy chế này Hội đồng quản trị phải được gửi trước ít nhất là bảy (07) ngày làm việc so với ngày dự định nhận được phản hồi của Hội đồng quản trị.

**Mục 2 - Quy định về đánh giá hàng năm đối với hoạt động khen thưởng và kỷ luật đối với thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Giám đốc và các người điều hành doanh nghiệp khác**

**Điều 95. Quy định về việc đánh giá hoạt động của Thành viên Hội đồng quản trị, Kiểm soát viên, Giám đốc và người điều hành khác**

1. Hội đồng quản trị có trách nhiệm xây dựng các tiêu chuẩn đánh giá hoạt động cho tất cả các đối tượng là thành viên Hội đồng quản trị, Giám đốc và người điều hành khác.

2. Các tiêu chuẩn đánh giá hoạt động phải hài hòa giữa lợi ích của người điều hành doanh nghiệp với lợi ích lâu dài của Công ty và cổ đông. Các chỉ số tài chính và phi tài chính được sử dụng trong đánh giá được Hội đồng quản trị cân nhắc thận trọng và quyết định tại từng thời điểm. Trong đó, các chỉ tiêu phi tài chính có thể được đề cập như: quyền lợi của các bên liên quan, hiệu quả hoạt động, những tiến bộ và cải tiến đạt được, v.v....

3. Hàng năm, căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ được phân công và các tiêu chuẩn đánh giá đã được thiết lập/các kết quả đạt được, Hội đồng quản trị tổ chức thực hiện đánh giá hoạt động thành viên Hội đồng quản trị.

4. Việc đánh giá hoạt động của các Kiểm soát viên được tổ chức thực hiện theo phương thức được đề cập tại cơ cấu tổ chức và hoạt động của Ban kiểm soát.

5. Việc đánh giá hoạt động của người điều hành khác thực hiện theo các quy định nội bộ hoặc có thể dựa vào bản tự đánh giá hoạt động của những người điều hành này.

### **Điều 96. Khen thưởng**

1. Hội đồng quản trị có trách nhiệm xây dựng chính sách khen thưởng. Việc khen thưởng được thực hiện dựa trên kết quả đánh giá hoạt động tại Điều 95 của Quy chế này.

2. Các hình thức khen thưởng: bằng tiền, bằng cổ phiếu (phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động trong Công ty) hoặc các hình thức khác do Hội đồng quản trị. Các hình thức khen thưởng sẽ do Giám đốc phải lập kế hoạch trình Hội đồng quản trị phê chuẩn, trường hợp vượt thẩm quyền sẽ trình Đại hội đồng cổ đông thông qua.

3. Chế độ khen thưởng đối với đối tượng là thành viên Hội đồng quản trị, kiểm soát viên sẽ do Đại hội đồng cổ đông quyết định..

4. Đối với đối tượng là người điều hành doanh nghiệp: nguồn kinh phí thưởng được trích từ Quỹ khen thưởng phúc lợi của Công ty và nguồn hợp pháp khác. Mức khen thưởng được căn cứ vào kết quả kinh doanh thực tế hàng năm, Giám đốc sẽ đề xuất Hội đồng quản trị phê chuẩn, trường hợp vượt thẩm quyền sẽ trình Đại hội đồng cổ đông thông qua.

### **Điều 97. Kỷ luật**

1. Hội đồng quản trị có trách nhiệm xây dựng hình thức kỷ luật dựa trên tính chất và mức độ của việc vi phạm. Việc kỷ luật phải có hình thức cao nhất là bãi nhiệm, cách chức.

2. Thành viên Hội đồng quản trị, Kiểm soát viên, người điều hành doanh nghiệp không hoàn thành nhiệm vụ của mình so với yêu cầu với sự trung thực, siêng năng, cẩn trọng sẽ phải chịu trách nhiệm cá nhân về những thiệt hại do mình gây ra.

3. Thành viên Hội đồng quản trị, Kiểm soát viên, người điều hành doanh nghiệp khi thực hiện nhiệm vụ mà có hành vi vi phạm quy định pháp luật hoặc

quy định của IDICO-IDI thì tùy theo mức độ vi phạm mà bị xử lý kỷ luật, vi phạm hành chính hoặc truy cứu trách nhiệm hình sự theo quy định của pháp luật và Điều lệ IDICO-IDI. Trường hợp gây thiệt hại đến lợi ích của Công ty, cổ đông hoặc người khác sẽ phải bồi thường theo quy định của pháp luật.

## **CHƯƠNG VII SỬA ĐỔI QUY ĐỊNH VỀ QUẢN TRỊ CÔNG TY**

### **Điều 98. Bổ sung và sửa đổi Quy định về quản trị Công ty**

1. Việc sửa đổi, bổ sung Quy chế này phải được Đại hội đồng cổ đông IDICO-IDI xem xét và quyết định.

2. Trong trường hợp có những quy định của pháp luật có liên quan đến hoạt động của IDICO-IDI chưa được đề cập trong bản Quy chế này hoặc trong trường hợp có những quy định mới của pháp luật khác với những điều khoản trong Quy chế này thì những quy định của pháp luật đó đương nhiên được áp dụng và điều chỉnh hoạt động của IDICO-IDI.

## **CHƯƠNG VIII NGÀY HIỆU LỰC**

### **Điều 99. Ngày hiệu lực**

1. Quy chế này gồm 08 Chương, 99 Điều được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 25 tháng 4 năm 2024 và cùng chấp thuận hiệu lực toàn văn của quy định này. Quy chế này thay thế cho Quy chế nội bộ về quản trị công ty ban hành ngày 27/4/2021;

2. Quy chế nội bộ về quản trị công ty này là duy nhất và chính thức của Công ty cổ phần Đầu tư phát triển hạ tầng IDICO (IDICO-IDI);

3. Các bản sao hoặc trích lục Quy chế về quản trị Công ty phải có chữ ký của Chủ tịch Hội đồng quản trị hoặc Người đại diện theo pháp luật hoặc tối thiểu 1/2 tổng số thành viên Hội đồng quản trị.

#### **Nơi nhận:**

- HĐQT,
- BKS;
- BGD;
- Các phòng, ban, đ.v.v trực thuộc;
- Lưu: VP, HĐQT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**

**Nguyễn Hồng Hải**

Số: 08/TT- HĐQT

TP. HCM, ngày 04 tháng 04 năm 2024

**TỜ TRÌNH**  
**Về việc sửa đổi Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị**

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020;

Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019;

Căn cứ Điều lệ Công ty đã được Đại hội đồng cổ đông thành lập ngày 19/9/2007 thông qua (sửa đổi, bổ sung lần 8 ngày 28/4/2022);

Căn cứ Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị của Công ty đã được thông qua tại Đại hội đồng cổ đông ngày 27/4/2021 ("Quy chế HĐQT");

Căn cứ yêu cầu tổ chức hoạt động của Công ty.

Trên cơ sở các quy định của pháp luật hiện hành; việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty và tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh, vận hành của Công ty;

Nhằm mục tiêu hoàn thiện Điều lệ và các quy chế của công ty, Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông dự thảo Quy chế HĐQT sửa đổi và các nội dung sửa đổi chính trong Quy chế HĐQT được nêu cụ thể tại "Phụ lục những nội dung sửa đổi, bổ sung Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị của Công ty" đính kèm.

Hội đồng quản trị trình Đại hội đồng cổ đông các nội dung liên quan đến việc sửa đổi Quy chế HĐQT của Công ty như sau:

1. Thông qua dự thảo Quy chế HĐQT sửa đổi của Công ty. Quy chế HĐQT sửa đổi này sẽ có hiệu lực kể từ ngày được Đại hội đồng cổ đông thông qua và thay thế Quy chế HĐQT hiện hành.

2. Giao Chủ tịch Hội đồng quản trị thực hiện các thủ tục và ký ban hành Quy chế HĐQT sửa đổi đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua theo quy định pháp luật.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua.

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT;
- BKS;
- Lưu: VP

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH



Nguyễn Hồng Hải

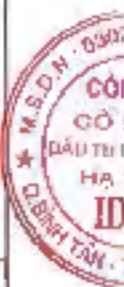




**PHỤ LỤC**  
**NHỮNG NỘI DUNG SỬA ĐỔI, BỔ SUNG QUY CHẾ HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**  
**CÔNG TY IDICO-IDI**

Những nội dung được sửa đổi, bổ sung tại Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Đầu tư phát triển Hàng không IDICO ("IDICO-IDI" hoặc "Công ty"), gồm: Luật Doanh nghiệp 2020 ("LDN"), Luật Chứng khoán 2019 ("LCK"), Nghị định 155/2020/NĐ-CP, Thông tư 116/2020/TT-BTC. Cụ thể là các điều khoản sau:

Điều, khoản	Tên điều, khoản	Nội dung quy định tại Quy chế cũ	Nội dung sửa đổi, bổ sung tại Quy chế mới
Điều 1 Khoản 2	Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng	Đối tượng áp dụng: Quy chế này được áp dụng cho Hội đồng quản trị, các thành viên Hội đồng quản trị và những đối tượng liên quan có đề cập trong Quy chế này.	Đối tượng áp dụng: Quy chế này được áp dụng cho Hội đồng quản trị, các thành viên Hội đồng quản trị.
Điều 4 Khoản 1	Quyền được cung cấp thông tin của thành viên Hội đồng quản trị	Thành viên Hội đồng quản trị có quyền yêu cầu Giám đốc, Phó Giám đốc, người quản lý khác trong Công ty cung cấp thông tin, tài liệu về tình hình tài chính, hoạt động kinh doanh của Công ty và của đơn vị trong Công ty.	Thành viên Hội đồng quản trị có quyền yêu cầu Giám đốc, Phó Giám đốc, Người quản lý doanh nghiệp, Người điều hành doanh nghiệp khác của Công ty (gọi là Người quản lý công ty) cung cấp thông tin, tài liệu về tình hình tài chính, hoạt động kinh doanh của Công ty với điều kiện là việc cung cấp đó phải nhằm phục vụ cho việc thực hiện nhiệm vụ của thành viên Hội đồng quản trị đó và tuân thủ quy trình yêu cầu cung cấp như quy định tại Khoản 2 Điều này.
Điều 4 Khoản 2	Quyền được cung cấp thông tin của thành viên Hội đồng quản trị	[...] Trình tự, thủ tục yêu cầu và cung cấp thông tin do Điều lệ công ty quy định	[...] Trình tự, thủ tục yêu cầu và cung cấp thông tin thực hiện như sau: a. Thành viên Hội đồng quản trị phải gửi nội dung yêu cầu cung cấp thông tin cho Chủ tịch Hội đồng quản trị, trong đó nêu rõ các nội dung thông tin, tài liệu cần cung cấp và mục đích của yêu cầu cung cấp thông tin này; b. Trong trường hợp Chủ tịch Hội đồng quản trị thông qua, thành viên Hội đồng quản trị có yêu cầu phải lập yêu cầu cung cấp thông tin bằng văn bản đến Người quản lý Công ty có liên quan. Yêu cầu cung cấp thông tin phải nêu rõ thông tin, tài liệu được yêu cầu, lý do yêu cầu, mục đích sử dụng thông tin kèm theo cam kết sử dụng thông tin, tài liệu được cung cấp đúng mục đích và bảo mật các thông tin, tài liệu được cung cấp. c. Người quản lý Công ty có liên quan phải cung cấp các thông tin theo yêu cầu trong vòng 07 ngày kể từ ngày nhận được yêu cầu của thành viên Hội đồng quản trị.





Điều, khoản	Tên điều, khoản	Nội dung quy định tại Quy chế cũ	Nội dung sửa đổi, bổ sung tại Quy chế mới
Điều 5 Khoản 4	Số lượng, nhiệm kỳ, và cơ cấu thành viên Hội đồng quản trị	Điều lệ công ty quy định cụ thể số lượng, quyền, nghĩa vụ, cách thức tổ chức và phối hợp hoạt động của các thành viên Hội đồng quản trị.	Thành viên Hội đồng quản trị độc lập có đầy đủ các quyền và nghĩa vụ của thành viên Hội đồng quản trị theo quy định tại Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán, Điều lệ Công ty và Quy chế này.
Điều 7 Khoản 3 Điểm b	Chủ tịch Hội đồng quản trị	Chuẩn bị chương trình, nội dung, tài liệu phục vụ cuộc họp; triệu tập, chủ trì và làm chủ tọa cuộc họp Hội đồng quản trị;	Chuẩn bị chương trình, nội dung, tài liệu phục vụ cuộc họp Hội đồng quản trị; triệu tập và chủ tọa cuộc họp Hội đồng quản trị để bàn và quyết định các vấn đề thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị; quyết định việc lấy ý kiến các thành viên Hội đồng quản trị bằng văn bản để thông qua các vấn đề trong những trường hợp xét thấy không cần thiết triệu tập cuộc họp Hội đồng quản trị bất thường;
Điều 7 Khoản 3 Điểm c	Chủ tịch Hội đồng quản trị	Tổ chức việc thông qua nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị;	Tổ chức việc thông qua nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị; thay mặt Hội đồng quản trị ký các nghị quyết, quyết định và văn bản khác của Hội đồng quản trị sau khi đã có sự thống nhất của đa số các thành viên Hội đồng quản trị đối với các vấn đề thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng quản trị;
Điều 7 Khoản 4	Chủ tịch Hội đồng quản trị	Trường hợp Chủ tịch Hội đồng quản trị có đơn từ chức hoặc bị bãi miễn, Hội đồng quản trị phải bầu người thay thế trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày nhận đơn từ chức hoặc bị bãi miễn.	Trường hợp Chủ tịch Hội đồng quản trị có đơn từ chức hoặc bị bãi miễn nhiệm, Hội đồng quản trị phải bầu người thay thế trong thời hạn mười (10) ngày kể từ ngày nhận đơn từ chức hoặc ngày hiệu lực của Quyết định của Hội đồng quản trị về việc miễn nhiệm, bãi nhiệm Chủ tịch Hội đồng quản trị.
Điều 8 Khoản 4 Điểm b	Miễn nhiệm, bãi nhiệm, thay thế và bổ sung thành viên Hội đồng quản trị	Số lượng thành viên độc lập Hội đồng quản trị giảm xuống, không bảo đảm tỷ lệ theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 137 Luật Doanh nghiệp;	Số lượng thành viên độc lập Hội đồng quản trị bị giảm xuống, không đáp ứng đủ tỷ lệ theo quy định tại Khoản 3 Điều 26 Điều lệ này và Điểm b Khoản 1 Điều 137 Luật Doanh nghiệp. Trong trường hợp như vậy, các quy định tại Khoản 4 Điều 25 Điều lệ sẽ được áp dụng;

Điều, khoản	Tên điều, khoản	Nội dung quy định tại Quy chế cũ	Nội dung sửa đổi, bổ sung tại Quy chế mới
Điều 9 Khoản 1	Cách thức bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị	Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 10% đến dưới 20% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử một (01) ứng viên; từ 20% đến dưới 30% được đề cử tối đa hai (02) ứng viên; từ 30% đến dưới 40% được đề cử tối đa ba (03) ứng viên; từ 40% đến dưới 50% được đề cử tối đa bốn (04) ứng viên; từ 50% trở lên được đề cử đủ số lượng ứng viên.	Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ mười phần trăm (10%) đến dưới hai mươi phần trăm (20%) tổng số cổ phần phổ thông được quyền đề cử một (01) ứng viên; từ hai mươi phần trăm (20%) đến dưới ba mươi phần trăm (30%) được quyền đề cử tối đa hai (02) ứng viên; từ ba mươi phần trăm (30%) đến dưới bốn mươi phần trăm (40%) được quyền đề cử tối đa ba (03) ứng viên; từ bốn mươi phần trăm (40%) đến dưới năm mươi phần trăm (50%) được quyền đề cử tối đa bốn (04) ứng viên; từ năm mươi phần trăm (50%) trở lên được quyền đề cử đủ số lượng ứng viên. Các cổ đông nắm giữ cổ phần phổ thông có quyền gộp số phiếu có quyền biểu quyết để đề cử các ứng viên Hội đồng quản trị. Các cổ đông phổ thông hợp thành nhóm để đề cử người vào Hội đồng quản trị phải thông báo về việc hợp nhóm cho các cổ đông dự họp biết trước khi khai mạc Đại hội đồng cổ đông;
Điều 11 Khoản 2 Điểm e (Điều 11 Khoản 2 Điểm d cũ)	Quyền và nghĩa vụ của Hội đồng quản trị	d. Quyết định mua lại cổ phần theo quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều 133 Luật Doanh nghiệp;	e. Quyết định mua lại không quá mười phần trăm (10%) tổng số cổ phần của từng loại đã bán trong thời hạn mười hai (12) tháng; Quyết định giá mua lại cổ phần theo quy định tại Khoản 2 Điều 133 Luật Doanh nghiệp;
Điều 11 Khoản 2 Điểm i	Quyền và nghĩa vụ của Hội đồng quản trị	Bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm Chủ tịch Hội đồng quản trị; bổ nhiệm, miễn nhiệm, ký kết hợp đồng, chấm dứt hợp đồng đối với Giám đốc và người quản lý quan trọng khác do Điều lệ Công ty quy định; quyết định tiền lương, thù lao, thưởng và lợi ích khác của những người quản lý đó;	Bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm Chủ tịch HĐQT; Bổ nhiệm, miễn nhiệm, ký kết hợp đồng, chấm dứt hợp đồng đối với Giám đốc, Phó Giám đốc, Kế toán trưởng và người quản lý quan trọng khác của IDICO - IDI và quyết định mức lương, thưởng và quyền lợi khác của những người đó; Bổ nhiệm, miễn nhiệm, bãi nhiệm Chủ tịch hội đồng thành viên, Chủ tịch công ty của Công ty con do IDICO - IDI nắm giữ 100% vốn điều lệ; Quyết định việc ký kết hợp đồng, chấm dứt hợp đồng đối với Tổng giám đốc (Giám đốc) của công ty con do IDICO - IDI nắm giữ 100% vốn điều lệ; và quyết định mức lương, thưởng và quyền lợi khác của những người đó;

Điều, khoản	Tên điều, khoản	Nội dung quy định tại Quy chế cũ	Nội dung sửa đổi, bổ sung tại Quy chế mới
Điều 11 Khoản 2 Điểm j	Quyền và nghĩa vụ của Hội đồng quản trị	i. Cử người đại diện theo ủy quyền tham gia Hội đồng thành viên hoặc Đại hội đồng cổ đông ở Công ty khác, quyết định mức thù lao và quyền lợi khác của những người đó;	j. Cử đại diện theo ủy quyền tham gia Hội đồng thành viên hoặc ủy quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông, cử đại diện đề ứng cử vào Hội đồng quản trị tại doanh nghiệp khác mà IDICO - IDI có vốn đầu tư (IDICO - IDI là thành viên góp vốn hoặc cổ đông), quyết định mức thù lao và quyền lợi khác của những người đó;
Điều 11 Khoản 2 Điểm q	Quyền và nghĩa vụ của Hội đồng quản trị	Quyết định ban hành Quy chế hoạt động Hội đồng quản trị, Quy chế nội bộ về quản trị Công ty sau khi được Đại hội đồng cổ đông thông qua; Quy chế về công bố thông tin của Công ty;	Kiến nghị ban hành Quy chế hoạt động Hội đồng quản trị, Quy chế nội bộ về quản trị IDICO - IDI; Quyết định Quy chế về công bố thông tin của Công ty;
Điều 11 Khoản 2	Quyền và nghĩa vụ của Hội đồng quản trị	r) Yêu cầu Giám đốc, Phó Giám đốc, người quản lý khác trong Công ty cung cấp thông tin, tài liệu về tình hình tài chính, hoạt động kinh doanh của Công ty và của đơn vị trong Công ty. s) Người quản lý được yêu cầu phải cung cấp kịp thời, đầy đủ và chính xác thông tin, tài liệu theo yêu cầu của thành viên Hội đồng quản trị. Trình tự, thủ tục yêu cầu và cung cấp thông tin được quy định cụ thể tại Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị.	Bỏ điểm r, s
Điều 11 Khoản 2	Quyền và nghĩa vụ của Hội đồng quản trị		r. Giải quyết các khiếu nại của IDICO - IDI đối với người điều hành doanh nghiệp cũng như quyết định lựa chọn đại diện của IDICO - IDI để giải quyết các vấn đề liên quan tới các thủ tục pháp lý đối với Người điều hành doanh nghiệp;

1. Ngoài các sửa đổi, bổ sung tại Mục 1 của Phụ lục này, Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị mới có sửa đổi chi tiết về cấu trúc câu, diễn đạt, thuật ngữ và một số dẫn chiếu trong Điều lệ để đảm bảo tính thống nhất về hình thức và nội dung của Quy chế.

2. Sau khi xóa bỏ hoặc bổ sung thêm một số điều khoản thì thứ tự và trật tự một số Điều khoản của Quy chế mới cũng được thay đổi tương ứng.

3. Trong trường hợp có những quy định của pháp luật có liên quan đến hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty chưa được đề cập trong Quy chế này hoặc trường hợp có những quy định mới của pháp luật khác với những điều khoản trong Quy chế này thì những quy định của pháp luật đó đương nhiên được áp dụng và điều chỉnh hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty.



TỔNG CÔNG TY IDICO

**CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN HẠ TẦNG IDICO**

Địa chỉ: Km 1906+700, QL1A, P. Bình Hưng Hòa B, Q. Bình Tân, TP.HCM

Tel: (028) 37503042 Fax: (028) 37502825

DỰ THẢO

# QUY CHẾ

## HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày

tháng 4 năm 2024



## MỤC LỤC

<b>CHƯƠNG I. QUY ĐỊNH CHUNG</b> .....	<b>1</b>
Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng .....	2
Điều 2. Nguyên tắc hoạt động của Hội đồng quản trị .....	2
<b>CHƯƠNG II. THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ</b> .....	<b>3</b>
Điều 3. Quyền và nghĩa vụ của thành viên Hội đồng quản trị .....	3
Điều 4. Quyền được cung cấp thông tin của thành viên Hội đồng quản trị .....	3
Điều 5. Số lượng, nhiệm kỳ, và cơ cấu thành viên Hội đồng quản trị .....	4
Điều 6. Tiêu chuẩn và điều kiện thành viên Hội đồng quản trị .....	5
Điều 7. Chủ tịch Hội đồng quản trị .....	6
Điều 8. Miễn nhiệm, bãi nhiệm, thay thế và bổ sung thành viên Hội đồng quản trị .....	7
Điều 9. Cách thức bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị .....	8
Điều 10. Thông báo về bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị .....	9
<b>CHƯƠNG III. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ</b> .....	<b>10</b>
Điều 11. Quyền và nghĩa vụ của Hội đồng quản trị .....	10
Điều 12. Nhiệm vụ và quyền hạn của Hội đồng quản trị trong việc phê duyệt, ký kết hợp đồng giao dịch .....	11
Điều 13. Trách nhiệm của Hội đồng quản trị trong việc triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông bất thường .....	12
Điều 14. Các tiểu ban giúp việc Hội đồng quản trị .....	13
<b>CHƯƠNG IV. CUỘC HỌP HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ</b> .....	<b>13</b>
Điều 15. Cuộc họp Hội đồng quản trị .....	14
Điều 16. Biên bản họp Hội đồng quản trị .....	17
<b>CHƯƠNG V. BÁO CÁO, CÔNG KHAI CÁC LỢI ÍCH</b> .....	<b>17</b>
Điều 17. Trình báo cáo hằng năm .....	17
Điều 18. Thú lao, thương và lợi ích khác của thành viên Hội đồng quản trị .....	18
Điều 19. Công khai các lợi ích liên quan .....	19
<b>CHƯƠNG VI. MỐI QUAN HỆ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ</b> .....	<b>19</b>
Điều 20. Mối quan hệ giữa các thành viên Hội đồng quản trị .....	19
Điều 21. Mối quan hệ với ban điều hành .....	20
Điều 22. Mối quan hệ với Ban Kiểm soát .....	20
<b>CHƯƠNG VII. ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH</b> .....	<b>20</b>
Điều 23. Hiệu lực thi hành .....	20

11/2014



*Tp. Hồ Chí Minh, ngày 04 tháng 4 năm 2024*

**QUY CHẾ HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN HẠ TẦNG IDICO**

Căn cứ:

Luật số 03/2022/QH15 ngày 11/01/2022;

Luật Chứng khoán ngày 26 tháng 11 năm 2019

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020 và các văn bản hướng dẫn thi hành;

Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;

Thông tư số 116/2020/TT-BTC ngày 31/12/2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn một số điều về quản trị công ty áp dụng đối với Công ty đại chúng tại Nghị định số 155/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;

Căn cứ Điều lệ Công ty được Đại hội đồng cổ đông thành lập ngày 19/9/2007 thông qua (sửa đổi, bổ sung lần 8 ngày 28/4/2022);

Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông số /NQ-ĐHĐCĐ ngày 25 tháng 4 năm 2024;

Hội đồng quản trị ban hành Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Đầu tư phát triển hạ tầng IDICO, bao gồm các nội dung sau:

**CHƯƠNG I  
QUY ĐỊNH CHUNG**

**Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng**

1. Phạm vi điều chỉnh: Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị quy định cơ cấu tổ chức nhân sự, nguyên tắc hoạt động, quyền hạn, nghĩa vụ của Hội đồng quản trị và các thành viên Hội đồng quản trị nhằm hoạt động theo quy định tại Luật Doanh nghiệp, Điều lệ Công ty và các quy định khác của pháp luật có liên quan.

2. Đối tượng áp dụng: Đối tượng áp dụng: Quy chế này được áp dụng cho Hội đồng quản trị, các thành viên Hội đồng quản trị.

## **Điều 2. Nguyên tắc hoạt động của Hội đồng quản trị**

1. Hội đồng quản trị làm việc theo nguyên tắc tập thể. Các thành viên Hội đồng quản trị chịu trách nhiệm cá nhân về phần việc của mình và cùng chịu trách nhiệm trước Đại hội đồng cổ đông, trước pháp luật về các nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị đối với sự phát triển của Công ty.

2. Hội đồng quản trị giao Giám đốc tổ chức điều hành thực hiện các nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị.

## **CHƯƠNG II THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

### **Điều 3. Quyền và nghĩa vụ của thành viên Hội đồng quản trị**

1. Thành viên Hội đồng quản trị có đầy đủ các quyền và trách nhiệm theo quy định của Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán, pháp luật liên quan và Điều lệ Công ty, trong đó có được cung cấp các thông tin, tài liệu về tình hình tài chính, hoạt động kinh doanh của Công ty và của các đơn vị trong Công ty.

2. Thành viên Hội đồng quản trị có nghĩa vụ theo quy định của Luật Doanh nghiệp, Điều lệ Công ty và các nghĩa vụ sau:

a) Thực hiện các nhiệm vụ của mình một cách trung thực, cẩn trọng vì lợi ích cao nhất của cổ đông và của Công ty;

b) Tham dự đầy đủ các cuộc họp của Hội đồng quản trị và có ý kiến về các vấn đề được đưa ra thảo luận;

c) Báo cáo kịp thời, đầy đủ với Hội đồng quản trị các khoản thù lao nhận được từ các Công ty con, Công ty liên kết và các tổ chức khác;

d) Báo cáo Hội đồng quản trị tại cuộc họp gần nhất các giao dịch giữa Công ty, công ty con, công ty khác do Công ty nắm quyền kiểm soát trên 50% trở lên vốn điều lệ với thành viên Hội đồng quản trị và những người có liên quan của thành viên đó; giao dịch giữa Công ty với Công ty trong đó thành viên Hội đồng quản trị là thành viên sáng lập hoặc là người quản lý doanh nghiệp trong thời gian 03 năm gần nhất trước thời điểm giao dịch;

e) Thực hiện công bố thông tin khi thực hiện giao dịch cổ phiếu của Công ty theo quy định của pháp luật.

3. Thành viên độc lập Hội đồng quản trị của Công ty phải lập báo cáo đánh giá về hoạt động của Hội đồng quản trị.

### **Điều 4. Quyền được cung cấp thông tin của thành viên Hội đồng quản trị**

1. Thành viên Hội đồng quản trị có quyền yêu cầu Giám đốc, Phó Giám đốc, Người quản lý doanh nghiệp, Người điều hành doanh nghiệp khác của Công ty (gọi là Người quản lý công ty) cung cấp thông tin, tài liệu về tình hình tài chính, hoạt động kinh doanh của Công ty với điều kiện là việc cung cấp đó phải nhằm

phụ vụ cho việc thực hiện nhiệm vụ của thành viên Hội đồng quản trị đó và tuân thủ quy trình yêu cầu cung cấp như quy định tại Khoản 2 Điều này.

2. Người quản lý doanh nghiệp được yêu cầu phải cung cấp kịp thời, đầy đủ và chính xác thông tin, tài liệu theo yêu cầu của thành viên Hội đồng quản trị. Trình tự, thủ tục yêu cầu và cung cấp thông tin được quy định như sau:

a. Thành viên Hội đồng quản trị phải gửi nội dung yêu cầu cung cấp thông tin cho Chủ tịch Hội đồng quản trị, trong đó nêu rõ các nội dung thông tin, tài liệu cần cung cấp và mục đích của yêu cầu cung cấp thông tin này;

b. Trong trường hợp Chủ tịch Hội đồng quản trị thông qua, thành viên Hội đồng quản trị có yêu cầu phải lập yêu cầu cung cấp thông tin bằng văn bản đến Người quản lý Công ty có liên quan. Yêu cầu cung cấp thông tin phải nêu rõ thông tin, tài liệu được yêu cầu, lý do yêu cầu, mục đích sử dụng thông tin kèm theo cam kết sử dụng thông tin, tài liệu được cung cấp đúng mục đích và bảo mật các thông tin, tài liệu được cung cấp.

c. Người quản lý Công ty có liên quan phải cung cấp các thông tin theo yêu cầu trong vòng 07 ngày kể từ ngày nhận được yêu cầu của thành viên Hội đồng quản trị.

#### **Điều 5. Số lượng, nhiệm kỳ, và cơ cấu thành viên Hội đồng quản trị**

1. Số lượng thành viên Hội đồng quản trị là năm (05) người.

2. Nhiệm kỳ của thành viên Hội đồng quản trị không quá 05 năm và có thể được bầu lại với số nhiệm kỳ không hạn chế. Một cá nhân chỉ được bầu làm thành viên độc lập Hội đồng quản trị Công ty không quá 02 nhiệm kỳ liên tục.

3. Trường hợp tất cả thành viên Hội đồng quản trị cùng kết thúc nhiệm kỳ thì các thành viên đó tiếp tục là thành viên Hội đồng quản trị cho đến khi có thành viên mới được bầu thay thế và tiếp quản công việc.

4. Cơ cấu thành viên Hội đồng quản trị như sau:

Cơ cấu Hội đồng quản trị của Công ty phải đảm bảo tối thiểu 1/3 tổng số thành viên Hội đồng quản trị là thành viên không điều hành. Công ty hạn chế tối đa thành viên Hội đồng quản trị kiêm nhiệm chức danh điều hành của Công ty để đảm bảo tính độc lập của Hội đồng quản trị.

Tổng số thành viên độc lập Hội đồng quản trị tối thiểu 01 thành viên.

5. Thành viên độc lập Hội đồng quản trị có đầy đủ các quyền và nghĩa vụ của thành viên Hội đồng quản trị theo quy định tại Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán, Điều lệ Công ty và Quy chế này.

6. Thành viên độc lập Hội đồng quản trị được tổ chức và phối hợp hoạt động theo nguyên tắc sau:

a) Thực hiện quyền và nghĩa vụ được giao một cách trung thực, cẩn trọng, tốt nhất nhằm bảo đảm lợi ích hợp pháp tối đa của Công ty;

b) Trung thành với lợi ích của Công ty và cổ đông; không sử dụng thông tin, bí quyết, cơ hội kinh doanh của Công ty, địa vị, chức vụ và sử dụng tài sản của Công ty để tư lợi hoặc phục vụ lợi ích của tổ chức, cá nhân khác;

c) Mọi hoạt động của thành viên độc lập Hội đồng quản trị phải đảm bảo tuân thủ các quy định của pháp luật, và Điều lệ Công ty.

#### **Điều 6. Tiêu chuẩn và điều kiện thành viên Hội đồng quản trị**

1. Thành viên Hội đồng quản trị phải đáp ứng các tiêu chuẩn và điều kiện sau đây:

a) Không thuộc đối tượng quy định tại khoản 2 Điều 17 Luật Doanh nghiệp;

b) Có trình độ chuyên môn, kinh nghiệm trong quản trị kinh doanh hoặc trong lĩnh vực, ngành, nghề kinh doanh của Công ty và không nhất thiết phải là cổ đông của Công ty, trừ trường hợp Điều lệ Công ty có quy định khác;

c) Thành viên Hội đồng quản trị Công ty có thể đồng thời là thành viên Hội đồng quản trị của Công ty khác;

d) Trường hợp Doanh nghiệp thỏa mãn điều kiện theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 88 Luật Doanh nghiệp và Công ty con của doanh nghiệp nhà nước theo quy định tại khoản 1 Điều 88 Luật Doanh nghiệp thì thành viên Hội đồng quản trị không được là người có quan hệ gia đình của Giám đốc và người quản lý khác của Công ty; của người quản lý, người có thẩm quyền bổ nhiệm người quản lý Công ty mẹ;

2. Thành viên độc lập Hội đồng quản trị theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 137 Luật Doanh nghiệp phải đáp ứng các tiêu chuẩn và điều kiện sau đây:

a) Không phải là người đang làm việc cho Công ty, công ty mẹ hoặc công ty con của Công ty; không phải là người đã từng làm việc cho Công ty, công ty mẹ hoặc công ty con của Công ty ít nhất trong 03 năm liền trước đó;

b) Không phải là người đang hưởng lương, thù lao từ Công ty, trừ các khoản phụ cấp mà thành viên Hội đồng quản trị được hưởng theo quy định;

c) Không phải là người có vợ hoặc chồng, bố đẻ, bố nuôi, mẹ đẻ, mẹ nuôi, con đẻ, con nuôi, anh ruột, chị ruột, em ruột là cổ đông lớn của Công ty; là người quản lý của Công ty hoặc công ty con của Công ty;

d) Không phải là người trực tiếp hoặc gián tiếp sở hữu ít nhất 01% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty;

e) Không phải là người đã từng làm thành viên Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát của Công ty ít nhất trong 05 năm liền trước đó, trừ trường hợp được bổ nhiệm liên tục 02 nhiệm kỳ;

3. Thành viên độc lập Hội đồng quản trị phải thông báo với Hội đồng quản trị về việc không còn đáp ứng đủ các tiêu chuẩn và điều kiện quy định tại khoản 2 Điều này và đương nhiên không còn là thành viên độc lập Hội đồng quản trị kể từ ngày không đáp ứng đủ các tiêu chuẩn và điều kiện. Hội đồng quản trị phải thông báo trường hợp thành viên độc lập Hội đồng quản trị không còn đáp ứng đủ

các tiêu chuẩn và điều kiện tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông gần nhất hoặc triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông để bầu bổ sung hoặc thay thế thành viên độc lập Hội đồng quản trị trong thời hạn 06 tháng kể từ ngày nhận được thông báo của thành viên độc lập Hội đồng quản trị có liên quan.

#### **Điều 7. Chủ tịch Hội đồng quản trị**

1. Chủ tịch Hội đồng quản trị do Hội đồng quản trị bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm trong số các thành viên Hội đồng quản trị.

2. Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty không được kiêm Giám đốc.

3. Chủ tịch Hội đồng quản trị có quyền và nghĩa vụ sau đây:

a) Lập chương trình, kế hoạch hoạt động của Hội đồng quản trị;

b) Chuẩn bị chương trình, nội dung, tài liệu phục vụ cuộc họp Hội đồng quản trị; triệu tập và chủ tọa cuộc họp Hội đồng quản trị để bàn và quyết định các vấn đề thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị; quyết định việc lấy ý kiến các thành viên Hội đồng quản trị bằng văn bản để thông qua các vấn đề trong những trường hợp xét thấy không cần thiết triệu tập cuộc họp Hội đồng quản trị bất thường;

c) Tổ chức việc thông qua nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị; thay mặt Hội đồng quản trị ký các nghị quyết, quyết định và văn bản khác của Hội đồng quản trị sau khi đã có sự thống nhất của đa số các thành viên Hội đồng quản trị đối với các vấn đề thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng quản trị;

d) Giám sát quá trình tổ chức thực hiện các nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị;

e) Chủ tọa cuộc họp Đại hội đồng cổ đông;

f) Quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty.

4. Trường hợp Chủ tịch Hội đồng quản trị có đơn từ chức hoặc bị miễn nhiệm, bãi nhiệm, Hội đồng quản trị phải bầu người thay thế trong thời hạn mười (10) ngày kể từ ngày nhận đơn từ chức hoặc ngày hiệu lực của Quyết định của Hội đồng quản trị về việc miễn nhiệm, bãi nhiệm Chủ tịch Hội đồng quản trị.

5. Trường hợp Chủ tịch Hội đồng quản trị vắng mặt hoặc không thể thực hiện được nhiệm vụ của mình thì phải ủy quyền bằng văn bản cho một thành viên khác thực hiện quyền và nghĩa vụ của Chủ tịch Hội đồng quản trị theo nguyên tắc quy định tại Điều lệ Công ty. Trường hợp không có người được ủy quyền hoặc Chủ tịch Hội đồng quản trị chết, mất tích, bị tạm giam, đang chấp hành hình phạt tù, đang chấp hành biện pháp xử lý hành chính tại cơ sở cai nghiện bắt buộc, cơ sở giáo dục bắt buộc, trốn khỏi nơi cư trú, bị hạn chế hoặc mất năng lực hành vi dân sự, có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi, bị Tòa án cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định thì các thành viên còn lại bầu một người trong số các thành viên giữ chức Chủ tịch Hội đồng quản trị theo nguyên tắc đa số thành viên còn lại tán thành cho đến khi có quyết định mới của Hội đồng quản trị.



6. Khi xét thấy cần thiết, Hội đồng quản trị quyết định bổ nhiệm một (01) hoặc nhiều người làm Thư ký Công ty với nhiệm kỳ theo quyết định của Hội đồng quản trị. Hội đồng quản trị có thể bãi nhiệm Thư ký Công ty khi cần nhưng không trái với các quy định pháp luật hiện hành về lao động. Thư ký Công ty có quyền và nghĩa vụ sau đây:

a) Hỗ trợ tổ chức triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị; ghi chép các biên bản họp;

b) Hỗ trợ thành viên Hội đồng quản trị trong việc thực hiện quyền và nghĩa vụ được giao;

c) Hỗ trợ Hội đồng quản trị trong áp dụng và thực hiện nguyên tắc quản trị Công ty;

d) Hỗ trợ Công ty trong xây dựng quan hệ cổ đông và bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của cổ đông; việc tuân thủ nghĩa vụ cung cấp thông tin, công khai hóa thông tin và thủ tục hành chính;

e) Quyền và nghĩa vụ khác theo quy định tại Điều lệ Công ty, Quy chế quản trị nội bộ Công ty.

**Điều 8. Miễn nhiệm, bãi nhiệm, thay thế và bổ sung thành viên Hội đồng quản trị**

1. Đại hội đồng cổ đông miễn nhiệm thành viên Hội đồng quản trị trong trường hợp sau đây:

a) Không đủ tư cách làm thành viên Hội đồng quản trị theo quy định tại khoản 4 Điều 24 Điều lệ Công ty;

b) Có đơn từ chức và được chấp thuận;

c) Thành viên đó không còn được cổ đông đề cử tham gia vào Hội đồng quản trị Công ty;

d) Theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông.

2. Đại hội đồng cổ đông bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị trong trường hợp sau đây:

a) Không tham dự các cuộc họp của Hội đồng quản trị trong vòng sáu (06) tháng liên tục, trừ trường hợp bất khả kháng;

b) Vi phạm nhiều lần, vi phạm nghiêm trọng nghĩa vụ của thành viên Hội đồng quản trị theo quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty;

c) Trường hợp khác theo nghị quyết Đại hội đồng cổ đông.

3. Khi xét thấy cần thiết, Đại hội đồng cổ đông quyết định thay thế thành viên Hội đồng quản trị; miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị ngoài trường hợp quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều này.

4. Hội đồng quản trị phải triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông để bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị trong trường hợp sau đây:

a) Số thành viên Hội đồng quản trị bị giảm quá một phần ba so với số quy định tại Điều lệ Công ty. Trường hợp này, Hội đồng quản trị phải triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông trong thời hạn 60 ngày kể từ ngày số thành viên bị giảm quá một phần ba;

b) Số lượng thành viên độc lập Hội đồng quản trị bị giảm xuống, không đáp ứng đủ tỷ lệ theo quy định tại Khoản 3 Điều 26 Điều lệ này và Điểm b Khoản 1 Điều 137 Luật Doanh nghiệp. Trong trường hợp như vậy, các quy định tại Khoản 4 Điều 25 Điều lệ sẽ được áp dụng;

c) Trừ trường hợp quy định tại điểm a và điểm b khoản này, Đại hội đồng cổ đông bầu thành viên mới thay thế thành viên Hội đồng quản trị đã bị miễn nhiệm, bãi nhiệm tại cuộc họp gần nhất.

### **Điều 9. Cách thức bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị**

1. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu từ 10% tổng số cổ phần phổ thông trở lên có quyền đề cử ứng cử viên Hội đồng quản trị theo quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty. Việc đề cử người vào Hội đồng quản trị thực hiện như sau:

a) Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ mười phần trăm (10%) đến dưới hai mươi phần trăm (20%) tổng số cổ phần phổ thông được quyền đề cử một (01) ứng viên; từ hai mươi phần trăm (20%) đến dưới ba mươi phần trăm (30%) được quyền đề cử tối đa hai (02) ứng viên; từ ba mươi phần trăm (30%) đến dưới bốn mươi phần trăm (40%) được quyền đề cử tối đa ba (03) ứng viên; từ bốn mươi phần trăm (40%) đến dưới năm mươi phần trăm (50%) được quyền đề cử tối đa bốn (04) ứng viên; từ năm mươi phần trăm (50%) trở lên được quyền đề cử đủ số lượng ứng viên.

Các cổ đông nắm giữ cổ phần phổ thông có quyền gộp số phiếu có quyền biểu quyết để đề cử các ứng viên Hội đồng quản trị. Các cổ đông phổ thông hợp thành nhóm để đề cử người vào Hội đồng quản trị phải thông báo về việc hợp nhóm cho các cổ đông dự họp biết trước khi khai mạc Đại hội đồng cổ đông;

2. Trường hợp số lượng ứng cử viên Hội đồng quản trị thông qua đề cử và ứng cử vẫn không đủ số lượng cần thiết theo quy định tại khoản 5 Điều 115 Luật Doanh nghiệp, Hội đồng quản trị đương nhiệm giới thiệu thêm ứng cử viên hoặc tổ chức đề cử theo quy định tại Điều lệ Công ty, Quy chế nội bộ về quản trị Công ty và Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị. Việc Hội đồng quản trị đương nhiệm giới thiệu thêm ứng cử viên phải được công bố rõ ràng trước khi Đại hội đồng cổ đông biểu quyết bầu thành viên Hội đồng quản trị theo quy định của pháp luật.

3. Việc biểu quyết bầu thành viên Hội đồng quản trị phải thực hiện theo phương thức bầu dồn phiếu, theo đó mỗi cổ đông có tổng số phiếu biểu quyết tương ứng với tổng số cổ phần sở hữu nhân với số thành viên được bầu của Hội đồng quản trị và cổ đông có quyền dồn hết hoặc một phần tổng số phiếu bầu của mình cho một hoặc một số ứng cử viên. Người trúng cử thành viên Hội đồng quản trị được xác định theo số phiếu bầu tính từ cao xuống thấp, bắt đầu từ ứng cử viên

có số phiếu bầu cao nhất cho đến khi đủ số thành viên quy định tại Điều lệ Công ty. Trường hợp có từ 02 ứng cử viên trở lên đạt cùng số phiếu bầu như nhau cho thành viên cuối cùng của Hội đồng quản trị thì sẽ tiến hành bầu lại trong số các ứng cử viên có số phiếu bầu ngang nhau hoặc lựa chọn theo tiêu chí quy chế bầu cử hoặc Điều lệ Công ty.

4. Việc miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị do Đại hội đồng cổ đông thực hiện theo phương thức biểu quyết (tán thành, không tán thành, không có ý kiến). Tỷ lệ biểu quyết thông qua theo phương thức biểu quyết được thực hiện theo Khoản 3 Điều 20 Điều lệ Công ty.

5. Nếu số ứng viên nhỏ hơn hoặc bằng số thành viên Hội đồng quản trị cần bầu thì việc bầu thành viên Hội đồng quản trị có thể được thực hiện theo phương thức bầu dồn phiếu như trên.

#### **Điều 10. Thông báo về bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị**

1. Trường hợp đã xác định được ứng cử viên Hội đồng quản trị, Công ty phải công bố thông tin liên quan đến các ứng cử viên tối thiểu 10 ngày trước ngày khai mạc họp Đại hội đồng cổ đông trên trang thông tin điện tử của Công ty để cổ đông có thể tìm hiểu về các ứng cử viên này trước khi bỏ phiếu, ứng cử viên Hội đồng quản trị phải có cam kết bằng văn bản về tính trung thực, chính xác của các thông tin cá nhân được công bố và phải cam kết thực hiện nhiệm vụ một cách trung thực, cẩn trọng và vì lợi ích cao nhất của Công ty nếu được bầu làm thành viên Hội đồng quản trị. Thông tin liên quan đến ứng cử viên Hội đồng quản trị được công bố bao gồm:

- a) Họ tên, ngày, tháng, năm sinh;
- b) Trình độ chuyên môn;
- c) Quá trình công tác;
- d) Các chức danh quản lý khác (bao gồm cả chức danh Hội đồng quản trị của công ty khác);
- đ) Lợi ích có liên quan tới Công ty và các bên có liên quan của Công ty;
- e) Các thông tin khác (nếu có) theo quy định tại Điều lệ Công ty;
- g) Công ty phải có trách nhiệm công bố thông tin về các công ty mà ứng cử viên đang nắm giữ chức vụ thành viên Hội đồng quản trị, các chức danh quản lý khác và các lợi ích có liên quan tới công ty của ứng cử viên Hội đồng quản trị (nếu có).

2. Việc thông báo về kết quả bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị thực hiện theo các quy định hướng dẫn về công bố thông tin.

## **CHƯƠNG III HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

### **Điều 11. Quyền và nghĩa vụ của Hội đồng quản trị**

1. Hội đồng quản trị là cơ quan quản lý Công ty, có toàn quyền nhân danh Công ty để quyết định, thực hiện quyền và nghĩa vụ của Công ty, trừ các quyền và nghĩa vụ thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông.

2. Quyền và nghĩa vụ của Hội đồng quản trị do luật pháp, Điều lệ Công ty và Đại hội đồng cổ đông quy định. Cụ thể, Hội đồng quản trị có những quyền hạn và nghĩa vụ sau:

a) Quyết định chiến lược, kế hoạch phát triển trung hạn và kế hoạch kinh doanh hàng năm của Công ty;

b) Kiến nghị loại cổ phần và tổng số cổ phần được quyền chào bán của từng loại;

c) Quyết định bán cổ phần chưa bán trong phạm vi số cổ phần được quyền chào bán của từng loại; quyết định huy động thêm vốn theo hình thức khác;

d) Quyết định giá bán cổ phần và trái phiếu của Công ty;

e) Quyết định mua lại không quá mười phần trăm (10%) tổng số cổ phần của từng loại đã bán trong thời hạn mười hai (12) tháng; Quyết định giá mua lại cổ phần theo quy định tại Khoản 2 Điều 133 Luật Doanh nghiệp;

f) Quyết định phương án đầu tư và dự án đầu tư trong thẩm quyền và giới hạn theo quy định của pháp luật;

g) Quyết định giải pháp phát triển thị trường, tiếp thị và công nghệ;

h) Thông qua hợp đồng mua, bán, vay, cho vay và hợp đồng, giao dịch khác có giá trị từ 35% tổng giá trị tài sản trở lên được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Công ty, trừ trường hợp Điều lệ Công ty có quy định tỷ lệ hoặc giá trị khác trừ trường hợp các hợp đồng, giao dịch thuộc thẩm quyền quyết định của Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 138, khoản 1 và khoản 3 Điều 167 Luật Doanh nghiệp;

i) Bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm Chủ tịch HĐQT; Bổ nhiệm, miễn nhiệm, ký kết hợp đồng, chấm dứt hợp đồng đối với Giám đốc, Phó Giám đốc, Kế toán trưởng và người quản lý quan trọng khác của IDICO - IDI và quyết định mức lương, thưởng và quyền lợi khác của những người đó; Bổ nhiệm, miễn nhiệm, bãi nhiệm Chủ tịch hội đồng thành viên, Chủ tịch công ty của Công ty con do IDICO - IDI nắm giữ 100% vốn điều lệ; Quyết định việc ký kết hợp đồng, chấm dứt hợp đồng đối với Tổng giám đốc (Giám đốc) của công ty con do IDICO - IDI nắm giữ 100% vốn điều lệ; và quyết định mức lương, thưởng và quyền lợi khác của những người đó;

j) Cử đại diện theo ủy quyền tham gia Hội đồng thành viên hoặc ủy quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông, cử đại diện đề ứng cử vào Hội đồng quản trị tại doanh

ng nghiệp khác mà IDICO - IDI có vốn đầu tư (IDICO - IDI là thành viên góp vốn hoặc cổ đông), quyết định mức thù lao và quyền lợi khác của những người đó;

k) Giám sát, chỉ đạo Giám đốc và người quản lý khác trong điều hành công việc kinh doanh hằng ngày của Công ty;

l) Quyết định cơ cấu tổ chức, quy chế quản lý nội bộ của Công ty, quyết định thành lập công ty con, chi nhánh, văn phòng đại diện và việc góp vốn, mua cổ phần của doanh nghiệp khác;

m) Duyệt chương trình, nội dung tài liệu phục vụ họp đại hội đồng cổ đông, triệu tập họp đại hội đồng cổ đông hoặc lấy ý kiến để Đại hội đồng cổ đông thông qua nghị quyết;

n) Trình báo cáo tài chính hằng năm đã được kiểm toán lên Đại hội đồng cổ đông;

o) Kiến nghị mức cổ tức được trả; quyết định thời hạn và thủ tục trả cổ tức hoặc xử lý lỗ phát sinh trong quá trình kinh doanh;

p) Kiến nghị việc tổ chức lại, giải thể Công ty; yêu cầu phá sản Công ty;

q) Kiến nghị ban hành Quy chế hoạt động Hội đồng quản trị, Quy chế nội bộ về quản trị IDICO - IDI; Quyết định Quy chế về công bố thông tin của Công ty;

r) Giải quyết các khiếu nại của IDICO - IDI đối với người điều hành doanh nghiệp cũng như quyết định lựa chọn đại diện của IDICO - IDI để giải quyết các vấn đề liên quan tới các thủ tục pháp lý đối với Người điều hành doanh nghiệp;

t) Quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán, quy định khác của pháp luật và Điều lệ Công ty, Quy chế quản trị nội bộ Công ty.

3. Hội đồng quản trị phải báo cáo Đại hội đồng cổ đông kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị theo quy định tại Điều 280 Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán.

4. Hội đồng quản trị thông qua nghị quyết, quyết định bằng biểu quyết tại cuộc họp, lấy ý kiến bằng văn bản hoặc hình thức khác do Điều lệ Công ty quy định. Mỗi thành viên Hội đồng quản trị có một phiếu biểu quyết.

5. Trường hợp nghị quyết, quyết định do Hội đồng quản trị thông qua trái với quy định của pháp luật, nghị quyết Đại hội đồng cổ đông, Điều lệ Công ty gây thiệt hại cho Công ty thì các thành viên tán thành thông qua nghị quyết, quyết định đó phải cùng liên đới chịu trách nhiệm cá nhân về nghị quyết, quyết định đó và phải đền bù thiệt hại cho Công ty; thành viên phản đối thông qua nghị quyết, quyết định nói trên được miễn trừ trách nhiệm. Trường hợp này, cổ đông của Công ty có quyền yêu cầu Tòa án đình chỉ thực hiện hoặc hủy bỏ nghị quyết, quyết định nói trên.

**Điều 12. Nhiệm vụ và quyền hạn của Hội đồng quản trị trong việc phê duyệt, ký kết hợp đồng giao dịch**



1. Hội đồng quản trị chấp thuận các hợp đồng, giao dịch có giá trị nhỏ hơn 35% hoặc giao dịch dẫn đến tổng giá trị giao dịch phát sinh trong vòng 12 tháng kể từ ngày thực hiện giao dịch đầu tiên có giá trị nhỏ hơn 35% tổng giá trị tài sản ghi trên báo cáo tài chính gần nhất hoặc một tỷ lệ, giá trị khác nhỏ hơn theo quy định tại Điều lệ Công ty giữa Công ty với một trong các đối tượng sau:

- Thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc, người quản lý khác và người có liên quan của các đối tượng này;

- Cổ đông, người đại diện ủy quyền của cổ đông sở hữu trên 10% tổng vốn cổ phần phổ thông của Công ty và những người có liên quan của họ;

- Doanh nghiệp có liên quan đến các đối tượng quy định tại khoản 2 Điều 164 Luật Doanh nghiệp.

2. Hội đồng quản trị chấp thuận các Hợp đồng, giao dịch vay, cho vay, bán tài sản có giá trị nhỏ hơn hoặc bằng 10% tổng giá trị tài sản của doanh nghiệp ghi trong báo cáo tài chính gần nhất giữa công ty và cổ đông sở hữu từ 51% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết trở lên hoặc người có liên quan của cổ đông đó.

3. Người đại diện Công ty ký hợp đồng, giao dịch phải thông báo cho thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban Kiểm soát về các đối tượng có liên quan đối với hợp đồng, giao dịch đó và gửi kèm theo dự thảo hợp đồng hoặc nội dung chủ yếu của giao dịch. Hội đồng quản trị quyết định việc chấp thuận hợp đồng, giao dịch trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được thông báo, trừ trường hợp Điều lệ Công ty quy định một thời hạn khác; thành viên Hội đồng quản trị có lợi ích liên quan đến các bên trong hợp đồng, giao dịch không có quyền biểu quyết.

**Điều 13. Trách nhiệm của Hội đồng quản trị trong việc triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông bất thường**

1. Hội đồng quản trị phải triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông bất thường trong các trường hợp sau:

a) Hội đồng quản trị xét thấy cần thiết vì lợi ích của Công ty;

b) Số lượng thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban Kiểm soát còn lại ít hơn số lượng thành viên tối thiểu theo quy định của pháp luật;

c) Theo yêu cầu của cổ đông hoặc nhóm cổ đông quy định tại khoản 2 Điều 115 của Luật Doanh nghiệp; yêu cầu triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông phải được thể hiện bằng văn bản, trong đó nêu rõ lý do và mục đích cuộc họp, có đủ chữ ký của các cổ đông liên quan hoặc văn bản yêu cầu được lập thành nhiều bản và tập hợp đủ chữ ký của các cổ đông có liên quan;

d) Theo yêu cầu của Ban Kiểm soát;

e) Các trường hợp khác theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty.

2. Triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông bất thường

Trừ trường hợp Điều lệ Công ty có quy định khác, Hội đồng quản trị phải triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày số lượng thành viên Hội đồng quản trị, thành viên độc lập Hội đồng quản trị hoặc thành

viên Ban Kiểm soát còn lại ít hơn số lượng thành viên tối thiểu theo quy định tại Điều lệ Công ty hoặc nhận được yêu cầu quy định tại điểm c và điểm d khoản 1 Điều này;

Hội đồng quản trị phải thông báo tường hợp thành viên độc lập Hội đồng quản trị không còn đáp ứng đủ các tiêu chuẩn và điều kiện tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông gần nhất hoặc triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông để bầu bổ sung hoặc thay thế thành viên độc lập Hội đồng quản trị trong thời hạn 06 tháng kể từ ngày nhận được thông báo của thành viên độc lập Hội đồng quản trị có liên quan;

3. Người triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông phải thực hiện các công việc sau đây:

a) Chuẩn bị danh sách cổ đông đủ điều kiện tham gia và biểu quyết/bầu cử tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông. Danh sách cổ đông có quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông được lập không quá 10 ngày trước ngày gửi thông báo mời họp Đại hội đồng cổ đông nếu Điều lệ Công ty không quy định thời hạn ngắn hơn. Công ty phải công bố thông tin về việc lập danh sách cổ đông có quyền tham dự họp Đại hội đồng cổ đông tối thiểu 20 ngày trước ngày đăng ký cuối cùng;

b) Chuẩn bị chương trình, nội dung đại hội;

c) Chuẩn bị tài liệu cho đại hội;

d) Dự thảo nghị quyết Đại hội đồng cổ đông theo nội dung dự kiến của cuộc họp;

e) Xác định thời gian và địa điểm tổ chức đại hội;

f) Thông báo và gửi thông báo họp Đại hội đồng cổ đông cho tất cả các cổ đông có quyền dự họp;

g) Các công việc khác phục vụ đại hội.

#### **Điều 14. Các tiểu ban giúp việc Hội đồng quản trị.**

1. Hội đồng quản trị có thể thành lập tiểu ban trực thuộc để phụ trách về chính sách phát triển, nhân sự, lương thưởng, kiểm toán nội bộ, quản lý rủi ro. Số lượng thành viên của tiểu ban do Hội đồng quản trị quyết định có tối thiểu là 03 người bao gồm thành viên của Hội đồng quản trị và thành viên bên ngoài. Các thành viên độc lập Hội đồng quản trị /thành viên Hội đồng quản trị không điều hành nên chiếm đa số trong tiểu ban và một trong số các thành viên này được bổ nhiệm làm Trưởng tiểu ban theo quyết định của Hội đồng quản trị. Hoạt động của tiểu ban phải tuân thủ theo quy định của Hội đồng quản trị. Nghị quyết của tiểu ban chỉ có hiệu lực khi có đa số thành viên tham dự và biểu quyết thông qua tại cuộc họp của tiểu ban.

2. Việc thực thi quyết định của Hội đồng quản trị, hoặc của tiểu ban trực thuộc Hội đồng quản trị phải phù hợp với các quy định pháp luật hiện hành và quy định tại Điều lệ Công ty, Quy chế nội bộ về quản trị Công ty.

## **CHƯƠNG IV CUỘC HỌP HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

### **Điều 15. Cuộc họp Hội đồng quản trị**

1. Chủ tịch Hội đồng quản trị được bầu trong cuộc họp đầu tiên của Hội đồng quản trị trong thời hạn 07 ngày làm việc kể từ ngày kết thúc bầu cử Hội đồng quản trị đó. Cuộc họp này do thành viên có số phiếu bầu cao nhất hoặc tỷ lệ phiếu bầu cao nhất triệu tập và chủ trì. Trường hợp có nhiều hơn một thành viên có số phiếu bầu hoặc tỷ lệ phiếu bầu cao nhất và ngang nhau thì các thành viên bầu theo nguyên tắc đa số để chọn 01 người trong số họ triệu tập họp Hội đồng quản trị.

2. Hội đồng quản trị phải họp ít nhất mỗi quý 01 lần và có thể họp bất thường.

3. Chủ tịch Hội đồng quản trị triệu tập họp Hội đồng quản trị trong trường hợp sau đây:

- a) Có đề nghị của Ban kiểm soát hoặc thành viên độc lập Hội đồng quản trị;
- b) Có đề nghị của Giám đốc hoặc ít nhất 05 người quản lý khác;
- c) Có đề nghị của ít nhất 02 thành viên Hội đồng quản trị;
- d) Trường hợp khác do Điều lệ Công ty quy định.

4. Đề nghị quy định tại khoản 3 Điều này phải được lập thành văn bản, trong đó nêu rõ mục đích, vấn đề cần thảo luận và quyết định thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị.

5. Chủ tịch Hội đồng quản trị phải triệu tập họp Hội đồng quản trị trong thời hạn 07 ngày làm việc kể từ ngày nhận được đề nghị quy định tại khoản 3 Điều này. Trường hợp không triệu tập họp Hội đồng quản trị theo đề nghị thì Chủ tịch Hội đồng quản trị phải chịu trách nhiệm về những thiệt hại xảy ra đối với Công ty; người đề nghị có quyền thay thế Chủ tịch Hội đồng quản trị triệu tập họp Hội đồng quản trị.

6. Chủ tịch Hội đồng quản trị hoặc người triệu tập họp Hội đồng quản trị phải gửi thông báo mời họp chậm nhất là 03 ngày làm việc trước ngày họp. Thông báo mời họp phải xác định cụ thể thời gian và địa điểm họp, chương trình, các vấn đề thảo luận và quyết định. Thông báo mời họp phải kèm theo tài liệu sử dụng tại cuộc họp và phiếu biểu quyết của thành viên.

Thông báo mời họp Hội đồng quản trị có thể gửi bằng giấy mời, điện thoại, fax, phương tiện điện tử hoặc phương thức khác do Điều lệ Công ty quy định và bảo đảm đến được địa chỉ liên lạc của từng thành viên Hội đồng quản trị được đăng ký tại Công ty.

7. Chủ tịch Hội đồng quản trị hoặc người triệu tập gửi thông báo mời họp và các tài liệu kèm theo đến các thành viên Ban Kiểm soát như đối với các thành viên Hội đồng quản trị.

Thành viên Ban Kiểm soát có quyền dự các cuộc họp Hội đồng quản trị; có quyền thảo luận nhưng không được biểu quyết.

8. Cuộc họp Hội đồng quản trị được tiến hành khi có từ 3/4 tổng số thành viên trở lên dự họp. Trường hợp cuộc họp được triệu tập theo quy định tại khoản này không đủ số thành viên dự họp theo quy định thì được triệu tập lần thứ hai trong thời hạn 07 ngày kể từ ngày dự định họp lần thứ nhất, trừ trường hợp Điều lệ Công ty quy định thời hạn khác ngắn hơn. Trường hợp này, cuộc họp được tiến hành nếu có hơn một nửa số thành viên Hội đồng quản trị dự họp.

9. Thành viên Hội đồng quản trị được coi là tham dự và biểu quyết tại cuộc họp trong trường hợp sau đây:

a) Tham dự và biểu quyết trực tiếp tại cuộc họp;

b) Ủy quyền cho người khác đến dự họp và biểu quyết theo quy định tại khoản 11 Điều này;

c) Tham dự và biểu quyết thông qua hội nghị trực tuyến, bỏ phiếu điện tử hoặc hình thức điện tử khác;

d) Gửi phiếu biểu quyết đến cuộc họp thông qua thư, fax, thư điện tử;

10. Trường hợp gửi phiếu biểu quyết đến cuộc họp thông qua thư, phiếu biểu quyết phải đựng trong phong bì dán kín và phải được chuyển đến Chủ tịch Hội đồng quản trị chậm nhất là 01 giờ trước khi khai mạc. Phiếu biểu quyết chỉ được mở trước sự chứng kiến của tất cả những người dự họp.

#### 11. Biểu quyết

a) Trừ quy định tại điểm b khoản 11 Điều 15 Quy chế này, mỗi thành viên Hội đồng quản trị hoặc người được ủy quyền theo quy định tại khoản 8 Điều này trực tiếp có mặt với tư cách cá nhân tại cuộc họp Hội đồng quản trị có một (01) phiếu biểu quyết;

b) Thành viên Hội đồng quản trị không được biểu quyết về các hợp đồng, các giao dịch hoặc đề xuất mà thành viên đó hoặc người liên quan tới thành viên đó có lợi ích và lợi ích đó mâu thuẫn hoặc có thể mâu thuẫn với lợi ích của Công ty. Thành viên Hội đồng quản trị không được tính vào tỷ lệ thành viên tối thiểu có mặt để có thể tổ chức cuộc họp Hội đồng quản trị về những quyết định mà thành viên đó không có quyền biểu quyết;

c) Theo quy định tại điểm d khoản 11 Điều 15 Quy chế này, khi có vấn đề phát sinh tại cuộc họp liên quan đến lợi ích hoặc quyền biểu quyết của thành viên Hội đồng quản trị mà thành viên đó không tự nguyện từ bỏ quyền biểu quyết, phán quyết của chủ tọa là quyết định cuối cùng, trừ trường hợp tính chất hoặc phạm vi lợi ích của thành viên Hội đồng quản trị liên quan chưa được công bố đầy đủ;

d) Thành viên Hội đồng quản trị hưởng lợi từ một hợp đồng được quy định tại điểm a và điểm b khoản 6 Điều 41 Điều lệ Công ty được coi là có lợi ích đáng kể trong hợp đồng đó;

e) Kiểm soát viên có quyền dự cuộc họp Hội đồng quản trị, có quyền thảo luận nhưng không được biểu quyết.

12. Thành viên Hội đồng quản trị trực tiếp hoặc gián tiếp được hưởng lợi từ một hợp đồng hoặc giao dịch đã được ký kết hoặc đang dự kiến ký kết với Công ty và biết bản thân là người có lợi ích trong đó có trách nhiệm công khai lợi ích này tại cuộc họp đầu tiên của Hội đồng thảo luận về việc ký kết hợp đồng hoặc giao dịch này. Trường hợp thành viên Hội đồng quản trị không biết bản thân và người liên quan có lợi ích vào thời điểm hợp đồng, giao dịch được ký với Công ty, thành viên Hội đồng quản trị này phải công khai các lợi ích liên quan tại cuộc họp đầu tiên của Hội đồng quản trị được tổ chức sau khi thành viên này biết rằng mình có lợi ích hoặc sẽ có lợi ích trong giao dịch hoặc hợp đồng nêu trên.

13. Thành viên phải tham dự đầy đủ các cuộc họp Hội đồng quản trị. Thành viên được ủy quyền cho người khác dự họp và biểu quyết nếu được đa số thành viên Hội đồng quản trị chấp thuận.

14. Nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị được thông qua nếu được đa số thành viên dự họp tán thành; trường hợp số phiếu ngang nhau thì quyết định cuối cùng thuộc về phía có ý kiến của Chủ tịch Hội đồng quản trị.

15. Hội đồng quản trị có quyền lấy ý kiến các thành viên Hội đồng quản trị bằng văn bản để thông qua Nghị quyết Hội đồng quản trị khi thông qua các vấn đề thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị tại Khoản 2 Điều 26 Điều lệ Công ty.

Nghị quyết theo hình thức lấy ý kiến bằng văn bản được thông qua trên cơ sở ý kiến tán thành của đa số thành viên Hội đồng quản trị có quyền biểu quyết. Nghị quyết này có hiệu lực và giá trị như nghị quyết được thông qua tại cuộc họp.

16. Cuộc họp của Hội đồng quản trị có thể tổ chức theo hình thức hội nghị trực tuyến giữa các thành viên của Hội đồng quản trị khi tất cả hoặc một số thành viên đang ở những địa điểm khác nhau với điều kiện là mỗi thành viên tham gia họp đều có thể:

a) Nghe từng thành viên Hội đồng quản trị khác cùng tham gia phát biểu trong cuộc họp;

b) Phát biểu với tất cả các thành viên tham dự khác một cách đồng thời. Việc thảo luận giữa các thành viên có thể thực hiện một cách trực tiếp qua điện thoại hoặc bằng phương tiện liên lạc thông tin khác hoặc kết hợp các phương thức này. Thành viên Hội đồng quản trị tham gia cuộc họp như vậy được coi là “có mặt” tại cuộc họp đó. Địa điểm cuộc họp được tổ chức theo quy định này là địa điểm mà có đồng nhất thành viên Hội đồng quản trị, hoặc là địa điểm có mặt Chủ tọa cuộc họp.

Các quyết định được thông qua trong cuộc họp qua điện thoại được tổ chức và tiến hành một cách hợp thức, có hiệu lực ngay khi kết thúc cuộc họp nhưng phải được khẳng định bằng các chữ ký trong biên bản của tất cả thành viên Hội đồng quản trị tham dự cuộc họp này.

17. Chủ tịch Hội đồng quản trị có trách nhiệm gửi biên bản họp Hội đồng quản trị tới các thành viên và biên bản đó là bằng chứng xác thực về công việc đã được tiến hành trong cuộc họp trừ khi có ý kiến phản đối về nội dung biên bản



trong thời hạn mười (10) ngày kể từ ngày gửi. Biên bản họp Hội đồng quản trị được lập bằng tiếng Việt và có thể lập bằng tiếng Anh. Biên bản phải có chữ ký của chủ tọa và người ghi biên bản.

#### **Điều 16. Biên bản họp Hội đồng quản trị**

1. Các cuộc họp Hội đồng quản trị phải được ghi biên bản và có thể ghi âm, ghi và lưu giữ dưới hình thức điện tử khác. Biên bản phải lập bằng tiếng Việt và có thể lập thêm bằng tiếng nước ngoài, bao gồm các nội dung chủ yếu sau đây:

- a) Tên, địa chỉ trụ sở chính, mã số doanh nghiệp;
- b) Thời gian, địa điểm họp;
- c) Mục đích, chương trình và nội dung họp;
- d) Họ, tên từng thành viên dự họp hoặc người được ủy quyền dự họp và cách thức dự họp; họ, tên các thành viên không dự họp và lý do;
- e) Vấn đề được thảo luận và biểu quyết tại cuộc họp;
- f) Tóm tắt phát biểu ý kiến của từng thành viên dự họp theo trình tự diễn biến của cuộc họp;
- g) Kết quả biểu quyết trong đó ghi rõ những thành viên tán thành, không tán thành và không có ý kiến;
- h) Vấn đề đã được thông qua và tỷ lệ biểu quyết thông qua tương ứng;
- i) Họ, tên, chữ ký chủ tọa và người ghi biên bản, trừ trường hợp quy định tại khoản 2 Điều này.

2. Trường hợp chủ tọa, người ghi biên bản từ chối ký biên bản họp nhưng nếu được tất cả thành viên khác của Hội đồng quản trị tham dự họp ký và có đầy đủ nội dung theo quy định tại các điểm a, b, c, d, e, f, g và h khoản 1 Điều này thì biên bản này có hiệu lực.

3. Chủ tọa, người ghi biên bản và những người ký tên trong biên bản phải chịu trách nhiệm về tính trung thực và chính xác của nội dung biên bản họp Hội đồng quản trị.

4. Biên bản họp Hội đồng quản trị và tài liệu sử dụng trong cuộc họp phải được lưu giữ tại trụ sở chính của Công ty.

5. Biên bản lập bằng tiếng Việt và bằng tiếng nước ngoài có hiệu lực pháp lý như nhau. Trường hợp có sự khác nhau về nội dung giữa biên bản bằng tiếng Việt và bằng tiếng nước ngoài thì nội dung trong biên bản bằng tiếng Việt được áp dụng.

## **CHƯƠNG V BÁO CÁO, CÔNG KHAI CÁC LỢI ÍCH**

#### **Điều 17. Trình báo cáo hằng năm**

1. Kết thúc năm tài chính, Hội đồng quản trị phải trình Đại hội đồng cổ đông báo cáo sau đây:

- a) Báo cáo kết quả kinh doanh của Công ty;
- b) Báo cáo tài chính;
- c) Báo cáo đánh giá công tác quản lý, điều hành Công ty;
- d) Báo cáo thẩm định của Ban Kiểm soát.

2. Báo cáo quy định tại các điểm a, b và c khoản 1 Điều này phải được gửi đến Ban kiểm soát để thẩm định chậm nhất là 30 ngày trước ngày khai mạc cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên nếu Điều lệ Công ty không có quy định khác.

3. Báo cáo quy định tại các khoản 1, 2 Điều này, báo cáo thẩm định của Ban kiểm soát và báo cáo kiểm toán phải được lưu giữ tại trụ sở chính của Công ty chậm nhất là 10 ngày trước ngày khai mạc cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên. Cổ đông sở hữu cổ phần của Công ty liên tục ít nhất 01 năm có quyền tự mình hoặc cùng với luật sư, kế toán viên, kiểm toán viên có chứng chỉ hành nghề trực tiếp xem xét báo cáo quy định tại Điều này.

#### **Điều 18. Thù lao, thưởng và lợi ích khác của thành viên Hội đồng quản trị**

1. Công ty có quyền trả thù lao, thưởng cho thành viên Hội đồng quản trị theo kết quả và hiệu quả kinh doanh.

2. Thành viên Hội đồng quản trị được hưởng thù lao công việc và thưởng. Thù lao công việc được tính theo số ngày công cần thiết hoàn thành nhiệm vụ của thành viên Hội đồng quản trị và mức thù lao mỗi ngày. Hội đồng quản trị dự tính mức thù lao cho từng thành viên theo nguyên tắc nhất trí. Tổng mức thù lao và thưởng của Hội đồng quản trị do Đại hội đồng cổ đông quyết định tại cuộc họp thường niên.

3. Thù lao của từng thành viên Hội đồng quản trị được tính vào chi phí kinh doanh của Công ty theo quy định của pháp luật về thuế thu nhập doanh nghiệp, được thể hiện thành mục riêng trong báo cáo tài chính hằng năm của Công ty và phải báo cáo Đại hội đồng cổ đông tại cuộc họp thường niên.

4. Thành viên Hội đồng quản trị nắm giữ chức vụ điều hành hoặc thành viên Hội đồng quản trị làm việc tại các tiểu ban của Hội đồng quản trị hoặc thực hiện những công việc khác ngoài phạm vi nhiệm vụ thông thường của một thành viên Hội đồng quản trị, có thể được trả thêm thù lao dưới dạng một khoản tiền công trọn gói theo từng lần, lương, hoa hồng, phần trăm lợi nhuận hoặc dưới hình thức khác theo quyết định của Hội đồng quản trị.

5. Thành viên Hội đồng quản trị có quyền được thanh toán tất cả các chi phí đi lại, ăn, ở và các khoản chi phí hợp lý khác mà họ đã phải chi trả khi thực hiện trách nhiệm thành viên Hội đồng quản trị của mình, bao gồm cả các chi phí phát sinh trong việc tới tham dự các cuộc họp Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị hoặc các tiểu ban của Hội đồng quản trị.

6. Thành viên Hội đồng quản trị có thể được Công ty mua bảo hiểm trách nhiệm sau khi có sự chấp thuận của Đại hội đồng cổ đông. Bảo hiểm này không

bao gồm bảo hiểm cho những trách nhiệm của thành viên Hội đồng quản trị liên quan đến việc vi phạm pháp luật và Điều lệ Công ty.

### **Điều 19. Công khai các lợi ích liên quan**

Trường hợp Điều lệ Công ty không có quy định khác chặt chẽ hơn, việc công khai lợi ích và người có liên quan của Công ty thực hiện theo quy định sau đây:

1. Thành viên Hội đồng quản trị của Công ty phải kê khai cho Công ty về các lợi ích liên quan của mình, bao gồm:

a) Tên, mã số doanh nghiệp, địa chỉ trụ sở chính, ngành, nghề kinh doanh của doanh nghiệp mà họ có sở hữu phần vốn góp hoặc cổ phần; tỷ lệ và thời điểm sở hữu phần vốn góp hoặc cổ phần đó;

b) Tên, mã số doanh nghiệp, địa chỉ trụ sở chính, ngành, nghề kinh doanh của doanh nghiệp mà những người có liên quan của họ cũng sở hữu hoặc sở hữu riêng phần vốn góp hoặc cổ phần trên 10% vốn điều lệ.

2. Việc kê khai quy định tại khoản 1 Điều này phải được thực hiện trong thời hạn 07 ngày làm việc, kể từ ngày phát sinh lợi ích liên quan; việc sửa đổi, bổ sung phải được thông báo với Công ty trong thời hạn 07 ngày làm việc, kể từ ngày có sửa đổi, bổ sung tương ứng.

3. Thành viên Hội đồng quản trị nhân danh cá nhân hoặc nhân danh người khác để thực hiện công việc dưới mọi hình thức trong phạm vi công việc kinh doanh của Công ty đều phải giải trình bản chất, nội dung của công việc đó trước Hội đồng quản trị và chỉ được thực hiện khi được đa số thành viên còn lại của Hội đồng quản trị chấp thuận; nếu thực hiện mà không khai báo hoặc không được sự chấp thuận của Hội đồng quản trị thì tất cả thu nhập có được từ hoạt động đó thuộc về Công ty.

## **CHƯƠNG VI MỐI QUAN HỆ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

### **Điều 20. Mối quan hệ giữa các thành viên Hội đồng quản trị**

1. Quan hệ giữa các thành viên Hội đồng quản trị là quan hệ phối hợp, các thành viên Hội đồng quản trị có trách nhiệm thông tin cho nhau về vấn đề có liên quan trong quá trình xử lý công việc được phân công.

2. Trong quá trình xử lý công việc, thành viên Hội đồng quản trị được phân công chịu trách nhiệm chính phải chủ động phối hợp xử lý, nếu có vấn đề liên quan đến lĩnh vực do thành viên Hội đồng quản trị khác phụ trách. Trong trường hợp giữa các thành viên Hội đồng quản trị có ý kiến khác nhau thì thành viên chịu trách nhiệm chính báo cáo Chủ tịch Hội đồng quản trị xem xét quyết định theo thẩm quyền hoặc tổ chức họp hoặc lấy ý kiến của các thành viên Hội đồng quản trị theo quy định của pháp luật, Điều lệ Công ty và Quy chế này.

3. Trong trường hợp có sự phân công lại giữa các thành viên Hội đồng quản trị thì các thành viên Hội đồng quản trị phải bàn giao công việc, hồ sơ, tài liệu liên

quan. Việc bản giao này phải được lập thành văn bản và báo cáo Chủ tịch Hội đồng quản trị về việc bản giao đó.

#### **Điều 21. Mối quan hệ với Ban điều hành**

Với vai trò quản trị, Hội đồng quản trị ban hành các nghị quyết để Giám đốc và bộ máy điều hành thực hiện. Đồng thời, Hội đồng quản trị kiểm tra, giám sát thực hiện các nghị quyết.

#### **Điều 22. Mối quan hệ với Ban Kiểm soát**

1. Mối quan hệ giữa Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát là quan hệ phối hợp. Quan hệ làm việc giữa Hội đồng quản trị với Ban Kiểm soát theo nguyên tắc bình đẳng và độc lập, đồng thời phối hợp chặt chẽ, hỗ trợ lẫn nhau trong quá trình thực thi nhiệm vụ.

2. Khi tiếp nhận các biên bản kiểm tra hoặc báo cáo tổng hợp của Ban Kiểm soát, Hội đồng quản trị có trách nhiệm nghiên cứu và chỉ đạo các bộ phận có liên quan xây dựng kế hoạch và thực hiện chấn chỉnh kịp thời.

### **CHƯƠNG VII ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH**

#### **Điều 23. Hiệu lực thi hành**

1. Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Đầu tư phát triển hạ tầng IDICO bao gồm 7 chương, 23 Điều được Đại hội đồng cổ đông thường niên của Công ty nhất trí thông qua ngày 25 tháng 4 năm 2024.

2. Quy chế này thay thế cho Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị ban hành ngày 27/4/2021;

3. Những nội dung chưa được quy định trong Quy chế này sẽ được áp dụng theo các quy định Điều lệ Công ty và các quy định hiện hành của pháp luật.

*Nơi nhận:*

- HĐQT,
- BKS;
- BGD;
- Các phòng, ban, d.vị trực thuộc;
- Lưu: VP, HĐQT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**

**Nguyễn Hồng Hải**



Tp. HCM, ngày 04 tháng 04 năm 2024

## TỜ TRÌNH

V/v Chấp thuận chủ trương khảo sát, nghiên cứu, đầu tư  
một số dự án về hạ tầng giao thông và cụm công nghiệp

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020;

Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần Đầu tư phát triển hạ tầng IDICO được Đại hội đồng cổ đông thành lập thông qua ngày 19/9/2007 (sửa đổi, bổ sung lần 8 ngày 28/4/2022);

Thực hiện chiến lược phát triển dự án, nhằm đưa Công ty phát triển bền vững, Hội đồng quản trị Công ty kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét chấp thuận chủ trương khảo sát, nghiên cứu, đầu tư một số dự án về hạ tầng giao thông và cụm công nghiệp:

**1. Các công trình nhằm nâng cao chất lượng khai thác đối với Quốc lộ 1 đoạn An Suông - An Lạc theo phương thức đối tác công tư (PPP)**

+ Tên dự án: Đầu tư các công trình nhằm nâng cao chất lượng khai thác đối với Quốc lộ 1 đoạn An Suông - An Lạc theo phương thức đối tác công tư (PPP) (Xây dựng nút giao thông khác mức tại các giao lộ QL 1 với đường Phan Văn Hóm, QL 1 với đường số 7, đường M1, QL 1 với đường Tân Kỳ Tân Quý, cải tạo nút giao QL 1 với đường Hồ Học Lãm)

+ Tổng mức đầu tư dự kiến: khoảng 1.357 tỷ đồng

**2. Cụm công nghiệp Mỹ Phước, huyện Tân Phước, tỉnh Tiền Giang**

+ Tên dự án: Đầu tư xây dựng và kinh doanh Cụm công nghiệp Mỹ Phước, huyện Tân Phước, tỉnh Tiền Giang, quy mô 75 ha.

+ Tổng mức đầu tư dự kiến: khoảng 1.050 tỷ đồng.

3. Giao Hội đồng quản trị thực hiện tất cả các công việc và hành động cần thiết theo quy định của pháp luật để thực hiện việc khảo sát, nghiên cứu, đầu tư các dự án đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua việc nghiên cứu, đầu tư. Trong phạm vi nhiệm vụ và quyền hạn của mình, Hội đồng quản trị được giao cho những người điều hành doanh nghiệp khác thực hiện các công việc, chức năng chuyên môn có liên quan.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua.

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT;
- BKS;
- Lưu: VP.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH



Nguyễn Hồng Hải



Số: 01/TTr-BKS

TP. HCM, ngày 04 tháng 04 năm 2024

**TỜ TRÌNH**

**VỀ VIỆC LỰA CHỌN CÔNG TY KIỂM TOÁN BÁO CÁO TÀI CHÍNH NĂM 2024**

**Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông**

*Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17 tháng 6 năm 2020;*

*Căn cứ Điều lệ Công ty đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 19/9/2007, sửa đổi lần 8 ngày 28/4/2022;*

Ban kiểm soát kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua Phương án lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập (Đơn vị kiểm toán được Bộ Tài chính và Ủy ban Chứng khoán Nhà nước chấp thuận cho tổ chức kiểm toán và kiểm toán viên hành nghề được kiểm toán cho đơn vị có lợi ích công chúng thuộc lĩnh vực chứng khoán năm 2024 tại quyết định số 2559/QĐ-BTC ngày 20/11/2023 của Bộ Tài chính) có uy tín về chất lượng kiểm toán, có mức phí kiểm toán phù hợp với chất lượng và phạm vi kiểm toán thực hiện việc kiểm toán Báo cáo tài chính niên độ 2024 của Công ty, như sau:

1. Danh sách các đơn vị kiểm toán:

- Công ty TNHH Kiểm toán CPA VIETNAM (Mã số DN: 0101917917)
- Công ty TNHH PWC (Việt Nam) (Mã số DN: 0100157406)
- Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam (Mã số DN: 0300811802)
- Công ty TNHH KPMG (Mã số DN: 0100112042)
- Công ty TNHH kiểm toán Deloitte Việt Nam (Mã số DN: 0100112500)
- Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C (Mã số DN: 0300449815)

2. Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty quyết định lựa chọn Công ty kiểm toán theo danh sách trên thực hiện việc kiểm toán và giao Giám đốc Công ty ký hợp đồng với công ty kiểm toán được lựa chọn.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua.

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT;
- BKS;
- Lưu: VP, TCKT.

